

Alan Phan



ĐI TÌM NIỀM TIN THỜI INTERNET

Mục lục

Phần 1: Căn Bản Đạo Đức

[Tài sản mềm của Việt Nam](#)

[Tài sản mềm của nước Mỹ](#)

[Câu chuyện về Charlie](#)

[Bài học từ Gary](#)

[California dreaming](#)

[Một biểu tượng của kinh tế thị trường](#)

[Năm nguyên lý cho một nền kinh tế thực](#)

[Giải pháp “Giấu bụi dưới thảm”](#)

[Thế hệ 9x: Làm quan hay làm ăn?](#)

Phần 2: Vấn nạn Kinh Tế - Xã Hội

[Hai yếu kém chết người của DN Việt](#)

[Đừng khóc cho tôi](#)

[‘Đầu tư đa ngành là căn bệnh hoang tưởng’](#)

[Những hỏa mù trong canh bạc](#)

[Những câu hỏi cho nền kinh tế Việt Nam](#)

[Lạm phát cái móc thành đạt](#)

[5 tiên đoán của Alan Phan về kinh tế Việt Nam](#)

[Câu chuyện cuối năm 2011](#)

[Chiến thuật du kích thời internet](#)

Phần 3: Tư Duy Về Giải Pháp

[Hãy để chúng chết đi...](#)

[“Cấm đoán bây”](#)

[Để ngày mai tươi sáng hơn](#)

[“Những đầu tư hấp dẫn cho thập kỉ mới”](#)

[Tư tin để vượt bão](#)

[Chuyên dài tái cấu trúc](#)

[Ngành nghề sẽ biến thể sau cơn bão](#)

[Cơ hội đột phá của kinh tế Việt Nam](#)

[Một cơ hội đột phá khác của Việt Nam](#)

[Kiểm 1 triệu đôla trong 5 năm?](#)

[Nhìn lại lá bài bất động sản](#)

[Ván bài lớn cho bất động sản và lam phát](#)

[“Bây giờ có tiền cũng không bỏ vào bất động sản”](#)

[Vàng: Trận đấu giữa lực mua và bán](#)

[Cờ bạc là bác thằng bần?](#)

[“Sàn chứng khoán là sòng bài cho những con bạc lớn”](#)

[Giải pháp nào cho việc tiếp cận nguồn vốn?](#)

[Phần 4: Góc Nhỏ Bình Yên](#)

[Eau Vive](#)

[Buôn Mê Thuột: Một chút gì để nhớ](#)

[Phong cách của hưởng thụ](#)

[Phần Còn Lại Của Mình](#)

[Túp lều lý tưởng](#)

[Một người cha lý tưởng ???](#)

[Tôi yêu đất nước tôi](#)

[Giấc mơ hạnh phúc](#)

[Tiền ơi, xin chào mi...](#)

[Cho và nhận.....](#)

[Kim cương là mãi mãi](#)

[Năm mươi điều đáng yêu của Việt Nam](#)

Phần 1: Căn Bản Đạo Đức

Tài sản mềm của Việt Nam

Khi tôi còn làm cho hãng Eisenberg và Hartcourt vào những năm đầu mở cửa của Trung Quốc (1975-1990), chúng tôi được tiếp đón nồng hậu và được mời đầu tư vào những công ty mà chính phủ TQ cho là “hòn ngọc” giá trị nhất của họ. Đó là những đại công ty có nhà máy lớn như một sân vận động, hàng chục ngàn nhân công, cơ sở văn phòng bề thế...tọa lạc phần lớn tại các vùng khi ho gà gáy (kế hoạch tránh các phi vụ ném bom trong chiến tranh). Những doanh nghiệp nhà nước này mang rất nhiều tính chất xã hội và quản lý theo kiểu “cha chung”...nên thua lỗ thường trực.

Trước 1990, không mấy ai trên thế giới suy nghĩ nhiều về tài sản “mềm”, mà đo lường sự thịnh vượng thành công của 1 công ty hay 1 con người qua các đồ chơi sờ mó được như bất động sản, khoáng sản, thực phẩm, xe cộ, điện máy...

Giá trị của tài sản mềm

Do đó, khi Hartcourt đem tiền đầu tư chuyên vào các công ty IT hay truyền thông, nhiều tư vấn TQ cho chúng tôi ngu, đem tiền đi đổ sông Ngô. Ngay đến hôm nay, phần lớn doanh nhân Việt vẫn không nhận ra giá trị mềm của công ty họ. Khi họ chào bán hay mời mọc, họ vẫn khoe nhiều về nhà máy hoành tráng, bao nhiêu hectares đất bao quanh, văn phòng tráng lệ ngay tại trung tâm thành phố và chiếc xe Rolls Royce họ đang lái...

Tôi có đến thăm tập đoàn Foxconn ở Shenzhen hai năm về trước. Nhà máy hiện đại với hơn 30 ngàn nhân công, hệ thống dây chuyền sản xuất và các phòng “sạch” (clean room) vĩ đại trông rất ấn tượng. Sản phẩm lớn nhất họ gia công là các Iphone, Ipad, Ipod cho Apple. Trong khi Apple làm chủ bản quyền trí tuệ và thương hiệu nên kiếm lời khoảng \$140 USD mỗi đơn vị Iphone, lợi nhuận của Foxconn khoảng \$7 một chiếc.

Hãng Nike có thương vụ lớn nhất toàn cầu về giày dép và trang phục thể thao. Họ không sở hữu bất kỳ nhà máy nào trên thế giới. Tài sản quý giá nhất là thương hiệu đã xây dựng suốt 50 năm qua và những trung tâm thiết kế và các phòng thí nghiệm hiện đại nhất về công nghệ và sản phẩm. Những công ty có thị giá cao nhất trên thế giới đều là những công ty mà giá trị mềm vượt trội: Google, Microsoft, Facebook, Pfizer, Oracle, IBM...Không một công ty bất động sản nào nằm trong Top 100 (100 công ty hàng đầu). Tài sản mềm mang giá trị quan trọng nhất trong lợi thế cạnh tranh của nền kinh tế tương lai.

Nhìn lại Việt nam, liệu chúng ta có thể đánh giá được những tài sản mềm? Vai trò của chúng sẽ ảnh hưởng như thế nào trong chiến lược kinh tế khu vực và toàn cầu? Hãy kiểm điểm.

1. Tài sản con người

Hai yếu tố tạo mũi nhọn cho đội ngũ nhân lực là sáng tạo và năng động. Đây là phạm trù của tuổi trẻ và Việt nam thường hãnh diện với một dân số mà 65% dưới 30 tuổi, trên 50 triệu người. Thêm vào đó, học sinh sinh viên Việt Nam thường tỏa sáng trên các trường trung đại học khắp thế giới. Cộng với giới trẻ trong nước, Việt Nam có 3.8 triệu kiều bào có kinh nghiệm nghề nghiệp cao, 32% tốt nghiệp đại học. Nói chung so với 9 quốc gia còn lại trong khối ASEAN, Việt Nam dẫn đầu về tiềm lực của nhân tài, trên cả Indonesia với gần 250 triệu dân.

Tuy nhiên, sự yếu kém của nền giáo dục lý thuyết từ chương đã làm què quặt tiềm năng này. Công ty Intel đã không tìm ra đủ 180 nhân viên trung cấp cho nhà máy 1 tỷ đô la của họ ở Thủ Đức và phải nhập khẩu một số lớn chuyên viên từ Malaysia và Phi Luật Tân. Các công ty FDI khác tại Việt Nam đều có những than phiền tương tự.

Thêm vào đó, tư duy sao chép nguyên bản các tư tưởng truyền thống, các công thức khoa học lỗi thời và chánh sách dùng người lấy ngoan ngôn làm chỉ tiêu... đã gây thui chột mọi sáng kiến, mọi đổi mới, mọi tiến bộ. Dù có số lượng giáo sư tiến sĩ cao nhất ASEAN (gần 10 ngàn người), Việt Nam chỉ có 5 bằng sáng chế nộp tại Âu Mỹ trong 6 năm qua. Năm 2011, trong khi Singapore với 5 triệu dân đăng ký 648 bằng sáng chế, con số từ Việt Nam là zero cho 90 triệu dân.

2. Thương hiệu quốc gia

Các tên tuổi mà mạng truyền thông Việt không ngừng vinh danh như Vinamilk, Trung Nguyên, Dr. Thanh, Bitis... đều không có một dấu ấn gì trên thương trường quốc tế. Ngay cả Vietnam Airlines đáng lẽ phải là một đầu cầu để phát huy các thương hiệu khác cho Việt Nam trên khắp điểm đến của thế giới đã chưa hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Nhờ vai trò lịch sử trong 2 cuộc chiến tranh Pháp-Mỹ, Việt Nam đã có tiềm năng để nổi tiếng và tạo thiện cảm với nhân dân thế giới. Tuy nhiên sau 37 năm từ ngày chấm dứt chiến tranh, hình ảnh Việt Nam đã mờ dần trong trí nhớ của những thế hệ trẻ sau này. Sự thiếu vắng những thành quả ấn tượng trên mọi lãnh vực từ kinh tế đến khoa học, từ nghệ thuật đến thể thao đã bào mòn thương hiệu Việt Nam.

Nhật Bản phải mất gần 40 năm mới tạo dựng cho Made In Japan một thương hiệu đồng nghĩa với chất lượng sản phẩm và sáng tạo. Trung Quốc cố gắng tạo một thương hiệu quốc gia suốt 35 năm qua. Cho đến nay, kết quả ngược lại với mong ước, các thực phẩm, hóa phẩm Made in China bị tẩy chay trên mọi thị trường, ngay cả tại chính quốc gia họ. Các sản phẩm tiêu dùng khác của TQ đồng nghĩa với giá rẻ và biểu hiện của hàng nhái, hàng giả, hàng dỏm...

Một may mắn cho Việt Nam là dù nằm cạnh Trung Quốc và mang nhiều tính chất kinh doanh cầu thả tương tự, sản phẩm Việt Nam vẫn chưa bị bôi đen trên thế giới. Tuy nhiên, nếu tiếp tục copy ông láng giềng về quản lý chất lượng, thương hiệu chúng ta sẽ là một gánh nặng đè trên giá cả, thay vì hưởng một mức giá cao hơn (premium) như Nhật Bản.

3. Vị thế trên thị trường

Mọi nền kinh tế cũng như doanh nghiệp đều có thể tạo cho mình một thế mạnh trong các thị trường ngách, mà không cần đến các yếu tố cạnh tranh trên. Thí dụ, Thụy Sĩ hay Singapore không có một nền tài chính lớn mạnh như Mỹ, Anh...cũng không có đội ngũ hay công nghệ gì sáng tạo hơn; nhưng họ biết biến quốc gia nhỏ bé của họ thành một trung tâm tài chính thế giới qua chính sách mở rộng mà kín đáo, hiệu năng và minh bạch.

Việt Nam có thể tìm một lợi thế cạnh tranh theo phương thức trên. Dù công nghiệp Việt không thể sánh với Trung Quốc trên rất nhiều phương diện, nhưng các nhà sản xuất Hàn , Nhật đã đầu tư nhiều vào Việt Nam để tránh rủi ro khi bỏ tất cả trứng vào cái giỏ Trung Quốc. Về du lịch, dù không thể cạnh tranh với Thái Lan hay ngay cả xứ nhỏ như Singapore và Mã Lai, Việt Nam có thể đào sâu vào một chiến lược đặc trưng như sinh thái hay thám hiểm hay hưu trí để tạo thị trường.

Hai ngành nghề tôi tin là Việt Nam có thể dẫn đầu tại ASEAN nếu biết phát triển đồng bộ và sáng tạo. Thứ nhất là nông nghiệp công nghệ cao. Tạo ra những sản phẩm xanh, sạch, an toàn được đảm bảo bởi những cơ quan kiểm phẩm nổi danh thế giới là bước đầu. Việc giáo dục huấn luyện cho các nông dân những công nghệ mới, những quy trình dùng IT để điều hòa và tiếp liệu, sử dụng đội ngũ tiếp thị trẻ và bén nhạy từ thành phố có thể tạo nên một làn sóng thay đổi bộ mặt của nông thủy sản Việt Nam. Người tiêu dùng tại các nước Á Châu, nhất là tại các nơi có thu nhập cao như Hồng Kông, Nhật, Singapore...đang có nhu cầu rất lớn về an toàn thực phẩm.

Thứ hai là ngành IT (công nghệ thông tin) tại các thành phố lớn bao quanh bởi các đại học tiên bộ và hiện đại. Giáo trình học phải thay đổi và các

trung tâm IT phải có những cơ sở hạ tầng tối tân nhất để giúp tính sáng tạo của đội ngũ phát huy đúng mức. Trên hết, luật về bản quyền trí tuệ phải được thắt chặt và nghiêm túc thực thi trên mọi cấp bậc của thị trường.

4. Văn hóa gia đình và xã hội

Người Việt Nam có một gắn bó thân tình chặt chẽ với gia đình, làng xóm và đất nước, nên sự đùm bọc và tiếp sức tạo một thể đoàn kết mạnh hơn chủ nghĩa cá nhân của Âu Mỹ. Nhưng đây cũng có thể là một bất lợi vì tâm nhìn bị giới hạn, tâm lý bầy đàn rất cao và quá gần nhau thì cũng dễ gây ra xích mích mâu thuẫn. Một mặt khác, liên hệ với tha nhân ngoài xã hội lớn đang bị tha hóa và xuống cấp trầm trọng, tinh thần công dân trở nên tệ hại với những vấn nạn về tham lam, vô cảm, thói gây ô nhiễm và tư duy ích kỷ.

Nói tóm lại, cơ hội để tạo dựng những tài sản mềm cho Việt Nam hiện diện trên nhiều lãnh vực và tiềm năng của các tài sản này có thể là cú hích đưa kinh tế Việt bắt kịp các láng giềng giàu ở ASEAN trong 1 hay 2 thập kỷ sắp đến. Ba đòi hỏi quan trọng nhất trong quy trình đột phá này:

1. Tư duy của đại đa số người dân phải thay đổi để hiểu rằng cái giá phải trả cho sự thịnh vượng tương lai là can đảm vất vả ngay lập tức những thói quen tai hại, những tư tưởng lỗi thời và những định kiến sai lầm về kinh tế, xã hội và văn hóa. Một cuộc đổi mới toàn diện từ trí tuệ của trí thức, nông nhân công, trẻ già, giàu nghèo là ưu tiên số một.

2. Thành phần ưu tú và đang được hưởng thụ những thành quả từ sự thay đổi cơ chế phải nắm lấy cơ hội để tạo cho doanh nghiệp mình đang làm chủ hay làm công lĩnh hội được những kiến thức, công nghệ hiện đại, những kỹ cương đạo đức dài hạn, những sáng tạo đột phá trên thị trường và phải bắt đầu xây dựng thương hiệu bền vững.

3. Chính phủ nên tránh mọi can thiệp vào vận hành kinh tế của tư nhân, hãy tin vào khả năng kinh doanh của người dân, Họ dư sức đưa nền kinh tế này vào quỹ đạo của các nước tiên bộ và qua mặt những đối thủ cạnh tranh tại ASEAN cũng như toàn cầu. Hãy cởi trói cho họ để họ tự lực cánh sinh và đừng áp đặt thêm những gánh nặng không cần thiết qua chánh sách thuế khóa công bằng và thủ tục hành chánh đơn giản minh bạch.

Như Milon Friedman đã nhận xét,” qua bao nhiêu thời đại với nhiều thể chế kinh tế, không có một hệ thống xã hội nào có thể cải thiện mức sống của người dân nhanh chóng bằng hệ thống tự do để mặc cho người dân tự tỏa sáng sự sáng tạo và lao động của họ “

T/S Alan Phan, Chủ Tịch Quỹ Đầu Tư Viasa

21/9/2012

Tài sản mềm của nước Mỹ

Tài sản mềm của một quốc gia thường tụ hội từ nhiều nhân tố. Tài sản lớn nhất của Trung Quốc là 5 ngàn năm lịch sử và văn hóa đặc trưng của Nho giáo, thể hiện qua lối sống của 1.3 tỷ dân và hơn 100 triệu Hoa kiều. Mặt trời không bao giờ lặn trên đế chế Anh 100 năm trước nên người Anh thường rất khôn ngoan trong những lựa chọn về chính trị, kinh tế và xã hội...vì họ đã từng trải qua bao thời vàng son cũng như khốn khổ. Hoa Kỳ thì chỉ mới lập quốc hơn 200 năm nhưng hiện nay, tài sản mềm của nước Mỹ lan tỏa khắp hoàn cầu và tạo hướng cho rất nhiều trào lưu trong sinh hoạt của nhiều dân tộc.

Dù đa dạng, phức tạp và có thể gây nhiều tranh cãi, trong góc nhìn của tôi, 5 năm tài sản mềm lớn nhất của nước Mỹ gồm có:

1. Niềm tin của người dân

Nếu hỏi một người Mỹ là họ tin vào cái gì, ngoài đức tin vào tôn giáo riêng, câu trả lời sẽ là một giao ước xã hội (social contract).

Điều kiện đầu tiên của giao ước là tôi bình đẳng và tự do trước mọi cơ hội để mưu tìm hạnh phúc cho mình và gia đình, từ vật chất đến tinh thần. Tôi có thể là một đứa bé da màu, lớn lên trong khu ổ chuột nhưng tôi vẫn có thể làm Tổng Thống hay là người giàu nhất nước Mỹ hay một văn nghệ sĩ tầm tiếng. Độ cao hay thấp của hành trình hoàn toàn tùy thuộc vào khả năng và ước muốn của tôi.

Sau đó, tôi được chánh phủ cam kết là không ai có quyền can thiệp hay ngăn trở bất cứ hành vi nào của tôi miễn không phạm pháp. Căn bản cũng như chi tiết của hệ thống pháp luật này phải được xây dựng hay hủy bỏ với sự đồng thuận của đa số cử tri hoặc người đại biểu do dân bầu. Và tôi tin rằng trước pháp luật, tôi sẽ được xét xử bởi những người dân khác (bồi thẩm đoàn) hoàn toàn độc lập với mọi quyền lực có thể ảnh hưởng đến kết quả.

Theo giao ước, để đánh đổi các quyền lợi trên, tôi phải có trách nhiệm tôn trọng và bảo vệ quyền lợi của những công dân khác, qua bốn phân đóng thuế hay nhập ngũ. Một phần tiền thuế sẽ được dùng để cứu giúp và tạo một mạng lưới an toàn (safety net) cho những công dân kém may mắn. Điều tranh cãi thường xuyên ở đây là chánh phủ được quyền lấy bao nhiêu tiền của tôi để làm chi phí điều hành cho bộ máy và bao nhiêu để giúp người khác? Đây cũng là đề tài chính cho bao cuộc vận động tranh cử tại mọi tầng lớp xã hội.

Dù thế nào, đa số người dân Mỹ tin vào giao ước xã hội này và những nhân quyền cùng sự tự do tiềm ẩn bên trong. Niềm tin là nền tảng chung cho

mọi thành phần trong sự vận hành quốc gia và nó tạo sự bền vững cho mọi kế hoạch, ngắn và dài hạn, của cá nhân hay của chính phủ.

2. Văn hóa Mỹ Quốc

Sau những đợt di cư đầu tiên từ Âu châu vào thế kỷ 18, nước Mỹ bắt đầu mở cửa rộng rãi đón nhận mọi sắc dân từ khắp thế giới. Họ đến với một “giấc mơ Mỹ Quốc” (American dream), họ chấp nhận giao ước xã hội nói trên và đã không ngừng cùng nhau tạo dựng một nền “văn hóa Mỹ Quốc” vô cùng đa dạng nhưng đặc thù, vô cùng năng động nhưng giản dị và minh bạch.

Căn bản của nền văn hóa dân gian này là sáng tạo trong trí tuệ, hăng say trong công việc, chơi đùa và mua sắm thỏa thích, tôn trọng riêng tư, không ngần ngại sử dụng quyền lực của mình, minh bạch trong thông tin, cởi mở thân thiện với người lạ và ý tưởng mới, không trừng phạt thất bại và tiếp tục cố gắng trong mọi hoàn cảnh. Trên hết, người Mỹ lạc quan vào sự thành công tối hậu của mục tiêu đời mình.

Dĩ nhiên, mặt trái của văn hóa Mỹ cho thấy nhiều nhược điểm. Như một đứa trẻ giàu có, xã hội Mỹ khá ngạo mạn và không quan tâm nhiều đến văn hóa truyền thống của nhân loại. Câu nói “my way or highway” (lối của tôi hay lối xa lộ = không theo tôi thì cút đi) thể hiện trong nhiều hành xử của người Mỹ từ chính trị đến kinh doanh. Nhưng đứa trẻ này lại rất sáng tạo trong thời đại của tri thức, tạo nên những tài sản quý báu cho kho tàng nhân loại từ y tế đến nông nghiệp, từ IT đến giáo dục, từ tài chính đến chính trị.

Văn hóa Mỹ đã đóng góp rất nhiều cho bộ mặt ngày nay của ngôi làng toàn cầu với những thay đổi và cải thiện liên tục.

3. Nguồn trí tuệ và tài năng

Ngày xưa mọi con đường đều dẫn đến La Mã. Ngày nay mọi tài năng đều tìm về đấu trường Mỹ. Trung tâm quyền lực chính trị và quân sự tập trung tại Washington DC; tháp cao tài chính nằm ở Wall Street; trung tâm phim ảnh là Hollywood; thế giới của công nghệ cao chọn Silicon Valley làm điểm tựa; và đỉnh cao trí tuệ (sorry, không phải Hà Nội) là liên minh giáo dục của các đại học Ivy League.

Niềm tin về giao ước xã hội và văn hóa cởi mở là lý do chính cho sự du nhập của các tài năng thế giới. Đất lành thì chim đậu. Sự lựa chọn môi trường Mỹ để phát huy sáng tạo và xây dựng sự nghiệp của họ là một minh chứng hữu hiệu gấp ngàn lần những khẩu hiệu rỗng tuếch hay chính sách đãi ngộ trên giấy tờ. Một lưu ý nhỏ: suốt trăm năm qua, chính phủ Mỹ chưa bao giờ “quảng cáo” mời gọi các di dân đến Mỹ hay các Mỹ kiều quay về quê hương đóng góp.

Như một nàng con gái đẹp, thông minh, đảm đang...nước Mỹ không thiếu những chàng trai trẻ sắp hàng cầu hôn. Ngay tại những quốc gia mà dư luận thế giới cho là có thể vượt mặt Mỹ trong vài chục năm tới như Trung Quốc, Nhật, Nga, Ấn Độ...các tài năng địa phương này đã và đang ào ạt mua vé “một chiều” qua Mỹ. Trong một nền kinh tế kiến thức, tài năng là những viên ngọc quý cho đội ngũ và Team America chắc còn nắm lợi thế cạnh tranh này trong dài hạn.

4. Thương hiệu quốc gia

8 trong 10 thương hiệu hàng đầu của thế giới là của Mỹ. Dù Made in Japan và Germany có thể hấp dẫn khách hàng trong vài ngành nghề và công nghệ, Made in USA tiếp tục hưởng một premium (giá nâng cấp) khá cao trong suốt 100 năm qua.

Không phải thương hiệu Mỹ không có thử thách và đối thủ nặng ký. Trong thập niên 80's và 90's kỹ nghệ ô tô Mỹ bị lão hóa và Toyota, Honda nhảy vào vị thế hàng đầu tại Mỹ về chất lượng và doanh thu. Nhưng GM, Ford và Chrysler đã phục hồi nhanh chóng và thương hiệu Mỹ về ô tô lại chiếm thế thượng phong trên thị trường.

Trong ngành điện thoại di động, Nokia và RIM (Blackberry) đã nắm thời cơ và dẫn đầu thị trường trong thời gian ngắn. Tuy nhiên, các công ty Mỹ lại sáng tạo và thay đổi cuộc chơi với công nghệ và ứng dụng mới. Ngày nay, hệ điều hành của Apple và Google Android đã thống lĩnh thị phần.

Sự thay máu nhanh chóng của tư duy, tầm nhìn và trí tuệ Mỹ là một vũ khí rất năng động để giữ vững giá trị của thương hiệu khi đối diện với cạnh tranh.

5. Cơ chế chánh trị và xã hội

Sau cùng, các tài sản mềm trên lại được quản lý bởi một cơ chế vô cùng bền vững suốt lịch sử non trẻ của Mỹ. Yếu tố chính là sự phân quyền rõ rệt của 3 bộ phận: lập pháp, hành pháp và tư pháp. Hiến pháp Mỹ không cho phép một bộ phận nào có thể thao túng một bộ phận khác bằng các cuộc bầu cử độc lập và tự do; cũng như việc chia quyền để các chánh phủ tiểu bang và địa phương không bị sự khống chế của chánh phủ liên bang (trung ương).

Cẩn thận hơn, các nhà khai sáng nền dân chủ Mỹ còn đặt tự do ngôn luận vào đệ tứ quyền để đảm bảo minh bạch và đầy đủ thông tin từ các mạng truyền thông. Chánh phủ Mỹ không được phép dính líu qua hình thức sở hữu, tài trợ hay kiểm duyệt bất cứ mạng truyền thông nào tại nội địa Mỹ. Việc xuất bản sách vở và báo chí không cần bất cứ một giấy phép gì từ chánh phủ. Quyền tự do ngôn luận này được xác nhận rõ ràng khi Tòa Án cho phép

người dân quyền đót cờ Mỹ hay biểu tình ủng hộ các kẻ thù của Mỹ.

Cơ chế nào cũng đều tồn tại những sai lầm hay xung đột mâu thuẫn. Tuy nhiên, nền tảng phân quyền và dân chủ tạo nên một minh bạch rất cần thiết để ngăn ngừa sai phạm. Những tranh luận tự do khắp nơi khắp lúc đem đến cho người dân một cảm nhận là họ đang tham dự vào việc điều hành đất nước và mọi quyết định quan trọng về hướng đi của chánh sách công phải được sự đồng ý của họ. Cơ chế này là yếu tố quan trọng để tạo niềm tin.

Tóm lại, qua bao cơn bão lớn nhỏ của tình hình thế giới, trong chiến tranh hay hòa bình, các tài sản mềm quý báu này đã góp phần quan trọng nhất để giữ vững đế chế Mỹ hiện nay. Sức mạnh quân sự, thủ thuật chánh trị, chiến lược tài chánh...không phải là những nhân tố để làm nước Mỹ vĩ đại. Thực ra, nhiều người đang phản biện đây là những nhược điểm của hệ thống Mỹ. Tôi vẫn thường nói, nửa đùa nửa thật, là Mỹ đã thắng Liên Xô nhờ những giấc mơ từ Hollywood, thủ thi hàng ngày với người dân Nga và Đông Âu rằng, cái thiên đường thực sự của chúng ta là sự tự do của trí tuệ và con tim qua các câu chuyện thần kỳ trên màn bạc hay trên TV. Ngày nay là Internet.

Cố Tổng Thống J. F. Kennedy bày tỏ rõ ràng hơn về giá trị của tài sản Mỹ, "Chúng ta phải tin là dân Mỹ đủ trí khôn để phán xét các sự kiện bất ổn, các ý tưởng ngoại lai, các triết thuyết lạ kỳ và các giá trị khác biệt. Bởi vì một quốc gia không dám để cho người dân quyền quyết đoán về sự thật và giả dối trong một môi trường tự do là một quốc gia sợ sệt ngay chính người dân của mình."

Alan Phan

Câu chuyện về Charlie

Nghịch cảnh thường thể hiện nhân tài; trong khi thịnh vượng lại che giấu nó (Adversity is wont to reveal genius, prosperity to hide it.) Horace

Một thú vui của tôi trong thời gian rảnh rỗi giữa các cuộc họp khi đi công tác là gặp các doanh gia Việt để tìm hiểu thêm về con người họ: yếu tố thành công hay thất bại, môi trường kinh doanh và những trải nghiệm thú vị. Kỳ về Mỹ vừa qua, một bạn trẻ giới thiệu tôi với một đại gia Việt kiều khá thành công và nổi tiếng trong cộng đồng: anh Charlie Tôn Quý.

Sáng tạo để vượt khó

Anh Quý là một thuyền nhân đến Mỹ một mình năm 14 tuổi và cư ngụ tại bang Louisiana từ 1986. Vừa đi học vừa đi làm anh tốt nghiệp kỹ sư hóa học tại LSU và lập gia đình vào giữa thập niên 1990s. Vợ anh kinh doanh tiệm nail ở đây nên anh không đi làm mà mở một tiệm cung cấp linh kiện và hóa chất cho các tiệm nails khác.

Cuộc sống tạm ổn định cho đến khi anh quan sát khách hàng thăm viếng chuỗi siêu thị Wal Mart (có hơn 70% là phụ nữ) và nảy ra ý tưởng xin Wal Mart cho phép anh mở các tiệm nails ngay trong khu thương mại của họ. Phải mất hơn 2 năm để thuyết phục Wal Mart và cho đến năm nay, các cửa hàng Regal Nails làm theo phương thức “nhượng quyền” (franchise) đã lên đến con số hơn 1,100 tiệm. Tại California, người Việt làm chủ đến 80% các tiệm nails và tỷ lệ cho toàn quốc là 44%.

Con số thực của đại gia thực

Vì là công ty tư nhân nên Regal Nails không thông báo số liệu tài chính. Nhưng nếu tính mỗi tiệm nail có doanh thu trung bình là 34,000 đô la một tháng (theo tạp chí *Nails*), thì để chế Regal Nails của anh Quý có doanh thu hàng năm khoảng 450 triệu đô la. Mức lời của công ty dịch vụ thường cao gấp đôi công ty sản xuất nên nếu Regal Nails niêm yết trên sàn HOSE, đây sẽ là một cổ phiếu blue chip “hot” nhất vì lý do thứ hai: Regal Nails gần như không có nợ.

Trước khi gặp anh, tôi đã ấn tượng với thành quả và con số. Sau khi gặp anh, tôi hưng phấn và lạc quan hơn về thể hệ doanh nhân trẻ của chúng ta. Ngoài mái tóc bồng bồng dài như một hippie thời 60s, vị đại gia 41 tuổi này trông thật bình dị và dễ thương với chiếc áo thun trắng và chiếc quần jean đã bạc màu.

Để tiện việc, tôi đến gặp anh một buổi trưa hè khá mát ở khu Wal Mart

mới xây tại Foothill Ranch, California. Anh Quý đang khởi công xây dựng một chuỗi tiệm nail và spa cao cấp lấy tên là Isis. Đây là tiệm đầu tiên và kế hoạch là sẽ hoàn tất thêm 5 tiệm trước cuối năm, kể cả 2 tiệm ở Australia. Tôi ái ngại nhìn anh đầu tắt mặt tối với đám nhân công xây dựng, bò ra dưới sàn giúp họ từng vít nổi để bảo đảm an toàn cho các kỹ tử; rồi quay qua làm việc với nhóm IT về hệ thống vận hành và khuyến mãi gắn trên mỗi Ipad cho từng khách hàng; sau đó chỉ dẫn nhóm quay phim về cuốn video huấn luyện nhân viên. Và trăm công việc khác, qua phone hay qua Emails.

Góc nhìn sâu hơn

Sau 1 tiếng, anh chở tôi ra một tiệm phở gần đó để anh em có không gian riêng tâm sự. Giống tôi, anh thuê một chiếc xe Nissan cỡ nhỏ và tự lái như một nhân viên trung cấp. Không gì để thể hiện và khoe khoang. Câu chuyện giữa hai người cũng bộc trực, thành thực và đi ngay vào các vấn đề anh đang trực diện và nhờ tư vấn. Anh không nói gì đến thành quả đã đạt được mà chỉ về những mục tiêu phải đạt đến trong 1 năm, 5 năm và 10 năm. Anh cũng cho thấy một người đàn ông yêu vợ con và gia đình, không thích nhậu nhẹt hay lãng nhăng. Tôi nói ở điểm này anh giỏi hơn tôi nhiều vì khoảng tuổi anh, hồi xưa tôi cũng thích “nổ” và “hư hỏng” lắm. Anh cười hiền, nói không có thì giờ.

Tôi hỏi anh có làm ăn gì ở Việt Nam? Anh chỉ về nước một lần, được vài ngày, muốn tìm đối tác để gia công cho họ vài linh kiện cho nhà máy của anh bên Mỹ, nhưng lối làm việc và cách giao tiếp của họ không phù hợp lắm với nhu cầu về chất lượng và tiếp liệu. Anh cũng nói là anh có gặp vài quan chức và họ làm anh “sợ”.

Ba công thức của thành công

Tôi hỏi điều anh quan tâm nhất trong kinh doanh là gì? Anh nói “sự thỏa mãn của khách hàng”. Anh chứng tỏ điều này khi lần ra đất để đo độ mềm của chỗ để chân, thử đi thử lại menu của Ipad (gắn trên ghế ngồi khi khách đợi hay ngồi chờ thợ làm), chọn chương trình các video trên màn ảnh siêu phẳng để khách thưởng thức, loại rượu vang hay sâm banh mời khách khi họ bước vào tiệm, độ nóng chiếc khăn áp mặt, những loại hóa chất hữu cơ và thân thiện môi trường đang được nghiên cứu....

Điều quan tâm thứ hai của anh là “đội ngũ nhân viên”. Bao quanh anh là nhóm quản lý, toàn người trẻ, tốt nghiệp đại học, chuyên sâu về IT, năng động sáng tạo và được huấn luyện ít nhất 6 tháng về nghệ thuật làm thỏa mãn khách hàng và xử lý các tình thế khó khăn.

Điều quan tâm thứ ba của anh là làm sao tiếp tục xây dựng và “bảo tồn

hai thương hiệu” Regal và Isis để giữ vững vị thế trên một thị trường rất cạnh tranh. Muốn bám trụ, phải đi trước thiên hạ vài năm qua sản phẩm “xanh”, qua tiếp thị mạng xã hội, qua phần mềm quản lý, qua huấn luyện và đào tạo. Anh cho biết kỹ nghệ nail tại Mỹ đạt 6 tỷ đô la năm rồi và khoảng 1.5 tỷ đô la tại Âu và Úc. Trong 10 năm tới, anh muốn nắm 20% thị phần.

Con đường trước mặt

Tôi nói với anh về những thất bại của mình trong quá khứ. Anh kể lại những khó khăn chật vật khi đến Mỹ với hai bàn tay trắng. Sự cố gắng tốt cùng để nhoi lên từ vũng bùn là mẫu số chung của hai đứa. Tôi tin là anh còn tiến xa hơn nữa vì ngọn lửa trong anh vẫn bùng cháy, ham muốn học hỏi cầu tiến vẫn đầy ắp; và tuổi trẻ, môi trường cùng đạo đức kinh doanh của anh sẽ là vũ khí vô cùng bén nhọn.

Trong những năm tháng bôn ba, tôi gặp rất nhiều nhân vật cũng như đã nếm thử đủ loại ẩm thực của thế giới. Từ những món trông thật đẹp mắt nhưng ăn vào là muốn ọe ra, đến những món coi tầm thường mà vô cùng ngọt ngào. Charlie Tôn Quý là một bữa cơm quê hương thật giản dị nhưng quá tốt cho một ngày hè nóng nực.

Một tự hào đúng nghĩa của dân tộc.

T/S Alan Phan

2 September 2012

Bài học từ Gary

“Bài học từ Gary” có thể ứng dụng qua nhiều khía cạnh với các bạn trẻ đang tìm việc làm hay các doanh nghiệp đang gặp khủng hoảng trong cơn bão năm Thìn này. Căn bản của bài học là hai nguyên lý: (a) chăm chú đến giải pháp, không phải vấn đề và (b) nếu biết sáng tạo, chúng ta sẽ tìm giải pháp cho mọi vấn đề.

Tôi quen Gary Woodworth khi ông bước vào cửa hàng bán vật dụng thể thao của người em họ, Tuấn, ở Van Nuys, California. Qua Mỹ năm 1975, Tuấn đi làm bảo vệ được 4 năm, bị đuổi vì ngủ với cô quét dọn văn phòng. Anh chạy ngược xuôi, vay mượn bạn bè bà con, cùng với tiền tiết kiệm cá nhân, hơn 250 ngàn đô la để mở tiệm bán lẻ. Tôi cũng là một nạn nhân bất đắc dĩ.

Hai năm đầu, cửa hàng sống chết vật nhưng cũng có khách và theo ngân ngữ của Mỹ, Tuấn “giữ được đầu mình khỏi mặt nước” (keep his head above water). Anh còn quay về sở cũ, tán một cô lao công Mễ khác, và cưới cô này đem về phụ trông coi tiệm. Nhưng ảnh hưởng của trận suy thoái 1981- 1983 bắt đầu lan rộng, và tiệm vật dụng thể thao của Tuấn suy sụp. Chi phí và tiêu xài cho gia đình ăn vào vốn và Tuấn mời tôi lên tiệm tư vấn cho anh về thủ tục phá sản. Tôi có thừa kỹ năng vì đang chuẩn bị “đắp chiếu” cho dự án bất động sản của mình bên Arizona.

Gary và giải pháp miễn phí

Gary tươi cười khi bước vào chào hỏi chúng tôi, đang ủ rũ như hai con mèo chết. Khoảng hơn 50 tuổi, áo quần bảnh bao, Gary giống như một thương nghị sĩ với mái tóc trắng và phong cách lịch lãm. Nghĩ Gary là một nhân viên bán hàng từ Nike hay Reebok gì đó, Tuấn bỏ đi uống cà phê, nhờ tôi tiếp dùm.

Gary nói hôm nay là ngày may mắn của ông. Tôi có giải pháp cho vấn đề của ông và ông không phải tốn 1 đồng xu nào. Tôi điện thoại cho Tuấn về ngay vì không một ông chủ doanh nghiệp nào lại có thể bỏ qua một đề nghị hào hứng đến vậy. Đề nghị của Gary rất đơn giản, “Bổ nhiệm tôi làm quản lý cửa hàng này. Tôi không lãnh lương và cứ mỗi tháng, tính sổ và chia cho tôi 25% số tiền lời của cửa hàng. Tôi cũng được quyền mua lại 30% tổng số cổ phiếu của công ty với giá vốn (book value) trong 2 năm tới. Các ông đang lỗ, chắc chắn không mất gì trong phi vụ này”.

Tuấn đồng ý và Gary bắt đầu ứng dụng nghệ thuật sáng tạo về tiếp thị với các hoạt động hàng ngày. Gary đi tiếp xúc các câu lạc bộ thể thao trong

vùng, từ các đội bóng chày nhỏ của trẻ em đến các sân golf, tennis, polo... của các người giàu. Ông còn lập ra chương trình trả hoa hồng cho các người “giới thiệu” và các khách hàng lớn. Ông cũng cất công đi liên tục tìm các nhà tài trợ cho các chương trình thể thao ông sáng lập. Sau 2 tháng, cửa hàng có lời và thu nhập của Gary gia tăng đều đặn. Một năm sau, ông mua lại 30% công ty và 3 năm sau, ông làm chủ 100%. Tuần ông được mở tiền, đi xuống Mexico mở quán bar, tìm thêm vài cô vợ Mỹ. Mọi người vui vẻ.

Sáng tạo vì hoàn cảnh

Sau này, những khi ngồi tâm sự riêng với nhau, Gary mới kể cho tôi thêm về nhiều mẫu chuyện khác của đời ông. Sinh ra trong một gia đình thật nghèo ở Arkansas vào thời sau Đại Suy Thoái của Mỹ, ông phải bỏ học từ lớp 7 để giúp cha mẹ nuôi 8 đứa em. Ông làm đủ mọi nghề và chưa bao giờ thất nghiệp một ngày nào, dù không có một học thức hay bằng cấp chính thống nào. Bí quyết của ông là tìm hiểu thật rõ về vấn đề người chủ doanh nghiệp đang đối diện và tìm một giải pháp thỏa đáng trước khi tiếp cận.

Gary nói, “Tôi thấy các bạn trẻ cũng như già đi tìm việc thật buồn cười. Doanh nghiệp đang thua lỗ, trên đường phá sản, muốn đuổi hết nhân viên chưa xong, mà họ lại mở miệng hãy cho tôi một việc làm, trả lương tôi hàng tuần và may ra, tôi có thể giúp. Thay vì giải pháp, họ đề nghị thêm một vấn đề mới cho doanh nghiệp? Nhân viên cũ cũng không khá gì hơn. Họ áp lực mọi cách để hưởng thêm quyền lợi bất chấp sự suy sụp của công ty.”

Dĩ nhiên không phải lúc nào Gary cũng thành công với giải pháp đề nghị. Nhiều lần ông cũng mất trắng nhiều thì giờ không lương bổng, hay phạm những sai lầm gây khó thêm cho doanh nghiệp. Nhưng ông ta hãnh diện nói với tôi rằng trong suốt 40 năm bôn ba trong thương trường, ông đã tạo nên vài sự nghiệp đáng kể lên đến cả chục triệu đô la.

Khi cha mẹ mất sớm trong một tai nạn xe cộ, ông mới 19 tuổi. Không muốn sở An Sinh Xã Hội bắt các em đi giao cho các gia đình giàu có, ông làm giả hồ sơ thu nhập và giấy khai sinh của mình để anh em vẫn được đoàn tụ bên nhau (Bên Mỹ, các trẻ em dưới 18 tuổi không có cha mẹ và thu nhập thường được Sở An Sinh đem về chăm sóc để sau đó tìm một gia đình giàu có, ổn định nhận nuôi lại các em).

Ông kiêu hãnh vì đã dùng sức mình nuôi 8 đứa em đi học thành tài, cũng như 3 đứa con sau này. Khi ông qua California gặp chúng tôi, ông vừa mất vợ vì bệnh ung thư và gần 1 triệu đô khi tiền bệnh viện vượt quá số tiền bảo hiểm chi trả. Ông đã bỏ ra hai tuần để điều nghiên cửa hàng của chúng tôi và tìm giải pháp qua các chi tiết số liệu ông thu thập từ khách hàng và thư

viện.

Cơ hội khắp nơi cho con người sáng tạo

Lần chót tôi gặp Gary cách đây 8 năm. Dùng phương pháp sáng tạo như đã đề nghị với chúng tôi, ông mua lại một công ty công cộng đang thua lỗ; cũng trong ngành phân phối dụng cụ và đồ thể thao. Ông gia tăng giá trị với những chiêu tiếp thị độc đáo và làm giàu cho mọi cổ đông, nhất là cá nhân ông. Ông nằng nặc mời tôi xuống chiếc du thuyền nhỏ của ông, chạy một vòng vịnh Los Angeles, và xin lỗi về sự khoe khoang này. Ông giải thích “tôi bận quá, mua xong thuyền, không có thì giờ khoe, lấy gì hưởng thụ?”

Sau đó vài năm, ông gửi tôi một Email, nói vừa mua lại một khu nghỉ dưỡng ở Belize cũng bằng phương pháp sáng tạo, không tiền mặt...và sống đời thoải mái trong hưu trí.

Nhu cầu của doanh nghiệp Việt

“Bài học từ Gary” có thể ứng dụng qua nhiều khía cạnh với các bạn trẻ đang tìm việc làm hay các doanh nghiệp đang gặp khủng hoảng trong cơn bão năm Thìn này. Căn bản của bài học là hai nguyên lý: (a) chăm chú đến giải pháp, không phải vấn đề và (b) nếu biết sáng tạo, chúng ta sẽ tìm giải pháp cho mọi vấn đề.

Tôi tin rằng bất cứ doanh nhân nào có ít nhiều thông minh và khôn khéo kiểu Gary có thể mua lại và sở hữu bất cứ một công ty nào đang gặp khó khăn trầm trọng nếu chúng ta biết thiết kế một giải pháp khả thi không tốn kém gì cho doanh nghiệp. Đó là tư duy và hành xử hợp thời nhất vào giai đoạn này cho các nhà quản lý cũng như các chủ doanh nghiệp. Với những đầu óc thâm sâu, đây là những cơ hội M&A thật tuyệt vời. Đừng mong chờ hay tin vào một gói kích cầu của chánh phủ hay các giải pháp từ quan chức hay chuyên gia trong tháp ngà.

Milan Kundera, văn hào của Czech, có thể hơi phẫn khích khi ông tuyên bố là ...”doanh nghiệp chỉ có 2 nhiệm vụ: tiếp thị và sáng tạo” (Business has only two functions – marketing and innovation); nhưng chắc Gary sẽ hoàn toàn đồng ý.

T/S Alan Phan

12/May/2012

California dreaming

Điểm đến của con người không bao giờ là một nơi chốn mà là một góc nhìn mới cho thực tại (One's destination is never a place, but a new way of seeing things)- Henry Miller

Vào giữa thập niên 90's, nhà đạo diễn Wong Kai War thực hiện cuốn phim Chungking Express, tạo nhiều ấn tượng. Đây là tên của một tiệm ăn ở Hồng Kông, nơi cô chủ nhân trẻ hay ngồi bó gối trên sân thượng nhìn về chân trời xa, mơ tưởng đến một vùng đất hứa có tên là Califonia. Bài hát California Dreaming rất phổ thông của The Beach Boys cũng đã thu hút tôi, mỗi khi nằm dài ra bãi tuyết trắng của đại học Penn State thả hồn về một thế giới khác, đầy nắng ấm và hoa quả.

Huyền thoại trong tim

Trẻ hay già, tôi nghĩ trong tim chúng ta đều ấp ủ những California huyền thoại, đều muốn tung bay thật xa như những con chim trốn tuyết, tìm đến một thiên đường nơi không có những thôi thúc hàng ngày của cơm áo gạo tiền, của bốn phận ràng buộc hay của một trường sống già nua mệt mỏi.

Vài người trong chúng ta có được may mắn và vượt bão đến đích. Cô chủ nhân của Chungking Express cũng đã bỏ lại một người tình trẻ, một tài sản nhỏ, một Hồng Kông thời chập chững...để đến với California. Vài năm sau, cô quay trở lại và khi người tình hỏi em đã tìm ra điều mong muốn chưa, cô nói ...California cũng chỉ là một điểm đến thôi, không gì đặc biệt.

Sau đại học, tôi cũng đến California và đã sống ở đây suốt 20 năm trước khi qua Hồng Kông và sống thêm 18 năm nơi đó. Cả hai cũng chỉ là những điểm đến thôi không gì đặc biệt.

Góc nhìn thực tại

Dĩ nhiên California có rất nhiều đặc biệt, cũng như mỗi người tình đều có những góc cạnh làm chúng ta ngây ngất. Tôi yêu những buổi sáng mùa hè California khi dậy thật sớm chạy trên bãi cát vắng lặng cùng những con chim hải âu giữa sương mù và hơi lạnh. Và tôi cũng yêu Hồng Kông với những đêm khuya ngồi ăn cháo sò huyết giữa đám đông cuộn cuộn quanh khu Mong Kai. Nhưng dần dà rồi niềm vui cũng sẽ phai nhạt sau khi chúng thành thói quen. Lập đi lập lại qua ngày tháng, mọi chuyện cũng thành nhàm chán.

Rồi còn mặt trái của điểm đến. California là nơi bạn có thể ngồi ngáp dài trên chiếc xe đẹp đắt tiền ở đường cao tốc 405 nơi mỗi ngày đều biến thành bãi đậu xe vào giờ cao điểm; nơi mà phải khoanh vùng trên bản đồ để

đừng đi lạc vào sau 8 giờ tối (vì đây là khu tội phạm ngự trị); nơi mà Woody Allen phát biểu là sáng tạo duy nhất California đóng góp cho di sản văn hóa của nhân loại là cho phép xe được quẹo phải ở đèn đỏ.

Còn Hồng Kông? Ngoài khói bụi ô nhiễm từ xe cộ và các nhà máy bên lục địa, người Hồng Kông chen chúc chà đạp nhau như một bầy kiến vỡ tổ để kiếm tiền. Mục đích kiếm tiền và ăn nhậu khoe khoang vì sĩ diện dường như là mục tiêu cao cả nhất trong đời sống người dân Hồng Kông.

Suy nghĩ cho cùng Việt Nam cũng không là ngoại lệ. Chúng ta cũng có những nét yêu kiều thâm kín bên trong những thói hư tật xấu hay tư duy giả dối. Những lúc gần đây, khi bay xa đến những địa danh thế giới, tôi lại ao ước vài giờ chém gió ở cả phê Continental hay một ngày lướt sóng ở Mũi Né.

Linh hồn của tự do

Tuy nhiên, có một lý do lớn nhất để mọi người ở Mỹ và trên thế giới mơ về California mà không về New York, London, Tokyo hay Saigon. Đó là linh hồn của California: một linh hồn của mở cửa, của sáng tạo, của đổi mới, của tự do.

Một anh bạn nhiều trải nghiệm chia sẻ, "Mỗi lần tôi bay đến New York, tôi có thể ngửi thấy mùi tiền, Las Vegas mùi tham, Hồng Kông mùi khoe của, Paris mùi văn hóa, Kolkata mùi nghèo khổ. Los Angeles có một mùi đặc biệt nhất: mùi tự do".

Ngoài một không gian rộng lớn cho phép mỗi biệt thự có một khu vườn riêng với cây cỏ, những xa lộ mênh mông với triệu triệu chiếc xe, California còn tụ hợp 135 sắc dân trên thế giới với văn hóa và thói quen đặc thù tạo nên một môi trường đa dạng và vĩ đại. Môi trường này cho phép bạn biến mất trong đám đông để sống theo ý thích và nhu cầu của mình. Không ai phê phán, không ai dòm ngó, không ai can thiệp. Người dân California tự do tìm hạnh phúc cho mình, cho gia đình, cho cộng đồng. Hay tự ù lì hủy diệt.

California có núi, có biển, có công viên, có sa mạc. Bạn có thể du lịch thăm 135 quốc gia để hiểu văn hóa, ẩm thực, triết lý và tôn giáo...mà không cần leo lên chiếc máy bay. Tôi thú vị nhất khi ăn trưa với một anh Mỹ trắng theo KKK và ăn tối với một anh cộng sản đến từ Ấn Độ. Dĩ nhiên cái tự do tuyệt vời đó cũng có hóa đơn và người dân phải trả bằng hiệu năng làm việc, bằng sáng tạo trí tuệ, bằng sưu cao thuế nặng...và luôn luôn kèm theo là những con ký sinh trùng của hệ thống.

Nhu cầu phải thay đổi

Hôm qua tình cờ gặp một em học trò ngày xưa khi đi shopping. Em làm

chủ một tiệm nail khá đắt khách ở trung tâm thương mại này. Điều tôi để ý là các anh chị nhân viên tại đó mỗi người đều sở hữu những chiếc điện thoại Iphone, Samsung...mới nhất. Anh bạn giải thích,” Ở đây em không cho mở TV Việt quấy rầy khách hàng Mỹ và không cho tụ tập ồn ào tiếng Việt; nên mỗi người giữa khi đợi khách, tự chìm vào thế giới riêng của mình và của Internet. Họ coi TV Việt trên mạng, You Tube, lướt sóng, gửi Emails, đọc blogs...” Hứng thú nhất là những nhân viên này, có thể chỉ là những nông dân chân lấm tay bùn trước khi sang đây.

Nhu cầu của sinh tồn bắt họ phải cải tiến chính mình để bắt kịp thực tại của thế giới. Ngoài Internet và kiến thức của đám mây, họ phải biết lái xe, phải học luật lệ của xã hội, phải thi đua học hỏi với con cái để khỏi mất quyền kiểm soát chúng...Tóm lại, chỉ trong vài năm, họ phải bước lên một tầng cấp mới của xã hội đương đại nơi đây, điều mà đại đa số người Việt ở quê nhà vẫn chưa làm được sau vài thế hệ. Đó là cái năng động của linh hồn California và của Mỹ Quốc.

California Dreaming chỉ là một bài hát. Nhưng với những tâm hồn tôi tả vì thất vọng trên thế giới, California Dreaming là ngọn hải đăng thấp sáng chút niềm tin le lói còn lại trong đêm dài vô tận.

Alan Phan

Chú thích: KKK là một hội kín của các tín đồ tôn thờ và hành động vì quyền lực của người da trắng

Một biểu tượng của kinh tế thị trường

Trong nền kinh tế thị trường, mọi chuyện đều có thể xảy ra. Nếu Facebook có thể đạt thị giá 100 tỷ đô la trong 8 năm (từ 1 ngàn đô la khởi nghiệp) thì Facebook cũng có thể mất 32 tỷ đô la về thị giá chỉ trong 20 ngày. Các tay chơi tự do kiện nhau về mất mát, nhưng không ai chạy đến chánh phủ xin cứu trợ.

Cả tháng nay, thế giới tài chánh bàn tán không ngớt về IPO của Facebook với một định giá kỷ lục là 100 tỷ đô la (tương đương GDP của Việt Nam và lớn hơn GDP của 124 quốc gia khác) cho một công ty thành lập trong một căn phòng nội trú 8 năm về trước với 1 ngàn đô la giữa 2 sinh viên. Công ty Facebook sẽ thu về 16 tỷ đô la tiền mặt từ IPO; có doanh thu 6.3 tỷ đô và lợi nhuận trước thuế khoảng 2.2 tỷ đô; nhưng tài sản lớn nhất là 900 triệu thành viên trên khắp thế giới.

Bỏ qua những lời ngợi khen hay chê bai, thần phục hay dừng dưng về sự trỗi dậy của một đế chế IT mới, tôi tìm ra vài điều thú vị từ hiện tượng Facebook này, nhất là khi nhìn từ một xã hội gần như tương phản:

1. Mô hình kinh doanh khác biệt

Khác với các công ty IT khác như Google phải thu thập dữ liệu qua trăm ngàn máy chủ, hay Microsoft phải trang bị Windows và các phần mềm lên các máy tính, các thành viên của Facebook đã tự nguyện cho lên trang mạng xã hội này các thông tin dữ liệu cá nhân của mình để Facebook hưởng lợi bằng cách khai thác thương mại quảng cáo với những doanh nghiệp khách hàng. Có thể nói Facebook chỉ là một trang mạng, không hơn không kém, và dịch vụ duy nhất là để bạn bè gia đình kết nối và chia sẻ. Một ý tưởng trị giá 100 tỷ đô la? Và một mô hình kinh doanh hoàn toàn do khách hàng chủ động, họ tiếp thị và bán cho nhau dịch vụ kết nối này mà Facebook không phải trả đồng nào.

2. Facebook chỉ có thể xảy ra ở Mỹ

Dưới chế độ tư bản ích kỷ, mọi người tự do theo đuổi lợi nhuận và ý thích của mình, không cần ai cho phép. Nếu bạn ngu xuẩn và mất tiền của bạn hay của khách hàng ký gởi, thì đó là một lựa chọn dựa trên căn bản tự nguyện. Thêm vào đó, văn hóa của nền kinh tế Mỹ coi chuyện thất bại là một sự kiện bình thường, không gì để bài bác.

Nếu Zuckerberg, hay Larry Page hay Steve Jobs trước đây, sống ở một xã hội như Trung Quốc thì thế giới chắc chắn không có Facebook hay Google

hay Apple. Các sinh viên trẻ này không phải là các hoàng tử đỏ hay có đủ quan hệ chánh trị để sáng tạo một công ty với mô hình kinh doanh chưa hề hiện diện. Các hoàng tử công chúa thực ngoài đời thì bận rộn khoe các “đồ chơi” thể hiện đẳng cấp. Các đầu óc quan chức thì chắc chắn không thể hiểu nổi một quan niệm sống và chia sẻ quá tự do và cách mạng kiểu này của thế hệ mới. Và chắc chắn, sáng tạo không thể thực hiện bằng biện pháp hành chánh, nghị quyết hay khẩu hiệu.

3. Sự khép kín của các tỷ phú Facebook

Sau IPO, phần lớn các nhân viên trẻ vây quanh Zuckerberg đã trở thành triệu phú đô nhiều lần, kể cả anh bạn thiết kế logo cho Facebook. Các phóng viên truyền thông đã để ý đến cuộc sống khép kín bình dị của những nhà triệu phú mới này. Sheryl Sandberg, COO, xây căn nhà nằm dưới đất trong một khu rừng để tránh những tương phản khá lớn với môi trường. Zuckerberg mua một biệt thự 6 triệu đô, sau khi thị trường định giá tài sản cá nhân anh là 32 tỷ đô. (Một đại gia cỡ nhỏ Việt vừa mời tôi ăn tân gia ở khu Thảo Điền và khoe là đã chi 5 triệu đô cho căn biệt thự ở đây). Zuckerberg cũng vừa tổ chức đám cưới với cô bạn gái bác sĩ, mời 100 khách, chi ra khoảng 27 ngàn đô. (Chỉ bằng một phần hai mươi tiền của đại gia Hà Tĩnh chi ra cho đám cưới con trai, mà Zuck lại quên mời Mr. Đàm và Quang Lê).

4. Sáng tạo cần hủy diệt để tiến bộ

Kiểm tiền theo định chế thị trường vô cùng vất vả. Vừa mới đăng quang xong, Facebook đã phải đối diện với bao cạnh tranh, cũng như các lời tiên đoán về số tuổi của mình. Đe dọa lớn không chỉ là nhà khổng lồ Google +, mà là cả ngàn công ty đang nằm trong các phòng nội trú hay các nhà để xe khắp thế giới. Nhược điểm của Facebook về ứng dụng cho các điện thoại thông minh đã khiến một nhà phân tích IT cho là Facebook sẽ biến mất sau 10 năm. Các nhà giao dịch chứng khoán thích so sánh Facebook với Yahoo. Họ cho rằng Yahoo sau khi ra đời khoảng 7 năm cũng đạt thị giá hơn 100 tỷ đô và chỉ 6 năm sau, còn 30 tỷ đô.

5. Luôn luôn có tay đua nhanh hơn

Thực ra, mạng xã hội đầu tiên là MySpace, đã chào đời vào 2003, 2 năm trước Facebook. Nhưng MySpace vướng hai vấn đề. Một là ban quản trị chậm chạp hình thức kiểu quan lại vì nằm dưới quỹ đạo của News Corp (thích kiểm duyệt nội dung và ngăn cấm các đề tài gây khó chịu cho các chánh phủ thân hữu như Trung Quốc) và hai là đội ngũ IT đã không cải tiến sản phẩm thường trực, gây vướng mắc kỹ thuật liên tục cho khách hàng. Khi gặp đối thủ nhanh hơn, sáng tạo hơn, nhỏ hơn... MySpace đã không cạnh tranh hữu

hiệu và trở thành một viên gạch lót đường cho Facebook và các mạng xã hội khác như YouTube.

6. Càng lên cao càng té nặng

Các ngân hàng đầu tư như Morgan Stanley hay Goldman Sachs thường kiếm tiền vô khối cho mình và khách hàng thân thích của mình trong dịch vụ IPO. Đây là một hình thức ban phát ân huệ của các ngân hàng vì giá IPO thường được hạ thấp để sau khi IPO, giá cổ phiếu sẽ tăng vọt tạo ấn tượng cho công ty, ngân hàng bảo lãnh IPO và thị trường.

Tuy nhiên, IPO của Facebook lại gặp nhiều vấn đề ngoài dự đoán. Vì lòng tham, Morgan Stanley đã ra giá cao lợi dụng thời điểm tốt của thị trường và những chiêu PR quá tốt cho Facebook khắp thế giới. Được rao truyền là sắp vượt mặt các đàn anh như Google, Apple..., giá Facebook tại IPO ngày 18 tháng 5 là \$ 38 USD. Chỉ sau 20 ngày, hôm nay (7/6/2012), Facebook chỉ còn thị giá \$ 26. Các nhà đầu tư lỗ 31%. Mỗi tuần, Morgan Stanley, Nasdaq, Facebook, Zuckerberg...và bất cứ ai liên quan đến vụ IPO của Facebook đều nhận hơn ngàn đơn kiện từ khắp nơi.

Từ góc nhìn của tôi, Facebook là một biểu hiện rất trung thực của nền kinh tế thị trường. Sự thành công của Facebook là một mô hình kinh doanh sáng tạo, nắm bắt nhu cầu thị trường nhanh chóng và luôn cải tiến để thỏa mãn khách hàng, xây dựng một thương hiệu đẳng cấp. Nhưng nền kinh tế thị trường cũng đẩy ra những cạnh tranh khốc liệt liên tục, từ các địch thủ cũ như Google + đến những doanh nhân mới chưa ai biết đến. Và trong nền kinh tế thị trường, mọi chuyện đều có thể xảy ra. Nếu Facebook có thể đạt thị giá 100 tỷ đô la trong 8 năm (từ 1 ngàn đô la khởi nghiệp) thì Facebook cũng có thể mất 32 tỷ đô la về thị giá chỉ trong 20 ngày. Các tay chơi tự do kiện nhau về mất mát, nhưng không ai chạy đến chánh phủ xin cứu trợ.

Một điều chắc chắn: sẽ còn nhiều hiện tượng Facebook trong tương lai ở những xã hội mở. Bài học Facebook có thể dạy các nhà lãnh đạo kinh tế thế giới về một môi trường cần có để tạo dựng những công ty đột phá. Còn nếu cứ khư khư ôm giữ những định luật thời đồ đá, người dân của họ sẽ biến thành những con thạch sùng chỉ biết thở dài trong đêm tối.

T/S Alan Phan

Năm nguyên lý cho một nền kinh tế thực

Các “người dân thường” cũng có đầy những khôn ngoan hiểu biết không kém gì các đại trí giả trong tháp ngà. Họ lại có thêm cái dũng khí là dám làm dám thua, nên ít hoang tưởng về những giả thuyết chỉ đẹp trên giấy tờ. Do đó, các bạn trẻ đừng để các giáo sư khoa bảng hù dọa với những giả thuyết mù mờ; cũng như đừng để các chánh trị gia phù phép với những hoang tưởng bịa đặt. Sự thật rất đơn giản.

Vài chục năm trước tôi mất khá nhiều thì giờ nghiên ngẫm những bài nghiên cứu phân tích rất công phu của các tiền bối trong giới hàn lâm về kinh tế. Dĩ nhiên, mỗi người một kiểu, mỗi vị một góc nhìn, tên tuổi càng cao thì bài viết càng khô khan, phức tạp. Ai cũng cố gắng thể hiện đẳng cấp, trong một sân chơi đầy thiên tài và những luật lệ khắt khe.

Sau khi sống sót trong môi trường đó một cách chật vật, tôi từ giả học đường, ra ngoài kinh doanh và nhận thấy các “người dân thường” cũng có đầy những khôn ngoan hiểu biết không kém gì các đại trí giả trong tháp ngà. Họ lại có thêm cái dũng khí là dám làm dám thua, nên ít hoang tưởng về những giả thuyết chỉ đẹp trên giấy tờ.

Họ không có những ngôn từ hoa mỹ khó hiểu để “làm dáng trí thức”, do đó, cái mộc mạc của tư duy họ thấm đậm vào tri thức dễ dàng hơn, sống động hơn. Thêm vào đó, những khôn ngoan này đã được truyền lại từ cha ông và được minh chứng qua bao thời đại lịch sử. Tôi gọi chúng là các nguyên lý bất diệt của một nền kinh tế thực.

1. Dân có giàu, nước mới mạnh

Gần đây, trong cuốn sách “Why nations fail?” hai tác giả Acemoglu và Robinson đưa ra giả thuyết là khi cơ chế của cấu trúc kinh tế dồn quyền lực vào tay một thiểu số nhóm người hay nhóm lợi ích thay vì phân tán ra cho đại đa số người dân, thì cái sân chơi không bình đẳng này sẽ không giải phóng hay bảo vệ tiềm năng của mỗi công dân trong việc sáng tạo, đầu tư và phát triển.

Nói nôm na là nếu tiền và quyền cứ tập trung vào tay các đại ca thì dân vẫn nghèo vẫn ngu và kinh tế sẽ không phát triển được. Kinh tế lụn bại thì quốc gia sẽ yếu kém, dễ bị bắt nạt. Quốc gia yếu kém nghèo khổ thì khó mà tự hào dân tộc để tạo sức bật cho đột phá, đặc thù. Muốn yêu nước hay cứu nước, hãy làm đủ cách để dân giàu lên.

2. Phải có hủy diệt mới có sáng tạo

Hai ông Acemoglu và Robinson cũng nói thêm là phát triển kinh tế bền vững cần sự sáng tạo và sáng tạo phải đi kèm với hủy diệt. Hủy diệt cái cũ đã hư thối mục nát để thay chúng bằng cái mới năng động hiện đại. Trong thiên nhiên, cây già phải chết đi thì mới có chỗ cho những mầm xanh nảy lộc; hoa trái mới sung mãn tươi tốt.

Tóm lại, nhà nước không chấp nhận hủy diệt thì sẽ mở hầu bao dài dài để “cứu” các nhóm lợi ích và tạo nên những doanh nghiệp zombie (xác chết biết đi) khắp nơi. Zombies không thể sáng tạo hay cạnh tranh trên sân chơi tự do. Kinh tế sẽ phải khép kín và kinh nghiệm qua lịch sử gần đây đã cho thấy những hệ quả gì khi bế quan tỏa cảng.

3. Giá thị trường luôn luôn chiến thắng

Một kinh tế gia khác, cô Alice Amsden, nghiên cứu về hiện tượng “định giá sai” (getting the wrong price) của các nền kinh tế gặp khủng hoảng như Hàn Quốc, Nhật vào các thập niên trước. Cô nhận xét là các chính phủ này thường hỗ trợ và ban phát ân huệ cho các lãnh vực ngành nghề mà họ nghĩ là cần thiết. Điều này làm giá cả méo mó như giá bất động sản, giá điện nước xăng dầu, tỷ giá để cạnh tranh xuất khẩu... Ngân hàng thì đổ tiền dân theo chính sách chính phủ thay vì nhu cầu thị trường. Vì sự lệch lạc này, tiền công và tư đổ vào những nơi mà giá tài sản có lợi nhất cho nhà đầu tư. Tuy nhiên, giá không thể cứ “sai” hoài, và khi giá quay về với định luật cung cầu của thị trường, các đầu tư sai lầm này sẽ gây nợ xấu cho ngân hàng, phá vỡ bong bóng tài sản và tạo những lỗ lã cho các doanh nghiệp, lớn và nhỏ.

Trên thế giới, vì mị dân và cũng vì quyền lợi của phe ta, các chính phủ thường áp dụng chính sách kiểm soát giá cả, kể cả tỷ giá và lãi suất. Điều này tạo hiệu quả một thời gian, nhưng giá sẽ luôn luôn điều chỉnh lại theo thị trường thế giới vì không một nền kinh tế nào có thể tồn tại lâu dài trong cô lập.

4. Giấy tờ hay lời nói không thể sản xuất được giá trị

Có thể có một giáo sư đại học nào đã nghiên cứu về hiện tượng này. Nhưng tôi hơi lười google, nên nghe theo lời bình luận của ông thợ hớt tóc già của tôi trong xóm Malibu (California) vậy. Tích tụ 40 năm kinh nghiệm qua những chuyến du lịch khắp 26 nước (các tấm ảnh treo đầy trên tường của tiệm), ông nhận xét rằng xứ nào càng trưng nhiều khẩu hiệu, biểu ngữ... của chính phủ đầy đường phố thì xứ đó càng nghèo.

Các quan chức rất ngây thơ khi nghĩ rằng khi đặt ra một vài câu nói khéo léo để thúc đẩy sản xuất hay làm sạch hè phố hay không lừa bịp du khách là dân sẽ răm rắp thi hành. Chỉ một vài biện pháp hành chính là nền

kinh tế quay đầu tự tái cấu trúc và thế giới sẽ yên đẹp như mộng ước. Đôi khi, tôi yêu cái ngây thơ hoang tưởng này như nhìn một đứa bé vừa lớn, tập tễnh học đi theo quán tính rồi ngã khóc, bắt đền cha mẹ.

Ở một mặt khác, chánh phủ nào cũng có những luật chơi và chánh sách chế tài để ngăn chặn người dân đầu cơ tích trữ hay thao túng thị trường. Chẳng hạn, sở chứng khoán nào cũng phạt nặng các lạm dụng như thông tin nội gián, thổi phồng hay bóp méo sự việc có lợi cho cổ phiếu phe mình. Trong khi đó, chánh phủ không ngăn ngại đầu cơ tích trữ hay dùng bộ máy tuyên truyền của mình để lái giá cả theo chiều hướng quy định trong cái gọi là “quốc sách” như chỉ số lạm phát hay tăng trưởng GDP. Các chánh phủ hết sức nhạy cảm khi giá bất động sản hay chứng khoán giảm sâu, vì đây là nguồn thu thuế; và ở Trung Quốc, là nguồn thu nhập chính của quan chức. Nếu cần, chánh phủ sẽ làm y như các đội lái tàu mà theo luật, đây là phạm tội.

5. Cha chung không ai khóc

Một tay lừa đảo khá nổi danh vào thập niên 1960’s của Mỹ tên Bernie Cornfeld. Anh ta lập một công ty gọi là OPM International. Sau khi vào tù, anh tiết lộ OPM là chữ tắt của Other People’s Money (tiền người khác). Hiện tượng xài hay đầu tư tiền người khác thoải mái vẫn rất thông dụng trong các ngân hàng, các quỹ đầu tư, các doanh nghiệp nhà nước, ngay cả các công ty đa quốc. Quốc hội Mỹ có lần làm tôi bật cười khi ngài Thương Nghị Sĩ ngây thơ hỏi một anh nhân viên kinh doanh mới 27 tuổi sao anh chấp nhận quá nhiều rủi ro khi đánh cược cả tỷ đô la về các chứng chỉ bảo lãnh nợ (CDO) của bất động sản? Anh ta trả lời, “Khi tôi thắng, tôi sẽ được nhiều tiền thưởng. Nếu tôi thua, thì đây là OPM.”

Tôi có thuê một ông CEO cách đây 15 năm. Kỹ năng làm tôi thán phục nhất là ông chuyên ăn nhậu đãi khách ở những nhà hàng nổi tiếng và đắt nhất tại bất kỳ thành phố nào, Tokyo, New York, Hong Kong hay London. Chi phí tiếp khách của ông nhiều gấp 3 lần lương lậu ông ta. Trong những lúc mà ông phải ăn nhậu bằng tiền của cá nhân thì ông chỉ chọn McDonald.

Các mạng truyền thông đã tốn bao nhiêu thì giờ giấy mực cho những phân tích tại sao các doanh nghiệp nhà nước làm ăn không hiệu quả hay ngân sách luôn luôn bội chi. Bà osin nhà tôi cũng biết rất rõ câu trả lời. “OPM muôn năm”.

Nói tóm lại, tôi cho rằng chỉ học thuộc lòng 5 nguyên lý trên là kiến thức căn bản của một sinh viên đại học về vận hành kinh tế của một quốc gia hay một doanh nghiệp hay một cá nhân đủ để giải thích mọi hiện tượng dù nghịch lý và khó hiểu đến đâu. Các bạn trẻ đừng để các giáo sư khoa bảng hù

dọa với những giả thuyết mù mờ; cũng như đừng để các chánh trị gia phù phép với những hoang tưởng bịa đặt. Sự thật rất đơn giản.

Alan Phan

(Bài đã được Vietnamnet/Tuan Viet Nam xuất bản ngày 2 tháng 5 năm 2012)

Giải pháp “Giấu bụi dưới thảm”

Nhờ vài viên aspirin, bệnh nhân đã quay lại sở làm việc, nhưng cái ung thư trong gan ruột vẫn chờ ngày giải phẫu. Đây là chiến thuật mà người phương Tây gọi là “giấu bụi dưới thảm” (swept under the rug) hay “đá cái thùng (rác) xuống cuối đường” (kick the (trash) can down the road). Tạm ổn, nhưng một ngày nào đó, trong nhiệm kỳ mới, có lẽ một người nào khác sẽ phải làm cái việc dơ bẩn là hốt bụi hay đổ rác.

Một chuyên gia kinh tế Việt hưng phấn bảo tôi, “Mọi vấn đề về ngân hàng, chứng khoán và bất động sản sẽ được chánh phủ giải quyết xong trước tháng 8 năm nay. Tất cả thị trường tài chánh sẽ phục hồi và sẽ lập đỉnh cao mới trong 2013. Lãi suất và lạm phát sẽ giảm xuống dưới 9%, cán cân thương mại sẽ cân bằng và ngân sách sẽ ổn định”. Hallelujah (Lạy Chúa tôi) !!! Phép màu đã hiện ra, mà không cần một cuộc hành hương nào.

Giải pháp của Mỹ

Tôi gọi nó là một phép màu vì hiện tượng này sẽ đi ngược lại tất cả nguyên lý về kinh tế tài chánh mà tôi được học. Chắc tại mình học chưa đủ? Nhưng dù sao, nó cũng đã được áp dụng khá thành công tại Mỹ khi Cục Dự Trữ Liên Bang (Fed) bơm tiền cứu các ngân hàng, bắt đầu với gói QE 1 vào 2008, và liên tục in tiền với QE 2 và sắp cho ra QE 3 trong vài tháng tới. Thường thì khi in tiền, lạm phát và lãi suất sẽ gia tăng vì lượng cung của trái phiếu tràn ngập. Tuy nhiên, với sự suy thoái về nhu cầu tiêu dùng và mức độ thất nghiệp; cùng với số lượng tiền khổng lồ đang được các nhà đầu tư thế giới nắm giữ (nhất là Trung Quốc và Nhật Bản), thị trường chấp nhận dễ dàng lãi suất thấp (gần như zero) từ trái phiếu chánh phủ vì sự vững chắc của đồng đô la Mỹ giữa những biến động nguy hiểm của tình thế.

Kết quả là Fed đã cứu được hệ thống ngân hàng mà không phải trả giá bằng lạm phát và lãi suất. Tuy nhiên, kinh tế Mỹ đã tiếp tục trì trệ suốt 3 năm qua vì tiền các ngân hàng nhận được đã không đem cho doanh nghiệp vay lại vì nợ xấu và rủi ro vẫn còn cao. Họ giữ tiền cứu trợ để mua trái phiếu của các chánh phủ cho an toàn và hạnh phúc với số tiền lời khổng lồ qua sai biệt về lãi suất mua và bán.

Cuối cùng, nhờ sự năng động của nền kinh tế thị trường và những sáng tạo của tầng lớp doanh nhân trẻ, nền kinh tế Mỹ cho thấy vài tín hiệu của sự hồi phục vào giữa năm nay. Nhưng ngoài điểm sáng này, tỷ lệ thất nghiệp vẫn cao, giá địa ốc vẫn suy giảm, nợ công và tư vẫn đầm đìa và lạm phát vẫn là một đe dọa qua giá dầu và lãi suất. Nói tóm lại, nhờ vài viên aspirin, bệnh

nhân đã quay lại sở làm việc, nhưng cái ung thư trong gan ruột vẫn chờ ngày giải phẫu.

Đây là chiến thuật mà người phương Tây gọi là “giấu bụi dưới thảm” (swept under the rug) hay “đá cái thùng (rác) xuống cuối đường” (kick the trash) can down the road). Tạm ổn, nhưng một ngày nào đó, trong nhiệm kỳ mới, có lẽ một người nào khác sẽ phải làm cái việc dơ bẩn là hốt bụi hay đổ rác.

Ứng dụng cho Việt Nam

Câu hỏi kế tiếp là Mỹ nó làm được thế thì tại sao Việt Nam không bắt chước mà áp dụng giải pháp tương tự? Dĩ nhiên, chánh phủ Việt Nam đang áp dụng chính sách này và cũng có cơ may thành công như chánh phủ Mỹ. Tuy nhiên, có 5 sự khác biệt khá sâu rộng giữa hai nền kinh tế.

1. Trước hết, dù chịu nhiều thách thức, đồng đô la vẫn là bản vị chính trong các thanh toán quốc tế. Sự sụt giảm tỷ giá đồng đô la sẽ khiến các dự trữ ngoại hối của Trung Quốc, Nhật Bản, Singapore...mất giá trị nhanh chóng. Các nhà cầm quyền nơi đây đã làm đủ cách để giúp Mỹ và giúp chính họ giữ sự bình ổn. Không ai quan tâm đến đồng Việt Nam.
2. Nền kinh tế Mỹ phần lớn vẫn dựa trên vận hành thị trường, với những doanh nghiệp tư nhân năng động, sáng tạo và mạo hiểm. Nhiều nhà sáng lập các doanh nghiệp mũi nhọn của nền kinh tế là những di dân từ Á Châu, Đông Âu...với mộng ước xây dựng những sự nghiệp lớn lao trên sân chơi lớn nhất toàn cầu. Trong khi đó, đầu tàu của kinh tế Việt vẫn là những doanh nghiệp nhà nước, với sự bảo bọc của đặc quyền, đặc lợi.
3. Doanh nghiệp tư nhân của Việt Nam vẫn chiến đấu bèn bĩ trong trận bão hiện nay. Tuy nhiên, đối diện với lãi suất trên 20%, lạm phát thực sự hơn 15% và tỷ giá USD thấp hơn 16% giá trị thực của tiền đồng; các doanh nghiệp này chịu quá nhiều gánh nặng để cạnh tranh trên thị trường xuất khẩu và ngay cả nội địa so với hàng Trung Quốc. Trong khi đó, doanh nhân Mỹ chỉ chịu lãi suất khoảng 6%, lạm phát 2%; nên sự hồi phục xảy ra nhanh chóng hơn.
4. Thêm vào đó, đầu tư FDI và FII vào Mỹ lại gia tăng trong các khủng hoảng kinh tế toàn cầu vì sự ổn định và minh bạch của cơ chế quản lý. Các suy giảm về FDI và FII cho Việt Nam là những tín hiệu ngược lại.
5. Trong khủng hoảng tài chánh năm 2008 do nợ xấu từ suy sụp của giá bất động sản, các ngân hàng Mỹ đã công khai các số liệu và tình trạng các sản phẩm tài chánh để chánh phủ Mỹ và các nhà đầu tư có thể đánh giá

(stress test) khả năng sinh tồn của mình. Nhiều định chế hàng đầu như Lehman Bros hay Countrywide...phải phá sản và nhiều ngân hàng hay hãng bảo hiểm siêu cấp phải bán đi phần lớn vốn cho các nhà đầu tư mới, kể cả chính phủ. Mọi biện pháp của chính phủ Việt Nam và các nhóm sở hữu ngân hàng vẫn diễn ra sau bức màn tre, nên không ai bên ngoài có thể tiên đoán bất cứ điều gì về vấn đề hay diễn biến.

Liệu Việt Nam có thành công (dù tạm bợ) như Mỹ trong bài toán kinh tế hiện tại? Chính phủ thì khá tự tin, giống như quản lý EVN vừa bảo đảm là những rò rỉ của đập thủy điện sông Tranh không nhằm nhò gì. Theo kinh nghiệm sống ở nhiều quốc gia đang phát triển, các quan chức càng tự tin thì tôi càng lo.

Cách đây một năm, tôi lấy tàu hỏa cao tốc mới xây của Trung Quốc đi từ Thượng Hải đến Bắc Kinh. Tôi đùa hỏi ông quản lý đoàn xe là ông chắc không có sự cố gì chứ? Ông bảo anh hãy tin vào công nghệ cấp tiến chất lượng của Trung Quốc đi. Chúng tôi đang chiếm lĩnh vị trí số một về tàu cao tốc trên thế giới. Chỉ 3 tuần sau, đoàn tàu đó bị trật rầy ở Wenzhou, khiến hơn 50 người thiệt mạng (con số chính xác vẫn bị giấu).

Các vị quản lý có thể đúng đến 80% về xác suất. Nhưng nếu tôi có một căn nhà ở phía dưới đập, tôi sẽ dọn đi để ngủ ngon hơn. Và chắc chắn sẽ tránh xa các đoàn tàu cao tốc ở Trung Quốc.

Alan Phan, Chủ Tịch Quỹ Đầu Tư Viasa

22 March 2012

(Bài đã xuất bản trên Vietnamnet ngày 26/3/2012)

Thế hệ 9x: Làm quan hay làm ăn?

Vì chúng ta còn sống trong quá khứ, tôi hiểu ra là thế hệ “trí thức” tiếp nối của Việt Nam vẫn coi chuyện làm quan là con đường của lựa chọn. Làm doanh nhân vất vả và mất nhiều thời gian quá... Có lẽ vì văn hóa và truyền thống, người dân vẫn phải co rúm như một con sâu khi đối diện với một ông quan, dù là quan làng. Khác với tư duy của các dân tộc Âu Mỹ: lương anh chị lấy từ tiền thuế của tôi thì tôi là người chủ, trả lương cho anh chị để được phục vụ.

Cuối tuần qua, tôi được mời đến Đại Học Ngân Hàng ở Thủ Đức để tản mạn cùng các bạn sinh viên trẻ về cơ hội khởi nghiệp trong năm Thìn mà nhiều kinh tế gia thế giới dự đoán là năm của biến động và suy thoái. Nhóm tổ chức hội thảo gồm 6 đại học liên đới có tổng cộng 45 ngàn sinh viên. Chỉ khoảng 100 người hiện diện, dù sáng Thứ Bảy 19/11 là một ngày đẹp trời. Tôi nhớ buổi nói chuyện, cũng miễn phí và cùng đề tài, ở đại học Fudan, Thượng Hải 10 năm về trước. Có đến hơn 2,000 sinh viên chen nhau trong mưa, ban tổ chức phải dời địa điểm đến nơi lớn hơn.

Máu kinh doanh?

Có lẽ các bạn trẻ Việt không hứng thú nhiều đến chuyện làm ăn như chúng ta đã lầm tưởng? Hay là vì ngày hôm đó, một bạn trẻ giải thích, các sinh viên đều muốn nghỉ ngơi để lấy sức tối nay đi bão. Trận bóng đá với Indonesia để vào chung kết giải SEA games là một chờ đợi từ hai năm nay và rất quan trọng cho niềm tự hào dân tộc. Nhưng dù thế nào, đơn giản đây chỉ là một buổi nói chuyện không lấy gì làm thú vị cho các sinh viên ngành kinh tế và ngân hàng. Hay tại hai diễn giả, tôi và T/S Nguyễn Mạnh Hùng, không đủ kỹ năng và kinh nghiệm?

Trong cái quan sát phiến diện của tôi qua nhiều quốc gia, những dân tộc thích làm ăn thường có mức sống và thu nhập khả quan hơn các bạn láng giềng. Phi thương bất phú mà? Dĩ nhiên, còn rất nhiều yếu tố khác liên quan và ảnh hưởng, như môi trường văn hóa, cơ chế chánh phủ, thời cơ thuận lợi hay tài nguyên dồi dào. Tuy nhiên, nếu giữ các mẫu số chung khác đồng đều, thì tựu trung, một người Mỹ vẫn thích kinh doanh hơn một người Mexican, người Tàu thích buôn bán hơn người Mã Lai, người Đức thích làm ăn hơn người Tây Ban Nha?

Máu làm quan?

Riêng về chúng ta, một ông Pháp nào đó có câu phê bình là trong mỗi người Việt Nam đều hiện diện một ông quan nhỏ (un petit mandarin). Qua

bao thời đại, mộng ước của phần lớn thanh niên Việt là học giỏi để đỗ cao và làm quan. Bài thơ “Trăng Sáng Vườn Chè” là một thể hiện của giấc mơ Việt. Lấy được công chúa để làm phò mã là trúng số độc đắc.

Gần đây, sau khi một số đại gia mua máy bay riêng, biểu diễn siêu xe và cặp kè chân dài, giới doanh nhân mới được đề ý và tạo vài ấn tượng đến các bạn trẻ. Tuy nhiên, lấy tiền của bố mẹ để khoe khoang thì vẫn thoải mái hơn là đầu tư vài chục năm công sức vào một dự án kinh doanh. Lý tưởng tuyệt vời nhất là dùng thế lực “con cháu” để được bổ nhiệm làm quản lý một tập đoàn quốc doanh. Vừa có tiền vừa có quyền.

Con đường vất vả

Trong buổi hội thảo, tôi nói về 6 yếu tố căn bản của mọi thành công bền vững trên thương trường: động lực, sức khỏe, thời gian, hành động, kiến thức và may mắn. Tôi nói thêm về những thất bại sẽ đến, ý chí để tiếp tục giữ lửa, và những sáng tạo liên tục để duy trì lợi thế cạnh tranh. Sau đó, một bạn trẻ phê bình là sao quy trình thành công của chú mệt mỏi quá vậy? Chú chỉ cho cháu “một con đường tắt để đón đầu” đi. Tôi trả lời là nghe nói ở đây, đường tắt cũng vất vả, sao cháu không thử gõ cửa sau của căn nhà cháu muốn đến?

Tôi cũng nói về mặt trái của kinh doanh: những áp lực hàng ngày từ mọi phía, những trách nhiệm với nhân viên, cộng đồng và những chuẩn mực đạo đức để tạo một thương hiệu lâu dài. Đây là những gánh nặng có thể làm suy sụp sức khỏe cá nhân, hạnh phúc gia đình và mục tiêu đời sống. Do đó, tôi hoàn toàn thông cảm với lựa chọn của bạn trẻ về một con đường an nhàn hơn khi ra trường; việc tốt nhất là chạy chọt được một chỗ trong các công sở nhiều bổng lộc.

Con đường mơ ước

Sau 5 ngàn năm tiến hóa của nhân loại, định luật Darwin không ứng dụng ở Việt Nam. Một anh trưởng thôn hay trưởng xã vẫn oai quyền và sống sung túc như thời phong kiến hơn trăm năm trước. Có lẽ vì văn hóa và truyền thống, người dân vẫn phải co rúm như một con sâu khi đối diện với một ông quan, dù là quan làng. Khác với tư duy của các dân tộc Âu Mỹ: lương anh chị lấy từ tiền thuế của tôi thì tôi là người chủ, trả lương cho anh chị để được phục vụ.

Vào năm 2007, tôi có dịp đến Sở Kế Hoạch Thành Phố để ký vào một văn kiện gì đó trong việc xin giấy phép kinh doanh. Buổi trưa trời nóng như thiêu đốt và tôi muốn đi bộ sau bữa ăn no cho tiêu cơm. Chiếc quần ngắn và cái áo thun là một giải pháp hợp lý. Khi đến cổng, hai ông bảo vệ không cho tôi vào. Tôi hỏi lý do và được biết là lỗi ăn mặc của tôi “tỏ thái độ vô lễ” với

các ông công bộc đang ngồi trong phòng lạnh. Sau một biện luận chừng 5 phút, tôi phải rút lui vì phản hồi của hai ông bảo vệ rất logic và vững vàng. Thuyết phục nhất là lời đe dọa sẽ “nhốt tôi” nếu còn cãi bậy.

Thế giới chúng ta

Cũng trong buổi mạn đàm, tôi nói về một chuyến xe buýt buổi sáng ở Copenhagen năm 1966. Tôi đứng cạnh ông Otto, Thủ Tướng Đan Mạch, vì xe đông người không còn chỗ ngồi. Ông ta đang trên đường đi làm hàng ngày và dù chào hỏi nhau thân mật, không hành khách nào có ý định nhường chỗ cho ông quan lớn. Sau khi nghe chuyện, một cô sinh viên nói là cô nghe như chuyện khoa học giả tưởng. Cô hỏi tôi cái thế giới ngoài kia đã vào thế kỷ 21 rồi phải không thầy?

Vì chúng ta còn sống trong quá khứ, tôi hiểu ra là thế hệ “trí thức” tiếp nối của Việt Nam vẫn coi chuyện làm quan là con đường của lựa chọn. Làm doanh nhân vất vả và mất nhiều thời gian quá. Chỉ có một ít anh chị ngu và liều hay nghèo và cô đơn mới đi vào đường này. Tôi ra về, buổi trưa nắng gắt, nhưng ở chân trời, những đám mây đen đã mù mịt. Trời sẽ mưa to chiều nay. Một bài hát xưa cũ bỗng vang vọng...

“Lòng trần còn tơ vương khanh tướng, thì đường trần mưa bay gió cuốn...còn nhiều em ơi...”

T/S Alan Phan, Chủ Tịch Quỹ Đầu Tư Viasa

21 November 2011

Phần 2: Vấn nạn Kinh Tế - Xã Hội

Hai yếu kém chết người của DN Việt

Vì nền kinh tế Việt dựa trên ban phát bổng lộc của quan chức, các doanh nhân Việt thường có cái nhìn méo mó về ưu tiên phục vụ. Đó cũng là lý do tại sao các doanh nghiệp lớn của Việt Nam vẫn chưa đủ khả năng để cạnh tranh trên biển lớn.

Trong quá trình thay đổi để tiến bộ, nhiều doanh nhân Việt hỏi tôi về góc chân Achilles của họ. Tôi và các nhà đầu tư nước ngoài thường hay trò chuyện về vấn đề này. Theo góc nhìn của chúng tôi, hai khuyết điểm của đa số doanh nghiệp Việt rất dễ xác nhận: một là khả năng quản trị tài chính và hai là rủi ro về đạo đức kỷ cương.

Dĩ nhiên, đây chỉ là một nhận xét bàng quan, chưa được khảo sát kỹ càng về phân tích định lượng (quantitative) hay định chất (qualitative). Nhưng các bạn nào muốn làm một luận án trên giả thuyết này, tôi tin là các dữ kiện và số liệu sẽ chứng minh tiền đề nói trên.

Đòi hỏi căn bản trong việc quản lý tài chính

Một doanh nghiệp dù lớn hay nhỏ, hình thành bằng sự góp vốn của cổ đông đại chúng hay thành viên trong gia đình, đều phải lưu tâm và tìm giải pháp cho các nhu cầu về quản trị tài chính sau đây:

Dòng tiền (cash flow) cho doanh nghiệp:

Rất dễ hiểu: tiền thu vào phải luôn luôn nhiều hơn tiền chi ra. Tiền thu vào gồm doanh thu, tiền khách trả nợ, tiền vay của ngân hàng, của nhà cung cấp, của khách hàng, tiền góp vốn của các cổ đông... tiền dự trữ. Tiền chi ra là tất cả các chi phí như nhân viên, vật liệu, văn phòng, tiền nợ đáo hạn, ngắn hay dài hạn, tiền đầu tư để khuếch trương hay để đem đổ vào bãi rác, tiền bôi trơn, tiền dự phòng cho sự cố...

Thành quả tài chính

Nếu dự đoán thu luôn nhiều hơn chi trong 3 tháng, 6 tháng, 1 năm, 3 năm, 5 năm, thì tài chính doanh nghiệp có thể nói là vững vàng, không nhiều lo ngại.

Ngoài dòng tiền, quản trị tài chính còn liên quan đến việc đo lường hiệu quả của doanh nghiệp. Những chỉ số như IRR (tỷ lệ hoàn trái nội bộ), ROI

(hoàn trái trên đầu tư), ROA (hoàn trái trên tài sản), acid test (tài sản ngắn hạn trên nợ ngắn hạn)... là những tín hiệu để xác định hiệu năng của doanh nghiệp so với các đối thủ cùng ngành. Người ta bỏ ra \$1000 để kinh doanh và lãi được \$100 mỗi năm (10%) trong khi bạn đầu tư \$10,000 chỉ để đem về \$500 (5%) thì nhanh hay chậm, họ sẽ vượt mặt bạn dễ dàng.

Kỷ luật tài chính

Trong các doanh nghiệp gia đình, tôi thường thích nhìn các bà vợ giữ tiền hơn. Đàn bà họ tỉ mỉ, cẩn cơ và có trực giác bén nhạy hơn các ông (thường có thói vung tay quá trán vì sĩ diện bạn bè và hay lạc quan vô lối). Dù thế nào, phải kiểm soát chặt chẽ cái túi tiền (từ thu đến chi) để không sa đà vào những ổ gà của hành trình làm ăn (luôn luôn hiện diện bất cứ lúc nào và nơi nào, nhất là ở các quốc lộ Việt).

Ngân sách đề ra phải được mọi bộ phận tuân thủ và thực thi; mọi điều chỉnh phải được điều nghiên chính xác; kể cả việc cắt giảm hay gia tăng vì sự cố bất thường.

Dự đoán nhu cầu tương lai

Ai cũng muốn đầu tư vào một doanh nghiệp có khả năng phát triển. Dĩ nhiên đó phải là một khuếch trương trong ngành nghề cốt lõi, không phải đem tiền lời của công ty bánh kẹo đi vớt vào một khu nghỉ dưỡng vì bà vợ của quan tổng thích phong cảnh khí hậu nơi đây. Người quản lý tài chính phải phân tích mọi chỉ số đầu tư dựa trên dự đoán và phải đồng ý về tính khả thi.

Mọi phát triển đều cần vốn đầu tư, từ tiền lời tích lũy nội bộ hay tiền vay hay tiền góp vốn từ các cổ đông bên ngoài. Người quản lý tài chính theo đúng vai trò phải duyệt khán và đồng ý với kế hoạch phát triển này ít nhất 6 tháng trước đó và phải lo liệu phần vốn đầy đủ trước khi tiến hành dự án khuếch trương.

Một nguyên lý quan trọng khác là đừng bao giờ dùng vốn vay ngắn hạn để đầu tư dài hạn.

Báo cáo và kiểm toán

Nhiệm vụ trước nhất của nhà quản lý tài chính là phải có báo cáo tài chính chính xác và kịp thời cho các cổ đông (dù là công ty gia đình) và cho sở thuế. Những công ty lớn cần phải làm việc chặt chẽ với một công ty kiểm toán độc lập để thanh tra mọi số liệu. Việc báo cáo kiểm toán nếu thực thi nghiêm túc sẽ tạo niềm tin cho cổ đông và họ sẽ sẵn sàng góp vốn khi công ty cần tiền. Đây là yếu tố quan trọng trong tính thanh khoản của cổ phiếu, dù công ty đã niêm yết hay chưa.

Rất ít doanh nghiệp Việt đạt được chỉ tiêu cao trong cả 5 vấn đề căn bản trên, ngay cả những công ty đã niêm yết trên sàn nhiều năm. Tại đây, vai trò của người Giám Đốc Tài Chánh (CFO) rất mờ nhạt và quyền hành chi thu, ngân sách, quyết định đầu tư, đôi khi ngay cả việc soạn thảo báo cáo tài chính cũng thường nằm gọn trong tay người Tổng Giám Đốc (CEO) hay bà vợ của ông ta.

Khi quỹ đầu tư nước ngoài đến thăm cơ sở của khách hàng, người chúng tôi muốn nghe nhiều nhất là vị CFO. Các vị CEO thường chỉ lập đi lập lại những gì chúng tôi đã đọc trên brochure hay website, không gì mới lạ. Các chi tiết về số liệu và cách thức quản trị tài chính cho chúng tôi một tầm nhìn chính xác và chiến lược hơn về công ty. Tiếc thay không mấy doanh nghiệp Việt thấu hiểu điều này.

Đòi hỏi căn bản về đạo đức kỷ cương

Một khía cạnh yếu kém khác là sự cầu thả, vô tâm của doanh nhân Việt trong việc xây dựng một văn hóa công ty dựa trên căn bản dài hạn, đạo đức và chuẩn mực cao cấp. Việc thể hiện “giá trị mềm” của doanh nghiệp thường thu gọn vào các PR hay lễ hội hoành tráng phô trương, ban phát huân chương, đánh bóng cho tên tuổi cá nhân, và các quan chức chống lưng... thay vì cho nhu cầu của khách hàng, sáng tạo của sản phẩm hay sự bền vững của thương hiệu.

Tầm nhìn dài hạn và tập trung

Người quản lý doanh nghiệp phải biết rõ tầm nhìn và giới hạn của công ty để có một kế hoạch phát triển lâu dài và bền vững. Không một hành trình kinh doanh nào mà không gặp trắc trở và thách thức. Vì vậy, người lãnh đạo phải biết rõ đích đến của doanh nghiệp và vững tay lái trước các cơn sóng lớn nhỏ thường làm lệch phương hướng.

Mọi thủ thuật chộp giựt, lấy ngắn nuôi dài, đi tắt đón đầu...có thể tạo hiệu ứng nhất thời, nhưng sớm muộn gì, các trò chơi ngắn hạn này sẽ có tác hại lớn là làm doanh nghiệp đi quá xa ra khỏi mục tiêu và vướng vào lầy lội của tình thế.

Sự thỏa mãn của khách hàng

Một doanh nghiệp hiện đại sống và chết vì khách hàng. Sản phẩm phải thích hợp và cải tiến thường trực để đáp ứng nhu cầu luôn thay đổi của khách hàng. Dịch vụ hậu mãi phải hoàn thiện để giữ sự trung thành của khách hàng. Yếu tố sáng tạo là cách tạo thích thú cho khách hàng để biến họ thành một công cụ truyền bá sản phẩm ra các cộng đồng xã hội.

Tóm lại, khách hàng là tài sản lớn nhất của doanh nghiệp. Vì nền kinh tế Việt dựa trên ban phát bổng lộc của quan chức, các doanh nhân Việt thường có cái nhìn méo mó về ưu tiên phục vụ. Đó cũng là lý do tại sao các doanh nghiệp lớn của Việt Nam vẫn chưa đủ khả năng để cạnh tranh trên biển lớn.

Tôn trọng các cổ đông thiểu số

Mỗi công ty, dù có viết ra thành văn bản hay không, phải có một cương lĩnh để mọi thành phần nhân viên theo đó mà vận hành. Như một quốc gia có hiến pháp, tuyên ngôn về dân quyền, các bộ luật...doanh nghiệp phải có cương lĩnh, chiến lược và điều lệ...để không bị rối loạn khi gặp khó khăn hay khi có thay đổi về bộ phận quản lý.

Một yếu tố quan trọng trong cương lĩnh là sự tôn trọng quyền lợi của các cổ đông yên lặng (silent) hay thiểu số (minority).

Nhiều vị quản lý Việt không hiểu rằng tiền góp vốn từ chính phủ (DNNN), hay cổ đông công chúng (public) hay quỹ và các đầu tư cá nhân; ngay cả vốn vay từ ngân hàng là tiền của người khác (OPM) không phải tiền của riêng mình. Họ thoải mái quá mức với chi thu, đến độ gần như phạm pháp. Hoàn toàn không trách nhiệm, điều quan tâm duy nhất là sự “hạ cánh an toàn” khi hết nhiệm kỳ hay khi bị đuổi. Đây là rủi ro lớn nhất thường làm các nhà đầu tư nước ngoài chùn tay khi quyết định đầu tư.

Thêm vào đó, thay vì một chính sách “thông tin toàn bộ và kịp thời” (on-time full disclosure) theo như luật định, nhiều nhà quản lý che giấu, trì hoãn, sửa đổi hay sáng tạo thông tin để tránh những phản ứng tiêu cực cho vị trí và quyền lợi của họ. Tiếc thay, đây có vẻ là lãnh vực duy nhất họ có nhiều sáng tạo.

Đào tạo và thăng tiến đội ngũ nhân viên

Bổn phận pháp lý và nhu cầu giữ nhân viên giỏi là một vấn đề. Tuy nhiên, trên góc cạnh tạo phát triển bền vững, doanh nghiệp cần tạo cho đội ngũ cán bộ một niềm tin vào tương lai đường dài của doanh nghiệp và các quyền lợi đính kèm. Ngoài lương bổng và nhu cầu về thăng tiến, các nhân sự đều muốn tham dự vào thành công sau cùng của đơn vị.

Hai vũ khí mà các doanh nghiệp Việt hay thiếu sót so với nước ngoài là các chương trình huấn luyện liên tục, và các quyền mua cổ phiếu (options) để giải buộc nhân viên vào với công ty trong hợp tác lâu dài.

Nhưng trên hết, ban quản lý phải đối xử công bằng trong mọi hành động và phán đoán, không phân biệt liên hệ gia đình hay xã hội, hoàn toàn dựa trên kỹ năng và thành quả của nhân viên.

Lợi ích cho xã hội và nghĩa vụ với tha nhân

Sau cùng, một doanh nghiệp phải có nghĩa vụ với cộng đồng xã hội chung quanh. Nếu không tạo ra một đóng góp giá trị nào, ít nhất doanh nghiệp cũng phải tôn trọng môi trường sinh hoạt của người dân và gia đình họ. Những tệ nạn gây ô nhiễm trong không khí, trên sông biển, thấm vào các mực nước ngầm, việc xử lý rác thải, rác y tế nguy hiểm, tiếng ồn và an toàn giao thông...là những kỷ cương không những chỉ quan trọng trên phương diện pháp lý mà còn là một nghĩa vụ để thể hiện đạo đức của doanh nghiệp.

Một tấm gương khác để doanh nghiệp soi mặt mình là không lừa bịp hay coi thường khách hàng bằng những quảng cáo sai lạc, giả dối, những hàng nhái thương hiệu, những khuyến mãi bịp bợm, những PR tạo sốc không cần thiết hay vu khống về đối thủ.

Nói tóm lại, trên luật pháp của người, còn có luật pháp của “trời”. Của cải, danh vọng, ngay cả quyền lực, đều là tạm bợ. Chúng ta chỉ hạnh phúc và doanh nghiệp chỉ có thể “thành công” khi chúng ta tuân thủ luật trời, dựa trên bất cứ tín ngưỡng hay niềm tin nào.

Trong khi doanh nhân thường than phiền về cơ chế hay thủ tục lỗi thời của chính phủ, về thị hiếu sành ngoại hay ham rẻ của khách hàng, về điều kiện suy thoái của kinh tế toàn cầu...chúng ta cũng cần nhìn lại chính mình để khắc phục những yếu kém căn bản trong quá trình đổi mới để cạnh tranh...

T/S ALAN PHAN, CHỦ TỊCH QUỸ ĐẦU TƯ VIASA

Đừng khóc cho tôi

**“Mọi chúng ta đều có nỗi sợ về điều không biết (the unknown).
Thái độ để xử lý nỗi sợ đó tạo nên cái khác biệt trong định mệnh mình. ”**

Lillian Russell

Một bạn đọc trung niên bay từ Nghệ An vào xin gặp tôi. Anh nói anh không đi công tác hay thăm gia đình mà chỉ vào thành phố HCM để hỏi tôi một câu duy nhất, ” Tương lai nào sẽ đến với Việt Nam, gần và xa?” Anh khá bức xúc về những mâu thuẫn giữa các báo cáo lạc quan của chánh phủ và chuyên gia nhà nước so với các dự báo bi quan của những blogs lè trái trên mạng.

Thay vì trả lời anh, tôi nhâm nhi ly cà phê trong một buổi sáng khá thanh bình cạnh nhà hát lớn, và kể cho anh nghe chuyện xứ Argentina.

Xứ Argentina và quá khứ vàng son

Tôi đến Buenos Aires lần đầu giữa thập niên 80’s và thấy một quyền luyến thân thiện với cảnh quan và người dân xứ này. Thành phố uy nghi tráng lệ với những kiến trúc cổ Tây, môi trường sống phong cách và khoáng đạt, hành xử của mọi người kiêu hãnh và văn minh. Tôi không ngạc nhiên vì khi đọc qua lịch sử Argentina, tôi biết sau Thế Chiến Thứ Hai, Argentina có mức GDP trung bình mỗi đầu người ngang hàng với Mỹ và hơn xa Âu Châu vừa bị chiến tranh tàn phá. Người tỵ nạn và di dân Âu chọn Argentina làm điểm đến nhiều ngang xứ Mỹ.

Cũng vào thời điểm này, Juan Peron xuất hiện như một chánh-trị-gia-kiên-anh hùng. Ông dựng lên chủ nghĩa Peronism (thực ra là một loại xã hội chủ nghĩa) chính yếu là lấy tiền dân giàu chia cho người nghèo và các quan chức. Cùng với các bà vợ (Eva và Isabel), ông rất được dân Argentina yêu mến và giòng họ phe nhóm theo ông thay nhau đắc cử Tổng Thống như một triều đình phong kiến.

Nhưng cũng như mọi chủ nghĩa xã hội. sau vài chục năm dưới Peronism, tiền người giàu cạn kiệt vì họ đã ngưng làm việc (không ai muốn làm cho người khác hưởng) và các quan chức càng ngày càng đông, càng tham lam hơn và trở nên một gánh nặng tài chánh cho quốc gia. Cử tri thì lúc nào cũng đòi những bữa ăn miễn phí. Ngân sách quá tải vì lãng phí và việc in tiền bừa bãi khiến nạn lạm phát cũng như tỷ giá ở Argentina trở nên trò cười cho thế giới.

Ngày nay, sau khi đã quỵt nợ của thế giới 3 lần trong 30 năm, thu nhập

trung bình của 45 triệu dân Argentina chỉ vào khoảng 10 ngàn US đô la, chưa bằng ¼ Âu Mỹ và thua xa Đài Loan hay Hàn Quốc. Mọi chuyên gia kinh tế đều tin rằng sự tụt hậu sẽ tiếp tục cũng như các khủng hoảng tài chánh kinh tế sẽ diễn ra dài dài, nếu Argentina không có những thay đổi sâu rộng về cơ chế.

Tôi cũng nhấn mạnh với anh bạn tôi, nếu anh đến Buenos Aires ngày nay, anh sẽ thích thú với những di tích lịch sử, những quán cà phê lộ thiên thơ mộng, những người con gái tóc vàng xinh xắn... Nhưng anh sẽ nhận ra một điều là các thanh niên thiếu nữ năng động của xứ sở này đã tìm đường xuất ngoại gần hết, bỏ lại một nền kinh tế què quặt với một dân số già nua và một số lượng quan chức luôn luôn gia tăng. Sau cùng, nếu có một đo lường về chỉ số hạnh phúc, tôi nghĩ người dân Argentina sẽ đạt số điểm rất cao, chỉ thua Việt Nam mình thôi.

Sẽ chẳng ai chết cả

Bài viết trước đây của tôi về kinh tế Việt Nam đề nghị một giải pháp đơn giản cho chánh phủ là đừng làm gì cả khi được các ngân hàng kiến nghị về nợ xấu, các doanh nghiệp nhà nước xin thêm đầu tư hay bù lỗ, và các doanh nghiệp tư nhân la làng về bất động sản và hàng tồn kho. Tôi khuyên, “Hãy để chúng chết đi” ; và dĩ nhiên, nhiều bạn đọc lo ngại về những thiệt hại gây ra cho xã hội, từ thất nghiệp đến bất ổn.

Tôi xin nói thêm là các bạn đừng lo. Hiểu rõ cơ chế xứ này và phương thức vận hành của hệ thống, tôi chắc chắn là, “Sẽ không ai chết cả”. Có thể chánh phủ sẽ không công bố một biện pháp nào đi ngược với tâm lý và dư luận đại đa số người dân, nhưng sự cứu trợ sẽ diễn ra trong âm thầm với nghệ thuật truyền thống về quan hệ và xin cho. Cuối cùng, mọi chuyện vẫn đầu vào đây. Thà là giấu bụi dưới thảm hơn là phải khui lên để lau chùi quét dọn. Quán tính lười biếng thường chiến thắng mọi giải pháp đòi hỏi “đau đớn” trong thay đổi.

Hoang tưởng về phép màu?

Dù phải đối diện thường trực với những thay đổi đến từ môi trường bên ngoài cũng như thôi thúc nội tâm, không ai trong chúng ta thực sự muốn thay đổi cả. Nhất là khi tư duy đã bị bịt kín trong một chiếc hộp nhỏ bé quá lâu và đã bén rễ sâu cùng với sự an phận lẫn tính già nua. Chúng ta loay hoay với lời kêu gào đòi đổi mới và tái cấu trúc, nhưng luôn luôn có biện luận để chỉ làm vừa đủ mong kéo dài đời sống “zombies” (trạng thái không chết không sống). Chúng ta tiếp tục làm những gì đã làm và cầu nguyện mỗi đêm là kết quả sẽ thay đổi ngày mai nhờ sự giúp đỡ của thần linh.

Khi họp với những nhà đầu tư nước ngoài, tôi thường nói về tiềm năng

đáng kể của tài nguyên thiên nhiên và dòng sinh lực từ một thế hệ trẻ của Việt Nam. Tôi hay phân tích cho họ về khả năng “hóa rồng” của nền công nghệ thông tin cũng như sự “sáng tạo bền vững” có thể hiện thực của ngành nông nghiệp thời Internet. Tôi thực sự tin vào tương lai của Việt Nam và sự thay đổi trong tư duy và hành động để chúng ta cùng đột phá.

Nhưng mỗi lần về lại đây, chỉ sau vài ngày và vài cuộc họp hành, tôi lại tự hỏi có lẽ mình đã sai? Sự ù lì và vô cảm đã tràn ngập vào mọi ngõ ngách, ngay cả trong tâm hồn và trí óc của những người trẻ đã du học nhiều năm ở nước ngoài.

Tương lai nào cho Việt Nam?

Tôi chào tạm biệt anh bạn từ Nghệ An và nói tôi không có câu trả lời cho bất cứ dự đoán nào. Tuy nhiên, tôi hơi lo ngại vì Argentina bắt đầu từ đỉnh và trượt dốc từ từ. Chúng ta đang ở dưới đáy. Một người dân Singapore có GDP trung bình gấp 33 lần người Việt. Nếu họ tiếp tục đi lên và chúng ta đi xuống, thì so sánh với Argentina cũng là một tự sướng quá lộ liễu.

Sau khi nhận được Email cảm ơn của anh, tôi gửi lại một link về bài hát ngày xưa của The Beatles, ” Let it be”. Nhưng tôi lại liên tưởng đến một bài hát khác, rất phổ thông phát từ một vở kịch tại Broadway về Eva Peron, “Don’t cry for me, Argentina”.

Không biết có ai đặt lời Việt cho bài này chưa nhỉ? Đừng khóc cho tôi, Việt Nam ơi. Vì không ai chịu chết cả.

Alan Phan

‘Đầu tư đa ngành là căn bệnh hoang tưởng’

Trả lời *VnExpress.net*, Tiến sĩ Alan Phan – Chủ tịch Quỹ đầu tư Viasa tại Hong Kong và Thượng Hải – cho biết đầu tư đa ngành chẳng khác nào cho người bệnh ở cùng với người khỏe để thành dịch bệnh nguy hiểm.

- Nhiều tập đoàn, doanh nghiệp lớn của Việt Nam đang rơi vào thua lỗ nặng nề sau cơn say đầu tư trái ngành. Ông nhìn nhận bài học này như thế nào?

- Đó là căn bệnh của lòng tham và sự hoang tưởng. Khi thành công trong một vài lĩnh vực, con người thường có hoang tưởng là có thể thành công trong nhiều lĩnh vực. Không riêng gì các nhà kinh doanh Việt Nam mà phần lớn trên thế giới hay bị bệnh này. Thành ra tôi không ngạc nhiên. Khi có tiền trong tay và có một vài thành công ban đầu thì họ nghĩ như vậy.

- Ông cho rằng đâu là động cơ thực sự khiến các doanh nghiệp lao vào đầu tư trái ngành dù họ không có năng lực quản trị cốt lõi?

- Ngoài yếu tố lòng tham, sĩ diện, còn do tư duy làm ăn chớp giât, manh mún. Họ nghĩ rằng cái này là tốt nhưng thực tình là cái hại cho họ. Nhưng cũng không trách được vì trong một cơ chế như hiện nay, phần lớn dựa trên quan hệ thay vì mồ hôi nước mắt của sáng tạo, của sự vận hành. Từ một vài quan hệ có thể đem đến cả triệu USD. Họ dám lao vào lĩnh vực trái ngành vì nhìn vào ngắn hạn, thấy có mối quan hệ nọ kia và cứ thế đầu tư.

Thông tin về thị trường rất kém, họ không cần biết nhiều lắm về khách hàng. Họ nghĩ có quan hệ là sẽ thắng được đối thủ. Nhiều người đầu tư theo đám đông, bầy đàn. Khi thấy vài người kiếm được tiền trong chứng khoán thì nhà nhà lên sàn chơi. Nhưng khi chứng khoán đi xuống, lại thấy nhiều người kiếm bộn từ địa ốc thì lại ào ào đổ vào bất động sản...

- Nhưng đầu tư đa ngành cũng phải có những lợi thế nhất định chứ?

- Tôi không thấy có lợi thế nào. Một anh chuyên làm thực phẩm mà đòi mở trường đại học, anh làm khoáng sản lại đi mở khách sạn... Người nước ngoài họ nghe những câu chuyện này thấy rất buồn cười, khôì hài bởi có biết gì đâu mà làm.

Đầu tư đa ngành kiểu này giống như nhét thẳng bệnh vào ở cùng thẳng

khỏe, để cho thằng khỏe lây bệnh theo. Con bệnh không thể vì ở với người khỏe mà hết bệnh được. Lấy tiền của thằng mạnh đem chia cho thằng yếu thì cũng sẽ yếu thôi. Nếu doanh nghiệp đã tốt thì nên đầu tư để khuếch trương lĩnh vực kinh doanh cốt lõi thay vì đi nuôi nhiều công ty con yếu. Nguyên tắc kinh doanh căn bản là không ném đồng tiền tốt vào cùng với những đồng tiền xấu.

- *Nhiều doanh nghiệp lớn, có tiềm lực đã phát triển lĩnh vực cốt lõi của mình ở một mức nhất định nhưng muốn đầu tư thêm vào các ngành phụ trợ, bổ sung cho lĩnh vực chính. Vậy ông có lời khuyên gì cho họ?*

- Có 2 cách để khuếch trương, một là theo chiều ngang – đa ngành, cái này tôi hoàn toàn không ủng hộ. Hai là theo chiều dọc, tức là vừa sản xuất vừa muốn nắm luôn cả nguyên liệu vật liệu đầu vào, tiêu thụ, thị trường, cách này tôi ủng hộ. Tùy vào chiến lược của mỗi công ty nên lựa chọn các phương thức khác nhau. Nhưng nếu nguồn nguyên liệu công ty bạn nhập có nhiều đối thủ tham gia cạnh tranh cùng cung cấp thì không cần phải lo lắng vì giá cả sẽ tốt. Như vậy, không nên gia nhập thêm thị trường này. Ngược lại, nếu công ty phải phụ thuộc quá nhiều vào một hoặc hai đơn vị độc quyền thì nên mở rộng đầu tư để nắm cả khâu nguyên liệu, tiêu thụ cho chắc ăn.

- *Nhưng có người nói không nên bỏ quá nhiều quả trứng vào một giỏ đầu tư. Vậy với những người muốn đa dạng hóa danh mục đầu tư thì nên làm như thế nào, thưa ông?*

- Lời khuyên của tôi là đầu tư thì nên đầu tư nhiều ngành, nhiều rõ nhưng đó là dưới góc độ cá nhân, còn làm quản lý thì nên quản lý một ngành. Ngành nào thích hợp nhất, làm giỏi nhất thì chăm chú vào làm thay vì chạy lăng xăng nhiều ngành.

- *Nhiều ý kiến cho rằng, trình độ chuyên nghiệp theo từng lĩnh vực tại Việt Nam chưa cao nên điều kiện gia nhập ngành dễ. Vì thế, khi chưa kịp chuyên nghiệp thì các doanh nghiệp đã bị cạnh tranh sút đầu mả trán. Ông nghĩ sao?*

- Đương nhiên. Khi rào cản thấp thì nhiều người chạy vào. Cứ nhìn thử ở Việt Nam, tôi thấy doanh nghiệp nhiều nhất là tiệm cà phê, ai cũng làm cà phê. Bởi điều kiện để kinh doanh trong lĩnh vực này không khó.

- *Một thời gian, nhiều doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng đã dùng vốn ngắn hạn để đầu tư bất động sản vì họ nghĩ rằng sẽ tạo đầu ra cho các sản phẩm vật liệu của mình. Ông nghĩ sao về cách quản trị dòng tiền này?*

- Không riêng gì trong bất động sản. Phần lớn doanh nghiệp Việt Nam đi vay ngắn hạn đầu tư dài hạn nên luôn gặp vấn đề. Người Việt Nam cũng

như Trung Quốc vẫn có tư duy thâm căn cố đế là coi trọng bất động sản. Đối với họ, tấc đất là tấc vàng nên bất động sản luôn được định giá cao. Nhưng trong thế giới hiện đại thì mọi việc nó khác rồi. Nhà cửa, chỗ ở chỉ là một nhu cầu bình thường thôi. Cũng nhiều công tử, thiếu gia đại gia ở Hà Nội có dịp sang New York, Singapore thì họ đã thấy ngôi nhà không còn nghĩa lý gì.

- Trên thế giới, cổ phiếu của những công ty đa ngành được ưa chuộng thế nào thưa ông?

- Ở Mỹ gần như không còn công ty đa ngành nào. Còn ở thị trường Á Châu thì vẫn còn nhưng dần dần sẽ lụi bại bởi khó quản lý nổi.

- Vậy với trường hợp của Việt Nam, các công ty đầu tư đa ngành nên tiếp tục đầu tư trái ngành hay thoái vốn?

- Không nên kéo dài những “xác chết biết đi”, cứ nuôi những cái đó rồi rút cục tài nguyên và tài lực sẽ bị thui chột dần. Theo tôi, phải mạnh dạn cho những tập đoàn, công ty không làm được việc chết.

Thanh Thanh Lan

Những hỏa mù trong canh bạc

Gần đây tôi từ chối không nhận làm diễn giả cho nhiều hội thảo về tài chính hay kinh tế vì tôi nghĩ rằng các thân hữu trong đám khán thính giả có lẽ biết nhiều hơn tôi về thực trạng hàng ngày của nền kinh tế xứ này. Họ phải đối diện với sự thật và phải tìm giải pháp cụ thể cho cá nhân, nhân viên và khách hàng; vài lý thuyết hay vài câu khích lệ không giúp họ được gì. Trong khi đó, đám chuyên gia trên tháp ngà như tôi thì lại tùy thuộc vào những số liệu vô cùng mâu thuẫn của nhiều cơ quan công và tư để phân tích và tìm kết luận. Rác đầu vào, rác đầu ra. Dị ứng với rác, tôi nghĩ im lặng là thái độ hợp thời.

Lấy những thảo luận về tái cấu trúc ngân hàng làm thí dụ. Tôi tin rằng ngay cả Ngân Hàng Nhà Nước (NHNN) cũng không nắm rõ con số nợ xấu thực sự của các ngân hàng thương mại. Ông Thống Đốc vừa tuyên bố là khoảng 10% dư nợ thì vài ngày sau đó, con số thống kê của NHNN là 4.6% . Trong khi đó, Fitch Rating đưa ra con số 13% chưa tính nợ xấu từ các doanh nghiệp nhà nước (chỉ Vinashin và Vinalines đã tổng cộng đến 6 tỷ USD). Một tư liệu của một ngân hàng tư nhân cho một ước tính không kiểm chứng được là 27%.

Lập một công ty mua bán nợ xấu mà không biết số nợ là bao nhiêu; rồi chưa chắc là bán cho ai với giá như thế nào, thì chỉ có các đầu óc siêu việt mới dám kinh doanh kiểu này.

Một yếu tố khác không ai rõ là tính thanh khoản của hệ thống ngân hàng thương mại. Có nhiều xếp hạng 1, 2, 3, 4 gì đó, nhưng NHNN chỉ viện thường trực nên thứ hạng có thể thay đổi theo ngày theo giờ. Chánh sách khoanh giãn nợ vừa ban hành làm bức tranh mờ tối thêm. Rồi lượng tiền 300 ngàn tỷ NHNN vừa bơm ra đã chạy về đâu? Nếu dùng để mua nợ xấu thì lập thêm một công ty mua bán nợ xấu phải chăng là để hợp thức hóa số tiền đã sử dụng hay là một thủ thuật khác cho dòng tiền chạy quanh và biến mất?

Một câu hỏi khác là NHNN có biện pháp và khả năng điều tra những sở hữu chéo của các cổ đông lớn kiểm soát ngân hàng và các công ty con của họ? Những tin đồn trên mạng Internet nêu đích danh những chủ ngân hàng rút ruột ngân hàng của mình (thực sự là OPM của khách hàng) và của nhà nước bằng những giao dịch “ảo” (tôi cho anh vay, anh cho thằng B vay, thằng B cho thằng C vay, rồi C quay lại cho tôi vay). Cứ mỗi lần tiền đổi tay, chúng ta lại thu thêm một số tiền phí và hoa hồng. Sau một hồi, khi tiền hết thì ngân hàng mất thanh khoản; nhưng may thay, đã có NHNN nhảy vào mua các nợ xấu. Một công ty công cộng nhỏ ở Mỹ (các blue chips thì chắc chắn không

dám) mà xoay tiền lối này qua các giao dịch chéo giữa những đối tác sẽ bị huyết còi và điều tra ngay.

Khi Cơ Quan Dự Trữ Liên Bang Mỹ (Federal Reserve) in tiền để cứu viện qua các gói QE 1, QE 2 hay Twist, họ phải được sự chấp thuận của Quốc Hội qua những cuộc điều trần trực tiếp chiếu trên các mạng truyền thông đại chúng. Ngược lại, tôi có cảm giác là các quan chức và chuyên gia VN cố tình đưa ra những con số rất đối nghịch với mục đích làm rõ mù thực tại, khiến không ai có thể rút ra một kết luận chính xác hay hợp lý. Càng nhiều phân tích bình luận, càng dễ làm người quan tâm lạc lối và cuối cùng quay qua đọc các bài hay các hình ảnh về siêu sao hay đại gia, dễ hiểu hơn.

Một cách giữ niềm tin khác cho khách hàng (người dân, nhà đầu tư nội ngoại, cơ quan thẩm định, các mạng truyền thông...) là sự thẳng thắn trả lời những tin đồn và đưa ra bằng chứng về sự sai lầm của những tin đồn này. Nếu tin đồn đúng thì phải công nhận và đưa ra các giải pháp cụ thể cho công chúng tường tận. Giấu diếm che đậy chỉ làm tin đồn lạm phát và tiếng nói chánh thức của nhà nước bị nghi ngờ và chế diễu.

Hiện nay, tin đồn lớn nhất trong giới tài chánh là dư nợ nhiều ngân hàng phần lớn là cho các công ty con của các cổ đông lớn vay. Số nợ của một vài cá nhân còn cao hơn dư nợ của nhiều ngân hàng nhỏ và khi NHNN chi viện, tiêu chí nào đã được dùng để bơm tiền?

Bất cứ ai truy tìm trên Net cũng đều biết về các tin đồn này. Một cuộc họp báo về các tin đồn sẽ gây dựng niềm tin nơi công chúng nhiều hơn là các cuộc điều trần tại quốc hội.

Do đó, khi các bạn BCA hỏi tôi về tình hình hiện tại hay dự đoán tương lai về nền kinh tế này, hay về các tin đồn trên mạng, tôi im lặng vì thực sự tôi không “biết” hay “đoán” được gì. Nếu đây là ý định của những vị lãnh đạo và nhóm lợi ích, thì các hỏa mù họ tung ra đã thành công. Kế hoạch nhiễu thông tin này tạo nên một “bất ổn” (uncertainty) khiến các thành phần kinh tế “bất động” và những người trong cuộc (insiders) có thể lợi dụng tình thế để thâm tóm, khởi động hay đầu cơ rất hiệu quả.

Cái giá phải trả là sự khốn đốn của mọi người ngoài cuộc.

Alan Phan

Những câu hỏi cho nền kinh tế Việt Nam

Trong nền kinh tế quốc gia, người dân là khách hàng, là nhà đầu tư và các quan chức là người bán hàng. Mục tiêu là sự thỏa mãn của “Thượng Đế”. Ngoài việc làm cho túi tiền của dân càng ngày càng phồng to, bộ máy lãnh đạo phải tạo thương hiệu, hay “niềm tin” của khách hàng vào chất lượng dịch vụ của mình. Ít nhất là họ phải tin rằng người bán sẽ giao đúng món hàng, đúng giờ và đúng giá...như lời hứa.

Khi nói chuyện kinh tế, nhiều chuyên gia thường lên giọng nghiêm túc và dùng những danh từ khó hiểu nhất pha lẫn những khẩu hiệu chánh trị rồi kèm theo những con số thường là do các nhóm lợi ích cung cấp để không ai thấy rõ những mục tiêu riêng của mình và phe nhóm. Thực ra, sự điều hành kinh tế của một quốc gia không khác gì việc điều hành một doanh nghiệp. Một nền kinh tế cũng cần doanh thu (thuế, hàng xuất khẩu, kiều hối...), vốn đầu tư (FDI, FII, dự trữ ngoại tệ, vốn vay...), chi phí (nhân sự, giá vốn hàng hóa hay dịch vụ, hậu cần...), lời hay lỗ (dòng tiền âm hay dương...), tài sản và nợ, thương hiệu (niềm tin và sự thỏa mãn của người dân), mức tăng trưởng v.v...

Do đó, chúng ta có thể đánh giá khả năng thành công hay thất bại của một nền kinh tế dựa trên những chỉ tiêu áp dụng cho doanh nghiệp. Khi họp để bàn về một dự án hay một doanh nghiệp, hội đồng thẩm định của quỹ đầu tư thường lưu ý đến 4 yếu tố then chốt trong vấn đề khả thi: sản phẩm hay dịch vụ; ban quản trị; kế hoạch tiếp thị và hiệu quả tài chánh.

Một quản lý quỹ thông minh thường biết bỏ qua những “gương và khói” (smoke and mirror), những hình thức đánh bóng hoành tráng để che đậy yếu kém và những chi tiết thực sự vô nghĩa với sự thành công của dự án. Các công dân có kiến thức và tầm nhìn cũng phải đánh giá một nền kinh tế thật chính xác, khoa học và cân bằng về hiệu quả của đồng tiền bỏ ra, qua thuế hay nợ công hay tiền in thêm (một hình thức thuế).

Einstein có nhắc chúng ta là “không ngừng đặt câu hỏi”. Sau đây là những câu hỏi của tôi, có thể thiếu sót, nhưng chắc chắn sẽ giúp tôi đánh giá tốt hơn cơ hội và rủi ro trong tương lai nền kinh tế xứ này.

1. Sản phẩm hay dịch vụ trong mô hình kinh doanh

Như một doanh nghiệp, mỗi một quốc gia đều có thể mạnh cạnh tranh và đặc thù dân tộc trong những chủ đạo của nền kinh tế. Với yếu tố địa lý và dân số, Singapore đã thành công khi sử dụng dịch vụ tài chánh quốc tế cho xứ sở. Mỹ có mũi nhọn công nghệ cấp cao và thị trường tiêu thụ khổng lồ; trong khi

Trung Quốc dựa vào mô hình sản xuất công nghiệp thông dụng cho toàn cầu. Nhật có lợi thế của một văn hóa rất tổ chức để thâm thâu thị trường tiêu dùng chất lượng; trong khi Ấn Độ biết lợi dụng lượng dân số có học, biết Anh ngữ để dành phần thắng trong công nghệ phần mềm.

Việt Nam đang đổ tiền đầu tư nhiều nhất vào lãnh vực gì? Lãnh vực đó có sản phẩm hay dịch vụ gì đặc thù hay có lợi thế cạnh tranh gì trên thương trường quốc tế? Chúng ta đang đầu tư dàn trải và xu thời hay chuyên sâu và bền vững? Sự lựa chọn sản phẩm và dịch vụ có thông minh và sáng tạo hay ngu xuẩn và sao chép?

2. Ban quản trị

Hai nhân tố quan trọng của nhà lãnh đạo là kiến thức và kinh nghiệm. Kiến thức đây không phải là bằng cấp, kiếm được từ trường lớp hay đi mua từ chợ, mà là một dòng suy tưởng và phân tích được bổ sung hàng ngày qua đám mây của nhân loại. Kinh nghiệm là những thành quả từ chiến trường thực sự, thua hay thắng, bằng công sức của chính mình và đội ngũ bao quanh.

Hai nhân tố trên sẽ giúp cho nhà lãnh đạo có một tầm nhìn xa, chính xác; cũng như một phán đoán sắc bén hơn khi trực diện những đòi hỏi của tình thế. Dĩ nhiên, lãnh đạo không thể đi xa hơn các nhân tài trong nhóm quản trị; giá trị thực của toàn đội ngũ cộng hưởng sẽ là vũ khí then chốt khi lâm trận.

Cho Việt Nam, ban quản trị kinh tế của chúng ta có hội tụ được những người giỏi nhất về kiến thức và kinh nghiệm để điều hành? Lãnh đạo có đủ tự tin để chiêu mộ những người tài giỏi hơn họ? Nhân sự lãnh đạo được tuyển chọn như thế nào, qua phe nhóm bè phái hay qua các kỹ năng và kinh nghiệm thực sự? Nhìn qua lý lịch và thành tích của 30 người quan trọng nhất đang điều khiển bộ máy kinh tế xứ này, người dân nhận định ra sao? Và vấn đề đạo đức? Chúng ta có nên bắt buộc vài quốc gia đòi hỏi một liệt kê tài sản của các lãnh đạo và gia đình họ, trước và sau khi nắm quyền? Chúng ta có dám để những chuyên gia hay định chế độc lập phân tích và phán xét nhân sự và bộ máy điều hành?

3. Kế hoạch tiếp thị

Một nhà hiền triết Trung Quốc dạy, ” Muốn thống trị thiên hạ thì hãy phục vụ mọi người”. Phục vụ và đáp ứng được nhu cầu để khách hàng thỏa mãn là một kế hoạch tiếp thị thành công. Đây thực sự là một hành động liên tục, chứ không phải một vài khẩu hiệu khôn ngoan hay một cô người mẫu đẹp

mất trong một phút quảng cáo trên TV.

Trong nền kinh tế quốc gia, người dân là khách hàng, là nhà đầu tư và các quan chức là người bán hàng. Mục tiêu là sự thỏa mãn của “Thượng Đế”. Ngoài việc làm cho túi tiền của dân càng ngày càng phồng to, bộ máy lãnh đạo phải tạo thương hiệu, hay “niềm tin” của khách hàng vào chất lượng dịch vụ của mình. Ít nhất là họ phải tin rằng người bán sẽ giao đúng món hàng, đúng giờ và đúng giá...như lời hứa.

Trong các dịch vụ của chính phủ, quan trọng là công ăn việc làm, an ninh, y tế, giáo dục, môi trường, văn hóa và bảo hiểm xã hội cho những người kém may mắn. Ngoài ra, một nhiệm vụ “mềm” nhưng cần thiết là tạo niềm tin vào tương lai cho khách hàng với sự minh bạch, trung thực và sáng tạo.

Các lãnh đạo kinh tế ở Việt Nam đã đáp ứng được nhu cầu này chưa? Những người dân đang sinh hoạt hàng ngày có “tin” vào những giải pháp đề nghị, những dự án dài hạn, những thực thi luật lệ, những tiêu xài đa dạng của chính phủ? Cụ thể hơn, họ có tin là chính phủ đang làm tất cả để bảo đảm giá trị của đồng tiền VN, để khả năng thu nhập và mua sắm gia tăng đều đặn, để môi trường sống phù hợp với sức khỏe công cộng, để xã hội bớt bức xúc về tệ nạn văn hoá?

4. Hiệu quả tài chính

Sau cùng, mọi nhà đầu tư đều muốn đồng tiền của mình được sử dụng hiệu quả và sinh lợi thương trực. Ngoài các con số về lợi nhuận và doanh thu, họ quan tâm nhất đến chỉ số hoàn trái (ROI: return on investment). Dù kế hoạch, ban quản trị, kỹ năng tiếp thị...có hay giỏi đến đâu, nhà đầu tư sẽ cho là vớ vẩn (Bull S.) nếu công ty liên tục thua lỗ.

Câu hỏi người dân thường đặt ra cho mọi chính phủ là “trong nhiệm kỳ của ông hay bà, đời sống chúng tôi có khả quan hơn không?”. Về vật chất, về sức khỏe, về tinh thần, về tương lai con cái...tôi có nhiều hy vọng và lạc quan hơn không? Các ông bà đã đem tiền thuế, tiền nợ công, tiền các ông bà tự in ra...đầu tư vào những thứ gì và hiệu quả tài chính của chúng là thế nào? Các ông bà tiêu xài trong tiết kiệm và cẩn trọng số tiền của chúng tôi hay thích đi xây những văn phòng hoành tráng, mua những siêu xe, mở những tiệc tùng liên tục.. để hưởng thụ?

Trong 10 dự án đầu tư thì luôn có một vài lỗ lỗ, nhưng nếu cả 10 đầu tư đều lỗ nặng thì không ai muốn bỏ 1 xu vào quỹ của các ông bà. Trong khi đó, nếu chúng tôi thu lợi được 30-50% mỗi năm, thì chuyện các ông bà ăn bớt 5-10% cũng ổn thôi. Còn nếu chúng tôi đã lỗ 20-30% rồi mà lại còn chi cho các ông bà quản lý thêm 20-30% nữa; không sớm thì muộn, chúng tôi sẽ lặn quay

ra chết...vì ngu và điên. Đặt các ông bà xây 1 khúc đường mà giá cao hơn thị trường gấp đôi lại hư hỏng khi chưa sử dụng...thì xử trí sao đây? Ngoài đời, khi bỏ 16 triệu mà mua nhầm một Iphone dỏm từ Trung Quốc thì phải quay lại cửa hàng ...đắm vỡ mặt thẳng bíp.

Dĩ nhiên, còn rất nhiều yếu tố ảnh hưởng đến kết quả của bất cứ dự án đầu tư nào. Thời thế, may mắn, quan hệ, biến động xã hội, thiên tai...đều có thể trở thành những tác động chủ yếu. Nhưng chúng ta phải tùy thuộc vào những phân tích định lượng nêu trên để đánh giá cơ hội thành công của dự án; cũng như những rủi ro khiến chúng ta “tiền mất tật mang”.

Do đó, qua lăng kính của 4 góc nhìn chính, người dân có thể đoán được là các nhà lãnh đạo kinh tế Việt Nam có đủ khả năng đưa con thuyền này vượt sóng cao, ra biển lớn, ganh đua ngang hàng với mọi đối thủ và đối tác trong ngôi làng toàn cầu? Hay là chúng ta phải cầu nguyện mỗi ngày?

T/S Alan Phan, Chủ Tịch Quỹ Đầu Tư Viasa

7 June 2012

Lạm phát cái mác thành đạt

“Thành công là đạt được gì mình mong muốn. Hạnh phúc là muốn những gì mình đạt được” Success is getting what you want. Happiness is wanting what you get (Dale Carnegie).

Gần đây, tôi hay “bị” gán cho cái mác là doanh nhân “thành đạt”. Một cô phóng viên còn gọi tôi là “tỷ phú” dù tôi đã yêu cầu là xin nói rõ chỉ là tỷ phú tiền đồng. Khi một từ ngữ nào bị lạm dụng, tôi thường phát triển một dị ứng lạ thường. Thành đạt, đỉnh cao, đại gia...một ngày rồi phá sản, tội phạm, siêu lừa...một ngày khác. Biên dẫu của ngôn ngữ còn sống động hơn những biến động thay đổi trong thực tại.

Hình ảnh của thành đạt

Vài bạn trẻ gửi thư mong tôi chỉ cho bí quyết để trở thành một doanh nhân thành đạt; càng nhiều đường tắt càng tốt. Khi hỏi lại là họ nghĩ một doanh nhân thành đạt thì phải ra sao? Tất cả đều cho rằng phải có tiền thật nhiều để tiêu xài thỏa thích, phải được xã hội trọng vọng kính nể, phải có quyền lực qua quan hệ, phải có cả núi “đồ chơi” (chân dài, siêu xe, tiệc tùng, hàng hiệu...), phải được đi du lịch khắp thế giới, phải chơi trội hơn các đại gia nổi danh bây giờ...

Tôi thường trả lời là các bạn có một góc nhìn, dù rất phổ thông ở xứ này, nhưng rất sai lạc khi đối diện với thực tế. Cái giá phải trả cho những “ước muốn” ở trên có lẽ các bạn sẽ không bao giờ muốn trả (trừ khi bạn có lá số tử vi tốt, sinh ra làm hoàng tử công chúa cho các siêu quan). Ngoài ra, tôi nghe nói ngay cả việc xin làm con nuôi cho Angelina và Brad cũng không dễ gì.

Thêm vào đó, mác đại gia càng lớn thì càng nhiều ganh tị thù địch. Chỉ đọc và nghe những tin đồn hay vu khống về mình cũng mất hết ngày giờ. Sau 15 năm quản lý một công ty công cộng ở Mỹ, tôi nghĩ là mình đã quá quen với những thị phi, bịa đặt của các diễn đàn trên Net; nhưng những tấn công cá nhân gần đây khi tôi được các mạng truyền thông “bơm” lên làm mình phải tính đến chuyện tịnh khẩu để có chữ bình an.

Gốc rễ của Thành và Đạt

Theo tôi hiểu, chữ “thành đạt” gộp lại 2 phần chính: thành công trong công việc và đạt đến mục tiêu của cá nhân trong sự nghiệp. Nó xác định đỉnh cao của con người; nếu mục tiêu của một doanh nhân là tiền thì anh chị ta đang nằm trên núi của, nếu là một tu sĩ thì tâm linh ngài đã giác ngộ về cốt lõi

của đạo; nếu là một trí giả thì ông bà này đang nắm túi khôn và kiến thức của nhân loại v.v... Tuy nhiên, mỗi cá nhân đều có những đẳng cấp khác nhau, nên mục tiêu để “đạt đến” cũng rất khác biệt. Do đó, cái “đạt” của người này có thể là cái “thua” của người khác.

Còn phần ‘thành’ thì càng bấp bênh hơn vì những thành công lâu dài và bền vững rất hiếm khi xảy ra trong thương trường hay đời sống. Ngay cả những vận động viên tài giỏi siêu đẳng như Roger Federer hay Tiger Wood cũng vấp ngã nhiều lần và sẽ lặn mất, các đội bóng lừng danh như Manchester United hay Lakers cũng thua đậm ở nhiều trận đấu và các siêu sao trong làng văn nghệ như J.K. Rowling hay Clint Eastwood cũng dính lú đến nhiều “bom thối” (flops). 10 công ty hàng đầu của Mỹ vào thập niên 50’s giờ chỉ còn GM và Ford là trụ lại nhờ sự hỗ trợ của chính phủ. Tiền bạc, quyền lực, danh vọng, ngay cả tình yêu...đến rồi đi, có rồi không. Với thời gian, mọi thành công đều là tạm bợ.

Vậy có một doanh nhân nào ở Việt Nam hay trên thế giới xứng đáng với danh hiệu “doanh nhân thành đạt” hay “con người thành đạt”?

Một người thành đạt

Tôi luôn nghĩ là một con người khi vượt khỏi những nhu cầu hồi thúc về cơm áo và có chút tự do, giá trị đẳng cấp của họ phải được định lượng trên 6 khía cạnh để được tạm gọi là thành đạt. Sức khỏe, tinh thần, trí tuệ, xã hội, tiền bạc và tâm linh. Theo 6 tiêu chuẩn này thì chắc chắn cá nhân tôi không phải là con người thành đạt, ngay cả trong vài chục năm tới khi tôi gần xuống lỗ. Thực vậy, thành đạt sao được khi định giá con người mình qua 6 tiêu chí trên, tôi phải tự nhận là mình còn nhiều thiếu kém.

Với các bạn, tôi nghĩ mọi người phải làm một chuẩn lượng riêng cho mình. Sức khỏe của bạn có kham nổi một chương trình làm việc liên tục 16 giờ mỗi ngày; và những chuyến bay liên lục địa năm bảy lần mỗi tháng? Tinh thần của bạn có mất đi cái bén nhậy của phán đoán khi bị vây bủa bởi áp lực, và ý chí có còn sắt đá, nhiệt huyết có còn tràn đầy khi sự nghiệp đứng bên lề vực thẳm? Sự hèn nhát và an thân không bao giờ là một lựa chọn cho người thành đạt.

Về trí tuệ, bạn có cập nhật kiến thức, tìm tòi nghiên cứu mỗi ngày? Bạn có thường xuyên đặt câu hỏi cho mọi biện luận và sẵn sàng quên đi tự ái sĩ diện thành kiến nếu mình sai? Còn những liên hệ với gia đình xã hội, bạn có lo lắng và “cho đi” đầy đủ cho mọi người thân hay sợ, với một tình thương không điều kiện? Kính nể và tôn trọng những người kém may mắn, chân thành và trân trọng những người đang cộng tác?

Về tiền bạc, yếu tố chính mà mọi người dùng để tôn vinh các đại gia, thì bạn có nhiều như một đại gia với tuyên bố là “tiền của tôi ăn đến 3 hay 6 đời cũng không hết”? Có lẽ không nhiều như vậy, nhưng phải đủ để một con bão tài chánh lớn hay một quyết định sai lầm của một nhân viên, hay một thay đổi xã hội không thể làm tài sản tạo dựng bao năm qua biến mất. Tôi thường nói đùa khi thiên hạ hỏi tôi giàu như thế nào, ”tôi chỉ cần sống với một siêu mẫu quốc tế trong 2 năm là phải quay về Mỹ xin lãnh trợ cấp “an sinh xã hội” của chánh phủ suốt cuộc đời còn lại.”

Nhưng nếu bạn chưa hội đủ 5 yếu tố trên về “thành đạt”, thì vẫn còn chút hy vọng về yếu tố sau cùng: cái con người bên trong. Trong con người “không thành đạt” của tôi, một điều luôn làm tôi hạnh phúc: cái tâm linh bình an và giác ngộ. Tôi học cách tha thứ cho mình, cho người; tôi không ghen tị giận hờn với ai hay với hoàn cảnh nào; tôi biết ơn và biết yêu thương trân trọng từng niềm vui nho nhỏ đến với đời sống mỗi ngày.

Hạnh phúc của người không thành đạt

Tôi luôn luôn hưng phấn mỗi khi đi ngủ nếu ngày hôm nay tôi vượt qua các thành tựu của ngày hôm qua. Nó xác định là tôi đang tiến bộ trên chuyến đi phiêu lưu của đời sống và đây là động lực thúc đẩy tôi mạnh bước. Cái đích thành đạt có lẽ không bao giờ đến, nhưng có phải các triết gia đã khuyên ta mục tiêu “không phải là điểm đến mà là cuộc lữ hành” (the voyage, not the destination)?

Dĩ nhiên đó là cá nhân tôi. Còn những doanh nhân thành đạt khác thì sao? Tôi nghĩ chỉ có ông ta và cô nhân tình mà ông hay tâm sự cùng nhau là biết rõ. Cái mác thành đạt không phải mất tiền để mua, và người sử dụng cũng không phải đóng thuế, nên sự lạm phát danh từ này cũng là một điều dễ hiểu. Tôi chỉ nghĩ các bạn trẻ đang muốn làm người thành đạt nên quên đi danh từ và nhớ đến cái thực chất.

George Burns đã chia sẻ, ”Tôi thực sự nghĩ rằng thất bại khi làm điều mình yêu thích tốt hơn là thành công với điều mình khinh ghét” (I honestly think it is better to be a failure at something you love than to be a success at something you hate).

T/S Alan Phan

15 March 2012

(Bài đã đăng trên báo Saigon Tiếp Thị ngày 28/3/2012)

5 tiên đoán của Alan Phan về kinh tế Việt Nam

Nếu các vị quan và các chuyên gia này sống thực trong một xã hội đụng chạm với thực tế hàng ngày, như các doanh nghiệp tư nhân nhỏ vừa hay các nhân viên sống nhờ đồng lương, họ sẽ nhận ra vài điều đáng buồn. Chẳng hạn, nhập siêu giảm mạnh không phải vì xuất khẩu tăng vượt tốc, mà vì nhu cầu tiêu dùng cũng như các hoạt động sản xuất đã ngừng trệ thảm hại. Đây cũng là lý do tỷ giá USD đã không tăng như dự đoán vì người dân đã hết tiền để trữ đô la hay xài hàng nhập khẩu. Khi nền kinh tế suy thoái trầm trọng, lượng cầu tiêu dùng giảm mạnh và lạm phát cũng như lãi suất sẽ giảm theo. Đây không phải là những dấu hiệu tích cực để lạc quan.

Như thông lệ mỗi đầu năm, chúng ta đã được đọc rất nhiều bài viết về những dự đoán cho nền kinh tế Việt Nam trong 2012. Từ các chuyên gia có giấy phép và ăn lương chánh phủ (trực tiếp hay gián tiếp) đến những định chế tài chánh nước ngoài có hoạt động tại Việt Nam, tất cả đều đưa ra những chỉ số hay bối cảnh tương đối giống nhau. Hai lý do chính: một là mọi người đều dựa vào các số liệu thống kê cung cấp bởi chánh phủ và nếu rác hay vàng cho vào một đầu, thì đầu ra cũng phải là rác hay vàng. Hai là vì tương lai làm ăn của họ cũng tùy thuộc vào chánh phủ, nên làm chánh phủ phạt ý, bằng những dự đoán độc lập, ngoài luồng là mất việc.

Kết quả của các tiên đoán trong quá khứ

Hôm nọ, có chút thì giờ rảnh rỗi, tôi hỏi anh sinh viên trợ lý, lục soát lại các dự đoán kinh tế về Việt Nam trong 5 năm vừa qua, nhất là vào thời điểm Quý 1. Tôi nhờ anh chia ra 3 kết quả: các dự đoán đúng trên dưới 10%, trên dưới 50% và sai bét. Tỷ lệ cho thấy số sai bét chiếm 46% và số sai trên dưới 50% là 39%. Con số đúng chỉ được 15%. Tuy nhiên, thầy bói vẫn là một nghề đông khách dù có nói trúng hay sai. Và ít người biết được một xảo thuật kiểm tiền của nghề thầy bói là phải “coi mặt mà bắt hình dong”. Tiên đoán một tương lai sáng ngời cho mọi ông bà chi tiền sộp là có kỹ năng tiếp thị cao.

Tôi thường không tham dự vào các cuộc tiên đoán hàng năm. Dựa trên thống kê (phải trừ bớt những thổi phồng) hay các trải nghiệm quá khứ (con người luôn luôn tái diễn lịch sử qua các hành động ngu xuẩn về lâu dài) và dựa trên trực giác (rất giống các bà có chồng ngoại tình), tôi hay đưa ra những khuynh hướng (trend) của nền kinh tế vĩ mô hơn là những dự đoán ngắn hạn

và không ổn định. Tuy nhiên, hôm nay, nghe lời khích bác của vài anh bạn, tôi thử dùng 3 nguyên tắc nói trên coi các tiên đoán của mình có chính xác hơn không. Nó cũng sẽ định hướng tương lai nghề làm thầy bói của tôi.

Trong các dự đoán thịnh hành, tăng trưởng GDP của Việt Nam sẽ đạt 6% trong 2012, lạm phát xuống còn 9%, tỷ giá đứng yên, cán cân mậu dịch cải thiện 23%, dự trữ ngoại hối tăng 18% v.v... Tóm lại, một nền kinh tế vĩ mô khá ổn định và ấn tượng so với sự suy thoái chậm chạp của toàn cầu. Quan chức chánh phủ cũng rất hãnh diện cho đây là kết quả của những quyết nghị tuyên truyền của mình để thay đổi hướng đi của kinh tế tài chánh.

Những thực tế sau bộ mặt thành tích

Tuy nhiên, nếu các vị quan và các chuyên gia này sống thực trong một xã hội đụng chạm với thực tế hàng ngày, như các doanh nghiệp tư nhân nhỏ vừa hay các nhân viên sống nhờ đồng lương, họ sẽ nhận ra vài điều đáng buồn. Chẳng hạn, nhập siêu giảm mạnh không phải vì xuất khẩu tăng vượt tốc, mà vì nhu cầu tiêu dùng cũng như các hoạt động sản xuất đã ngừng trệ thảm hại. Đây cũng là lý do tỷ giá USD đã không tăng như dự đoán vì người dân đã hết tiền để trữ đô la hay xài hàng nhập khẩu. Khi nền kinh tế suy thoái trầm trọng, lượng cầu tiêu dùng giảm mạnh và lạm phát cũng như lãi suất sẽ giảm theo. Đây không phải là những dấu hiệu tích cực để lạc quan.

Từ góc nhìn này, tôi sẽ đánh liều và tiên đoán các sự kiện nổi bật sau đây của 2012 và vài năm tới:

1. Chánh phủ sẽ can thiệp mạnh hơn vào vận hành kinh tế:

Thay vì tiến về nền kinh tế thị trường và để mặc cho mọi thành phần tự điều chỉnh theo khả năng, chánh phủ sẽ sợ cuộc khủng hoảng biến thái không theo ý mình, nên các quan chức sẽ sử dụng mọi biện pháp hành chánh để lái con tàu đi sâu vào nền kinh tế bao cấp. Trước đó là sẽ in tiền thoải mái, cứu và không để ngân hàng nào phá sản; gần đây, là quyết nghị cứu thị trường chứng khoán bằng “tái cấu trúc” toàn diện cơ chế. Việc đổ tiền để vực dậy giá trị bất động sản đang được nghiên cứu, cũng như phương thức thu góp hết vàng trong dân để chuyển thành ngoại hối hay tiền đồng.

Để tránh những bất ổn xã hội, khuynh hướng kiểm soát giá cả sẽ gia tăng và xăng dầu cũng như điện nước sẽ được tiếp tục hỗ trợ (subsidy).

Ngân sách nhà nước sẽ tăng thay vì giảm, nợ công tiếp tục tăng vọt vì đầu tư công vào các dự án khổng lồ hay cơ sở hạ tầng cần được duy trì để tạo bộ mặt bền vững.

Đây cũng là tin khá tốt cho nền kinh tế dựa vào tiêu xài của chánh phủ

và quan hệ tốt với quan chức. Doanh nghiệp nhà nước sẽ dồi dào nguồn vốn và tha hồ lợi dụng lợi thế độc quyền, đặc vị của mình. Doanh nghiệp tư nhân làm ăn nhiều với chánh phủ có thể hưởng tăng trưởng tốt trong những năm suy thoái tới.

2. Vàng và dầu sẽ gây lao đao cho tỷ giá và lạm phát

Tuy nhiên, các động thái can thiệp nói trên của chánh phủ sẽ không có ảnh hưởng lâu dài vì hai yếu tố toàn cầu : giá vàng và dầu hỏa. Việc in tiền của Ngân Hàng Trung Ương Âu Châu (ECB) để cứu các ngân hàng lớn trong khối Euro và gói kích cầu số 3 (QE 3) của Cơ Quan Dự Trữ Liên Bang Mỹ (Fed) sẽ tiếp tục đẩy giá vàng và dầu hỏa lên và giá trị các bản vị USD hay Euro sẽ từ từ hạ giá, dù suy thoái toàn cầu sẽ làm quá trình này chậm lại. Một biến cố lớn ở Trung Đông hay Trung Quốc sẽ thay đổi hoàn toàn mọi dự đoán.

Tương tự, nền kinh tế suy thoái của Việt Nam sẽ giúp lạm phát và tỷ giá không gia tăng nhiều. Tuy nhiên, khi dòng tiền nhàn rỗi chạy theo cơn sốt vàng và dầu hỏa, các biến động và ảnh hưởng trên mọi hoạt động kinh tế tài chánh sẽ khó cân bằng. Những chánh sách nghị quyết sẽ bay theo mộng tưởng. Tất cả mọi chỉ tiêu về vĩ mô cũng như cán cân thương mại và các gói kích cầu hỗ trợ ngân hàng, chứng khoán và bất động sản sẽ trở nên bất khả thi và tương lai tùy thuộc vào “may rủi” nhiều hơn là hoạch định.

3. Các phi vụ M&A sẽ gia tăng mạnh

Một điều chắc chắn là trong tình trạng bất ổn, lãnh vực thu tóm và sát nhập công ty sẽ tăng trưởng tốt. Thị trường tài chánh thế giới luôn luôn có những dòng tiền mặt khá lớn để mua tài sản bán tháo. Phần lớn các nhà đầu tư nội địa, từng đổ tiền vào chứng khoán và bất động sản các năm trước, sẽ tham gia hăng hái vào cuộc săn đuổi này. Do đó mà tại sao tôi nói là trong 10 năm tới, rất nhiều tài sản sẽ đổi chủ và sẽ có những đại gia mới của Việt Nam lợi dụng cơ hội để kiếm tiền siêu tốc. Và ngược lại, nhiều siêu sao đang chói sáng lúc này sẽ đi vào quên lãng.

Dù họ rất sẵn tiền, nhưng tôi nghĩ các nhà đầu tư nước ngoài sẽ tham dự các phi vụ M&A một cách giới hạn. Các rào cản về thủ tục pháp lý, về lối thoát (exit), về quản trị địa phương và về bất ổn vĩ mô vẫn còn nhiều và sự thiếu minh bạch của các đối tác điều hành vẫn gây nhiều lo ngại cho các nhà đầu tư nước ngoài.

4. Hàng Trung Quốc sẽ tràn ngập gây khó khăn cho hàng nội địa

Trung Quốc hy vọng sẽ chỉ giảm tăng trưởng GDP xuống 7.5% so với

9.2% năm 2011. Sản xuất công nghiệp sẽ chịu nhiều tác động nhất vì sự đầu tư vào các nhà máy gần đây luôn vượt quá nhu cầu của thế giới, nhất là các hàng tiêu dùng và điện tử. Trong khi đó, với suy thoái tại Âu Châu và Nhật Bản và “dậm chân tại chỗ” của kinh tế Mỹ, những nơi còn lại để Trung Quốc bán tháo hàng rẻ tiền là các quốc gia mới nổi, nhất là các láng giềng.

Ba lợi thế cạnh tranh đáng kể của hàng Trung Quốc: (a) tỷ giá RMB dưới giá trị thực khoảng 26% (trong khi VND trên giá trị thực gần 14%) tạo một khác biệt chừng 40% trên giá thành; (b) hệ thống tiếp liệu các linh kiện và hiệu năng sản xuất cùng công nghệ hiện đại tạo một thành phẩm có giá trị cao; và (c) thị trường nội địa Tầu rộng lớn tạo lợi điểm chuyển giá theo nhu cầu và đặc điểm của thị trường xuất khẩu.

Mặc cho khẩu hiệu “người Việt dùng hàng Việt”, khách hàng trong thời buổi kiệm ước sẽ lựa chọn túi tiền thay vì lòng yêu nước và các nhà sản xuất Việt có sản phẩm tương tự như Trung Quốc sẽ gặp khốn khó.

5. Thị trường bất động sản có thể thoát hiểm với luật đất đai mới

Sau vụ Tiên Lãng, các quan chức lãnh đạo “đã về hưu” cổ súy cho một thay đổi sâu xa về luật nhà đất. Chưa thấy quốc hội có động tĩnh gì, nhưng việc không áp đặt luật về hộ khẩu và những cải tổ sâu rộng về luật bất động sản bên Trung Quốc khiến nhiều đại gia Việt hưng phấn chờ đợi. Tôi nghĩ đây là một cú hích quan trọng có thể gây một cơn sốt mới cho giá trị bất động sản ở Việt Nam vì lý do đơn giản là người có tiền ở Việt Nam không có nhiều lựa chọn về đầu tư. Hai yếu tố quan trọng khác là sự thu hút đầu tư mới của Việt kiều và các quốc gia ngoài.

Thêm vào đó, hiện các nhóm lợi ích trong ngân hàng, quỹ đầu tư, tập đoàn kinh tế, tổng công ty...đang nắm giữ một số lượng tài sản rất lớn liên quan đến địa ốc. Việc tăng giá trị bất động sản xuyên qua việc thay đổi luật nhà đất là một việc mọi người mọi nhóm đều nhất trí đoàn kết để đạt mục tiêu. Chuyện oái oăm là nếu không nhờ cái luật nhà đất bất công ngày xưa, các nhóm này đã không giàu và quyền lực như ngày nay. Dù sao, qua sông rồi thì phải đấm đò, Tôn Tử dạy thế.

Tuy nhiên theo nhận xét cá nhân về quy trình để thay đổi luật lệ tại Việt Nam, tôi thấy thủ tục cũng nhiều khê và đòi hỏi rất nhiều quyết đoán từ các cấp lãnh đạo. Tôi không lạc quan như các đại gia bất động sản, nhưng dù là cơ hội thay đổi có ít hơn 50%, đây cũng có thể là một cú ngoặt đáng kể trong sự phát triển kinh tế.

Tóm lại, đó là 5 sự kiện tôi cho là sẽ đánh dấu ấn trên nền kinh tế tài

chánh của Việt nam trong 2012. Những điều sẽ *không thay đổi* trong năm 2012 thì phần lớn các bạn đã biết rồi: Việt Nam sẽ xếp đầu bảng của thế giới về ăn nhậu tiêu xài, về chỉ số hạnh phúc, về tai nạn giao thông, về huân chương phân phát, về tự hào dân tộc, về ô nhiễm môi trường, về kỹ nghệ làm quan, và về ổn định chính trị.

Thế giới ngoài kia cũng sẽ long đong với những biến đổi của năm con Rồng và những nợ nần, sai lầm từ các năm vừa qua. Tuy nhiên, các nền kinh tế minh bạch và chấp nhận phê phán sẽ tự chỉnh sửa và các chuyên gia có thể tiên đoán thời điểm hồi phục khá chính xác. Chúng ta thì chỉ biết làm bầm,” Xin Ôn Trên phù hộ”.

T/S Alan Phan

3/3/2012

Câu chuyện cuối năm 2011

Có lẽ đây là sự kiện và bài học lớn nhất của 2011. Các lãnh tụ chính trị và kinh tế nghĩ mình miễn nhiễm khỏi định luật thiên nhiên? Họ cho rằng họ sẽ vượt qua mọi lãnh nhăng của thời thế và tha hồ ăn miễn phí. Rằng con cái của họ cũng sẽ được tiêm vắc xin để tránh mọi vi khuẩn của công lý và bình đẳng. Rằng họ sẽ tồn tại thêm vài thế hệ nữa. Rằng cái lựa chọn dù phi lý và xấu xí đến đâu cũng sẽ qua đi khi họ hạ cánh an toàn và người dân sẽ quên hay cười tha thứ khi nhớ lại.

Có nhiều sự kiện để quên hơn là ghi nhớ cho 2011. Chuyện nợ công Âu Châu, Mỹ và cả Trung Quốc. Chuyện sóng thần Nhật Bản. Chuyện biểu tình cách mạng Hoa Nhài. Chuyện Steve Jobs ra đi. Gần chúng ta hơn, chuyện bà Thủ Tướng và lũ lụt ở Thái Lan. Chuyện quà Giáng Sinh của dân Bắc Triều Tiên khi ông lãnh tụ “vĩ đại và kính yêu” nằm lãnh ra chết.

Việt Nam thì cũng không có gì để bàn luận. Theo các chuyên gia chánh phủ và các đại biểu nhân dân, lạm phát, lãi suất, tỷ giá, bất động sản, chứng khoán, tín dụng đen và nợ xấu ngân hàng đều vẫn ổn và sẽ tốt đẹp hơn trong 2012. Người dân có thể an tâm tiếp tục nhậu nhẹt mỗi ngày và chỉ cần quan tâm đến các phong bì cho quà Tết, đám cưới, đám ma. Thế hệ trẻ vẫn lo đòi mài kinh sử của XHCN để được làm quan và sống đời tãm gỏi.

Tóm lại, thiên hạ vẫn thái bình, không ai chết. Dòng lịch sử ngoài kia có thể vẫn trôi nhanh, nhưng dân tộc chúng ta đã nằm trên đỉnh cao trí tuệ của loài người để thắc mắc về những chi tiết vụn vặt. Nhân loại có thể vẫn loay hoay mò đường tìm lối sống mới cho thế kỷ 21, nhưng đó là vì họ không có cái vốn văn hóa 5 ngàn năm của giòng giống Lạc Hồng. Chúng ta chỉ thiếu một giải vô địch bóng đá nào đó của ASEAN là Việt Nam lại chiếm vị thế số một của các quốc gia hạnh phúc. A men.

Trong những ngày cuối năm, trời lạnh co ro, làm các cặp nhân tình hay trùm chãn nằm nhà, suy tưởng về quá khứ và tương lai. Các mạng truyền thông từ Mỹ đến Việt đua nhau làm bảng xếp hạng những biến cố hay những nhân vật được coi là “quan trọng” nhất trong năm cũ. Tội nghiệp. Chúng ta thì đua suốt năm, từ chính trường, thương trường đến vận động trường, sân khấu phim ảnh... Ở Việt Nam, còn thêm màn thi đua thành tích, huân chương lao động, bằng cấp và các bài diễn văn. Vậy mà cuối năm, chúng ta lại còn bị nghe về những thi đua khác nữa trên thế giới, không ăn nhậu gì đến niềm vui nho nhỏ trong căn phòng ẩm cúng.

Hơi ngược đời, đêm Noel tôi lại nghĩ về luật nhân quả của nhà Phật.

Chúng ta luôn gặt hái những gì mình gieo trồng. Một cố gắng chân thành thiện ý, dù kết quả có là thất bại, cũng đem lại cho người làm một bài học đáng giá để thành công lớn hơn trong tương lai. Một hy sinh vì lợi ích chung của cộng đồng, dù không ai biết đến, vẫn đem lại những thỏa mãn cá nhân mà thành quả là sự an bình cùng sức mạnh nội tại. Một nếp sống chừng mực hài hòa và những cân trọng về ăn uống và luyện tập sẽ đem cho thân thể những ngày mạnh khỏe cần cho sự minh mẫn của tinh thần.

Ngược lại, những lựa chọn sai lầm bao giờ cũng phải trả giá, không sớm thì muộn. Không có bữa ăn nào miễn phí trong đời sống. Bệnh tật sẽ theo sau những ăn nhậu tiệc tùng, mặc cảm sẽ hành hạ những những lạm quyền thế, sụp đổ phải xảy ra với những lâu đài xây không nền móng. Tuy nhiên, ông Trời cũng hay chơi trò oái ăm khiến chúng ta lầm tưởng rằng nguyên lý này có ngoại lệ. Chúng ta nhìn những tàn ác của Stalin, của Ghadafi, của Kim Jong Il... kéo dài hàng chục niên kỷ và nghi ngờ công lý của Trời.

Hy Lạp cười thỏa mãn khi thấy các ngân hàng quốc tế ngu xuẩn đưa tiền cho mình xài vô tội vạ. Họ không nghĩ hậu quả của chục năm suy thoái sắp đến khi phải xù nợ. Ở bình diện rộng lớn hơn, các chính phủ Mỹ, Anh, Tây Ban Nha, Ý... sẽ phải trả giá cho cho các gói kích cầu trong chính sách bơm tín dụng và in tiền cứu ngân hàng. Dĩ nhiên, khi cả kinh tế thế giới tùy thuộc vào sự ổn định của đồng đô la, ngày mà nước Mỹ phải trả giá chắc chắn xa hơn ngày các nước nhỏ phải trả. Nhưng nợ không bao giờ tự nhiên biến mất, chỉ có một lựa chọn là tự ta phải xù nợ hoặc để con cháu trả sau này. Điều an tâm hiện giờ là những món nợ tư hay công có thể được đáo qua đáo lại trong vài năm tới, dấu diếm dưới thảm cho đến khi hơi thổi quá, phải kéo ra. Càng lâu lãi suất càng tích lũy, hậu quả càng lớn và nhiều món nợ sẽ không bao giờ trả đủ.

Có lẽ đây là sự kiện và bài học lớn nhất của 2011. Các lãnh tụ chính trị và kinh tế nghĩ mình miễn nhiệm khỏi định luật thiên nhiên? Họ cho rằng họ sẽ vượt qua mọi lãnh nhãng của thời thế và tha hồ ăn miễn phí. Rằng con cái của họ cũng sẽ được tiêm vắc xin để tránh mọi vi khuẩn của công lý và bình đẳng. Rằng họ sẽ tồn tại thêm vài thế hệ nữa. Rằng cái lựa chọn dù phi lý và xấu xí đến đâu cũng sẽ qua đi khi họ hạ cánh an toàn và người dân sẽ quên hay cười tha thứ khi nhớ lại.

Đôi khi tôi cũng mất đi niềm tin vào luật của Trời và cho rằng họ đúng. Có lẽ đó là chút chua chát còn sót lại của tuổi già?

Chiều Giáng Sinh, tôi tình cờ xem một phim hoạt hình của Disney tên Tangled. Chuyện về một nàng công chúa bị bà phù thủy bắt đi khi vừa chào đời. Bà cắt mái tóc màu nhiệm của cô để trẻ đẹp mãi. Cô lớn lên nghĩ rằng

đây là mẹ mình và khi bà cấm không cho cô ra khỏi cái tháp cao tù ngục, bà giải thích là thế giới ngoài kia khủng khiếp tàn bạo lắm, cô nên ngoan ngoãn nghe lời bà dạy dỗ để có “ổn định” cho đời sống.

Nhưng trong thâm tâm, cô vẫn ao ước về một ngày của “tự do” dù phải trả giá. Một chàng ăn trộm đưa cô ra khỏi ngục tù và câu chuyện kết thúc như mọi chuyện cổ tích. Kẻ gian bị tiêu diệt và người tử tế sống hạnh phúc đời đời. Bài hát khi cô thoát khỏi gọng kềm của bà phù thủy “I’ve seen the light” (Tôi đã thấy ánh sáng), thật truyền cảm.

Dù đôi khi con người “bi quan” trong tôi chê cười cái ấu trĩ của những câu chuyện cổ tích, tôi vẫn yêu chúng vô cùng. Đây là thế giới của đạo đức, của chân thật và cao quý. Nó xác định lại cho chúng ta niềm tin vào luật Trời, vào cái đẹp vĩnh hằng của công lý, vào luật nhân quả của nhà Phật, vào tình người luôn sáng ngời qua nghịch cảnh. Đây là thế giới phân chia “thiện-ác” rõ ràng, nơi kẻ cắp không thể đội lốt quân tử trong lâu dài.

Vài ngày nữa, thế giới sẽ bước qua một cột mốc mới của thời gian. Chúng ta không biết là 2012 sẽ đem lại “công lý” như các câu chuyện cổ tích? Hay một đại họa diệt vong cho toàn cầu như lời tiên tri của văn minh Mayan? Dù thế nào, tôi tin rằng Ôn Trên vẫn quan tâm đến định mệnh con người và “bình an dưới thế cho người thiện tâm” vẫn là một nguyên lý để sống .

T/S Alan Phan, Chủ Tịch Quỹ Đầu Tư Viasa

25 Dec 2011

(Bài đã do Tuần Việt Nam xuất bản ngày 28/12/2011)

Chiến thuật du kích thời internet

Sau chiến thắng to lớn ở Điện Biên năm 1954, chiến thuật du kích mọc rễ vào tư duy và văn hóa Việt Nam. Không những thông dụng trong các ứng xử hàng ngày, nhiều doanh nhân Việt coi chiến thuật này là căn bản để điều hành quản lý công ty.

Gợi ý từ “Bình Pháp” của Tôn Tử, các thế hệ nối tiếp đã kiến trúc chiến thuật du kích thành một hình thái “sống và đánh” dựa trên đặc điểm sau đây.

Trước hết, du kích quân thường là phe nhóm nhỏ nên họ phải tránh đối đầu trực tiếp với đại quân địch. Tập trung vào những trận chiến nhỏ, khi có lợi thế đặc biệt để tấn công nhanh và rút lui nhanh. Như vậy, nhóm du kích phải năng động, dùng nhiều xảo thuật gây bất ngờ, dựa vào sự liêu lĩnh và sáng tạo thay vì nguyên tài lực lớn, làm hao mòn đối phương cho đến khi họ chán nản và bỏ cuộc.

Lối kinh doanh du kích cũng tồn khá nhiều giấy mực trong giới nghiên cứu về phương thức áp dụng trong quản trị và sách về cách tiếp thị du kích tràn ngập các tiệm. Riêng ông Harv Eker đã nổi danh khi lập ra cả một trường gọi là “Guerrilla Business School” để dạy hàng ngàn doanh nhân trẻ về chiến thuật này. Ông cho đây là cách hay nhất để khởi nghiệp cũng như để điều hành các doanh nghiệp tư nhân nhỏ. Lợi thế lớn nhất chống lại các đối thủ là xài tiền rất tiết kiệm qua các thủ thuật làm ăn khôn ngoan mưu mẹo để tạo một hiệu quả lớn trong hoạt động.

Tôi hoàn toàn đồng ý về tác dụng của chiến thuật du kích trong nhiều trường hợp làm ăn; đặc biệt là khi chúng ta còn non trẻ và cố gắng để sống còn. Nhưng khi tư duy của người quản lý bị giới hạn bởi tầm nhìn du kích thì doanh nghiệp chỉ có thể trở thành một tiểu thương, dù thành công trong việc kiếm tiền cho cá nhân và gia đình; cũng không gì ấn tượng khi so sánh với các bậc đàn anh đang dẫn đầu trên những sân chơi lớn bé của thế giới.

Yếu điểm của việc kinh doanh du kích chính là mặt trái của những yếu tố đã tạo sức mạnh cho chiến thuật này.

Vì nghĩ là mình nhỏ bé và phải né tránh các đối thủ, nên doanh nhân du kích thường ngại ngùng khi ra biển lớn để cạnh tranh trực tiếp trong một môi trường xa lạ. Gần đây, nhiều doanh nghiệp đã lên kế hoạch mạo hiểm tấn công thị trường mới như tư vấn của tôi (qua kế hoạch niêm yết trên sàn chứng khoán Mỹ, dùng đòn bẩy M&A và quản lý quốc tế) nhưng cuối cùng đã co rúm lại vào góc chót như một du kích quân không muốn rời bỏ địa phương đã bám trụ. Cây đa đầu làng vẫn cao vút tầng xanh.

Yếu kém khác là sự năng động không cân đối. Vì quá năng động, doanh nhân du kích chụp lấy cơ hội mới không ngần ngại gây ra nhiều đầu tư dàn trải. Khác với một chiến thuật phát triển sâu rộng và lâu dài khi ra biển lớn, ở trường hợp này, du kích quân thường nghĩ các cơ hội này là chuyện dễ thực hiện, đánh nhanh rút nhanh, không nhiều rủi ro. Dĩ nhiên, ai cũng thấy rõ hậu quả của những đầu tư dàn trải của nhiều doanh nghiệp Việt lớn nhỏ, nhất là khi giá chứng khoán và bất động sản quay chiều.

Tư duy du kích cũng phát sinh một văn hóa mù mờ, không minh bạch và có thể chứa đựng nhiều gian trá. Vì dựa vào yếu tố bất ngờ, cần che dấu kỹ thực lực cũng như ý định mình, nên doanh nghiệp du kích dùng nhiều ngụy trang, khiến chuyện cởi mở hoàn toàn (full disclosure) trở thành một vấn nạn cho đối tác, khách hàng và nhân viên. Khó ai mà đoán biết được suy nghĩ của các vị chủ nhân hay quản lý trong mục tiêu sau cùng hay những sắp xếp đằng sau hậu trường.

Trong chiến thuật, sinh mạng của du kích quân cũng tùy thuộc rất nhiều vào mức độ tin cậy vào đồng đội, đối tác và các quan hệ mật thiết. Đó là lý do doanh nghiệp du kích thường dùng “gia đình trị”, vì không đủ tin cậy người ngoài để sử dụng nhân tài, không làm ăn rõ ràng với người lạ và coi quan hệ với quan chức là cột sống quan trọng hơn sản phẩm, khách hàng, hay kế hoạch phát triển.

Tệ nhất trong tư duy du kích là một biện hộ thông dụng khi gây nên những sai trái về quản trị cũng như đạo đức. Lý do tiện lợi nêu ra là vì mình nhỏ yếu thì mình được phép sử dụng những chiêu đòn không chính thống hay còn gọi là tà giáo. Cứu cánh biện minh cho phương tiện là câu nói nằm lòng của các tay cơ hội.

Nhiều nhà đầu tư nước ngoài đã than phiền về những thủ đoạn ngắn hạn này của doanh nhân Việt và cũng là cá tính khá phổ thông ở Trung Quốc. Cái bề mặt hấp dẫn ngoạn mục ấn tượng ban đầu luôn luôn theo sau bằng những chiêu đòn hiểm hóc quái dị. Tôi hay mua kẹo hạt điều Việt để tặng bạn bè khi rời nước. Dù với những thương hiệu hàng đầu, lớp hạt điều trên mặt luôn lớn, đều và sạch so với lớp hạt điều phía sau, chúng đen, nhỏ, gầy vụn và chứa nhiều đường hơn. Sau khi thử qua 7,8 thương hiệu để tìm một sản phẩm chất lượng đồng nhất, tôi đành bỏ cuộc. Những hàng xuất khẩu từ Việt Nam hay Trung Quốc thường mang tiếng xấu này trong giới mua hàng, từ áo quần giày dép đến đồ gỗ hay thực phẩm. Nó gây cho đối tác cảm giác là không doanh nhân Việt nào muốn làm ăn trung thực và lâu dài.

Cuộc chiến chống Pháp, chống Mỹ đã đi vào lịch sử hơn 30 năm và các lớp người trẻ trên thế giới thậm chí còn không biết tôi nói gì khi nói đến chiến

tranh Việt Nam. Một sinh viên cao học Mỹ hỏi tôi là Việt Nam có tọa lạc gần Iran và Iraq? Một cô bán hàng người Ấn, sau khi tốt nghiệp cử nhân sử học, nói là Việt Nam đã liên minh với Nhật để đánh Mỹ và Đức trong một thế chiến nào đó thời Trung Cổ. Đây không phải là hai trường hợp riêng lẻ. Khi ra ngoài cộng đồng trí thức, thậm chí đến 99.99% người dân thế giới không biết gì về địa lý hay lịch sử Việt Nam. Với họ, Việt Nam không có một ảnh hưởng gì để bàn luận hay nhắc nhở, từ kinh tế chính trị đến văn hóa và dấu ấn xã hội. Đường như chỉ còn người Việt là bị nhắc nhở và ám ảnh hàng ngày bởi một chiến thắng xa xôi như trận chiến thành Troy của Hy Lạp hay trận bao vây La Mã của Hannibal.

Trong khi các lãnh đạo doanh nghiệp Á Châu bận rộn lên kế hoạch toàn cầu như Samsung của Hàn Quốc về hàng điện tử hay Hua Wei của Trung Quốc về thiết bị viễn thông hay Djarum của Indonesia về thuốc lá hay Shangri La của Singapore về khách sạn; những doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam coi chuyện phá rừng, trồng cao su ở Lào là mục tiêu quan trọng nhất trong 10 năm tới. Giống như khi người Pháp đến Đông Dương lần đầu hơn 120 năm về trước.

Bao giờ chúng ta mới rời bỏ khu rừng rậm trong đầu óc chúng ta?

(Bài viết đã được đăng trên Tạp Chí Doanh Nhân số 92 ngày 19 tháng 11 năm 2011)

Phần 3: Tư Duy Về Giải Pháp

Hãy để chúng chết đi...

Chúng ta có thể thường thỏa mãn mọi đòi hỏi về công lý khi ngồi im và không làm gì cả. Adam Smith (We may often fulfill all the rules of justice by sitting still and doing nothing).

Năm 1976, New York ngập chìm trong công nợ vì chánh phủ thành phố liên tục tiêu xài cho những chương trình gọi là “xã hội” và cho “phe nhóm”. Ngân sách gia tăng cùng hệ thống quan chức và sưu cao thuế nặng khiến các doanh gia bỏ chạy khỏi New York. Đối diện với thảm họa phá sản, thành phố kêu gọi chánh phủ liên bang cứu trợ khẩn cấp. Tổng thống Ford trả lời với một câu nói đi vào lịch sử, “Drop Dead” (Hãy chết đi). Hơn 90% dân Mỹ hoan nghênh quyết định sáng suốt này.

Các giải pháp cho kinh tế Việt

Chưa bao giờ tôi thấy các chuyên gia Việt Nam hăng hái và bận rộn như lúc này. Ngày nào cũng có vài ba giải pháp trên các báo cho đủ mọi vấn đề kinh tế. Và chưa bao giờ các thành phần kinh tế lại khóc than ỉ ôi như thế này. Ai cũng xin chánh phủ cứu giúp với OPM (tiền người khác) và tốt nhất là “cho luôn” thì khỏi phải hạch toán lời thôi.

Về nợ xấu ngân hàng, nhà nước đề nghị một công ty mua bán nợ xấu 100 ngàn tỷ, nhưng vài ông viện nghiên cứu nói 30 tỷ là đủ rồi. Một chuyên gia có giấy phép thì cho rằng 200 ngàn tỷ là tối thiểu ; trong khi vài ông không có giấy phép thì đòi 600 ngàn tỷ. Suy ngẫm lại, không ai biết nợ xấu nó tròn méo thế nào, số tiền thực sự là bao nhiêu, nợ xấu của doanh nghiệp nhà nước chiếm tỷ lệ bao nhiêu, các thanh tra có kiểm soát được con số này từ những ngân hàng quốc doanh, bao nhiêu phần trăm nợ xấu là cho các công ty con hay cháu của các chủ ngân hàng vay mượn ? Còn chuyện mua nợ xấu để bán cho ai, với giá nào, thu tiền ra sao, ai được ưu tiên...thì cũng có vài chục giải pháp đề nghị.

Qua đến việc giải cứu các doanh nghiệp, nhất là trong lãnh vực bất động sản và vật liệu xây dựng, các chuyên gia còn năng động hơn vì chuyện nhà cửa thì ngay cả các bác xe ôm cũng là “sư tổ”. Dễ hiểu nhất là lấy tiền chánh phủ (OPM) mua nhà tặng cho người nghèo (phải có phong bì và xe Lexus); rồi gay cán hơn là hạ lãi suất xuống còn 5% hay 8% hay 10%? Gói kích cầu 29 ngàn tỷ coi như “cuốn theo chiều gió” vì xứ này người có thu nhập thật sự chẳng ai đóng thuế cả. Còn chuyện giãn hay khoan nợ theo nghị quyết thì các ngân hàng đã âm thầm làm cả chục năm nay, không ai thắc mắc.

Rồi chuyện mua “hàng tồn kho”? Người tình tôi đang đòi một bộ áo lót “Victoria’s Secret” cho mùa hè. Liệu chánh phủ có mua đủ hàng? Tình trạng hiện tại đã chứng minh cho các giải pháp này..

Các bác lãnh đạo kinh tế còn dọa tung ra giải pháp là gia tăng tiêu xài và đầu tư công. Ngân sách của chánh phủ Việt Nam (34% của GDP) đã cao hơn hẳn Thái Lan (18%) và Singapore (19%) tạo một gánh nặng khủng cho các doanh nghiệp tư nhân. Công thêm với đầu tư, chi tiêu và lỗ lã của những doanh nghiệp nhà nước, nền kinh tế bắt buộc phải èo uột vì thân hình chỉ nặng có 34 kg mà lại phải vác một ba lô nặng 66 kg. Chả trách ngày nào dân cũng đi uống bia để phục hồi sinh lực, mai còn vác tiếp. Một xã có 2 ngàn hộ dân mà phải nuôi 500 quan chức; bây giờ nuôi thêm 100 ông thì chắc cạn đất mà ăn? Xây thêm vài chục ngàn cây số đường cao tốc thì GDP sẽ tăng trưởng ngay, nhưng chất lượng chỉ tốt cho các cỗ xe bò thì coi như văt tiền cho các ngân hàng ngoại quốc.

Tam thập lục kế, dĩ đào vi thượng

Tuần vừa rồi, tôi ghé nhà một người bạn ăn tối. Vợ chồng hắn có 2 đứa song sinh 2 tuổi và 1 đứa 4 tuổi. Khi vừa nhập tiệc thì 3 đứa tranh nhau đồ chơi và đồ ăn, cãi nhau ỏm tỏi và la khóc lớn hơn cả các diễn viên trong một phim tình bi đát của Việt Nam. Hai vợ chồng thử mọi giải pháp, từ các gói cứu trợ đến các dọa dẫm trừng phạt. Sau 20 phút, bọn hắn thua cuộc và không ai ăn uống gì được. Tôi đề nghị một giải pháp đơn giản: 5 người lớn sẽ ra tiệm ăn và để lại căn nhà cho 3 đứa bé và 2 bà ô sin. 15 phút sau, từ quán ăn, ông chồng gọi điện thoại về, bà ô sin xác nhận là lũ trẻ đã vui vẻ chơi đùa và ăn uống trong hòa thuận.

Thực ra, các thành phần kinh tế của mọi quốc gia cũng giống như lũ trẻ. Họ thích tạo những quấy phá ồn ào để nhận những ban phát “miễn phí” từ các nguồn lực tài chánh hay hành chánh. Khi họ biết chắc chắn rằng những ân huệ này sẽ không đến, họ sẽ phải chịu đựng và tìm giải pháp khác, sáng tạo từ trí óc, con tim và ý chí.

Trở lại câu chuyện New York, mọi thành phần có lợi ích nơi đây cũng kêu la và nguyên rủa chánh phủ liên bang vài tháng sau quyết định của Ford. Nhưng họ đã làm những gì phải làm: cân bằng ngân sách, cởi bỏ thủ tục rườm rà, năng động trong việc khuyến khích các doanh nhân, kêu gọi đầu tư... Năm năm sau, tình thế ổn định. Với một tư duy quản trị sáng tạo mới mẻ, chánh phủ và người dân đã đạt những thành tích ấn tượng đem New York về lại vị trí hàng đầu của Mỹ.

Giải pháp của Alan

Cho nên, nếu các bác hỏi tôi về nợ xấu, tôi sẽ nói “Hãy Để Chúng Chết Đi”. Ngân hàng nhà nước chỉ cần bảo đảm khoảng 100 triệu đồng tối đa cho mỗi người gửi tiền, và chúng ta có thể chấp nhận sự sụp đổ của vài chục ngân hàng không hề hấn gì.

Hỏi về các doanh nghiệp bất động sản, tôi sẽ nói “Hãy Để Chúng Chết Đi”. Các căn hộ và các lô đất sẽ bị hạ giá rẻ mạt, tạo một cơ hội tuyệt vời cho những người dân có thu nhập trung bình.

Hỏi về các doanh nghiệp nhà nước, tôi sẽ nói “Hãy Để Chúng Chết Đi”. Dòng tiền OPM đã cạn kiệt. Các anh chị nào có lãi thì cứ tiếp tục. Còn lỗ lỗ thì tôi bán ngay cho các nhà đầu tư, nội hay ngoại. Trên hết, mọi đặc lợi đặc quyền sẽ chấm dứt. Chỉ khi đối diện thực sự với cạnh tranh thị trường, chúng ta mới biết ban quản trị nào có trí tuệ và đờm lực để sinh tồn.

Hỏi về các đơn vị hành chính cần thêm tiền để đốt, tôi sẽ nói ““Hãy Để Chúng Chết Đi”. Thay vì ăn nhậu sáng trưa chiều tối bằng OPM, chúng tôi sẽ dạy các bạn một kỹ năng quan trọng mà các bạn không hề biết. Đó là làm việc và phục vụ.

Sự hủy diệt trong sáng tạo

Nhiều thân hữu sẽ hỏi tôi là ông không lo ngại gì về những xáo trộn xã hội và nạn thất nghiệp khi các công ty thi nhau lẫn ra chết? Tôi xin thưa rằng KHÔNG. Bởi vì 2 lý do. Thứ nhất là số tài sản nhân rồi trong dân được ước tính là khoảng 50 tỷ đô la bởi các nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Số vàng và đô la này đang bị rút giấu vì dân không tin tưởng vào tương lai kinh tế OPM với lối điều hành dựa trên “quan hệ và xin cho”. Khi họ nhận ra là chính phủ không can thiệp vô ích vào cách kiếm tiền của một thị trường tự do, dòng tiền này sẽ chảy vào nền kinh tế tạo một cú hích ngoạn mục. Các Việt kiều và các nhà đầu tư nước ngoài cũng sẽ có khả năng bơm thêm 20 tỷ đô la, dư đủ để kích thích nền kinh tế xứ này.

Lý do thứ hai là tôi tin vào tài năng và sự bền bỉ của doanh nhân Việt. Chỉ trong vòng 5 năm khi đến Mỹ, phần lớn những người dân thất học và không vốn đã gây dựng cho mình và con cái những tài sản đáng kể. Hiện nay, 3 triệu Việt Kiều tại Mỹ tạo ra một GDP ngang hàng với 90 triệu dân Việt Nam trong nước, dù họ không có dầu khí, khoáng sản hay đất đai để bán. Một triệu Việt Kiều khác ở Âu Châu, Úc và toàn thế giới cũng đã có những thành công tương tự.

Một giải pháp thật đơn giản mà tôi đề nghị lên các bác lãnh đạo kinh tế là “đừng làm gì cả”. Hãy tin dân và giao quyền lại cho các doanh nghiệp tư nhân tự ứng xử. Trong sáng tạo và hồi sinh sẽ có mồ hôi và nước mắt. Trong

quá trình trưởng thành, các em thường phải chịu nhiều gian truân đau đớn. Vài em sẽ không qua khỏi. Nhưng đây là định luật của thiên nhiên.

Cùng nhau đi nghỉ hè

Nắng mùa hè vẫn đang rực rỡ, cùng trò chơi Olympic đang tung bùng bên Luân Đôn. Tại sao các bác không nhân cơ hội này mà đem vợ con du ngoạn nhỉ? Bác nào không thích thể thao thì qua Hawaii tắm ở Black Sand Beach (cát đen tuyền và mịn). Bác nào ghét Mỹ thì có thành phố San Á hay Macau của Trung Quốc. Các bác sẽ vui vẻ thoải mái và khi về lại quê hương sau kỳ nghỉ, các bác sẽ thấy bọn trẻ không còn mè nheo la ó nữa. Đời chẳng đẹp lắm sao?

T/S Alan Phan

“Cấm đá bại”

Cái hành động nhỏ nhất nhanh chóng tạo nên một tư duy mới và nhiều kế hoạch bổ sung khác tiếp tục nối đuôi. Càng “làm” nhiều, càng khiến chúng trở thành thói quen hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng.

Con rắn không thay được da phải chết. Những đầu óc không chịu cởi mở thay đổi sẽ ngừng hoạt động. – Friedrich Nietzsche.

Cách đây vài tháng, một chuyện cười được phổ biến quanh vòng các nhà ngoại giao sống ở Hà Nội và tôi được nghe lại từ một quan chức cao cấp Việt. Một du khách Anh hỏi một hướng dẫn viên du lịch, “Chúng tôi đã đi thăm Vịnh Hạ Long (Ha Long Bay), Vịnh Cam Ranh (Cam Ranh Bay)... Một vịnh khác tôi thấy quảng cáo khắp xứ này, chắc phải hấp dẫn lắm, chúng tôi muốn tới Cam Dai Bay.”

Chúng tôi cười một chút, nhưng tôi không biết nghe xong, ông có thấy chút hổ thẹn. Một dấu ấn có thể nhiều hơn các biểu ngữ vinh danh tổ quốc, anh hùng, thành tích... lại là ba chữ đơn giản, “cấm đá bại”.



Tại New York vào thập niên 1970's, lối quản trị hành chính của các thị trưởng phe khuynh tả đảng Dân Chủ như Lindsay, Koch... khiến tỷ lệ tội ác công cộng như trộm cướp, giết người, mại dâm...tăng mạnh. Khu Times Square (Công Trường Thời Đại) nổi danh không còn bóng du khách vì đây là

trung tâm ổ chứa các tệ nạn về đêm. Kinh tế khủng hoảng, ngân sách lãng phí với các chương trình mị dân. Các ông thị trưởng “siêu tiên bộ” này, cho rằng phần lớn tội phạm là những dân da đen nghèo khó, phải cứu giúp và giáo dục thay vì trừng phạt. Người giàu chạy trốn khỏi thành phố, vì thuế lợi tức và kinh doanh lên rất cao và tội ác càng ngày càng gia tăng, khiến cho ngân sách càng thêm hao hụt.

Kết quả là New York gần tuyên bố phá sản vào năm 1975, phải nộp đơn xin chính phủ liên bang cứu viện và Tổng Thống Ford trả lời với câu nói bất hủ, “Drop Dead” (Chết cho rồi).

Cử tri quay bầu cho đảng Cộng Hòa và thị trưởng Rudy Giuliani hứa sẽ quét sạch mọi rác rưởi cho xã hội. Chương trình của ông bắt đầu bằng một bước rất nhỏ: dẹp sạch bọn lau cửa kính xe hơi.

Khoảng 10 năm trước đó, các trẻ em nghèo New York nghĩ ra một cách kiếm tiền lẻ khá công hiệu. Tại vài ngã tư nơi hay xảy ra nạn kẹt xe, các em xin tài xế cho lau chùi kính xe để đổi lấy một hai đô la tiền “tip”. Phần lớn không ai từ chối lời mời dễ thương này từ các khuôn mặt ngây thơ và cũng vì số tiền quá bé.

Thấy các em làm ăn được, bọn tội phạm nhảy vào kinh doanh theo bình diện lớn. Các tay đầu gấu được trải khắp thành phố tại mọi ngã tư và gần như đòi tiền mãi lộ mọi tài xế. Trước khi tài xế có dịp phản ứng, chúng xịt loại thuốc chùi nhiều bọt xà phòng xóa hẳn tầm nhìn. Bạn nào không trả 5 đô la (hay hơn nữa cho các siêu xe) phải tự leo xuống lau chùi cửa kính, gây nạn kẹt xe khủng khiếp. Bạn nào phàn nàn có thể bị ăn đòn tại chỗ hay xe bị cào xước trướt. Chính quyền không can thiệp vì đây là nhóm cử tri “nghèo” cần được xã hội giúp đỡ.

Giuliano diệt trừ bọn “lau kính xe” không nhân nhượng. Chỉ trong 3 ngày khi ông nhậm chức, New York không còn bóng dáng một tên lau kính xe nào, kể cả trẻ em. Đây là một thông điệp ngắn gọn và hữu hiệu. “Chúng tôi không chấp nhận một tệ nạn xã hội nào, dù nhỏ nhoi.” Một thông điệp không hề loan truyền qua các mạng truyền thông hay biểu ngữ, mà bằng “hành động” thực tế, dứt khoát và nhanh chóng. Khởi cần phải nói thêm là sau đó, New York trở lại với vị trí “Ông Hoàng của các thành phố Mỹ”. Kinh doanh bộp phát tạo thanh khoản cho ngân sách, tội phạm đi xuống vì pháp luật nghiêm khắc, người giàu và du khách nườm nượp quay lại... tất cả vì New York lại trở nên một vùng đất lành, nơi đáng sống.

Cách đây 20 năm, sức khỏe của tôi cũng suy sụp tệ hại. Như nhiều đứa trẻ khác ở Việt Nam, thói quen đánh răng của tôi từ giáo dục gia đình và xã

hội là một lần vào buổi sáng khi thức dậy. Khi gặp người đẹp hay dự các buổi họp quan trọng, tôi nhai thêm miếng “gum” bạc hà cho thơm miệng. Cho đến một ngày khi tôi đọc một bài viết là vi khuẩn trong răng thực sự là nguồn gốc của mọi loại bệnh tật, kể cả bệnh tim mạch. Sống hơn 40 năm, chẳng bác sĩ nào nói với tôi điều này.

Từ hôm đó, tôi luôn luôn đánh răng sau mỗi lần ăn, dù ăn nhiều hay ít. Thói quen nhỏ nhất này cải thiện sức khỏe tôi thấy rõ. Từ bước đầu đơn giản đó, tôi bắt đầu chú ý đến các kiến thức về sức khỏe nhiều hơn, từ cách ăn uống rau củ, tập thể dục đến cách tập thở và ngồi thiền. Tôi hạnh diện mà nói, 20 năm nay, tôi ít bệnh hoạn hơn 40 năm trước đó.

Cái hành động nhỏ nhất nhanh chóng tạo nên một tư duy mới và nhiều kế hoạch bổ sung khác tiếp tục nối đuôi. Càng “làm” nhiều, càng khiến chúng trở thành thói quen hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng.

Môi trường vệ sinh ở Singapore có thể coi là sạch nhất thế giới. Tất cả bắt đầu bằng một lệnh cấm khắc nghiệt, vứt rác bừa bãi...nơi công cộng của chính quyền Lý Quang Diệu vào năm 1968. Người dân Singapore đã tập thói quen này khi biết rằng cảnh sát Singapore rất quyết liệt trong việc thực thi luật này (phạt đến 100 đô la Sing khi vứt tàn thuốc bậy). Cũng gốc người Tàu, nhưng dân Singapore hành xử khác hẳn người Tàu Trung Quốc, dù nơi công cộng hay chốn riêng tư.

Nguồn gốc của văn minh và văn hóa của một cá nhân hay một dân tộc bắt đầu từ những quyết định nhỏ nhất và đơn giản. Nhiều bạn hỏi nếu tôi “được” tư vấn các nhà lãnh đạo thì tôi sẽ khuyên họ làm gì? (thực tình, ngày mà tôi được mời tư vấn thì ngày đó chắc là ngày sau cùng của trận Thế Chiến Thứ Ba). Tuy nhiên, nếu chuyện khó tin này hiện thực, tôi sẽ nói là các bác hãy ra một lệnh trong ngày đầu tiên nhậm chức là ” tên nào đá bậy hay xả rác bậy sẽ bị nhốt 3 ngày tù”. Và nghiêm chỉnh thực thi luật pháp không nhân nhượng, dù người vi phạm là vợ chồng hay con cháu yêu quý của các bác.

Khi bỏ tù những tên đá bậy trên đất đai đường phố, người dân sẽ hiểu là các bác cũng sẵn sàng bỏ tù những tên đá bậy trên nền kinh tế và tài chính xứ này.

Bài đã đăng trên tuanvietnam

Để ngày mai tươi sáng hơn

Tôi viết bài dưới đây cho báo Đất Việt vào cuối năm 2011. Sau gần một năm, tình hình và tinh thần tạo động cơ cho bài viết vẫn không gì thay đổi. Đó là một điều đáng buồn, cho thấy chúng ta vẫn dậm chân tại chỗ. Tệ hơn nữa, trong khi niềm tin đang thấp thỏm ra đi, chúng ta lại loay hoay với những giải pháp cũ, những bài diễn văn cũ và những diễn viên cũ. Sau khi ở California về, tôi có cảm giác như Việt Nam của tôi đã “già” hẳn sau vài tháng. Sự hoang mang, mệt mỏi...hiện lên trong tầm mắt và các nụ cười gượng gạo. Tâm trí thì xa vời.

Anh Viên của Vinamit nói với tôi rằng “thiên thần sẽ hiện ra trong những tình thế tuyệt vọng nhất”. Tôi cũng hy vọng như vậy. Bởi vì chúng ta đang ở giờ thứ 25. Hoặc chúng ta làm chủ định mệnh; hay chúng ta sẽ bị cuốn đi trong một cơn lốc xoáy khác của lịch sử. Cái khác biệt duy nhất là ý chí muốn thay đổi, sẵn sàng chấp nhận cuộc giải phẫu, để...ngày mai tươi sáng hơn....

Alan Phan (2/9/2012)

TS. Alan Phan, chuyên gia nghiên cứu kinh tế có uy tín, đã xuất bản 7 cuốn sách bằng tiếng Anh và tiếng Việt về tài chính của các quốc gia mới nổi. Nhân dịp Xuân Nhâm Thìn, Alan Phan bày tỏ suy nghĩ của mình về tình hình kinh tế Việt Nam.

Ngày 9/11/2011, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội năm 2012 với nhiều chỉ tiêu quan trọng như GDP đạt 6 – 6,5%; CPI tăng dưới 10%, tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 13%, nhập siêu khoảng 11 – 12% tổng kim ngạch xuất khẩu, tổng vốn đầu tư phát triển xã hội khoảng 33,5%. Nhưng theo tôi, những con số không nhiều ý nghĩa, quan trọng nhất là phải biết điểm yếu của nền kinh tế để hạn chế và điểm mạnh để phát huy.

Hãy để thị trường quyết định

Nền kinh tế Việt Nam năm qua suy giảm chính là do hậu quả của một số chính sách những năm trước, nhất là thời kỳ khủng hoảng kinh tế toàn cầu năm 2008. Lúc đó, để cứu các doanh nghiệp khỏi nguy cơ phá sản, chính quyền tung tiền hỗ trợ lãi suất. Đây là chính sách không thông minh lắm. Vì, năm qua lạm phát cao là do lượng tiền bị tung ra nhiều; các doanh nghiệp yếu được cứu sống làm gánh nặng cho nền kinh tế, gánh nặng cho các doanh nghiệp mạnh. Ngoài ra, năm qua chúng ta bị ảnh hưởng bởi khủng hoảng kinh

tế thế giới. Cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu rơi vào vòng xoáy tồi tệ. Người dân các nước giàu trong khối này không muốn chính phủ bỏ tiền thuế của mình ra cứu các nước đang khó khăn. Một vài nước thuộc khối này chắc chắn sẽ tách khỏi liên minh. Ngay cả Trung Quốc cũng đang đối diện với vô vàn khó khăn.

Trong bối cảnh đó kinh tế Việt Nam bị ảnh hưởng vì thị trường xuất khẩu của chúng ta chủ yếu là Mỹ Âu, châu Phi và thị trường nhập khẩu chủ yếu là Trung Quốc. Trước đây, chúng ta phát triển bằng cách tận dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên sẵn có nhưng nay đã một phần cạn kiệt, không còn là lợi thế cạnh tranh. Những trái ngon thấp thì chúng ta đã ăn hết rồi, còn những trái trên cao khó hái hơn.

Điểm yếu của nền kinh tế trong những năm qua thấy rõ nhất là ở hệ thống ngân hàng và bất động sản. Nếu áp dụng tiêu chuẩn thế giới vào Việt Nam thì đa số ngân hàng chúng ta không đạt chuẩn. Giá bất động sản thì quá cao, cao hơn ở Mỹ, đó là thực tế không thể chấp nhận. Thu nhập của người dân Mỹ hơn Việt Nam đến 40 lần nhưng giá nhà đất của họ rẻ hơn chúng ta đến hơn phân nửa. Điều này phải được điều chỉnh. Khi điều chỉnh thì có doanh nghiệp trắng tay, nhưng phải chấp nhận. Ví dụ như bị bệnh thì phải biết nguyên nhân để điều trị tận gốc, chứ uống vài viên thuốc thì chỉ giảm đau nhất thời. Hãy để cho thị trường quyết định sự sống còn của doanh nghiệp. Những chính sách của chính phủ ban ra chỉ là điều chỉnh và làm trọng tài. Chúng ta đã tham gia sân chơi thế giới, mua của thế giới và bán cho thế giới thì nên để thị trường quyết định tất cả.

Trong cái rủi, có cái may

Từ những điểm yếu đó mà Việt Nam xuất hiện những điểm sáng sau đây: *Thứ nhất*, khi tôi về Việt Nam năm 2006 thì nhận thấy các doanh nhân rất hưng phấn, hưng phấn quá thì dẫn đến ngạo mạn, xem ta là nhất. Sở dĩ như thế vì họ kiếm tiền quá dễ, đụng vào chứng khoán thì giàu, đụng vào bất động sản thì càng giàu to. Do đó họ không cần suy nghĩ, không cần đầu tư vào máy móc, công nghệ và con người. Những năm qua, kinh tế khó khăn nên họ đã thay đổi cách kinh doanh, họ biết đầu tư giá trị, đầu tư vào con người.

Thứ hai, trước đây doanh nhân làm ăn dựa trên mối quan hệ, từ đó sinh ra tham nhũng, nhũng nhiễu. Nhưng khi họ làm ăn khó khăn thì không thể chi phong bì vô tội vạ. Do đó tham nhũng sẽ ít đi, môi trường trong sạch hơn, chính sách thông thoáng hơn, quan hệ giữa doanh nhân và chính quyền đẹp hơn.

Thứ ba, bội chi ngân sách sẽ giảm, thu chi ngân sách lành mạnh.

Thứ tư, giá bất động sản giảm từ 30 – 50%. Đây là cơ hội cho tầng lớp trung lưu có nhà cửa. Tầng lớp này phát triển bền vững và ổn định hơn.

Thứ năm, người dân không còn vung tay quá trán. Họ bớt tiêu xài, hạn chế mua xe xịn, đồ xa xỉ...

Tất cả điều này tạo nên sinh khí mới. Nếu doanh nghiệp và chính phủ biết nắm bắt những cơ hội này thì những năm tới Việt Nam sẽ phát triển bền vững. Khủng hoảng cũng giống cơn bão mạnh quét sạch những bụi bặm để ngày mai tươi sáng hơn.

Đầu tư hai ngành lớn

Về phương hướng phát triển, theo tôi chúng ta nên tập trung vào nền nông nghiệp và công nghệ thông tin. Hiện nay, mục tiêu của chính phủ là đến năm 2020 Việt Nam cơ bản trở thành nước công nghiệp.

Nhưng theo tôi, nên đặt mục tiêu phát triển nông nghiệp là hướng đi chính vì Việt Nam có quá nhiều lợi thế ở ngành nghề này.

Chúng ta có vùng nông nghiệp rộng lớn, người dân ở đó không nghèo vì nhờ đồng ruộng. Nếu lấy đất của họ để làm các khu công nghiệp thì nông dân trở thành người thành thị nửa vời, họ sẽ vào các nhà máy làm thêm, nghề nghiệp không ổn định. Từ chỗ là những người có cuộc sống ổn định, họ trở nên bấp bênh trên chính quê hương của mình. Tôi thường lấy thí dụ về xứ Israel năm 1948 khi vừa lập quốc. Một triệu người dân cô đơn trên vùng sa mạc khô cằn đối diện với một thế lực thù địch của hơn 100 triệu người Ả Rập. Chính quyền ưu tiên cho chương trình hiện đại hóa nông nghiệp để bảo đảm nhu cầu thực phẩm trong chiến tranh. Các nhà khoa học, chuyên gia đổ công sức vào nghiên cứu công nghệ và quy trình phát triển để hữu hiệu hóa mọi giai đoạn sản xuất. Kết quả là sau 10 năm, Israel đã trở thành một quốc gia xuất khẩu nông sản cho thị trường Âu châu và cả cho vùng đất màu mỡ Phi châu.

Theo TS Alan Phan, sự kiện nổi bật nhất của kinh tế Việt Nam trong năm qua đó chính là nợ xấu ngân hàng và Chính phủ tuyên bố không để ngân hàng nào phá sản. Điều này sẽ ảnh hưởng rất lớn đến quá trình phát triển trong tương lai. Còn vấn đề nổi bật của kinh tế thế giới là khối EU lâm vào cuộc khủng hoảng nợ công.

Không lý do gì bài học Israel lại không thể ứng dụng rộng rãi ở Việt Nam, nơi 67% dân số vẫn mưu sinh bằng nông nghiệp, nơi môi trường thiên nhiên khá phù hợp và người dân đã có kinh nghiệm ngàn năm về canh tác. Những tiến bộ trong 15 năm qua đã đem về cho Việt Nam các thành quả lớn về nông nghiệp như số lượng gạo, cà phê, cao su, hải sản xuất khẩu luôn là “top ten” của thế giới. Người nông dân đã đạt các đỉnh cao này với sự trợ giúp

của chính phủ.

Thứ hai là ngành công nghệ thông tin. Ngành này không cần đầu tư lớn vì nó không cần cảng biển, không cần xa lộ, không cần đường sắt cao tốc, nó chỉ cần có băng thông rộng và tư duy sáng tạo của người trẻ. Việt Nam có lợi thế cạnh tranh so với các nước trong khu vực như 60% dân số trẻ, hiếu học, sáng tạo. Một lợi thế rất lớn nữa là chúng ta có 3 triệu kiều bào trên thế giới sẵn sàng đưa ngành công nghệ thông tin của Việt Nam vươn xa.

Nhưng một điều quan trọng để kinh tế phát triển bền vững đó là Chính phủ nên là người đặt ra luật chơi và giám sát luật chơi đó để không ai vi phạm. Cũng giống như một trận bóng đá, chính phủ là trọng tài. Đừng nên quyết định người này thắng, kẻ khác thua, vì như thế không ai chơi và không ai xem. Điều này có nghĩa là tạo môi trường lành mạnh cho các doanh nghiệp cạnh tranh, không ưu tiên đối tượng nào.

“Những đầu tư hấp dẫn cho thập kỉ mới”

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI BUỔI HỘI THẢO VỀ ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH

NGÀY 16/2/2012

CỦA T/S ALAN PHAN

Có tiền hay không có tiền, đang làm ăn hay mới có ý định khởi nghiệp, có quan hệ tốt hay không...muốn đầu tư tài chánh hay tự đứng ra kinh doanh, cơ hội trong mọi ngành nghề đều tràn ngập và sẵn sàng. Tất cả chỉ cần 2 điều mấu chốt: một đầu óc sáng tạo để tìm ra một đặc thù về lợi thế cạnh tranh; và một ý chí ngọn lửa bất diệt để trả giá và mang ý tưởng đến thành công.

Tôi còn nhớ khoảng 1984 khi tôi gặp James DeRosa lần đầu. Ông ta vừa khai phá sản, vợ ly dị, dọn vào một căn hộ bình dân sau 20 năm sống ở BelAir (khu tỷ phú của Los Angeles). Ông bán cho tôi một miếng đất nhỏ ở Riverside, kể vài câu chuyện khôi hài. “Tôi chỉ đầu tư vào ngựa và đàn bà. Tiếc là ngựa đua thì chạy chậm mà đàn bà lại chạy nhanh, nên tôi mới ra nông nổi này”. Câu nói ẩn tượng sau đó là, “tôi bị phá sản, nhưng không bao giờ nghèo”. Lúc đó, Mỹ đang ở vào giai đoạn suy thoái và lạm phát, bong bóng bất động sản và chứng khoán vừa nổ, thất nghiệp cao...James cười nói, “Bao nhiêu là tài sản sắp phải thay đổi chủ. Thật tuyệt vời” Ông lên lại kế hoạch cho sự nghiệp và chỉ 10 năm sau, trở lại ngôi vị tỷ phú.

Đây cũng là cảm giác khi tôi thấy chuyện làm ăn của mình bế tắc vào khoảng 1995. Nhà máy gia công điện tử (cable box) bên Mexico cầm hơi để sống, thị trường khó khăn, quá nhiều vấn đề với nhân viên, vốn luân chuyển thiếu hụt...Tôi bỏ tất cả sau lưng, mua một vé du thuyền (cruise ship) qua Bermuda, đi một mình vì cô bạn gái cho rơi vào giờ chót, ngồi đọc sách, thiền, suy ngẫm về quá khứ, tương lai suốt 10 ngày trên biển khơi. Điện thoại di động và mạng Internet còn sơ khai, tôi như bị cô lập trong một nhà tù thoải mái. Một cuốn sách nhỏ mua trước khi lên thuyền (giá dưới \$10) cho tôi một viễn cảnh về thế giới mới của công nghệ thông tin (IT) và Internet. Tôi thay đổi tư duy, kế hoạch kinh doanh, bán các tài sản hiện hữu và mua một vé máy bay qua tận bên Hồng Kông, Thượng Hải...làm lại cuộc đời. Tôi cũng thấy thật thú vị như vừa quyết định chạy qua một ngã rẽ quan trọng trong chuyến du hành của sự nghiệp.

Chu kỳ mới của thị trường

Trong một nền kinh tế thực sự thị trường, doanh nhân luôn phải đối diện với những chu kỳ lên xuống (Mỹ gọi là boom và bust). Vì chiếc ghế quyền lực, các chính trị gia thế giới kể cả Âu Mỹ cũng cố gắng tìm đủ mọi cách để can thiệp hầu ngăn chặn hiện tượng này. Họ có thể thành công trong vài 3 tháng, vài ba quý...nhưng thị trường luôn luôn là kẻ chiến thắng sau cùng. Chu kỳ của boom và bust luôn luôn hoàn tất quy trình mà thị trường đã định. Giá trị của tài sản sẽ được điều chỉnh đúng giá trị thực sự; nợ trước sau phải trả; cho vay bừa bãi không quản lý rủi ro thì phải chấp nhận nợ xấu mất tiền; tiêu xài nhiều hơn thu nhập thì phải trả cái giá của yếu kém tụt hậu; chọn sai ngành nghề hay cách thức đầu tư thì đôi khi mất vốn hoàn toàn. Ở một nền kinh tế thị trường thực sự, không có phép màu, không có ảo thuật, không có nhiệm kỳ...

Nhìn vào năm 2012, tôi thấy một cơn bão, không rõ lắm về cường độ, không chính xác lắm về thời điểm...nhưng đây sẽ là một cơn bão toàn cầu, rất tệ hại cho các quốc gia đang có một nền kinh tế vĩ mô yếu kém và bất ổn. Nó cũng sẽ là một khởi đầu cho một chu kỳ nhiều biến động và thay đổi, tạo nên những đổi ngôi về tài sản, bậc thang giá trị trong và ngoài xã hội, tư duy của doanh nhân cũng như nhịp đập của các hoạt động đầu tư và đầu cơ.

Tài sản mới cho lớp doanh nhân mới

Tại Việt Nam, chu kỳ kinh tế trước và sau khi gia nhập WTO đã đem lại quá nhiều cơ hội và tài sản cho những tỷ phú bất động sản, chứng khoán, cò dự án, nhân viên DNNN được cổ phần hóa... Chu kỳ mới sẽ đem nhiều cơ hội cho những ngành nghề khác và sẽ tạo những tỷ phú mới. Như James DeRosa đã tiên đoán, "thật tuyệt vời".

Các bạn biết ước ao lớn nhất của tôi bây giờ là gì không? Tôi sẽ ở tuổi 30, sống ở một nơi khi ho cò gáy, chạy xe ôm, không vợ con nhân tình...và tự do đi tìm giấc mơ vàng của mình. Tôi tin rằng 10 năm sau, tôi sẽ có máy bay riêng, bao quanh bởi một lũ các chân dài để đi làm từ thiện.

Tư duy tạo nên định mệnh. Nếu các bạn không cảm thấy hưng phấn khi nghe tôi mô tả về tương lai của thế hệ trẻ 8X, 9X...thì tôi nghĩ các bạn nên bắt đầu để dành tiền mua cho mình một miếng đất ở nghĩa trang là vừa kịp. Hay là cố gắng thi đỗ để công chúa cho động phòng. Đây là thời điểm ngoạn mục và hấp dẫn hấn nhất để làm ăn ở Việt Nam hay tại bất cứ một nền kinh tế mới nổi nào khác.

Nghiêm túc hơn, bây giờ tôi sẽ phân tích tại sao phần lớn các cơ hội kinh doanh và các kênh đầu tư tài chánh đều chứa đựng những yếu tố hấp dẫn cho mọi doanh nhân trẻ.

Dĩ nhiên tôi phải nói một điều nghe rất ấu trĩ nhưng hoàn toàn chính xác: THERE IS NO FREE MEAL (Không có bữa ăn nào miễn phí). Cái gì cũng đều phải trả giá và để làm một đại gia của chu kỳ mới, các bạn sẽ phải hiểu là cơ hội càng lớn thì rủi ro càng nhiều và công sức bỏ ra cũng phải tương xứng. Ngay cả việc làm quan và lấy công chúa cũng phải trả giá khá đắt (thực ra tôi nghĩ thế thôi, tôi không biết tí gì về chuyện này).

Có tiền hay không có tiền, đang làm ăn hay mới có ý định khởi nghiệp, có quan hệ tốt hay không...muốn đầu tư tài chánh hay tự đứng ra kinh doanh, cơ hội trong mọi ngành nghề đều tràn ngập và sẵn sàng. Tất cả chỉ cần 2 điều mấu chốt: một đầu óc sáng tạo để tìm ra một đặc thù về lợi thế cạnh tranh; và một ý chí ngọn lửa bất diệt để trả giá và mang ý tưởng đến thành công.

Các kênh đầu tư tài chánh

Trước hết tôi xin đi qua về sự hấp dẫn của từng kênh đầu tư tài chánh và sau đó tôi nói thêm về các ngành nghề kinh doanh mà tôi nghĩ là sẽ đột phá hấp dẫn trong chu kỳ mới của nền kinh tế Việt Nam.

Các sản phẩm tài chánh quen thuộc trên thị trường thế giới là vàng, ngoại hối, chứng khoán, bất động sản, hợp đồng nguyên liệu... Ở Việt Nam, chúng ta hay nhậy cảm với những danh từ, nên khi nói các kênh đầu tư trên chỉ là một sông bạc khổng lồ cho các tay chơi chuyên nghiệp, các quan chức nhà nước ú ớ khựng lại và cố gắng biến chúng thành một nơi mọi người sẽ bỏ tiền vào và kiếm lợi nhuận như khi bỏ tiền tiết kiệm ở ngân hàng. Tư duy ngây thơ này làm các sản giao dịch biến thái và chậm phát triển.

Ở nước ngoài, như tại các sông bạc, nhà đầu tư có thể đánh lên hay đánh xuống, do đó, có thể kiếm tiền thoải mái dù kinh tế tài chánh vĩ mô có suy thoái, lạm phát hay tăng tốc. Ở đây, chúng ta bị giới hạn trên nhiều lãnh vực, trừ các hợp đồng nguyên liệu. Do đó, tôi tin rằng sản giao dịch nguyên liệu hàng hóa mà anh Lương Thanh Tùng sắp trình bày chi tiết chiều nay sẽ là một kênh đầu tư nhiều đột phá và tăng trưởng sau khi các nhà đầu tư Việt khám phá và hiểu biết nhiều hơn.

Không biết các bạn biết là hồ tiêu đã đạt một tỷ lệ hoàn trái 76% trong năm 2011 và các nhà đầu tư cũng như nông dân Việt Nam kiểm soát đến 52% tổng sản lượng hồ tiêu toàn cầu? Đây là một mô hình hiện đại của nền nông nghiệp mà tôi đã cổ vũ trong các bài viết năm vừa qua. Sự sử dụng rộng rãi các thông tin dữ kiện thị trường qua điện thoại di động và công nghệ mới của việc canh tác từ Israel và Ấn Độ đã giúp tạo nên sự đột phá này.

Cách kiếm tiền hữu hiệu nhất của thị trường nguyên liệu là kiến thức và kinh nghiệm chuyên sâu trong ngành nghề. Một anh bạn già ở Panama, đã 72

tuổi, làm việc tại một biệt thự hẻo lánh cạnh bờ biển, 2 giờ đồng hồ mỗi ngày, giao dịch hợp đồng cocoa (ca cao), đã thu nhập trung bình mỗi năm hơn 2 triệu USD trong suốt 30 năm qua. Lợi thế cạnh tranh của anh là hơn 50 năm trong nghề, bắt đầu từ một nông dân, lên quản lý về chế biến cho Nestle, rồi lập một nhà máy sản xuất độc lập. Anh bảo tôi, “rất tiếc anh phải nói chuyện với tôi, vì ngoài ca cao, tôi không biết một chút gì về thế giới bên ngoài.” Tiếc là anh Đặng Lê Nguyên Vũ biết quá nhiều chuyện của thế giới và vũ trụ, chứ không tôi nghĩ anh sẽ kiếm 2 triệu đô la dễ dàng mỗi tháng trong việc mua bán hợp đồng cà phê.

Một cơ hội khác khó đoán hơn là dầu hỏa có thể vượt lên \$120/ thùng và vàng lên trên \$2,500 một lượng, nếu Israel khởi chiến với Iran hay nếu đồng Euro sụp đổ hay nếu Trung Quốc bắt đầu công khai hóa sự thu mua vàng của nhà nước. Đây là hai kênh đầu cơ mà bạn có thể thành triệu phú đô la với hai điều kiện: biết dùng đòn bẩy và đoán trúng xu thế thị trường hàng ngày. Đây cũng là tiền đề chính để kiếm tiền trên kênh ngoại hối mà anh Nguyễn Đình Nhơn sẽ cho các bạn bí quyết của cuộc chơi.

Về kênh vàng, hơn 5 năm nay, tôi đã liên tục bày tỏ ý kiến phải giữ vàng để phòng thủ tài sản tránh mọi mất mát. Thiên hạ đã khá bức mình với tư duy “bướng bình” này. Hôm nay, tôi sẽ nhường lại đề tài này cho 2 người bạn chuyên gia: anh Lê Hùng Dũng của SJC và anh Phạm Đỗ Chí. Nhớ lắng nghe lời khuyên của họ, vì kiến thức và phân tích của họ chắc không ai sánh được.

Quay qua chứng khoán, tôi nghe đồn (nhấn mạnh chữ đồn) là nhà nước sẽ can thiệp mạnh để đẩy chứng khoán lên, nhất là chỉ số VN30 mới khởi động. Nếu có thực, các nhà đầu tư có thể kiếm ít nhất là 20% trong 6 tới 9 tháng sắp đến, dù sau đó, thị trường sẽ điều chỉnh lại tùy vào giá trị thực sự của các công ty niêm yết theo chuẩn quốc tế. Vì khá nhiều nhà đầu tư mẫn mà với kênh đầu tư này, tôi đã mời đến 3 chuyên gia trong phần phát biểu: Hồ Công Hưởng, Nguyễn Tấn Thắng và David Jensen.

Về bất động sản, cơ hội để mua các tài sản với giá rẻ dưới giá sản xuất trong năm 2012 nhiều vô số kể. Một kế hoạch thực tế và đơn giản, cộng với chút kiên nhẫn, sẽ đạt một kết quả (ROI) trên trung bình sau 5 năm. Tuy nhiên, thị trường BDS luôn đa dạng và cá thể. Bạn Nguyễn Văn Đức và Lương Trí Thìn sẽ giúp các bạn hiểu rõ hơn về ngõ ngách của phân khúc đầu tư này.

Nhiều người cũng hỏi tôi về việc bỏ tiền VN Đồng vào tương mục tiết kiệm lấy 14% lãi suất. Theo chính phủ, dự đoán và quyết nghị của họ là trong 2012, GDP sẽ tăng trưởng hơn 6%, lạm phát xuống 9%, tỷ giá VND đứng

yên, và cân cân mậu dịch, tài khóa giảm 23%. Nếu các mục tiêu này hoàn thành như ước muốn, thì 14% thu nhập trừ ra 9% lạm phát và 2% lãi suất hiện tại cho USD vẫn còn đem lại cho bạn một khoản ROI dương là 3%. Tôi sẽ không đánh cược kiểu này, nhưng mỗi người một ý thích.

Cơ hội kinh doanh

Quay qua lãnh vực đem tiền của mình cũng như gia đình, bạn bè, ân nhân, người lạ... đi kinh doanh, tôi chỉ xin nói rõ 2 điều: đây là cách kiếm tiền nhanh, nhiều và bền vững nhất thế giới và đây cũng là cách mất tiền nhanh, nhiều và mạo hiểm nhất thế giới.

Năm yếu tố cần và có cho mọi doanh nhân: ngọn lửa đam mê, lợi thế cạnh tranh, kiến thức và quan hệ, sức khỏe và tinh thần cũng như ý chí và kiên nhẫn để vượt bão. Vì 70% doanh nghiệp thất bại sau 2 năm khởi nghiệp, sự chuẩn bị bài bản cho một kế hoạch kinh doanh là điều thiết yếu. Các dự án nộp cho quỹ đầu tư của tôi thường phải dày như một cuốn tự điển, vì ít nhất chủ dự án phải chứng tỏ kiến thức và long đam mê của mình trong giấc mơ sự nghiệp.

Các doanh nhân muốn thu ngắn thời gian khởi nghiệp nên sử dụng đòn bẩy của M&A (mua bán sát nhập) và nhượng quyền (franchise).

Qua đến các ngành nghề hấp dẫn, một nền kinh tế mới nổi thường đem lại nhiều cơ hội khai phá và phát triển. Đó là lý do tại sao Việt Nam, mặc cho những bất ổn vĩ mô, vẫn là một thị trường tiềm năng dài hạn và hứa hẹn. Các tăng trưởng về nhu cầu cho y tế, giáo dục, phân phối hàng hóa và du lịch sẽ luôn nằm trên 20% trong nhiều năm tới. Một thị trường như vậy chỉ cần một giải pháp sáng tạo trên trung bình.

Hai ngành nghề mà tôi đặc biệt quan tâm vì tôi cho là hai động cơ sẽ phát ngòi cho sự tăng trưởng kinh tế của Việt Nam nhờ các lợi thế cạnh tranh rất cao là IT và nông nghiệp. Tôi đã nói nhiều về hai lãnh vực này qua các bài viết trong năm. Tôi sẽ nhường lời lại cho anh Đặng Lê Nguyên Vũ và anh Nguyễn Lâm Viên về cơ hội trong ngành chế biến nông hải sản. Còn về IT, không ai biết rõ hơn về đề tài này bằng anh Chu Tiến Dũng và Ngô Đức Chí.

Sau cùng, để giải đáp bài toán về tiền bạc vốn liếng, tôi đã nhờ hai anh Đặng Doãn Kiên và David Đỗ Dũng giải đáp. Hiện hai anh đang cần giải ngân hơn 200 triệu đô la trong 2 quỹ Aueros và VIG.

Danh sách tỷ phú của thế giới so với Việt Nam

Trong các thập kỷ gần đây, danh sách những nhà tỷ phú hàng đầu tại các nước phát triển thường có nhiều các đại gia IT, tài chính, công nghệ

mới...thay thế cho các đại gia trong ngành nghề bất động sản, khoáng sản, công nghệ cổ điển, hàng tiêu dung... Tại các nước chậm phát triển như Trung Quốc, Việt nam...sự thay đổi này sẽ thể hiện trong chu kỳ mới, bắt đầu từ 2012. Đây là một dấu hiệu đáng mừng vì đó là một bằng chứng đi lên của nền kinh tế đang thay đổi đẳng cấp.

Tôi tin rằng một doanh nhân trẻ, tìm ra một mô hình kinh doanh sáng tạo và dồn hết tâm trí nội lực của mình liên tục trong 5 năm, sẽ nhất định trở thành một triệu phú đô la. Quên chuyện ăn nhậu, quên chuyện thất tình trai gái, quên chuyện bạn bè bàn ra tán vào, quên chuyện sĩ diện...chỉ biết một mục đích duy nhất là công việc của mình, không bỏ cuộc hay thất vọng, không phân tán tài lực với những hoạt động ngoài luồng, không suy nghĩ xa xôi hay lằm lạp. Chỉ đơn giản có thế. Tôi sẵn sàng ký một khế ước với bạn: nếu bạn đã làm tất cả việc này thật nghiêm túc và không kiếm được 1 triệu đô la vào 2017, tôi sẽ tịnh khẩu và ngưng hết viết lách trong phần đời còn lại.

Quá dễ phải không bạn? Ngày mai, hãy bắt đầu lên kế hoạch và tạo cho mình một định mệnh đúng nghĩa và như ý muốn.

Xin thành thực cảm ơn thì giờ và lòng ưu ái của quý vị trong một buổi sáng đẹp trời. Đây là báo hiệu của một khởi đầu may mắn.

T/S Alan Phan

Tự tin để vượt bão

... nếu mình cứ tiếp tục làm những gì mình đã làm, thì mình sẽ tiếp tục thu hoạch những kết quả gì đã xảy đến. Không phải tự tin, mà phải là thay đổi để vượt bão. Can đảm để tiếp tục chịu đựng có thể đồng nghĩa với ngu xuẩn, bởi vì cái can đảm thực sự cần thiết là can đảm để thay đổi...

Ngày Doanh Nhân vừa qua (một ngày hội chỉ có ở Việt Nam nơi chúng ta thích vinh danh rất nhiều thứ) tôi được mời nói chuyện về đề tài “Tự Tin Để Vượt Bão”. Tôi cười vì nghĩ đến những lần sống chung với bão trong quá khứ. Khi nợ đòi mỗi ngày, khi lương nhân viên không biết xoay đâu cho ra, khi điện nước ở nhà máy bị dọa cúp, khi khách hàng không đoái hoài đến lời chào mua, khi vợ con dọa dọn ra riêng...thứ thực tôi không lấy gì làm tự tin lắm. Cái “tôi” hoành tráng, thông minh, trải nghiệm biến đi đâu mất, chỉ còn quanh đây một con khỉ mết mồi, sợ sệt và thụ động.

Dù có tự nhủ là phải bước tới, phải tích cực, phải vượt khó bằng mọi giá, phải biết tự tin; nhiều doanh nhân khi đối diện với hiểm họa của thất bại to lớn, thường co rúm vào như một con sâu chui trốn trong lòng đất vì đây là một bản năng tự vệ cổ hữu. Tôi cũng thường có phản ứng tương tự. Chữ “tự tin” mà mọi người động viên nghe giống như một khẩu hiệu rỗng tuếch, sau vài lần sử dụng, trở nên nhàm chán, lộ bịch và thừa thãi.

Cho nên, đối với một người đang đứng bên vờ vực thẳm, tôi nghĩ lời khuyên hãy tự tin có thể đem lại một tác động trái ngược. Sau nhiều lần đứng dậy và đối mặt với thử thách, tôi chỉ biết chia sẻ với các bạn doanh nhân trẻ là hãy coi đây là một cơ hội tốt để “xét nghiệm lại” tất cả những gì mình đã làm, đã suy nghĩ, đã đối diện...để thay đổi. Bởi vì nếu mình cứ tiếp tục làm những gì mình đã làm, thì mình sẽ tiếp tục thu hoạch những kết quả gì đã xảy đến.

Không phải tự tin, mà phải là thay đổi để vượt bão. Can đảm để tiếp tục chịu đựng có thể đồng nghĩa với ngu xuẩn, bởi vì cái can đảm thực sự cần thiết là can đảm để thay đổi.

Kinh tế vĩ mô toàn cầu sẽ suy thoái trong vài năm tới mặc cho những gói kích cầu của các chính phủ. Căn bệnh chính của Âu Mỹ, Trung Quốc và các quốc gia đang suy yếu là nợ công, nợ tư rồi in tiền. Kích cầu để thêm nợ, thêm cung tiền...cũng giống như đưa thêm rượu cho thằng say hay đưa thêm thuốc cho con nghiện. Nếu các nhà kinh tế này làm bác sĩ trị bệnh thì chúng ta phải lập bao nhiêu là bệnh viện để đáp ứng nhu cầu?

Trong khi đó, kinh tế Việt Nam cũng sẽ phải đối diện với các vấn đề như trên. Tại các xã hội đã phát triển hơn, họ có nội lực mạnh và cơ chế thị trường để giảm thiểu ảnh hưởng trên đời sống người dân, còn chúng ta thì chỉ có khẩu hiệu và nghị quyết. Do đó, nếu các doanh nghiệp chỉ có “tự tin” để vượt bão thì chúng ta cần nhiều phép lạ hay trò ảo thuật.

Dĩ nhiên, không phải doanh nghiệp nào cũng lãnh búa rìu của suy thoái. Tôi luôn nói là điều kiện vĩ mô chỉ có ảnh hưởng đến những doanh nghiệp không có sức mạnh nội tại để cạnh tranh. Với những công ty có sản phẩm hay công nghệ đặc thù, có quản lý bài bản biết dự phóng rủi ro, thì phần vững chắc và không dùng đòn bẩy tài chánh xô bồ, thì suy thoái là một cơ hội ngàn vàng để tăng trưởng và tạo thế. Đây là thời điểm để mua tài sản hay M&A với giá rẻ, thu hút người tài, tìm thị trường mới, tăng gia phát triển công nghệ (R&D) và huấn luyện đào tạo thêm kỹ năng cho nhân viên.

Nhưng nó cũng là cơ hội tốt cho các công ty đang gặp rắc rối biết rõ yếu điểm của mình và tìm giải pháp khắc phục hay tạo ra một bàn cờ mới trên một sân chơi mới. Nhìn lại sản phẩm, thị trường, công nghệ, quản lý và tài chánh để thay đổi phương thức hay mô hình kinh doanh. Năm 1985, Steve Jobs bị đẩy khỏi công ty Apple do ông sáng lập. Ông lập nên Next, một công ty vi tính tương tự để cạnh tranh với Apple. Thất bại, ông gần bị phá sản. nhưng sau khi nhìn lại các tài sản của Next, ông thấy một ứng dụng phần mềm có thể gây đột phá trong ngành hoạt hình của phim ảnh. Pixar đã giúp ông vươn lại lên đỉnh cao, tạo danh tiếng mới và năm 1996, ông trở lại Apple với tư cách một hiệp sĩ thắng thế.

Cái tệ hại nhất trong mỗi suy thoái là sự xuất hiện của những xác chết biết đi (zombies). Đây là những doanh nghiệp đáng lẽ phải bị đào thải bởi thị trường thì qua một quan hệ chánh trị hay một thế liên hoàn quan trọng trong nền kinh tế đã nhận được những tài trợ chính thức và không chính thức để tiếp tục tồn tại. Chúng không còn năng động hay sáng tạo và cũng không thể thay đổi hay thích ứng với môi trường mới. Những zombies này miệt mài trên giường bệnh và gây tai hại cho nền kinh tế chung vì chúng chiếm đoạt và sử dụng rất nhiều tài nguyên, tiền bạc, tài năng...đáng lẽ phải được giải phóng cho các đơn vị kinh tế khác hiệu quả hơn.

Khi chính phủ tiếp tục nuôi dưỡng những zombies vì bị chi phối bởi quyền lực của các nhóm lợi ích, thì nền kinh tế sẽ đi vào một suy thoái chậm chạp nhưng dài hạn. Liên Xô, Trung Quốc đã bị zombies hành hạ gần 50 năm, Nhật đang bị trì trệ gần 2 thập kỷ, Âu Mỹ đang bước vào thế giới của zombies sau khi đổ tiền dân cứu ngân hàng. Đây là một lựa chọn để kéo dài sự đau đớn cho đa số người dân, giống như cho bệnh nhân uống thuốc giảm đau thay vì

phải đưa lên bàn mổ.

Với các doanh nghiệp tư nhân, cơn bão sắp đến có thể là một xúc tác để làm một quyết định quan trọng. Nếu thấy nội lực dồi dào và tài chánh sung mãn, hãy bắt tay vào một chương trình phát triển mạnh mẽ và gây thêm vốn cho nhu cầu sắp tới. Nếu chúng ta chỉ vừa đủ mạnh để sống sót, hãy cố gắng chỉnh sửa những yếu kém và tìm thêm đối tác chiến lược để tăng nội lực cho tương lai. Với những doanh nghiệp trên bờ phá sản, hãy minh bạch với mọi chủ nợ, khách hàng và xin họ giúp đỡ để cùng nhau vượt khó. Trên hết, phải minh bạch với chính mình về khả năng sống còn. Đừng làm một zombie, mà sẵn sàng chết để được tái sinh. Đây là sự can đảm đáng kính phục.

Trong quy trình tiến hóa của thiên nhiên, sự sống và chết luôn tiếp nối nhau trong một chu kỳ bất tận. Các nhà khoa học gọi đó là sự hủy diệt tích cực (creative destruction) rất cần cho sự tuần hoàn của mọi đời sống trên trái đất. Chỉ tiếc là các chánh trị gia và các chuyên gia kinh tế lại rất dốt khoa học, kỹ thuật hay lịch sử nên thường đưa ra những chính sách nghịch thiên nhiên. Và cả một dân tộc phải trả giá đắt cho sự ngu dốt này.

T/S Alan Phan, Chủ Tịch Quỹ Đầu Tư Viasa

(Bài đã đăng trên Vietnamnet/VEF ngày 25 tháng 10 năm 2011)

Chuyện dài tái cấu trúc

Tôi không bao giờ nói là một thị trường thực sự tự do luôn luôn “đúng”; nhưng tôi tin rằng thị trường tự do sẽ luôn luôn là “kẻ chiến thắng sau cùng”. Bởi vì nó là đại diện duy nhất và chính thống nhất của người tiêu thụ.

Danh từ “tái cấu trúc” (TCT) lúc này bị lạm dụng hơi nhiều. TCT kinh tế, TCT giáo dục, TCT cơ chế, TCT nhân lực, TCT chánh sách, TCT ngân hàng, TCT giao thông, TCT chứng khoán, TCT ngân sách...chỉ thiếu một phương thức tôi đang muốn biết là TCT vợ con hay TCT hàng xóm mình. Mọi người, từ chuyên gia có giấy phép của chánh phủ đến tài xế xe ôm đều bàn chuyện lạm phát, tỷ giá, vàng, lãi suất, bất động sản và...TCT, thay vì cướp, hiếp, giết, đại gia, chân dài...như thói quen thời còn vàng son?

Tôi đã nói về vàng cách đây 3 năm trước, và những thứ lằng nhằng khác như lạm phát, tỷ giá, FDI, thanh khoản ngân hàng cách đây khá lâu. Và suy nghĩ của tôi cũng không gì thay đổi để đính chánh hay nói thêm. Tôi cũng nói về “con bão năm Thìn” hay “đại họa 2012” về bong bóng tài sản, về hậu quả của các gói kích cầu của các chánh phủ, về những vụ vỡ nợ của nền kinh tế ngầm từ hơn năm nay. Tôi hơi lo vì trong những xã hội khép kín, người nói sai thì được chiều chuộng và an ủi, còn những anh nói trúng thường hay bị đem ra làm vật tế thần.

Tôi nghĩ đến việc lo TCT vào thời điểm này cũng giống như vào năm 1992 khi các cư dân Florida chạy ra các siêu thị vài giờ trước khi cơn bão lịch sử Andrew đến để mua gỗ về đóng trụ các cửa kính. Thường thì tiệm vật liệu đã hết hàng và thời gian không còn nhiều để thay đổi được gì. Thế nhưng, thói quen đợi đến giờ chót vẫn hiện diện. Tôi cũng đã nhiều lần trễ chuyến tàu trong quá khứ nên rất thông cảm. Nhất là khi sự thay đổi thường đem đến những cảm giác không an toàn.

Tôi không bao giờ nói là một thị trường thực sự tự do luôn luôn “đúng”; nhưng tôi tin rằng thị trường tự do sẽ luôn luôn là “kẻ chiến thắng sau cùng”.

Với tôi, khi cơn bão đang đi qua, thì mình phải tìm đến một góc nhỏ bình an nào đó trong căn nhà đã chinh đồn cho thiên tai, bỏ cuốn DVD của một phim hào hứng hay đọc một cuốn sách thú vị qua Ipad, đợi cơn bão tạnh. Không còn gì để bàn thêm hay suy nghĩ, nhất là về chuyện TCT.

Dĩ nhiên, căn nhà sẽ phải sửa lại hay phải vẽ đồ án để xây mới lại hoàn toàn, tùy theo sự hư hại do cơn bão đem lại. Còn suy nghĩ về chuyện sửa hay đập bỏ trước khi bão đến thì hơi... thừa thãi. Nhưng nếu có vài bạn tâm tình,

ta có thể quay quần cạnh lò sưởi, trao đổi với nhau những tư duy và phản biện về thể thái nhân tình thì cũng là những khoảnh khắc êm đềm của đời sống.

Một anh bạn quyết đoán rằng tôi và những tên tư bản ngoan cố đã sai lầm từ căn bản khi nghĩ rằng thị trường luôn luôn đúng và để mặc thị trường chỉnh sửa mọi khủng hoảng. Chính cơ chế thị trường đã gây ra những cuộc khủng hoảng này vì 4 nhân tố chính: tâm lý ngu dốt dễ xao động của đám đông; sự đầu cơ và thao túng của các nhóm tài phiệt; sự xáo trộn mọi trật tự xã hội khi thị trường điều chỉnh hay thay đổi; và luật cung cầu luôn có khuynh hướng đi quá đà tạo nên những bất ổn không cân đối về giá cả. Anh nói thêm về hiện tượng “Chiếm Phố Wall” như một dấu hiệu trở lại của nền kinh tế chỉ huy.

Anh bạn nhận xét chính xác về thực thể của nền kinh tế thị trường. Đa số người dân dễ bị tâm lý bầy đàn; lòng tham của con người thường không có đáy nên họ sẽ lợi dụng quyền lực và tiền bạc để kiếm chác thêm khi có cơ hội; giá cả thị trường thì chong chênh như con tàu trong sóng lớn, lúc quá thấp, khi quá cao; và trên hết, mỗi khi thị trường điều chỉnh, trước hay sau khủng hoảng, đều gây những biến chứng vô cùng khó chịu.

Vì vậy, các nhà đại trí thức và lý thuyết gia đẳng cấp, các chánh trị gia siêu việt và các tâm hồn trẻ đầy nhiệt huyết đã cùng nhau làm một thí nghiệm cải tổ tận gốc rễ nền kinh tế thị trường. Họ may mắn được nhiều quốc gia tham dự, trong đó Liên Bang Xô Viết đăng ký 70 năm và Trung Quốc hơn 30 năm. Những nhân vật tự cho là “tài giỏi khôn ngoan” này được toàn quyền quyết định về mọi việc liên quan đến nền kinh tế, từ phối trí nguồn vốn, nhân công, sản phẩm, giá cả, đến các chương trình nghiên cứu, sử dụng công nghệ, tiếp thị và hậu mãi. Đây là một cuộc thí nghiệm về kinh tế lớn lao và sâu rộng nhất trong lịch sử loài người. Kết quả là một trải nghiệm quý giá gấp ngàn lần các học thuyết đã đoạt giải Nobel về kinh tế và xã hội.

Các đỉnh cao trí tuệ này đã kiên trì theo đuổi lý thuyết mình suốt vài thế hệ. Ngay cả khi các bộ lạc hoang dã ngu ngơ từ Phi Châu thí nghiệm thử vài năm rồi bỏ cuộc, các quan chức Xô Viết vẫn tiếp tục hành trình và những ai muốn phản đối thì đã có Siberia hay bức tường Berlin. Thành tích duy nhất họ đạt được là một xứ Nga, một xứ Tàu nghèo hơn là lúc trước khi thí nghiệm, tính theo GDP và thu nhập cá nhân.

Dĩ nhiên, trong suốt thời gian thí nghiệm, nền kinh tế Liên Xô và Trung Quốc không bao giờ gặp khủng hoảng hay xáo trộn về giá cả, lãi suất hay tỷ giá. Cái giá phải trả cho sự ổn định về xã hội này chắc người dân Bắc Triều Tiên, xứ duy nhất còn đang thí nghiệm, biết rất rõ. Thực sự, cả thế giới phải tri ân sâu đậm nhân dân Liên Xô và Trung Quốc đã hy sinh làm vật thí nghiệm

để chúng ta tránh xa cái hoang tưởng tuyệt vời của ý tưởng này. Điều nghịch lý là cho đến thế kỷ 21 của nền kinh tế Internet này, nhiều chuyên gia vẫn còn muốn tiếp tục cuộc thí nghiệm, dù chỉ một phần, lý thuyết quái dị này.

Sau cùng, tôi không bao giờ nói là một thị trường thực sự tự do luôn luôn “đúng”; nhưng tôi tin rằng thị trường tự do sẽ luôn luôn là “kẻ chiến thắng sau cùng”. Bởi vì nó là đại diện duy nhất và chính thống nhất của người tiêu thụ. Và người tiêu thụ là người duy nhất bỏ tiền của mình ra để hưởng thụ hay bị “tiền mất tật mang”. Những ai lấy tiền người khác để làm lợi cho mình và phe nhóm mình thường được vinh danh là kẻ cắp.

T/S Alan Phan, Chủ Tịch Quỹ Đầu Tư Viasa

(Bài đã đăng trên Vietnamnet/VEF ngày 3 tháng 11 năm 2011)

Ngành nghề sẽ biến thể sau cơn bão

Tôi thành thực xin lỗi các bạn dự video conference ngày 13/11/2011. Vì sự tham dự quá đông vượt dự kiến, đường truyền chúng tôi đã bị sự cố và tạo nhiều đứt đoạn. Một bạn hữu phê bình là chúng tôi làm việc cứ như các ông quan chức mà Alan vẫn chế nhạo. Gậy ông đập lưng ông luôn là bài học của khiêm tốn.

Chúng tôi đã ghi chép lại nội dung buổi nói chuyện và phần trả lời câu hỏi. Bài nói chuyện đã được đăng trên tuanvietnam của báo vietnamnet.

NGÀNH NGHỀ SẼ BIẾN THỂ SAU CƠN BÃO

Gần đây, một chuyên gia có giấy phép của chánh phủ long trọng tuyên đoán là những chánh sách hiện nay của chánh phủ sẽ giải quyết các khó khăn của kinh tế vĩ mô Việt Nam như lạm phát, tỷ giá, nợ xấu ngân hàng, bội chi, FDI...trễ lắm là trước Quý 2 năm 2012. Nhiều bạn bè tôi nghe xong, mở champagne, hát quốc ca và chờ đợi. Dù sao, 7,8 tháng chỉ là một khoảng thời gian ngắn ngủi trong đời doanh nghiệp.

Dĩ nhiên, tôi không kiểm được đồng nào trong các phân tích nhận định nên tôi chưa ca hát lạc quan như vậy. Tôi cứ nghĩ tháng 6 năm 2012 có thể là tâm điểm của trận bão kinh tế năm Thìn. Lý do đơn giản theo ước tính bình thường của một doanh nhân quê mùa là khi cung tiền tiếp tục tăng vì cần “kích cầu” để cứu ngân hàng và các dự án siêu khổng, khi thói quen cho rác rưởi xuống hầm để che đậy không thể bỏ được, và khi thế giới bên ngoài lại bấp bênh con tàu vì nợ công, tư...thì các vấn đề nói trên vẫn tồn tại và xấu đi. Nói tóm lại, nếu chúng ta cứ tiếp tục làm những gì chúng ta đang làm thì chúng ta sẽ tiếp tục gặt hái những thành quả gì chúng ta đang nhận. Thực sự, nền kinh tế giống như một máy tính, cho rác đầu vào thì vẫn là rác ở đầu ra (garbage in, garbage out).

Tôi cho rằng cơn bão năm Thìn đang tập trung cường độ và ảnh hưởng của trận bão chỉ có thể nhìn thấy được vào cuối 2012. Nếu cơn bão đến, thì đây là những ngành nghề sẽ phải thay đổi và biến dạng từ căn cơ.

Bất Động Sản

Giá cả sẽ phải xuống theo trọng lực của hai yếu tố thị trường: thu nhập của người dân và lượng tiền đầu cơ thứ cấp. Người dư dả tiền bạc đã mua nhà xong, người nghèo sẽ nghèo thêm với lạm phát, nhà đầu cơ với tiền nhàn rỗi không còn nhiều...kinh doanh bất động sản sẽ qua chu kỳ suy thoái giống như tại Âu Mỹ các năm vừa qua. Nhân công thất nghiệp sẽ quay về quê để

mưu sinh hay tạm trú, nhu cầu nhà thuê cũng sẽ giảm sút trầm trọng. Phân khúc thương mại, văn phòng và nghỉ dưỡng cũng sẽ chịu áp lực xấu từ nền kinh tế khập khểnh.

Thực tình, về mặt xã hội thì đây là một thay đổi tích cực. Người tiêu thụ sẽ có cơ hội mua căn nhà mong ước với giá phải chăng hơn và tình trạng đầu cơ, làm cò địa ốc để kiếm tiền nhanh sẽ giảm thiểu rất nhiều. Tiền nhân rồi sẽ đầu tư vào những phân khúc có hiệu quả hơn cho nền kinh tế.

Ngân Hàng

Được sự chống lưng của nhà nước để tránh bất ổn xã hội, cổ đông các ngân hàng sẽ an toàn với vốn đầu tư. Nhiều sát nhập bằng súng (shotgun marriage) sẽ xảy ra, nhưng bức tranh toàn cảnh sẽ không thay đổi nhiều. Cho một vài anh bệnh ở chung với một anh mạnh khỏe thì virus có thể lan tràn tệ hơn, nhưng nợ xấu không thể biến mất như các trò ảo thuật. Quản trị địa phương sẽ gặp nhiều vấn đề không giải quyết nổi do thiếu kinh nghiệm và vốn liếng; do đó, các ngân hàng nước ngoài sẽ được mời chào làm cổ đông chiến lược cũng như được mua lại các đơn vị tư nhân làm bàn đạp cho chương trình phát triển thị trường.

Về lâu dài, sự hợp tác với các đối tác nước ngoài sẽ đem lại những thay đổi lớn không những về mặt tiếp thị, hậu mãi cho khách hàng; nhưng qua các hoạt động hàng ngày, nhóm quản trị mới sẽ áp lực để thay đổi điều lệ và sự kiểm soát từ chánh phủ; khiến bộ máy điều hành ngành tín dụng thiết yếu cho tài chánh quốc gia trở nên hiện đại và hiệu quả hơn.

Chứng Khoán

Với cơn bão, chứng khoán sẽ chạm đáy vào cuối năm 2012. Đây là thời điểm để các nhà đầu tư còn tiền gỡ gạc lại các mất mát mấy năm vừa qua. Nhưng sự hồi phục đúng nghĩa đề qua một chu kỳ mới phải kéo dài hơn 2 năm. Trong khi đó, những công ty chứng khoán và các quỹ đầu tư sẽ phải trình làng nhiều sản phẩm tài chánh sáng tạo và hiệu quả hơn. Chánh phủ cũng phải cho phép những hoạt động mà từ trước đến giờ, họ vẫn coi là một hình thức cờ bạc. Tôi muôn nói đến các hợp đồng ngoại hối và nguyên liệu, cũng như phương thức bán khống (short).

Với sự mở rộng từ căn bản điều hành, trái phiếu và hợp đồng tài chánh của Việt Nam sẽ xuất hiện trở lại trên thị trường quốc tế, đem lại nguồn vốn mới cần thiết cho doanh nghiệp trong nước.

Vàng Bạc Nữ Trang

Với chánh sách “góp vốn từ dân” qua kênh vàng và dollar, chánh phủ sẽ

truy bắt những người còn kinh doanh hay lưu trữ hai sản phẩm này. Nhiều tiệm vàng tư nhân sẽ bị đóng cửa vì chỉ giao dịch nữ trang thuần túy sẽ không đem đủ lợi nhuận và khách hàng. Tuy vậy, với giá thị trường quốc tế xấp xỉ \$2,500 một ounce vào cuối 2012 theo tiên đoán của nhiều chuyên gia vàng, các hoạt động ngoài luồng sẽ gây nhiều biến động cho tỷ giá, lạm phát và nợ xấu. Cuối cùng, chính phủ sẽ phải đối diện với lựa chọn, hoặc trở lại nền kinh tế chỉ huy chặt chẽ kiểu Bắc Triều Tiên, hoặc mở cửa lại và để thị trường tự điều chỉnh.

“Cò” Quan Hệ

Đây là một ngành nghề làm ăn rất khả quan và chiếm một tỷ trọng lớn trong GDP ngầm. Vì tiền kiếm được khá dễ dàng, không cần đầu tư hay chịu rủi ro, các vị làm ăn theo mô hình kinh doanh này là những cư dân tiêu xài rộng rãi và khách xộp của các cơ sở giải trí, du lịch và hàng hiệu. Họ cũng là nhóm đầu tư có nhiều tiền nhàn rỗi và tạo nhiều đầu tư quan trọng trong các ngành nghề. Sự đóng góp của họ vào nền kinh tế thường lớn hơn ước định.

Tuy nhiên, khi nguồn tài trợ từ các nước ngoài giảm thiểu, các dự án và ngân sách phải sụt giảm theo vì thiếu ngoại hối. Một co sụt chừng 20% sẽ khiến nhiều “cò” nhỏ bé thất nghiệp và gây khó khăn cho kỹ nghệ phục vụ đại gia. Những chương trình khuyến mãi liên tục hay “mua chung” sẽ biến Việt Nam thành một thiên đường cho du khách Trung Quốc, Đài Loan, Singapore và Hàn Quốc.

Trên cùng bình diện, các ngành nghề liên quan đến 5 lĩnh vực kinh doanh nói trên sẽ chịu ảnh hưởng xấu theo. Ngành xây dựng và vật liệu sẽ suy thoái theo bất động sản; các ngành nghề tài chánh sẽ bớt đầu tư vào công nghệ thiết bị mới gây ảnh hưởng xấu cho IT nội địa; việc cấm vàng và dollar sẽ tạo một tâm lý bất ổn chung cho các cơ sở xuất nhập khẩu.

Trong khi đó, những ngành nghề ít bị ảnh hưởng nhất là y tế, giáo dục, năng lượng, khoáng sản, nông hải sản và sản phẩm tiêu dùng cần yếu.

Thực ra, trận bão năm Thìn sẽ không thay đổi nhiều mức sống của đại đa số người dân bao nhiêu. Phần lớn phải thắt lưng buộc bụng kỹ hơn vì suy thoái và lạm phát; nhưng sau bao cơn khủng hoảng và chiến tranh mấy chục năm qua, kỹ năng sinh tồn đã được tôi luyện để biến con người Việt thành siêu nhân về sức chịu đựng.

Dù vậy, trong trường hợp này, tôi hy vọng là tôi sai và nền kinh tế Việt sẽ chạy ngon ơ với tăng trưởng GDP hai số như chuyên gia chính phủ đã “”nghị quyết”. Nếu quả vậy, đây là một phép lạ, ngược với mọi định luật thiên

nhiên mà tôi đã học. Bởi vì người Việt ta có lẽ cần cầu nguyện cho một phép lạ ở giờ thứ 25.

T/S Alan Phan, Chủ Tịch Quỹ Đầu Tư Viasa

11 Nov 2011

Bài đăng trên tuanvietnam ngày 15/11/2011

HỎI & ĐÁP trong VIDEO CONFERENCE

Ngày 13 Tháng 11 Năm 2011

***Câu 1:** Thưa tiến sĩ, năm 2012 tiếp tục là một năm khó khăn, như vậy người dân muốn đảm bảo tài sản của mình thì nên chuyển kênh đầu tư gì?*

Đầu tư là một hoạt động tùy thuộc rất nhiều vào yếu tố cá nhân. Mục tiêu, khung thời gian, nhu cầu, tỷ lệ rủi ro chấp nhận được, sự đánh giá tình hình vĩ mô... là những nhân tố ảnh hưởng đến quyết định. Trong môi trường Việt Nam cho 2012, theo tổng quan của tôi, các kênh như bất động sản, chứng khoán, ngân hàng, ngoại hối... sẽ có nhiều biến động và thay đổi.

***Câu 2:** Có nên sử dụng đòn bẩy trong đầu tư vàng hiện nay? Làm sao đánh giá đòn bẩy là tốt hay xấu?*

Đòn bẩy là một vũ khí rất sắc bén. Sử dụng đúng lúc đúng cách sẽ đem lại một lợi nhuận khổng lồ cho vốn đầu tư. Trái lại, nó là một cái bẫy đã đưa bao nhiêu doanh gia xuống đáy thẳm. Tôi sợ đòn bẩy nên không dùng nó. Cần tránh xa nếu không kiểm soát nổi tình hình.

***Câu 3:** Tiến sĩ có thể tư vấn về các biện pháp phòng thủ để chống lại cơn bão năm nay dành cho DN mới? Trong tình cảnh hiện nay, lối thoát nào cho các DN thiếu vốn và chi phí.*

Doanh nghiệp mới hay cũ, trước khi cơn bão đến, nên có một định giá thật trung thực SWOT (điểm mạnh, yếu, cơ hội, rủi ro) của mình và công ty mình. Dựa trên SWOT, lập ra một chiến lược rõ ràng: hoặc phòng thủ chặt chẽ, hoặc tấn công mạnh mẽ, hoặc cuốn chiếu giải thể. Tôn Tử nói, "Kết quả trận chiến đã được quyết định trước phát súng khai hỏa đầu tiên."

***Câu 4:** Trong trường hợp Trung Quốc bị vỡ bong bóng tài sản và rơi vào suy thoái thì sẽ ảnh hưởng thế nào đến kinh tế Việt Nam?*

Sự suy thoái của Trung Quốc không những ảnh hưởng mạnh đến kinh tế VN mà còn đến cả kinh tế toàn cầu. Chúng ta nhập siêu nhiều từ Trung Quốc cho các món hàng tiêu dùng cũng như linh kiện cho hàng xuất khẩu. Tệ nhất là khi Trung Quốc phải thanh lý hàng hóa ào ạt để cạnh tranh (giữ khách hàng cũ và chiếm thị trường mới) tại Âu Mỹ cũng như Á Châu. Họ sẽ gây khó khăn

cho mọi nhà sản xuất.

Câu 5: *Việc bầu cử tổng thống Mỹ, Nga, Trung Quốc có ảnh hưởng trực tiếp đến khủng hoảng 2012 không? Mức độ ảnh hưởng đến Việt Nam như thế nào?*

Tôi nghĩ ông Tập Cận Bình, hay ông Putin hay một ông Tổng Thống Mỹ mới (nếu đảng Cộng Hòa thắng cử) sẽ không thay đổi nhiều chính sách kinh tế hay đối ngoại của quốc gia họ. Tuy vậy, sự sụp đổ vài ngân hàng lớn trên thế giới vì nợ xấu sẽ bắt các ông này lo giải quyết vấn đề nội bộ nhiều hơn, tạo nhiều lỗ trống trên cục diện toàn cầu.

Câu 6: *Tiền Euro có tan vỡ không và ảnh hưởng đến kinh tế thế giới như thế nào?*

Mặc cho những ồn ào trên mạng truyền thông về Euro và Liên Âu, sự ra đi của một vài thành viên như Hy Lạp, Ireland hay Tây Ban Nha, Ý... sẽ không ảnh hưởng gì đến kinh tế thế giới hay Việt Nam. Ngay cả nếu Liên Âu giải thể, ngoài việc mất số diện cũng như jobs của các ngài chính trị gia và quản lý ngân hàng, các quốc gia độc lập của Âu Châu sẽ tiếp tục trả nợ và quỵt nợ và sống thoải mái. Dân Đức sẽ hạnh phúc nhất vì khỏi lo tiền thuế chạy khỏi nước để cứu trợ cho các dân nghèo của PIGGS và Đông Âu.

Câu 7: *Mối tương quan giữa môi trường Dotcom Việt Nam so với Mỹ cách đây 10 năm?*

Việt Nam thực sự chưa có một công ty IT nào có giá trị đáng kể, ngoài Vinagames và vài công ty viễn thông lớn nhờ độc quyền do chính phủ ban cấp. Dotcom ở Mỹ là hiện tượng bong bóng tài sản dựa trên sự bùng nổ của các nhà đầu tư (irrational exuberance). Tôi chưa thấy hiện tượng này ở VN.

Câu 8: *Chuyên gia kinh tế được trả tiền khi đưa ra những đánh giá về tình hình kinh tế, còn chú Alan làm vì động cơ nào ạ?*

Chú nghĩ mình là một con kiến nhỏ, gắng đem lại cho các bạn trẻ một góc nhìn và tư duy khác hơn những gì các cháu đang bị nhồi vào sọ. Chú có thể sai trong phân tích và đánh giá của mình; nhưng thêm một kiến thức mới là thêm một cơ hội để tìm ra sự thật cho chính mình. Động lực của chú có thể đơn giản là trong tuổi già, thay vì ra công viên ngồi cho chim bồ câu ăn bánh mì, chú cho các cháu ăn thêm vài ba cái bánh vẽ của các chính trị gia thế giới.

Câu 9: *Ngân hàng VN nhỏ và yếu trong năm 2012 liệu có bị sụp đổ như ở Mỹ không?*

Quan chức nhà nước VN đã khẳng định là sẽ không để một ngân hàng nào chết. Người Việt rất dị ứng với đám tang? Như vậy, chúng ta có thể hiểu

là chánh phủ sẽ lo trả các nợ xấu của ngân hàng (in thêm tiền vì vay bây giờ cũng khó lắm) và có thể bắt vài anh ngân hàng bệnh hoạn sống chung với các anh mạnh khỏe hơn (không biết virus này có dễ truyền nhiễm?). Ảnh hưởng của việc in tiền để phát chẩn thì ai cũng đoán ra rồi.

Câu 10: *Thế giới có nguy cơ rơi vào khủng hoảng kép không? Và nếu có thì ảnh hưởng đến VN như thế nào? Với chính sách các chính phủ trên thế giới như hiện nay thì theo Tiến Sĩ khi nào tình hình kinh tế thế giới mới ổn định hơn?*

Theo tôi thì tình trạng hiện tại là một nỗi dài của cuộc khủng hoảng năm 2008. Ảnh hưởng sẽ tệ hơn vì các chánh phủ đã hết vốn chánh trị để tung thêm các gói kích cầu. Nhưng cũng nhờ vậy, sự suy thoái lần này sẽ qua nhanh hơn, dù sức tàn phá sẽ mạnh hơn. Tôi nghĩ đến 2015, kinh tế toàn cầu sẽ đi vào một chu kỳ mới.

Câu 11: *Tình hình tỷ giá VN rất căng thẳng, CP sẽ phải giải quyết như thế nào là tốt nhất? Và liệu VND có giảm giá mạnh?*

Tỷ giá chánh thức thì tùy vào chánh phủ. Tỷ giá chợ đen thì do yếu tố thị trường trong đó luật cung cầu là thành tố số một. Các ảnh hưởng khác gồm việc in tiền, lạm phát, bội chi ngân sách, cán cân thương mại, khả năng trả nợ, dự trữ ngoại hối, giá vàng và kinh tế vĩ mô toàn cầu.

Câu 12: *Gần đây World Bank và WEF đều đánh tuột hạng môi trường kinh doanh Việt Nam, Tiến Sĩ có đánh giá như thế nào?*

Khi tình trạng vĩ mô xấu đi thì môi trường kinh doanh theo tổng quan cũng sẽ xuống cấp. Tuy nhiên, việc kinh doanh, kiếm tiền là một hoạt động rất cá nhân và chủ quan. Rủi ro cho một doanh nghiệp có thể là một cơ hội cho doanh nhân khác. Tôi vẫn nghĩ lợi thế cạnh tranh và kỹ năng quản trị vẫn là hai yếu tố chính của quyết định kinh doanh, không phải một xếp hạng mơ hồ của các ông chuyên gia trên thế giới.

Câu 13: *Thị trường chứng khoán VN năm 2012 sẽ như thế nào?*

Tôi nghĩ đa số giá cổ phiếu sẽ chạm đáy vào cuối năm 2012. Sau đó, những sát nhập và thôn tính của các công ty chứng khoán nước ngoài sẽ đem lại sinh khí mới; cũng như các sản phẩm tài chánh mới. Có lẽ phải đến 2015, chứng khoán mới bắt đầu một chu kỳ mới.

Câu 14: *Trong bối cảnh cơn bão kinh tế hiện nay thì khu an toàn của Việt Nam là gì và ngành nào là ngành thế mạnh?*

Những ngành nghề ít bị ảnh hưởng nhất trong cơn bão là y tế, giáo dục, năng lượng, khoáng sản, nông hải sản và sản phẩm tiêu dùng cần yếu.

Các ngành nghề sẽ chịu sóng gió lớn của trận bão là bất động sản, ngân hàng, chứng khoán, vàng bạc nữ trang và các ông “cò” quan hệ.

Cơ hội đột phá của kinh tế Việt Nam

Trong các phân tích về cơ hội đầu tư hay tài trợ của Quỹ Viasa, ban tín dụng luôn lưu ý đến hai yếu tố then chốt: lợi thế cạnh tranh của dự án và kỹ năng, kinh nghiệm của đội ngũ quản lý. Ở một bình diện lớn, nền kinh tế nửa thị trường nửa xã hội của Việt Nam đang đối đầu với cả hai vấn nạn này.

Cạnh tranh trên bình diện vĩ mô

Trong chánh sách phát triển kinh tế, chúng ta đã cố gắng rập khuôn theo mô hình Trung Quốc lấy công nghiệp hóa, đô thị hóa và xuất khẩu hàng rẻ làm ba phương tiện mũi nhọn. Theo báo cáo mới nhất, ba công nghệ ngồn nhiều ngoại hối và tạo nhập siêu khổng lồ là ô tô, điện tử và thép. Điều tôi chắc chắn là việc đầu tư tiền bạc, công sức và ưu đãi hỗ trợ vào ba công nghệ này hoàn toàn không hiệu quả và không đem lại cho Việt Nam một lợi thế cạnh tranh gì trên thương trường quốc tế.

Đây là hậu quả của việc bắt chước thiếu suy nghĩ và hành động theo lý thuyết lỗi thời. Trung Quốc có 1.3 tỷ dân, chuỗi công nghệ cung ứng linh kiện hiện đại, hệ thống hạ tầng phát triển và “đổi mới” của họ đi trước chúng ta 10 năm. Đó là lý do họ thành công trong công nghiệp hóa. Thêm vào đó, ngành nông nghiệp của họ rất cổ hủ và tạo đói kém thường trực cho dân quê. Đô thị hóa đẩy dân nghèo lên thành phố, làm nhân công rẻ cho các xưởng máy xuất khẩu hàng rẻ là giải pháp hợp lý.

Bài toán của Việt Nam

Các yếu tố này khác hẳn ở Việt Nam. Công nghệ cổ điển chúng ta không có lợi thế cạnh tranh, nhưng nông nghiệp chúng ta không yếu kém đến độ phải đẩy dân về thành phố làm nhân công và sinh sống trong các khu ổ chuột. Trên hết, bài toán gia công sản xuất hàng rẻ để xuất khẩu cần suy tính lại vì hiệu quả đầu tư, vấn đề nhập siêu nguyên liệu và ô nhiễm môi trường.

Thêm vào đó, đội ngũ quản lý kinh tế vĩ mô hay doanh nghiệp nhà nước đều kém kỹ năng vì nền giáo dục từ chương tụt hậu; cũng như không đủ kinh nghiệm để sáng tạo hay đột phá. Hai yếu tố căn bản cho sự thành công trong kinh doanh đều hụt hẫng trong bối cảnh này.

Trong khi đó, ở lãnh vực tư nhân, các doanh nhân chạy theo mô hình phát triển của Âu Mỹ, lấy bất động sản, đòn bẩy nợ và dịch vụ tài chánh làm trọng tâm để phát triển kinh doanh. Nếu Âu Mỹ với một nền kinh tế mạnh mẽ và lâu đời còn bị long đong với các bong bóng tài sản, thối giá từ nợ nần và thủ thuật tài chánh, thì doanh nghiệp Việt Nam bị sập bẫy là chuyện ai cũng

đoán được. Đó là cái giá của học phí.

Tuy nhiên, tôi vẫn cho rằng cơ hội đột phá của nền kinh tế Việt Nam và các doanh nghiệp tư nhân vẫn tiềm tàng và chứa nhiều hứa hẹn.

Mô hình Do Thái

Tôi thường lấy thí dụ về xứ Israel năm 1948 khi vừa lập quốc. Một triệu người dân cô đơn trên vùng sa mạc khô cằn đối diện với một thế lực thù địch của hơn 100 triệu người Ả Rập. Chính quyền ưu tiên cho chương trình hiện đại hóa nông nghiệp để bảo đảm nhu cầu thực phẩm trong chiến tranh. Các nhà khoa học, chuyên gia đổ công sức vào việc nghiên cứu công nghệ và quy trình phát triển để hữu hiệu hóa mọi giai đoạn sản xuất. Kết quả là sau 10 năm, Israel đã trở thành một quốc gia xuất khẩu nông sản cho thị trường Âu Châu và cả cho vùng đất màu mỡ Phi Châu.

Không lý do gì bài học Israel lại không thể ứng dụng rộng rãi ở Việt Nam nơi 67% dân số vẫn mưu sinh bằng nông nghiệp, nơi môi trường thiên nhiên khá phù hợp và người dân đã có kinh nghiệm ngàn năm về canh tác. Những tiến bộ trong 15 năm qua đã đem về cho Việt Nam các thành quả lớn về nông nghiệp như số lượng gạo, cà phê, cao su, hải sản xuất khẩu luôn là “top ten” của thế giới.

Người nông dân đã đạt các đỉnh cao này với sự trợ giúp rất tượng trưng của chánh phủ. Trong khi đó, các quan làng xã đã để ra bao nhiêu luật lệ “hành là chính”, bao nhiêu phí chính thức và phong bì đen đỏ, bao nhiêu thủ thuật cướp đất xây sân golf và khu công nghiệp? Nếu chánh phủ có một chánh sách thực tiễn để tạo mũi nhọn cho nông nghiệp như Israel đã làm, thì kinh tế chúng ta đã phát triển sạch và bền vững như thế nào trong 20 năm qua?

Cơ hội đột phá

Với những bế tắc của lối kinh doanh thời thượng nhưng “chấp gấu và vai” của nền kinh tế, đây là lúc mình phải quay về với căn bản để tạo lợi thế cạnh tranh. Tôi phải thú nhận là cá nhân mình không phải là một nông dân, cũng không là một chuyên gia về kinh tế nông nghiệp. Đây hoàn toàn là một chia sẻ phiến diện của kẻ đứng ngoài dựa trên những cảm nhận chủ quan. Nhưng theo tôi, chánh phủ có thể làm ba việc đơn giản và không tốn kém gì cho ngân sách:

1. Để cho người dân làng xã bầu lên các “quan điều hành” như ở Trung Quốc. Đại diện do dân chọn sẽ tránh được những áp đặt phi lý từ bộ máy quan liêu công kênh.

2. Khuyến khích và tạo môi trường tốt để hiện đại hóa nền nông nghiệp bắt đầu từ các chuyên gia, nhà nghiên cứu kỹ nghệ từ các định chế giáo dục và sử dụng rộng rãi mạng lưới truyền thông để tạo phong trào.
3. Gia tăng giá trị các nông phẩm bằng quy trình sản xuất cũng như tạo ra các sản phẩm đặc thù qua những nghiên cứu mới về nhu cầu tiêu dùng trên thế giới.

Dĩ nhiên, ai cũng đoán biết là nhiều thử thách và khó khăn sẽ phải giải quyết vì nông dân là một thành phần bảo thủ nhất của xã hội. Những thói hư tật xấu của nông dân nhiều không kém gì các cư dân thành phố. Vấn đề biến đổi khí hậu là một tác nhân bất ổn khác. Nhưng với luật cung cầu của thị trường, những sai lầm và tiến bộ sẽ được điều chỉnh theo thời gian. Nông nghiệp và nông dân Việt Nam có thể vực dậy một nền kinh tế đang nhiều trắc trở.

Tôi cũng xin minh xác là khi quay về với một nền kinh tế nông nghiệp, tôi không cổ súy những nếp sống quê mùa với các ông Lý Trưởng, quan chức làng xã, dân xâu thuế và cường hào ác bá của hơn 100 năm trước như chuyện kể của Ngô Tất Tố hay Sơn Nam. Theo mô hình Israel, nông nghiệp hiện đại dựa trên công nghiệp chất xám mới, dùng phần mềm chỉ huy các quy trình sản xuất và tiếp liệu, biến nông dân thành những chuyên viên hàng đầu trong kỹ thuật canh tác; cũng như thành những doanh nhân tiếp cận với các thông tin thị trường trực tuyến.

Tôi sẽ rất hãnh diện khi đến năm 2020, Việt Nam sẽ trở thành một quốc gia nông nghiệp hàng đầu của thế giới.

(Bài viết đã đăng trên Tạp Chí Doanh Nhân số 93 ngày 29/11/2011)

T/S Alan Phan, Chủ Tịch Quỹ Đầu Tư Viasa

22 November 2011

Một cơ hội đột phá khác của Việt Nam

Ngành IT, đặc biệt phân khúc ứng dụng phần mềm, cần trí tuệ, sức sáng tạo và sự đam mê hơn là tư bản, kinh nghiệm, hay quan hệ chính trị và thương mại. Ngay cả trí tuệ, những khóa học kỹ thuật truyền dạy từ các trường đại học cũng không quan trọng hơn kỹ năng tự khám phá.

Trong bài viết lần trước về cơ hội đột phá cho nền kinh tế Việt Nam, tôi nói là một chương trình hiện đại hóa của nông nghiệp có thể tạo một lực đẩy mới nhờ lợi thế cạnh tranh thiên nhiên và kinh nghiệm ngàn năm về canh tác.

Tôi cũng xác định là chánh sách kinh tế hiện tại, đầu tư tiền bạc và ưu đãi lớn lao vào các công nghệ cổ điển chỉ làm thâm thủng thêm cán cân thương mại, tạo nhập siêu và nợ công khổng lồ. Các hậu quả khác của mô hình kinh tế Trung Quốc mà chúng ta rập khuôn là phải cung ứng nhân công rẻ, chấp nhận ô nhiễm môi trường và gia công sản xuất hàng xuất khẩu giá rẻ... để hấp dẫn các nhà đầu tư FDI nhỏ lẻ. Trải nghiệm 20 năm qua với mô hình này đã gây nên những vấn nạn xã hội và khó khăn ngột ngạt trong đời sống hàng ngày của đại đa số người dân.

Tuy nhiên, ngoài việc phát triển nông nghiệp, một lãnh vực khác mà tôi nghĩ Việt Nam cũng có một vài lợi thế cạnh tranh so với các quốc gia khác ở Đông Nam Á là ngành công nghệ thông tin (IT). Dù đây là một ngành nghề gần như nằm ở một thái cực đối ngược với nông nghiệp nhưng các yếu tố để thành công cho thấy khá thuận lợi với các lợi thế kinh tế của chúng ta.

Trước hết, ngành IT cần một hệ thống hạ tầng như băng tần cáp quang hay vệ tinh rộng lớn, nhưng hạ tầng cho ngành này không tốn kém như một hệ thống xa lộ, cảng biển, đường sắt...khắp nước. Đầu tư vào phần mềm cho một video game như Grand Theft Auto IV tốn khoảng 20 triệu dollars và mất 8 tháng; nhưng đã đem lại một doanh thu hơn 500 triệu dollars trong tuần lễ đầu tiên. Dĩ nhiên, không phải game nào cũng thành công như vậy. Trong khi đó, mẫu xe ô tô bán chạy nhất như Toyota Camry cần 5 năm để thiết kế, một đầu tư khoảng 2 tỷ dollar khắp thế giới, một thương hiệu hàng đầu quốc tế; nhưng lợi nhuận chỉ xấp xỉ với Grand Theft Auto mỗi năm.

Tiếp đến, ngành IT, đặc biệt phân khúc ứng dụng phần mềm, cần trí tuệ, sức sáng tạo và sự đam mê hơn là tư bản, kinh nghiệm, hay quan hệ chính trị và thương mại. Ngay cả trí tuệ, những khóa học kỹ thuật truyền dạy từ các trường đại học cũng không quan trọng hơn kỹ năng tự khám phá. Bill Gates có lần mỉa mai là Steve Jobs thậm chí không biết viết codes để lập chương

trình, nhưng Gates quên rằng chính ông ta và Mark Zuckerberg (Facebook) đã bỏ học nửa chừng vì giáo dục từ chương và bằng cấp không giúp gì trong những đột phá của IT.

Đây cũng là lợi điểm quan trọng của Việt Nam khi so sánh với 9 quốc gia khác thuộc ASEAN. Không nước nào có 3 triệu sinh viên đại học hay 4 triệu Việt Kiều khắp thế giới. Tính ham học của người Việt và những khôn khéo rèn luyện từ bao năm khó khăn là những chất xám tạo mũi nhọn. Một thí dụ có thể hơi phiến diện và chủ quan là tại thánh địa của IT, thung lũng Silicon ở California, người Việt chỉ đứng sau người Hoa và người Ấn (trong cộng đồng dân gốc Á Châu) về những thành tựu trong ngành IT thế giới.

Sau cùng, các doanh nhân Việt Nam và thế giới thường than phiền về chi phí “phong bì” trong các hoạt động. Theo một tư liệu tôi đọc được từ Jetro (Nhật), họ ước tính là phí tổn này ở Việt Nam cao hơn Thái Lan hay Mã Lai chừng 6% và Indonesia chừng 3%. Một phát triển thiên về IT sẽ giảm thiểu tệ nạn này. IT không cần nhiều đất nên nạn trưng dụng đất nông dân làm đất công nghiệp sẽ giảm mạnh. Doanh nghiệp IT cũng không phải vận chuyển hàng hóa qua các trạm kiểm hay hải quan; và cũng không cần đến các quota hay giấy phép xuất nhập khẩu và thanh tra kiểm phẩm để “góp phần” vào tệ nạn này.

Quan trọng nhất là nếu kiếm được tiền từ IT, chánh phủ và người dân có thể bớt phá rừng, bán khoáng sản hay đem rác công nghệ về chôn cất dùm cho các láng giềng hữu hảo.

Tuy nhiên, tôi cũng muốn cảnh báo về ba nhược điểm đáng kể của cơ hội IT trong nền kinh tế Việt Nam. Thứ nhất, IT chỉ có thể phát triển và sáng tạo được trong một tư duy và văn hóa tự do. Điều này có thể là một dị ứng mà chánh phủ và các thế lực bảo thủ của xã hội không thể “sống chung hòa bình” được. Thứ hai, chánh phủ và quốc hội không thể ban hành một nghị quyết là IT phải tăng trưởng theo tốc độ 15% hay gì đó trong 10 năm tới; hay giao cho các doanh nghiệp nhà nước quản lý điều hành. Rơi vọt có thể hữu hiệu trong những công việc tay chân; nhưng trí tuệ thì bao giờ cũng là tự nguyện. Thứ ba, sự tôn trọng bản quyền và tài sản trí tuệ là yếu tố mấu chốt của động lực. Yêu nước là một chuyện; nhưng ít người như ông Alan Phan lại đem sản phẩm của mình tặng không cho thiên hạ (xin thú nhận là tôi có bán cũng chẳng ai mua).

Vượt qua ba rào cản này là tạo một môi trường thuận tiện để nền “kinh tế sáng tạo” trở nên hiện thực và đột phá. Tương tự như IT, những ngành nghề có thể tạo doanh thu và lợi nhuận đáng kể cho nền kinh tế là sinh hóa học (biotech), y dược đông và tây, năng lượng xanh, phim ảnh và truyền thông

V.V...

Chúng ta đã mất 20 năm chạy theo Trung Quốc và đã trả giá đắt cho sai lầm này. Những ổ chuột nhan nhản khắp các thành thị vì chính sách đô thị hóa không kế hoạch cần được dẹp bỏ. Những chương trình đào tạo, giáo dục lỗi thời viết ra từ 100 năm trước cần được thay thế. Những bộ máy hành chính nặng nề quan liêu để ban phát quyền lộc cho một thiểu số nhóm lợi ích phải được đổi mới để tạo hiệu quả cho nền kinh tế.

Đây là ba đòi hỏi chính yếu cho nền kinh tế thị trường và tự do dựa trên nông nghiệp hiện đại và mũi nhọn IT. **Một đời sống hài hòa trù phú tại nông thôn và một tăng trưởng IT năng động cho các thanh niên thành phố là một giao hợp lý tưởng trong sự phát triển quốc gia.** Với tư duy đột phá mới, chúng ta có thể thành công trên căn bản “sạch và bền vững” và chúng ta có thể đuổi kịp hoặc thậm chí, qua mặt các láng giềng ASEAN về GDP mỗi đầu người; hay tốt hơn, về chất lượng cuộc sống.

Thành công trong mục tiêu này thì Việt Nam có thể tự hào với chính chúng ta mà không cần những khẩu hiệu biểu ngữ nhan nhản khắp nước nhắc nhở.

T/S Alan Phan, Chủ Tịch Quỹ Đầu Tư Viasa

2 Dec 2011

(Bài viết đã được xuất bản trên Tạp Chí Doanh Nhân số 94 ngày 13/12/2011)

Kiểm 1 triệu đôla trong 5 năm?

Một doanh nhân đầy đủ cá tính với một sản phẩm sáng tạo và một kế hoạch kinh doanh ấn tượng cũng không thể đi xa nếu việc quản lý hàng ngày không đủ nghiêm túc và tập trung. Những doanh nhân Việt thường vấp phải các lỗi lầm phổ thông như đầu tư dàn trải (vì cơ hội làm ăn rất nhiều); để sĩ diện và bạn bè gia đình lôi cuốn vào những hoạt động không hiệu quả; hay che giấu những thất bại lầm lỡ; không có kỷ luật nghiêm minh về vấn đề chi tiêu tài chánh; thiếu đạo đức và kiên nhẫn trong việc xây dựng thương hiệu và kỷ cương công ty; không tôn trọng khách hàng hay đối tác hay cổ đông hay địch thủ; sử dụng người theo tình cảm gia đình hay phe nhóm.

Bài nói chuyện của tôi ở buổi Siêu Hội Thảo về Đầu Tư và Kinh Doanh 16/2 không chắc có gây một ấn tượng gì sâu đậm trong tư duy các khán thính giả; nhưng một công thức rất đơn giản về tài chánh lại tạo một phản hồi ồn ào (hơn 200 Emails trong 3 ngày), nhất là với các bạn trẻ đang khát khao làm giàu.

Một công thức kiếm tiền đơn giản

Nguyên văn phần phát biểu, “Tôi tin rằng một doanh nhân trẻ, tìm ra một mô hình kinh doanh sáng tạo và dồn hết tâm trí nội lực của mình liên tục trong 5 năm, sẽ nhất định trở thành một triệu phú đô la. Quên chuyện ăn nhậu, quên chuyện thất tình trai gái, quên chuyện bạn bè bàn ra tán vào, quên chuyện sĩ diện... chỉ biết một mục đích duy nhất là công việc của mình, không bỏ cuộc hay thất vọng, không phân tán tài lực với những hoạt động ngoài luồng, không suy nghĩ xa xôi hay làm lạc. Chỉ đơn giản có thế. Tôi sẵn sàng ký một khế ước với bạn: nếu bạn đã làm tất cả việc này thật nghiêm túc và không kiếm được 1 triệu đô la vào 2017, tôi sẽ tịnh khẩu và ngưng hết viết lách trong phần đời còn lại.”

Tư duy của thế hệ 8X, 9X vẫn coi chuyện làm quan là con đường lý tưởng nhất để đạt mộng ước về giàu có (rồi đồng tiền, dù cách kiếm chác có như thế nào, vẫn sẽ đưa ta đến những tài sản mà xã hội Việt nam coi trọng: phú quý, sĩ diện, quyền lực, trí thức). Con đường này dĩ nhiên cũng vất vả, nhiều cạnh tranh và chuyện “đội trên đạp dưới” là một hành xử bắt buộc. Nó cũng tiềm tàng nhiều nguy hiểm nếu trong quá trình, ta lỡ đụng chạm quyền lợi với một kẻ thù mạnh hơn. Do đó, qua công thức kinh doanh tôi đề xướng, các bạn trẻ tham vọng lại thấy mình có một lối đi khác, nhiều tiền không kém các quan, mà khỏi phải cúi đầu hoài, cúi lưng. Chả trách các bạn muốn tìm biết thêm chi tiết để lên kế hoạch.

Nhưng vì không có bữa ăn nào miễn phí, nên tôi đã phải nói nhiều về cái giá phải trả cũng như về những điều kiện cần và đủ nếu muốn theo đuổi chương trình triệu phú đô la này. Trước hết là những món hấp dẫn về điều kiện tham dự.

Quá dễ để tham dự

Bạn không cần một bằng cấp hay học vị nào, thực hay rỗng, từ bất cứ một đại học nào. Bạn sẽ cần kiến thức, nhưng đó là loại trí thức được trau dồi thu nhập hàng ngày qua những trải nghiệm thực tế và sai trái. Bạn sẽ phải nghiên cứu, phân tích mỗi ngày đủ loại dữ kiện về công nghệ, quản lý, tài chánh, tiếp thị...nhiều gấp 3, 4 lần số giờ học tập của một sinh viên MBA chính quy. Sẽ không có thi tuyển, thi sát hạch hay nhờ người thi dùm; nhưng mỗi lần bạn sơ hở, quên làm bài và “thi trượt”, thì kết quả sẽ hiện thực bằng một cái giá vô cùng đau đớn.

Bạn không cần một lý lịch tốt, là con cháu của các bác, cần tìm một thế lực chống lưng hay giới thiệu. Bạn cũng không cần một dự án kiểu sao chép, với đủ loại dấu xanh dấu đỏ phê chuẩn. Bạn chỉ cần một sản phẩm đặc thù sáng tạo, đủ khả năng để cạnh tranh trên bất cứ thị trường nào và một kế hoạch kinh doanh bài bản làm các nhà đầu tư sửng sốt khi đọc.

Bạn có thể ở vào lứa tuổi 20 hay 30 hay 60 hay 70. Tuổi tác không quan trọng, nhưng sức khỏe, lòng đam mê và ý chí vượt bão phải thật đầy đủ.

5 điều kiện mấu chốt

Tôi đã nói nhiều về những điều kiện cần có để tạo lực đẩy cho mọi hành trình kinh doanh. Tôi xin văn tắt lại:

1. *Động lực, lòng tham và ngọn lửa trong người.* Yếu tố này quan trọng nhất vì nó định đoạt vận mệnh của doanh nghiệp. Đi đến đích hay bỏ cuộc là do ngọn lửa trong người. Khi khởi nghiệp thì ai cũng đầy ý tưởng tốt, sáng tạo và đặc thù. Nhưng để ý tưởng trở thành hiện thực, doanh nhân phải đối diện với nhiều thử thách, khó khăn, tình thế tuyệt vọng và nếu không còn động lực, việc bỏ cuộc đầu hàng sẽ là lựa chọn đầu tiên.

2. *Lợi thế cạnh tranh:* Sản phẩm kinh doanh phải mang tính sáng tạo, độc đáo và tạo một lợi thế cạnh tranh chắc chắn. Nó có thể là một dịch vụ mới lạ chưa có trên thị trường, một công nghệ mũi nhọn hơn các địch thủ, một sản phẩm có thương hiệu lâu đời hay một hệ thống tiếp liệu phân phối hiệu quả nhiều ứng dụng. Dĩ nhiên, nhu cầu thị trường cũng phải hiện hữu ở tầm mức đủ lớn để tạo doanh thu và lợi nhuận mong muốn.

3. *Sức khỏe để đối phó với áp lực và thời gian công sức đòi hỏi.* Những

áp lực và lời khen tiếng chê từ gia đình, đối tác, cổ đông, nhà tài trợ, nhân viên, nhà cung cấp, khách hàng, chính phủ và ngay cả trong xã hội luôn đè nặng trên vai doanh nhân. Nếu không có một thân thể khỏe mạnh để giữ tinh thần sáng suốt bình tĩnh thì không thể hoàn tất công việc quản trị. Ngoài áp lực, sức khỏe là một yếu tố mấu chốt vì thiên tài đầy tham vọng mà không chịu đổ mồ hôi thì cũng chỉ là một người thất bại, khó tạo dựng được gì bền vững. Tôi chưa thấy một doanh nhân thành công nào chỉ làm 40 giờ đồng hồ trong tuần. Công thức áp dụng cho họ là 24/7, vì một doanh nhân ngủ cũng mơ thấy công việc làm ăn.

4. *Liều lĩnh, dám làm, dám chấp nhận rủi ro.* Chỉ cần một sai lầm nhỏ thì đã có thể giết chết một đại công ty như Arthur Anderson, Lehman Brothers hay suy yếu quần quai như BP. Tỷ lệ rủi ro trong kinh doanh quá cao. Nếu một người giỏi về toán và thống kê thì họ sẽ không làm doanh nhân. Tôi nói đùa những doanh nhân là những người...đốt toán nhất, và sự ngu dốt này chỉ vượt qua được với tính lạc quan phi lý, lối xử lý liều lĩnh ngang ngược. Chỉ nghĩ đến hình ảnh khi làm ăn thất bại, có thể sẽ mất tất cả từ gia đình, bạn bè đến tài sản, tiếng tăm... là nhiều người bình thường phải chùn chân.

5. *Kinh nghiệm, quan hệ, kiến thức.* Nếu chưa có những yếu tố này thì phải lo tạo dựng cho đầy đủ trước khi ra trận mạc. Kiến thức có thể thu thập nhanh chóng nếu chịu khó bỏ ra 2 tháng, suốt ngày đọc các bài viết về ngành nghề mình chọn (Google và Internet là một nguồn thông tin không thể thiếu). Sau đó, phải tạo dựng những quan hệ với bất cứ cá nhân nào có liên quan ít nhiều đến lĩnh vực kinh doanh mình muốn. Những nhân vật này thực sự là những thiên thần có thể truyền lại những kinh nghiệm mình thiếu sót.

Với 5 yếu tố mấu chốt ở trên, bất cứ một hành trình kinh doanh nào cũng sẽ đến đích, không sớm thì muộn, tùy vào tầm cỡ của dự án. Tôi dùng công thức 5 năm cho một tài sản khoảng 1 triệu đô la vì tôi dựa trên một tỷ lệ P/E (giá/lợi nhuận) trung bình là 7; hay một dòng tiền lợi nhuận hàng năm khoảng \$150 ngàn. Trong ngành phân phối hay sản xuất hàng tiêu dùng, doanh nghiệp bạn phải bán ra khoảng 1.5 triệu đô la để đạt chỉ tiêu này. Nó không dễ, nhưng chắc chắn đây không phải là một hành trình kiểu Vạn Lý Trường Chinh của Mao. Trong những ngành nghề hiện đại hơn như IT hay tài chính, các tỷ lệ P/E thường rất cao; nên mục tiêu càng dễ đạt.

Các rào cản và thử thách

Nhưng trên hết, một doanh nhân đầy đủ cá tính với một sản phẩm sáng tạo và một kế hoạch kinh doanh ấn tượng cũng không thể đi xa nếu việc quản lý hằng ngày không đủ nghiêm túc và tập trung. Những doanh nhân Việt

thường vấp phải các lỗi lầm phổ thông như đầu tư dàn trải (vì cơ hội làm ăn rất nhiều); để sĩ diện và bạn bè gia đình lôi cuốn vào những hoạt động không hiệu quả; hay che giấu những thất bại lầm lỡ; không có kỷ luật nghiêm minh về vấn đề chi tiêu tài chánh; thiếu đạo đức và kiên nhẫn trong việc xây dựng thương hiệu và kỷ cương công ty; không tôn trọng khách hàng hay đối tác hay cổ đông hay địch thủ; xử dụng người theo tình cảm gia đình hay phe nhóm.

Vượt qua các rào cản này là bạn đã đi xa hơn 90% các đối thủ cạnh tranh và có ít nhất là 80% để đạt mục tiêu hay tiến xa hơn nữa.

Xác xuất thành công

Tôi ước tính là chánh phủ Việt Nam sẽ tiêu xài khoảng 400 tỷ USD (ngân sách và nợ công) trong 5 năm tới, kể cả những đầu tư vào doanh nghiệp nhà nước. Nếu thất thoát và lãng phí trung bình là 14% như hiện nay, thì tài sản riêng của các quan chức chiếm khoảng 56 tỷ USD. Đây là một số tiền khá lớn nhưng số lượng người cạnh tranh cũng rất khủng khiếp vì sự hấp dẫn của “free money” (tiền chùa). Gần 4 triệu công chức và cán bộ tham dự cuộc chơi nên bạn phải nằm trong top five (5% đỉnh) để xí phần đáng kể.

Trong khi đó, lãnh vực tư nhân sẽ chiếm khoảng 540 tỷ USD; và tài sản lưu giữ có thể lên đến hơn 100 tỷ USD. Với hơn 1 triệu doanh nhân thi đấu, cơ hội thắng 1 triệu đô la sẽ tốt hơn chuyện làm quan nhiều.

Nhưng trên tất cả các thành quả và khó nhọc của cuộc chơi, phần thưởng lớn nhất cho các doanh nhân trẻ sẽ là một lòng tự trọng và hãnh diện vì sự đóng góp chân chính của bản thân cho xã hội. Mỗi sáng, khi soi gương, bạn sẽ không phải cúi đầu tự hổ thẹn cho mình hay gia đình.

Alan Phan

(Bài đã được đăng trên báo Vietnamnet ngày 28 tháng 2 năm 2012)

Nhìn lại lá bài bất động sản

Khi không chấp nhận để bong bóng BDS vỡ vào cuối năm 2012, Việt Nam đã mắc tình thế nền kinh tế tái chánh vào một chu kỳ suy thoái sẽ kéo dài suốt thập niên còn lại.

Tôi viết bài này vào cuối tháng 10 năm 2011. Đây là một cố gắng để nhìn bất động sản (BDS) qua nhiều lăng kính: ngắn và dài hạn, cá nhân và xã hội, hệ lụy và giải pháp. Tôi thấy bài viết vẫn có nhiều ứng dụng hợp thời nên cho đăng lại đây.

BDS qua lịch sử

Tất cả những tranh chấp trong 5 ngàn năm lịch sử đều có liên quan đến đất đai. Các đế chế Trung Hoa, Ai Cập, Hy Lạp, La Mã, Tây Âu vào trước Thế Chiến thứ hai, đều dựa kế hoạch bành trướng trên căn bản chiếm đất. Ngay cả Việt Nam, chuyện “mở mang bờ cõi” là một thể hiện lòng yêu nước cao độ dưới triều Nguyễn, cho đến khi thực dân Pháp làm tan mộng đế vương.

Cho đến ngày hôm nay, tại những quốc gia kém phát triển, nền kinh tế còn thô sơ, tài sản của người dân vẫn phần lớn là bất động sản, ít nhất cũng là miếng đất để cắm dùi. Cho đến năm 1985, những tỷ phú giàu bằng bất động sản vẫn chiếm 18% tổng số của 100 tỷ phú giàu nhất nước Mỹ. Hiện nay, gần như ít ai có thể kiếm tỷ đô la trong vài chục năm bằng bất động sản; trừ khi họ mua bán các sản phẩm phái sinh tài chánh (derivatives) của bất động sản.

BDS qua hai góc nhìn cá nhân

Trong cuộc đời kinh doanh của tôi, hai nhân vật ảnh hưởng đến những quyết định về đầu tư hay điều hành BDS là ông boss cũ người Do Thái và bà mẹ nuôi người Pháp. Họ biểu hiện hai thái cực của hai góc nhìn, không những về BDS mà còn về triết lý sống và sự cảm nhận trong hạnh phúc.

Ông boss là một đại gia có khoảng 1.6 tỷ dollars vào thời cực thịnh. Mặc dù có một penthouse rộng hơn 1,000 mét vuông ở Park Avenue, nơi mệnh danh là khu giàu có nhất New York và một bà vợ với đứa con gái, ông gần như sống suốt ngày trên chiếc máy bay Gulfstream riêng của ông. Ông bay khắp thế giới và phòng ngủ của ông nằm tại hầu hết các khách sạn 5-6 sao trên khắp 5 lục địa. Lúc tôi còn làm việc cho ông, công ty ông đầu tư và kiểm soát 24 công ty con thuộc nhiều ngành nghề và tại nhiều quốc gia; nhưng không một công ty nào liên quan đến BDS, trực tiếp hay gián tiếp.

Ông giải thích, BDS là một đầu tư khó thể kiểm soát vì chu kỳ lên xuống khó đoán; vì khi gặp khó khăn, ta không thể dời BDS đến một thị trường khác (như các sản phẩm hay dịch vụ); và khi cho thuê, thì các vấn đề với người thuê là những rắc rối có thể vượt quá khía cạnh pháp lý (chẳng hạn như chính phủ có thể cấm tăng giá thuê để hỗ trợ người dân nghèo...). Thêm vào đó, khi thị trường xuống dốc, thì việc thoái vốn gần như bất khả thi dù chịu bán lỗ. Trên hết, chiến thuật đòn bẩy hay dùng trong kinh doanh BDS có thể tạo lợi nhuận nhanh chóng, nhưng đây cũng là mỏ chôn bao nhiêu tài sản cực nhanh.

Tôi thì nghĩ có lẽ trong tiềm thức một người Do Thái, hơn 5 ngàn năm làm dân du mục khắp mọi phương trời, chịu sự kỳ thị và ngược đãi của mọi sắc dân địa phương, ông boss tôi không thấy an toàn ở một nơi nào để gọi đó là quê mình. Lá không có cội để rụng về?

Trong khi đó, bà mẹ nuôi tôi là một giáo viên sau khi tốt nghiệp đại học và theo đuổi nghề này đến khi về hưu. Chồng bà là kế toán gia làm cho công ty điện lực suốt 27 năm sau khi đã làm công chức cho Bộ Nội Vụ Pháp hơn 20 năm đầu. Bà sinh ra ở một căn hộ nhỏ khu Montmartre năm 1916 và mất đi ở căn hộ này vào năm 1998. Bà đã chứng kiến hai trận thế chiến, vài cuộc cách mạng và bao nhiêu biến đau từ góc nhìn qua cửa sổ của căn nhà này.

Trong những năm làm việc, hai ông bà để dành và đầu tư tất cả vốn liếng vào BDS. Khi bà chết, hai ông bà có 16 căn nhà quanh Paris; trị giá hơn 20 triệu Euro bấy giờ. Có nhiều BDS lớn và đẹp hơn để cho thuê, nhưng hai ông bà không hề dọn đến ở nơi nào khác. Có lẽ khu vườn nhỏ ở công viên cạnh bên, những tiệm boulangerie, café, bistro, magasin ... là những dấu ấn của kỷ niệm và tình yêu không thể tìm ở nơi nào khác.

Khi qua lại Mỹ lần thứ nhì vào năm 1975, tôi kiếm hơn 4 triệu dollars đầu tư bán thời gian vào BDS trong khi đi làm. Sau đó, tôi mất hết tiền đã kiếm được khi đầu tư vào một dự án BDS ở Arizona vào năm 1982. Căn biệt thự tôi mua ở Shanghai năm 1999 với \$400,000 nay đã trị giá gần 2 triệu. Một đầu tư khác với vài người bạn ở một khu thương mại gần Beijing giờ tặng cũng không ai lấy.

BDS và nợ xấu ngân hàng

Khi bong bóng BDS vỡ bên Mỹ vào 2008, tuần báo Economist có làm một phân giải về nguyên do. Chính yếu là các ngân hàng và định chế tài chính đã rất “lười” khi đổ tiền vào các khoản nợ BDS. Trái với các tài sản tài chính khác, thị trường cho BDS tương đối an toàn và bền vững. Dựa trên một định giá đã được “công thức hóa” khi tính tỷ lệ rủi ro, các ngân hàng lại đặt

niềm tin thêm vào các công ty giám định rủi ro như Moody's, Fitch...do đó, họ đã vấp tiền thoải mái vào BDS và các sản phẩm phái sinh. Khi bong bong nổ, họ là nạn nhân đầu tiên và sau cùng.

Các ngân hàng Việt nam cũng hành xử tương tự. Ngoài các món nợ cho những doanh nghiệp nhà nước có chính phủ bảo kê ngầm, phần lớn các món nợ đều phải có sổ đỏ, sổ hồng của BDS cho tiện lợi mọi bề. Nền kinh tế thị trường to lớn của Mỹ có thể hấp thụ cơn bão do BDS đem lại; nhưng chính phủ Mỹ cũng mất gần 2 ngàn tỷ đô la (khoảng 14% GDP) để cứu nguy (QE 1, QE 2 và Twist). Một vài chuyên gia ước tính là nền kinh tế Việt sẽ phải chi ra hơn 70 tỷ đô la (65% GDP) trong 2 năm tới để có tác dụng tương tự. Cách duy nhất để kiếm số tiền này là huy động tiền nhàn rỗi trong dân, qua vàng và ngoại tệ, để không bị lạm phát phi mã.

Một bài toán khá khó khăn cho các nhà lãnh đạo kinh tế.

Mọi con đường đều dẫn đến La Mã

Nhưng dù khó khăn đến đâu, tôi vẫn tin rằng chính phủ và người dân sẽ phải trực diện vấn đề bong bóng BDS hiện nay của nền kinh tế. Dường như có 2 khuynh hướng để giải quyết: một là tìm cách kéo dài các trì trệ cho nó xì hơi từ từ; hai là bơm tiền vào cứu nó (và các thành phần lợi ích đang bao quanh). Giải pháp thứ ba của tôi là để thị trường nổ tung bong bong, giúp người dân có cơ hội mua nhà rẻ và nhanh chóng cải tổ thể chế để tránh những lợi dụng của nhóm lợi ích trong tương lai. Cách đây vài tháng, tôi có tiên đoán là nếu chính phủ thay đổi hoàn toàn luật sở hữu nhà đất, thì một dòng tiền mới sẽ đổ vào thị trường BDS với những hệ quả tích cực. Dĩ nhiên, giải pháp này đã bị bỏ qua, khi chính phủ khẳng định là “toàn dân vẫn sở hữu đất đai” hay nói một cách khác, mọi thứ sẽ không thay đổi.

Giá đất, và gián tiếp, giá BDS cao ngất trời sẽ là rào cản căn bản của mọi cố gắng để tái cấu trúc. Từ giá thành của sản phẩm nội địa đến nợ xấu của hệ thống ngân hàng, từ nguy cơ lạm phát khi in tiền đến vấn đề tỷ giá làm thiệt hại mọi ngân khoản đầu tư nội ngoại, thủ phạm chính sẽ là giá BDS trong 5, 10 năm sắp tới.

Khi không chấp nhận để bong bóng BDS vỡ vào cuối năm 2012, Việt Nam đã mắc tình đay nền kinh tế tái chánh vào một chu kỳ suy thoái sẽ kéo dài suốt thập niên còn lại.

Ván bài lớn cho bất động sản và lạm phát

Khi đối diện với khủng hoảng, cá nhân con người hay doanh nghiệp hay bộ máy công quyền thường chọn một trong hai phản ứng: hoặc sửa đổi toàn diện để thích nghi với hoàn cảnh mới; hoặc quay về với những thói quen xưa cũ mà họ cho rằng đã giúp họ đạt được quyền và lợi hiện nay.

Sau gói kích cầu 8 tỷ đô la năm 2008, Việt Nam đã chứng kiến lạm phát phi mã hơn 22% và việc kém hiệu quả khi kích cầu đầu tư công đã tạo một phản ứng dây chuyền từ nhập siêu, dự trữ ngoại tệ dút giảm, nợ công gia tăng, tiền đồng mất giá... Các doanh nghiệp nhà nước, chỉ đạo của nền kinh tế thì tự giết mình với khả năng yếu kém khi phải quản trị một lượng tiền khổng lồ. Chính sách siết chặt tiền tệ sau đó để giữ cương con ngựa kinh tế đã tạo nên sự suy thoái đình đốn hiện nay. Sau khi đổ tiền cứu ngân hàng và chứng khoán, chính phủ đang dồn nỗ lực để cứu bất động sản. Thay vì gói kích cầu, lần này chúng ta sử dụng một tên khác: tái cấu trúc, gói cứu trợ hay tốt hơn, gói từ thiện? Trong một xứ thích dùng khẩu hiệu, có lẽ cái tên gọi thực sự quan trọng?

Tâm cỡ của gói cứu trợ

Phát pháo đầu tiên, ông Vũ Xuân Thiện, Phó cục trưởng cục quản lý nhà và thị trường BDS tuyên bố chắc nịch là “Có tiền lúc này tôi sẽ mua nhà”. Một ông Trưởng Phòng mới 29 tuổi ở Hải Dương đã nghe lời khuyên và đang xây một dinh thự triệu đô làm tốn bao nhiêu giấy mực của báo chí. So với ông Trưởng Phòng, tôi chắc chắn là ông Thiện có nhiều tiền hơn vì thâm niên công vụ và tôi đang đợi một cuộc họp báo kế tiếp liệt kê các căn nhà ông vừa mua.

Sau đó, Thứ Trưởng Xây Dựng Nguyễn Trần Nam khoe có 120 ngàn tỷ sắp đổ vào BDS trong số 210 ngàn tỷ đầu tư công sẽ bơm vào 2012. Ông còn dọa thêm là hệ thống ngân hàng đã khoanh các nợ BDS hơn 100 ngàn tỷ và chính phủ sẽ dùng gói trái phiếu 38 ngàn tỷ để thổi thêm vào thị trường BDS. Chưa hết, ông còn khuyên là dân nên đổi hết vàng và đô la để lấy tiền mua nhà. Giữ vàng và đô la vừa phạm luật vừa không hiệu quả. Trực tiếp và gián tiếp, tổng cộng gói cứu trợ BDS có thể lên đến 400 ngàn tỷ đồng (20 tỷ đô la).

Những hệ quả xa gần

Tôi không biết có bao nhiêu đại gia BDS trên toàn quốc đang “đắp chiếu”? Con số chắc không hơn vài ngàn. Dĩ nhiên, nếu giá BDS xuống quá

thấp thì các đại gia ngân hàng, chứng khoán và các nhà đầu cơ thứ cấp cũng bị vạ lây, vì như ông Lê Mạnh Hà (Phó Chủ Tịch UBND HCM) đã công nhận, giá BDS là tiền đề cho bài toán kinh tế và chính trị của Việt Nam. Nhưng mọi người dân sẽ phải chịu chung những hệ quả xấu tốt, xa gần mà giải pháp cứu trợ này sẽ đem lại:

1. Khi một số tiền khổng lồ như vậy đổ vào thị trường BDS thì ảnh hưởng trên giá cả sẽ phải có, dù chỉ tạm thời. Bong bóng sẽ không nổ tung vào cuối 2012 như nhiều người tiên đoán vì chính phủ đang hết sức thổi hơi bằng máy bơm và cả bằng miệng. Nhưng một căn nhà mơ ước cho đại đa số người dân sẽ vẫn nằm ngoài tầm tay trong 5, 10 năm tới vì mức giá vẫn là một ảo tưởng dựng lên bởi những thế lực ngoài thị trường. Con bệnh sẽ trầm trọng hơn vì cuộc giải phẫu cần thiết đã được dời lại cho đến khi không còn gì để mổ trong đợt điều chỉnh sẽ đến.
2. Cái giá phải trả (không có bữa ăn nào miễn phí) cho lượng tiền 400 ngàn tỷ trong một thời gian ngắn là giá trị thực sự của đồng tiền VN sẽ phải giảm dù tỷ giá chính thức có thể được duy trì qua các biện pháp hành chính. Để tránh lạm phát phi mã, chính phủ sẽ phải thực hiện việc kiểm soát giá cả trên một bình diện sâu rộng. Ngoài xăng dầu, gạo, điện nước..., các món hàng như dược phẩm, vận chuyển công cộng, các hàng tiêu dùng thông dụng ... sẽ không được tăng giá. Đây là một bước lùi khá sâu cho nền kinh tế thị trường.
3. Trong môi trường của nền kinh tế chỉ huy, các doanh nghiệp tư nhân với mục tiêu kiếm lời (profit-seeking) sẽ khổ sở vì chi phí tăng mà giá bán bị kiểm soát chặt chẽ. Trong khi đó, doanh nghiệp nhà nước hay các công ty có liên hệ sâu xa với nhà nước sẽ có hai vũ khí bén nhọn: đặc quyền và tiền người khác (OPM) qua ngân hàng. Mô hình kinh doanh thuê tiền chỗ này (rent-seeking) sẽ lên ngôi và sẽ có thêm một loạt đại gia mới là bản sao của các đại gia hiện hữu.
4. Trên hết, khi hy sinh quyền lợi của đại đa số người dân để cứu vài nhóm lợi ích, chính phủ đã đưa ra một thông điệp rõ ràng cho mọi doanh nhân, "sai trái về đầu tư của phe ta sẽ được bảo vệ". Người Mỹ gọi đây là một "rủi ro về đạo đức" (moral hazard) và sẽ khuyến khích những hành xử tương tự trong tương lai. Một đứa trẻ khi không bị trừng phạt vì tội đánh người, hẳn sẽ có khuynh hướng gia tăng cường độ tội ác. Giết người trở thành chuyện bình thường.

Sau 2 gói kích cầu rủi ro và gần 2 ngàn tỷ đô la trong 3 năm qua, Cơ Quan Dự Trữ Trung Ương của Mỹ (Federal Reserve) đã thất bại trong việc giảm tỷ lệ thất nghiệp hay kích cầu một nền kinh tế tư nhân và năng động của Mỹ. Thành quả duy nhất họ có thể hãnh diện là cứu nguy và tạo lợi nhuận khổng lồ cho các ngân hàng thương mại. Dự đoán lạc quan nhất là GDP Mỹ sẽ tăng trưởng khoảng 2% trong năm nay. Dù không thể bị thay thế, đồng USD vẫn chịu nhiều áp lực vì nợ công tăng vọt sau các gói kích cầu này.

Khi đối diện với khủng hoảng, cá nhân con người hay doanh nghiệp hay bộ máy công quyền thường chọn một trong hai phản ứng: hoặc sửa đổi toàn diện để thích nghi với hoàn cảnh mới; hoặc quay về với những thói quen xưa cũ mà họ cho rằng đã giúp họ đạt được quyền và lợi hiện nay. Tôi đoán là các thế hệ trẻ sẽ phải chờ thêm vài ba thế hệ nữa.

T/S Alan Phan

(bài đã đăng trên Vietnamnet ngày 5/6/2012 với tựa đề Dồn Sức Cứu BDS)

“Bây giờ có tiền cũng không bỏ vào bất động sản”

BẢO ANH

TS. Alan Phan: “Kinh nghiệm ở Thái Lan, Mỹ... cho thấy, một chu kỳ của bất động sản phải mất 7 – 8 năm để thay đổi, để tạo một mặt bằng mới”.

Với những chính sách mới về đất đai, thị trường có thể “thoát hiểm”, nhưng cơ hội thành công cũng chỉ dưới 50%, TS. Alan Phan, Chủ tịch Quỹ đầu tư Viasa tại Hồng Kông và Thượng Hải nhìn nhận về thị trường bất động sản Việt Nam. Trò chuyện với VnEconomy, ông Alan Phan nói:- Thị trường bất động sản xưa nay vốn có hai vấn đề cốt lõi, một là vấn đề về luật cung cầu, nếu cung ít, cầu nhiều thì tác động đến giá bán. Phần thứ hai là giá trị thật của nó, tức là dựa trên thu nhập của người dân. Bất động sản vốn phức tạp, có rất nhiều phân khúc. Mấy năm trước chỉ có nguồn cung cao cấp khá dồi dào, trong khi người dân vẫn thu nhập thấp là chủ yếu. Trước đây chỉ có các nhà đầu tư thứ cấp ôm vào. Giờ họ không ôm nổi nữa lại càng khiến cung dư thừa nhiều, giá giảm là điều tất yếu. Trong khi ở phân khúc bình dân, cầu cao nhưng cung gần như không có. Ở Malaysia, họ xây căn hộ 100 m2 bán khoảng 500 triệu đồng là rất phổ biến. Nhưng ở ta, do chi phí xây dựng, chi phí đất đai... quá cao nên xây căn hộ giá rẻ là không thể làm được. Nếu so sánh giá trị thực của bất động sản với thu nhập của người dân, hiện giá bất động sản trung bình ở Việt Nam gấp khoảng 25 lần thu nhập, trong khi ở Thái Lan là 6,3 lần, Singapore là 5,2 lần... Khi giá quá cao, thì đó là hiện tượng bong bóng, và bong bóng sẽ nổ vì không ai có thể chịu đựng nổi.

Tất cả mọi yếu tố trên cho thấy, bất động sản sau một thời gian trầm lắng, nó sẽ tới một giai đoạn phải giải quyết vào cuối năm nay, có thể nó sẽ rẽ sang một đường khác. Trong bối cảnh đó, nếu người nào biết nắm bắt cơ hội, tận dụng thời cơ tốt thì có thể có lợi.

Có ý kiến cho rằng, thị trường bất động sản tồn tại những nghịch lý nói trên là do có sự chi phối của một nhóm lợi ích nào đó?

Đương nhiên là nó chịu chi phối của một nhóm đầu cơ nhất định. Thực tế thì họ đã làm rồi, vì thị trường non trẻ nên rất dễ để người ta lợi dụng để trục lợi. Giá nhà đất đã được thổi lên khá cao trong mấy năm qua. Ngay trước khi có tin Hà Tây nhập vào Hà Nội thì thiên hạ đã gặt được khá nhiều điều từ tin đó.

Nhưng một bộ phận không nhỏ này hiện nay đã hết tiền, không còn cơ

hội để đầu cơ nữa, nên cuối năm nay sẽ phải thay đổi.

Trong một bài viết mới đây, ông có nói thị trường bất động sản có thể “thoát hiểm” với chính sách đất đai mới. Cơ sở của nhận định này là gì?

Thoát hiểm ở đây có nghĩa là, nếu có một luật đất đai mới, cho phép người nước ngoài sở hữu nhà, đất đai, bỏ hộ khẩu... thì nó sẽ kích cầu được một phần, thu hút được một lượng tiền không nhỏ vào bất động sản.

Thứ hai nữa, hiện Chính phủ đang rất muốn đẩy cầu chứng khoán, bất động sản lên để đỡ phần nào cho ngân hàng.

Nhưng để có được một luật đất đai mới cũng rất khó khăn. Theo tôi, cơ hội để thị trường không tụt giảm nữa, dân tin và sẽ mua thêm chỉ dưới 50%.

Nhưng nếu chính sách “thoáng” quá thì thị trường lại quay lại sốt nóng, khó kiểm soát?

Tôi cho rằng, không thể sốt nóng được nữa vì với tình trạng kinh tế suy thoái như hiện nay, nếu nó đứng yên được thì cũng đã là khó khăn và may mắn rồi.

Còn ở cả góc độ quản lý cũng không phải băn khoăn gì vì đây là một thị trường quá lớn, nó chịu chi phối, quản lý của nhiều cơ quan, bộ ngành khác nhau.

Ông nhìn nhận thế nào về động thái hạ lãi suất của ngân hàng vừa qua, nó tác động đến thị trường bất động sản thế nào?

Vấn đề giảm lãi suất cũng là một cố gắng của Chính phủ trong việc kích cầu bất động sản. Nó sẽ có ảnh hưởng đến thị trường, nhưng cũng không nhiều. Vì thực thể hiện người dân, doanh nghiệp vẫn đang thiếu tiền, suy sụp, người ta vẫn phải lo ăn uống, tồn tại của doanh nghiệp trước, chưa thể vung tiền cho bất động sản được.

Những động thái của Chính phủ sẽ gây ra động thái tâm lý tốt, có thể có tác dụng trong vài ba tháng tới nhưng sang năm thì nó lại vô hiệu.

Bởi, những chính sách đó giống như một người uống thuốc giảm đau, cơn đau sẽ cắt trong vòng vài tiếng đồng hồ nhưng ngày hôm sau sẽ đau trở lại, buộc phải uống thêm. Nhưng thực tế là thuốc không thể uống hoài được.

Thị trường bất động sản hiện vẫn tồn tại mâu thuẫn khi người dân cho rằng giá vẫn cao, trong khi chủ đầu tư lại cho rằng, giá đã chạm đáy. Theo ông làm sao giải được bài toán này?

Không nên xem đó là bài toán cần giải quyết mà nên xem đó là định luật của thị trường. Nếu làm ăn đúng thời điểm, cơ hội thì kiếm nhiều lợi

nhuận. Giờ thị trường khó khăn, bước sang một chu kỳ mới nếu rút ra không kịp thì đương nhiên phải mất tiền.

Còn ở tầm vĩ mô, đó là một cơ hội cho người dân cơ hội mua nhà giá rẻ.

Nhưng nếu không giải cứu bất động sản, rất có thể ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực khác vì bất động sản vốn được xem là hàn thử biểu của nền kinh tế?

Thế giới họ đánh giá nền kinh tế Mỹ mạnh hay yếu có phải do bất động sản Mỹ đâu. Hiệu quả nền kinh tế dựa trên nhiều yếu tố, từ hiệu năng sản xuất, GDP, thu nhập người dân...

Nếu có tiền, ông có bỏ vào bất động sản lúc này?

Tôi sẽ không làm điều đó, dù có người nghĩ đó là động thái đúng, có thể làm nóng lại thị trường. Tôi tin là thị trường còn tiếp tục đi xuống nữa, vì giá trị thực và giá cung cầu vẫn chưa ăn khớp nhau.

Nếu nhà đầu tư mua bất động sản rồi giữ lại trong vòng 20 năm thì sẽ có lời. Nhưng nếu mua rồi bán lại trong vòng 3 -5 năm thì không nên làm. Tốt hơn là nên giữ tiền hoặc đầu tư vào hướng khác.

Vừa qua, một số người có chào tôi dự án bất động sản nhưng tôi thấy giá đó chưa phù hợp, vì theo tôi thị trường khoảng 10 năm nữa mới bắt đầu hưng thịnh thực sự.

Kinh nghiệm ở Thái Lan, Mỹ... cho thấy, một chu kỳ của bất động sản phải mất 7 – 8 năm để thay đổi, để tạo một mặt bằng mới. Bất động sản chúng ta dù khó khăn vài năm nay nhưng theo tôi vẫn chưa chạm đáy. Nó phải xuống đáy đã rồi mới từ từ đi lên.

Hiện giới đầu tư, đầu cơ lướt sóng bất động sản vẫn còn vương rất nhiều dư vị đắng cay của vài năm qua nên dường như chưa mấy ai nhảy vào.

Vàng: Trận đấu giữa lực mua và bán

Tôi chắc chắn là chưa ai trở thành tỷ phú qua hoạt động lướt sóng vàng hàng ngày. Nhưng trong các cuộc chơi trên thương trường hay chính trường, một câu ngạn ngữ hay được truyền đạt trong nhiều tình huống,” kẻ thù của kẻ thù ta là bạn ta.” Không phải kim cương, mà là vàng: người bạn tốt nhất của phụ nữ cũng như đàn ông và trẻ con.

Thứ hai tuần trước, 30/4/2012, một giao dịch khá kỳ thú xảy ra ở COMEX. Vừa bắt đầu mở cửa, một nhân viên giao dịch (trader) ra hai lệnh bán 84 hợp đồng futures trị giá 1.24 tỷ đô la. Giá vàng lao xuống \$15 một lượng, còn \$1,648. Thế giới giao dịch vàng xôn xao vì nhiều lý do: (a) người bán hay mua thường phải che giấu ý đồ của mình qua rất nhiều hợp đồng nhỏ. Việc ra lệnh táo bạo này cho thấy người bán muốn truyền tải một thông điệp cho giới đầu tư bằng một hù dọa rất thẳng thừng; (b) ai là người bán với khả năng tài chánh cả tỷ đô la; và (c) các hợp đồng bán kiểu này có tiếp tục?

Bàn tay lông lá của các ngân hàng trung ương

Qua đến thứ sáu 4/4/2012, một lệnh bán hơn 3 ngàn lô cũng lập lại và giá vàng lao xuống hơn \$10 trong vài phút. Tạp chí mạng *Zero Hedge* điều nghiên và cho rằng lệnh bán là do tay trader tên Mikael Charoze, nhân viên dưới trướng của Richard Austin Jones, đặc trách giao dịch của BIS (Ngân Hàng Thanh Toán Quốc Tế- Bank of International Settlement), một siêu định chế của hệ thống tài chánh quốc tế có trụ sở ở Basel. Giả thuyết của *Zero Hedge* được xác nhận gián tiếp khi web site của BIS xóa tên Mikael Chazore sau khi thông tin bị rò rỉ.

Mọi người đồng thuận lý do duy nhất để BIS tung tiền bán khổng vàng là theo lệnh của các ngân hàng trung ương Âu Mỹ nhằm “tăng giá” các bản vị tiền tệ (euro và dollar). Các quan ngân hàng này đã in tiền quá nhiều để “cứu bờ” sau cuộc khủng hoảng nợ công của Âu Châu và các gói kích cầu (QE) của Mỹ. Các hợp đồng bán khổng vàng này có thể được tiếp tục trong vài tháng tới vì BIS và các ngân hàng trung ương Âu Mỹ không có gì để mất. Tệ lắm là lại in thêm một ít tiền.

Nguồn mua từ Trung Quốc: chánh phủ hay tư nhân?

Trong khi đó, một mặt trái của các giao dịch trên cũng thú vị không kém. Một báo cáo ngân hàng cho thấy Trung Quốc đã nhập khẩu 40 tấn vàng qua ngõ Hồng Kông vào tháng 2 năm nay. Trong 8 tháng vừa qua, Trung Quốc đã nhập hơn 436 tấn vàng từ Hồng Kông so với 57 tấn cùng thời hạn

trong năm ngoái. Nói tóm lại, khi BIS bán khổng thì Trung Quốc mua vào. Hai lực đẩy này – mua và bán – đang tác động mạnh trên thị trường vàng trên thế giới. Lực nào sẽ mạnh hơn vào cuối ngày?

Một nhận xét khá thú vị đến từ Marc Faber, chuyên viên đầu tư trái chiều (contrarian) khi được CNBC hỏi, “ông có nghĩ giá vàng đang ở vào trạng thái bong bóng?” Ông nói là ông thường xuyên dự các hội nghị về đầu tư khắp thế giới. Khi nói chuyện với các quản lý quỹ quan trọng, gần như là không có quỹ nào đang giữ vàng. Rất là khác lạ với những năm 1989 khi mọi người đều giữ chứng khoán Nhật Bản hay năm 2000, khi tiền mọi quỹ nhảy vào dotcom. Hiện nay, có nhiều người giữ cổ phiếu của Apple nhiều hơn là giữ vàng.

Ông cũng nói thêm, “Giá vàng chỉ có \$252 mỗi ounce năm 1999, nhưng nợ công của các chính phủ cũng như của các doanh nghiệp và các tư nhân, chỉ vào khoảng 40% hiện nay. Một nguy hiểm khác đe dọa sự ổn định của hệ thống tài chính là những cam kết về xã hội của các chính phủ và các hợp đồng phái sinh (derivatives).”

Sự an toàn của tài sản

Nhiều người hỏi tôi về giá vàng và những kênh đầu tư an toàn cũng như hứa hẹn cho tương lai. Như các diễn biến nói trên, có rất nhiều lực đẩy giữa mua và bán. Vài tuần, vài tháng, một bên sẽ thắng và một bên sẽ thua. Rồi đổi ngược lại. Không ai biết. Chắc chắn là chưa ai trở thành tỷ phú do giao dịch vàng hàng ngày.

Nhưng tôi tin rằng, một ngày nào đó, nền kinh tế “ảo” qua tiền giấy, qua cờ bạc, qua phẫu thuật kế toán và qua OPM (tiền người khác-other people's money) sẽ gặp rắc rối không giải quyết được. Khi đó, tôi sẽ ủng hộ nhìn đồng tài sản “thực” của tôi, trong đó vàng nắm giữ một tỷ lệ hơn 25%. Trong nhóm tài sản “thực” này, vàng là một món hàng khó thao túng nhất và gây nhiều bức bối cho các chính phủ nhất.

Trong các cuộc chơi trên thương trường hay chính trường, một câu ngạn ngữ hay được truyền đạt trong nhiều tình huống, “kẻ thù của kẻ thù ta là bạn ta.” Không phải kim cương, mà là vàng: người bạn tốt nhất của phụ nữ cũng như đàn ông và trẻ con.

T/S Alan Phan

Cờ bạc là bác thẳng bản?

Thực sự, bỏ đi những hăng say về nghĩa vụ xã hội còn sót lại từ một tư duy già cỗi, chúng ta phải nhìn nhận là những anh chị nghèo hay giàu khi đam mê cờ bạc vẫn có rất nhiều cách khác để mất tiền, và họ đã mất phần lớn rồi. Không những qua các số đề hay cá cược hay các sòng bài bên Campuchia, Singapore..., mà qua bất động sản, chứng khoán và lỗi kinh doanh đòn bẩy dùng tiền người khác (OPM).

Tôi đến Las Vegas lần đầu vào mùa hè 1964. Nhóm sinh viên 4 người chúng tôi hùn hạp để đi du lịch một vòng xứ Mỹ nhân dịp có 26 ngày nghỉ giữa 2 khóa học. Khi dừng chân ở Vegas, chúng tôi đồng ý trích ra 200 đô la từ ngân sách và nếu thua hết, sẽ về khách sạn sớm để sáng mai lên đường. Nào ngờ cô bạn gái tôi may mắn, thắng được 3 ngàn đô la. Chúng tôi khoái trá, làm vài ly bia miễn phí rồi về phòng lúc 1 giờ sáng. Cô bạn còn ham hố, xin ở lại vài phút. Khi chúng tôi ngủ dậy lúc 8 giờ sáng, cô đã thua lại hết tiền và muốn gỡ, cô đã lên về phòng móc sạch tiền của bọn tôi và nướng trọn cho sòng bài.

Nguy kịch vì 4 đứa đều là sinh viên nước ngoài, không bà con thân thuộc để có thể xin ai gọi tiền khẩn cấp. Chúng tôi kẹt lại ở Vegas suốt 7 ngày sau đó, ngủ trong xe và làm đủ mọi chuyện từ rửa chén bát đến quét đường để kiếm tiền ăn và tiền xăng chạy về trường đại học ở tuốt bên Pennsylvania. Mấy chục năm sau đó, tôi ghé lại Vegas cả trăm lần vì hội nghị và họp hành, nhưng không bao giờ mất một đồng nào cho sòng bài.

Tuy nhiên, Vegas không cần tiền của tôi. Từ chỉ 6 sòng bạc cỡ trung bình thời 60's, Vegas đã phát triển trên 120 sòng bài với doanh thu 11.2 tỷ đô la mỗi năm và góp khoảng 3.7 tỷ đô la cho ngân sách của thành phố và tiểu bang, chưa nói đến những doanh nghiệp liên quan sống nhờ vào khách đánh bạc.

Tư duy về cờ bạc và nghèo đói

Từ ngày còn bé, trong cái tư đồ tường mà cha mẹ răn dạy, cờ bạc là điều cấm kỵ bậc nhất trong gia đình tôi. Ngay cả những ngày Tết, cha tôi thường xua đuổi những gánh “bầu cua cá cọp” muốn tụ họp trước sân nhà. Với truyền thống đó, khi lớn lên, tôi không những dị ứng với cờ bạc, mà còn xem đó là một tội phạm.

Cho đến khi tôi bắt đầu làm ăn...và nhất là khi nhảy vào lĩnh vực tài chính.

Khi tôi mắng một nhân viên ham mê cá ngựa, bỏ bê công việc, anh ta trả lời,” tôi chỉ là thằng đánh cò con, ăn thua vài trăm đô mỗi lần. Còn ông, khi đầu tư vào một dự án, con ngựa ông cá cược có thể làm ông thắng hay mất cả triệu đô. Ông đánh bạc lớn hơn tôi nhiều”.

Tôi nhớ lại ngày mới ra trường, làm nhân viên giao dịch hàng hóa (commodity trader) cho một ngân hàng ở Wall Street. Tôi đã đánh bạc liên tục 7 giờ mỗi ngày, được hay mất cả triệu đô la cho công ty, mà không thực sự đóng góp gì cho quy trình sản xuất của nền kinh tế. Thực ra, tôi chỉ là một con chót nhỏ, đánh thuê. Nhưng những người chủ của tôi không hề là “thằng bần” như cha mẹ tôi đã giáo dục. Các lãnh đạo này kiếm cả mấy triệu đô la mỗi năm; chưa kể tiền thưởng.

Nền kinh tế cờ bạc

Càng lao đầu vào thương trường, tôi càng thấy tính chất “cờ bạc hóa” trong rất nhiều hoạt động. Trên mọi sàn giao dịch hàng hóa, 99% hợp đồng là một hình thức cờ bạc vì chỉ 1% người mua kẻ bán là có ý định nhận hay giao hàng. Khi món hàng là lãi suất, chỉ số hay phát sinh (derivatives) thì 100% là đánh cược. Có tổng cộng 3.5 tỷ hợp đồng trị giá 400 ngàn tỷ đô la được giao dịch mỗi năm. Đây là một sông bạc lớn hơn Vegas, Macau và mọi sông bạc trên thế giới cộng lại.

Mặc cho những biện giải về giá trị tạo vốn cho doanh nghiệp, các sản chứng khoán trên thế giới thực sự là những sông bạc vĩ đại cho các tay chơi, từ nhà đầu tư cá nhân đến tổ chức. Ít tay chơi nào quan tâm đến số mệnh của một doanh nghiệp hay việc làm của công nhân mà chỉ lưu ý đến ảnh hưởng của nó trên số tiền kiếm được hay mất. Một thống kê mới nhất của NYSE (sàn New York) cho thấy 72% giao dịch mua bán chỉ giữ thời hạn là 11 giây. Có đến 70 ngàn tỷ đô la lưu thông mỗi ngày trên các sản chứng khoán thế giới.

Nhìn ở dạng rộng hơn, trong những nước mà người dân không được phép đánh bạc thoải mái thì vé số kiến thiết, số đề, cá cược bóng đá, đánh bạc trên mạng Net...trở nên phổ biến. Tại Mỹ, lối đánh bạc không chính thống này được phỏng đoán lên đến 4.5 ngàn tỷ đô la hay 4% của GDP. Trong khi đó, con số cho Âu Châu là 7.2% và Hồng Kông là 8.9%. Tôi không có số liệu của Việt Nam nhưng tôi chắc chắn là phải hơn các con số này.

Người thắng kẻ thua

Tóm lại, dù ta có ghét cờ bạc đến đâu, nó vẫn hiện diện cùng khắp mọi xã hội, văn hóa...Tác động và hệ quả của nó cũng khác biệt tùy theo đối tượng. Nhiều con bạc không có kỷ luật và tham lam, thường cháy túi và lâm

vào cảnh bần hàn. Những người không chấp nhận nhiều rủi ro, biết kiểm soát cảm xúc, có thể thắng nhỏ và đều đặn. *Những tay “làm cái” tổ chức sòng bài, biết rõ xác suất và tâm lý con bạc, luôn luôn thắng.* Đôi khi, những sư tổ quản lý các sòng “tài chánh” như ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán... này đi quá trớn, vừa tham vừa ngu, nên tạo những mất mát khổng lồ, lại được chánh phủ cứu giúp bằng tiền của dân. Những thí dụ gần nhất là cuộc khủng hoảng tài chánh Mỹ năm 2007, số nợ công Âu Châu hiện nay và các biện pháp hành chánh Việt Nam đang áp dụng.

Cách đây 40 năm, những đầu tàu của kinh tế Mỹ là các doanh nghiệp nhỏ sản xuất công nghệ, dịch vụ y tế, giáo dục, xã hội... và nông hải sản. Ngành tài chánh chỉ chiếm 3.4% của GDP. Năm 2010, tỷ lệ này lên đến 14.7% và ước tính sẽ còn tăng trưởng ngoạn mục trong tương lai gần. Hiện tượng “cờ bạc hóa” nền kinh tế Mỹ đang được thế giới sao chép, nhất là Âu Châu và Đông Á. Các trung tâm tài chánh thế giới là những điếm hẹn của mọi lối đánh bạc. Hong Kong, Singapore, Dubai... là 3 nơi mà “cờ bạc kiểu tài chánh” đóng góp hơn 70% của GDP.

Sòng bài tại Việt Nam??

Quay về Việt Nam, chúng ta đang có một tranh luận khá thú vị về việc cho giấy phép mở sòng bài của tập đoàn Sands. Phần lớn quay quanh những tệ nạn xã hội sẽ xảy ra với sòng bài. Thực sự, bỏ đi những hăng say về nghĩa vụ xã hội còn sót lại từ một tư duy già cỗi, chúng ta phải nhìn nhận là những anh chị nghèo hay giàu khi đam mê cờ bạc vẫn có rất nhiều cách khác để mất tiền, và họ đã mất phần lớn rồi. Không những qua các số đề hay cá cược hay các sòng bài bên Campuchia, Singapore... mà qua bất động sản, chứng khoán và lối kinh doanh đòn bẩy dùng tiền người khác.

Nếu chỉ nghĩ đơn thuần đến lợi ích kinh tế, một sòng bài sẽ phải đầu tư khoảng vài tỷ đô la, phải thuê và đào tạo cả ngàn nhân viên Việt, thu hút cả trăm ngàn du khách đến chơi và rửa tiền, cùng những lợi ích khác mà không ô nhiễm môi trường hay phá rừng đập núi. (Về rửa tiền, đây là lý do tại sao Vegas có đông người chơi gấp 3 lần Macau mà doanh thu chỉ bằng 76%. Tỷ lệ ăn thua tính theo người chơi ở Singapore tương tự như Macau).

Chúng tôi chỉ cảnh giác chánh phủ là khi mở cửa cho Sands, thì nên mời luôn Wynn, MGM, Harrah's, nhóm Galaxy của gia đình Stanley Ho, nhóm Genting... Phải mở rộng cạnh tranh để tạo cụm ngành (clusters) cho thị trường và tạo thế đứng cho một kỹ nghệ mới. Nếu Saigon cạnh tranh hữu hiệu với Macau thì sức bật của chương trình này tốt đẹp hơn bất cứ gói kích cầu nào khác; và chánh phủ cũng không phải in tiền hay đi vay để hỗ trợ.

(Trong tinh thần minh bạch và khai báo toàn diện, tôi xin nói rõ là không ai thuê tôi viết bài này, tôi không đầu tư vào các công ty liên quan đến cờ bạc và tôi không có một lợi ích kinh tế hay tài chánh nào trong các quyết định của chánh phủ.)

T/S Alan Phan

(Bài đã được VNExpress xuất bản vào 8 May 2012 dưới tên “Cờ bạc hóa” trong nền kinh tế”)

“Sàn chứng khoán là sòng bài cho những con bạc lớn”

Nếu một khoản đầu tư khoảng 10 triệu đô la vào 3 cổ phiếu lớn trên TTCK Việt Nam sẽ mất khoảng 60 ngày để thoái vốn. Trên Nasdaq, việc làm này có thể chỉ mất khoảng 5 giây đồng hồ.

Tôi vẫn nghĩ rằng, các sàn chứng khoán là sòng bài dành cho những con bạc có vốn lớn và có OPM (other people's money, tức là tiền người khác). Tuy nhiên, lòng tham và sự sĩ diện “thắng cuộc” vẫn thu hút khá nhiều con thiêu thân nhỏ lẻ, dù đánh theo cơ bản hay lướt sóng. Thời đại mới, công nghệ mới, tay chơi mới, thủ thuật mới... tạo nên sự dao động biên độ và biến chuyển không ngừng cả với những cơn sóng lớn xen lẫn các đợt thoái trào sâu. Những cao thủ lướt sóng và có tin tức nội gián tốt là những kẻ sẽ thắng lớn trong các cuộc chơi này tại Việt Nam hay bất cứ nơi nào trên thế giới.

Trong mọi tình huống, những thành phần thắng khác, dù nhỏ nhưng liên tục là sở hay công ty điều hành sàn giao dịch (nhà cái), các công ty tạo ra sản phẩm (công ty niêm yết), các nhà tư vấn, môi giới (thầy cò chạy ngoài với ồng loa) và các công ty tạo thị trường (market makers, còn gọi là các đội lái tàu). Vì sự đam mê cờ bạc và lòng tham của tập thể và cá nhân, các sàn chứng khoán là nơi huy động tiền tốt nhất cho các công ty muốn tăng trưởng.

Tuy nhiên, mọi người liên quan, từ nhà cái đến thầy cò, từ đội lái tàu đến ban quản trị các công ty niêm yết, phải biết các tay chơi cần gì và muốn gì để kế hoạch tiếp thị và hậu mãi thu hút được doanh thu cao nhất. Do không nắm vững các yếu tố này nên các nhóm tổ chức “sòng bài” thường có nhiều hoang tưởng về trò chơi và tay chơi. Thử phân tích một vài thông điệp PR của nhóm tổ chức về lý do tại sao các nhà đầu tư nước ngoài phải đổ tiền vào Việt Nam, ta có ngay bằng chứng về sự hoang tưởng, ấu trĩ này.

Giá P/E của công ty trên sàn Việt Nam rẻ nhất Á Châu

Khi chúng ta dùng “giá rẻ” để làm vũ khí cạnh tranh thì vô tình chúng ta thú nhận là hàng hóa của chúng ta không có chất lượng hay thương hiệu gì. Dù ai cũng ham lời và tiết kiệm, nhưng trong việc đầu tư và kiểm soát rủi ro, phần lớn các nhà tài chính thích những sản phẩm chất lượng và tăng trưởng bền vững.

Vả lại, điều lệ của các quỹ đầu tư đòi hỏi những tiêu chí và thẩm định (rating) khá cao về sản phẩm, cho nên có lẽ khoảng 95% các công ty niêm yết ở Việt Nam không đáp ứng nổi nhu cầu này, dù được bán với giá rẻ mạt.

Trong 6 tháng đầu 2012, sàn Việt tăng giá 22%

Đây là một thông điệp PR coi qua thì đẹp mắt, nhưng nó không “xi-nhê” gì đối với các quyết định đầu tư. Yếu tố quan trọng nhất là thanh khoản. Rất nhiều chuyên gia đầu tư đã rơi vào tình trạng kiếm được mức lời tới 100% trong phi vụ của mình, nhưng không sao thoát vốn được vì thị trường mất thanh khoản. Cho đến khi rút được thì đã phải bán tháo, bán lỗ.

Nhìn số tiền giao dịch hàng ngày của hai sàn HOSE và HNX, tôi tính ra là một khoản đầu tư khoảng 10 triệu đô la vào 3 cổ phiếu lớn sẽ mất khoảng 60 ngày để thoát vốn. Trên Nasdaq, việc làm này có thể chỉ mất khoảng 5 giây đồng hồ (vào những ngày chậm).

Việt Nam là một thị trường tiềm năng trong 20 năm tới

Theo một thống kê, 72% giao dịch trên sàn chứng khoán New York (NYSE) được giữ không quá 11 giây. Tôi chưa gặp một chuyên viên đầu tư nào có cái nhìn xa hơn 3 năm khi thẩm định cơ hội kiếm tiền, kể cả những nhà đầu tư cơ bản và dài hạn như Warren Buffett (ông có thể giữ cả 20 năm nếu đầu tư đó tăng trưởng tốt trong 2 năm đầu). Bỏ tiền để PR cho các nhà đầu tư tài chính về tiềm năng 20 năm sau hoàn toàn là một sự lãng phí tiền bạc.

Chính phủ đang làm mọi cách để nâng đỡ thị trường chứng khoán

Phần lớn mọi người theo kinh tế thị trường đều quan niệm rằng, khi Chính phủ phải can thiệp để hỗ trợ một thành phần kinh tế nào thì đây là giải pháp cuối cùng cho khủng hoảng. Chiêu PR này càng được quảng bá thì càng có tác dụng ngược lại. Nó gợi nên hình ảnh của một con người trong tình thế tuyệt vọng, đang cầu xin ân huệ. Với các nhà đầu tư, kinh doanh kiếm lời là một hoạt động nghiêm túc và ích kỷ. Thị trường chứng khoán mọi nơi trên thế giới, dù có chỗ cho việc cầu nguyện, không bao giờ có chỗ để làm từ thiện.

Để hiểu thêm về động lực của các nhà đầu tư trên các thị trường chứng khoán, tôi và một vài sinh viên của trường đại học Southern Cross (Úc) đã hoàn tất một khảo sát vào năm 2004 với 575 nhà quản lý quỹ đầu tư khắp thế giới. Ngoài thanh khoản, công ty chất lượng (có kỷ cương và thương hiệu) và mức độ tăng trưởng, những yếu tố quan trọng khác là hệ thống hành chính và pháp lý, việc chuyển đổi bản tệ ra ngoại tệ và thông tin tự do, minh bạch.

Thị trường chứng khoán Việt Nam hiện thiếu sót và tụt hậu rất xa so với các đối thủ xa gần trên tất cả các lĩnh vực nêu trên. Và đó là lý do chính tại sao các doanh nghiệp niêm yết rất khó thu hút hay huy động dòng vốn ngoại.

Bí quyết để thu hút khách hàng, xây dựng thương hiệu và niềm tin luôn

luôn là một công thức dựa trên sự thỏa mãn của “thượng đế” qua sản phẩm, dịch vụ và chương trình hậu mãi. Các nhà tổ chức liên quan đến thị trường chứng khoán Việt Nam dường như vẫn chưa nắm vững công thức này.

Theo Doanh nhân

Giải pháp nào cho việc tiếp cận nguồn vốn?

Vốn là vấn đề muôn thuở của doanh nghiệp, khi doanh nghiệp mới thành lập, cần vốn; khi mở rộng sản xuất kinh doanh cũng cần vốn; khi khủng hoảng... lại càng cần vốn. Tuy nhiên, không phải ông chủ doanh nghiệp nào cũng dễ dàng tiếp cận được với nguồn vốn của các ngân hàng, mặc dù lãi suất không dễ chịu chút nào. Nhất là trong thời điểm các ngân hàng đang siết chặt cho vay như hiện nay.

Nhiều dự án nằm chờ, nhiều công ty đóng cửa, một số hoạt động cầm chừng vì thiếu vốn. Sự thực đó nghe rất quen, song nếu đi sâu vào bên trong vấn đề nội tại của doanh nghiệp, không hẳn là do thiếu vốn, cũng không hẳn là cần rất nhiều vốn mới có thể bắt đầu hoặc khởi động kinh doanh. “Mọi nguồn lực về vốn đều ở quanh ta, doanh nghiệp cần biết tận dụng những nguồn lực khác với truyền thống để biến thành vốn” Tiến sĩ Alan Phan chia sẻ.

Tiếp cận nguồn vốn cần “biết mình, biết người”

Tiến sĩ Alan Phan cho rằng mỗi ngày có 400 đến 500 ngàn tỷ USD lưu thông trên thị trường tài chính thế giới. Với dung lượng tiền giao dịch lớn như vậy thị trường tài chính không thiếu tiền cho bất kỳ một doanh nghiệp hay một dự án nào. Tuy nhiên, để tiếp cận được với nguồn vốn doanh nghiệp cần xác định được bản thân doanh nghiệp mình như thế nào. Xác định nội tại doanh nghiệp giúp doanh nghiệp dễ tiếp cận với nguồn vốn hơn.

Sau khi đã biết mình cần gì và muốn gì thì mới đi tìm hiểu và tiếp cận với các nguồn vốn. Vay ngân hàng, huy động bạn bè hoặc tiếp cận với các quỹ đầu tư

“Có những quỹ đầu tư mạo hiểm, chấp nhận rủi ro cao sẵn sàng đầu tư cho các dự án, các doanh nghiệp trẻ song các nguồn vốn này cũng tính đến giá trị lợi nhuận cao, nên khi tiếp cận với các nguồn vốn này, doanh nghiệp phải chứng tỏ cho chủ đầu tư thấy tiềm năng lớn từ các dự án, hoạt động kinh doanh của mình. Bên cạnh đó, cũng có nhiều nguồn quỹ mà ưu tiên là sự bảo toàn vốn. Họ sẽ hướng đến đối tượng doanh nghiệp đã phát triển mang tính bền vững để đầu tư. Biết mình là ai, chính là yếu tố đầu tiên để tiếp cận được với nguồn vốn thích hợp, giống như mình đi mua quần áo, cái mình mặc vừa, cái phù hợp với mình mới quan trọng. Tránh tình trạng cầm hồ sơ chạy khắp nơi”. TS Alan Phan chia sẻ.

Một lý do các doanh nghiệp Việt Nam khó tiếp cận được với các nguồn

vốn là doanh nghiệp không nhìn về phía nhà đầu tư, mà chỉ quan tâm đến mình, đến ý tưởng và dự án của mình. Khi nhà đầu tư quyết định đầu tư hoặc “rót tiền” vào đâu đó, vấn đề đầu tiên họ quan tâm đó là doanh thu, lợi nhuận và thị phần. Vì vậy, doanh nghiệp phải chứng tỏ cho nhà đầu tư thấy năng lực quản lý của người lãnh đạo và sản phẩm cạnh tranh như thế nào trong thị trường. Đây là hai yếu tố quan trọng quyết định sự thành, bại của doanh nghiệp, cũng chính là yếu tố giảm thiểu rủi ro cho nhà đầu tư.

Nguồn vốn có ở khắp nơi.

Khi cần vốn để khởi nghiệp, hoặc mở rộng sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp không nhất thiết cứ phải trông chờ vào nguồn vay ngân hàng hoặc tìm một quỹ đầu tư nào đó để bổ sung và huy động vốn. Vốn hiện hữu xung quanh doanh nghiệp. Có thể là một tài sản chưa cần dùng đến như nhà, đất, xe cộ, hàng tồn kho. Những gì chưa thật cần thiết trong thời điểm huy động vốn có thể bán để tạo vốn. Vốn từ bạn bè, người thân, nhà cung cấp, đối tác chiến lược, hợp đồng nguyên liệu.

Quỹ đầu tư cũng là nơi khởi đầu tốt nhất cho việc huy động vốn, vì khi tiếp cận với quỹ đầu tư, doanh nghiệp sẽ được tư vấn. Những doanh nghiệp có mức độ ổn định hơn, có nhiều cơ hội huy động vốn trên thị trường chứng khoán Mỹ nếu đảm bảo được sự minh bạch về tài chính. Phát hành trái phiếu cũng là một trong những hình thức huy động vốn đối với các doanh nghiệp dạng này. Liên doanh là một hướng huy động vốn rất hiệu quả giúp doanh nghiệp tận dụng được mối quan hệ của đối tác thông qua hình thức hợp tác chiến lược hay tài chính. Các công ty cho thuê tài chính cũng là một hướng ra cho doanh nghiệp khi cần huy động vốn.

TS Alan Phan phân tích: Thực ra khi một doanh nghiệp lập dự án cần đến 10 tỷ tiền vốn thì nhu cầu thực sự của doanh nghiệp cần có thể không đến một phân nửa số đó. Chẳng hạn, việc đầu tư vốn cho mặt bằng, cơ sở hạ tầng thường là chiếm rất nhiều vốn, nhưng khoản đầu tư này lại đi thuê được. Càng ngày xã hội càng có nhiều nguồn cung cấp, vậy nên, cái gì đi thuê được thì thuê để giảm tỷ suất đầu tư. Hãng Nike bán nhiều hàng thể thao nhất thế giới nhưng không sở hữu một nhà máy sản xuất nào. Doanh nghiệp cứ kêu thiếu vốn nhưng thực tế chưa chắc đã thiếu nhiều đến như vậy. Quan trọng là doanh nghiệp phải biết tận dụng tất cả mọi nguồn lực xung quanh mình để tạo vốn trước khi nghĩ đến vay ngân hàng với lãi suất không khả thi.

Cũng theo TS Alan Phan, hiện tại lãi suất ngân hàng đang cao, nhưng sẽ giảm trong tương lai. Về lâu dài, Việt Nam vẫn là một thị trường tốt, có nhiều tiềm năng nhờ dân số trẻ và các hoạt động trong lĩnh vực tư rất năng động. Tuy nhiên Chính phủ cần phải điều chỉnh những chính sách lỗi thời để thị

trường có cơ hội đột phá mạnh hơn.

Thiên Tùng

(Bài xuất bản trên báo Đất Việt ngày 20/11/2012)

Phần 4: Góc Nhỏ Bình Yên

Eau Vive

Trong ký ức của một đời bên ba tứ xứ, với tôi, có lẽ những giờ phút êm đềm nhất là những bữa ăn với người mình yêu thương, bạn bè hay thậm chí là một mình trong khung cảnh trữ tình của một nhà hàng đặc biệt.

Tôi thường không ấn tượng lắm với những nhà hàng 5 sao theo bảng xếp hạng của Michelin hay Conde Nast. Theo tôi, những nơi này thường rất đông người, thực khách phải chờ đợi lâu, trong khi nhân viên phục vụ lại quá bận rộn, và cái không gian không biết nên gọi là gì này cho tôi cảm giác giống như một chỗ tụ tập của đám doanh nhân hợm của “bỗng nhiên muốn ... chơi nổi” hay những du khách thừa tiền muốn khoe đẳng cấp.

Với tôi, một bữa ăn ở La Merenda tại Cote d’Azur, La Table d’Eugene ở Montmartre, Paris, hay Paradise Cove ngay bờ biển Malibu, California, luôn để lại nhiều kỷ niệm dịu ngọt trong sâu thẳm tâm hồn. Khi công cán đến các quốc gia châu Á, tôi cũng có ấn tượng với nhiều nhà hàng bản địa. Những tên tuổi khó quên ở đây là quán Jia Jia Tang Bao ở Thượng Hải, tiệm Tsui Wah ở Lan Kwai Fong, Hồng Kông, Tenshige ở Tokyo và dĩ nhiên, Brasserie Gavroche ở Singapore. Khung cảnh của các nhà hàng nơi đây trông giống như những ốc đảo yên bình, giúp du khách rũ bỏ những khói bụi ồn ào của đường phố đặc thù châu Á.

Tuy nhiên, hình như chỉ có duy nhất một nhà hàng vượt hẳn mọi không gian và thời gian, khiến ký ức của một gã trai viễn xứ luôn diết da day dứt.

Năm 15 tuổi, tôi đem lòng yêu thương một cô bạn học. Trong cái không khí mát lạnh đầy hoa thơm cỏ lạ của núi rừng Đà Lạt, với tôi, dường như thế gian này chỉ tồn tại một mình nàng. Sau 7 tháng quen nhau, nàng đồng ý trốn cha mẹ đi ăn trưa với tôi.

Nhà hàng tôi chọn có cái tên là Eau Vive (Nước Sống), tọa lạc trong một tu viện nhỏ do các bà sơ trông coi. Nhà hàng chỉ có khoảng 10 bàn, nằm thoải thoải trên sườn đồi thông, sau Dốc đường Duy Tân, nhìn xuống hồ Xuân Hương của một Đà Lạt mộng mơ và lãng mạn. Mùi thơm của vườn hoa dạ lý bên cạnh hòa với mùi nhựa thông, những cánh hồng mỏng manh trong gió quện với những bài thánh ca vọng lại từ thánh đường, mái tóc đen nhánh xõa ngang vai và đôi mắt to tròn, ngơ ngác của người con gái tôi yêu là tất cả những gì đẹp đẽ nhất, trong trẻo nhất mà tôi luôn giữ trong lòng suốt hơn nửa đời người bên ba nơi đất khách.

Chưa bao giờ tôi được ăn món thịt bò ragout nấu ngon như vậy. Những lát bánh mì nướng bơ tỏi phô-mai và trái ô-liu ngon hơn bất cứ nơi nào sau 65 năm ăn nhậu. Sau này, khi đã nếm đủ những cao lương mỹ vị trên đời và trải nghiệm nhiều cung bậc cảm xúc với rất nhiều mối tình xuyên đại dương, dường như với tôi, gương mặt dịu hiền, thánh thiện của người con gái mới lớn trong không gian lãng mạn của nhà hàng giản dị chốn quê nhà vào buổi trưa đầy nắng đó vẫn khiến trái tim tôi thổn thức. Mối tình đầu của tôi chấm dứt vài tuần sau đó vì gia đình nàng chuyển xuống Nha Trang, còn ông bố người Pháp của nàng chuyển sang Lào làm việc. Cái nắm tay từ biệt của nàng cho tôi hiểu rằng, đó cũng là lần duy nhất tôi được chạm vào da thịt người con gái đó. Eau Vive là tất cả những gì tôi có và gìn giữ.

Theo sắp xếp trước đó, tôi phải quay lại tu viện dọn rửa suốt 2 tuần sau giờ học để trả tiền cho bữa ăn trưa với nàng. Một cái giá quá rẻ cho một bữa ăn ngon nhất, ý nghĩa nhất tại một nhà hàng dễ thương nhất thế gian này.

Vào năm 1995, sau 25 năm chôn chân mỗi gò nơi xứ người, tôi quay trở lại Đà Lạt và tìm lại chốn xưa. Eau Vive vẫn còn đó, dù rêu xanh đã phủ mờ lối cũ. Tu viện đóng cửa im lìm, những bà sơ không còn cặm cụi bên ngôi vườn hồng cạnh thánh đường. Cảnh cũ vẫn còn đây, nhưng bóng người xưa đâu? Tôi đứng ngây người trước cửa tu viện rồi quay gót. Dư hương của một thời ngây ngô, dại khờ đã cuốn theo chiều gió.

T/S Alan Phan

(Bài đã được Tạp Chí Robb Report xuất bản ngày 2 tháng 5 năm 2012)

Buôn Mê Thuật: Một chút gì để nhớ

Nhưng tôi tin họ sẽ thành công. Không một thế lực nào có thể ngăn chặn sự quyết tâm cầu tiến của thế hệ trẻ. Bởi vì thiên nhiên và tuổi trẻ luôn luôn là kẻ chiến thắng sau cùng.

Tôi đến BMT lần đầu vào 1969. Thị trấn nhỏ, nhiều sương mù, những con đường đất đỏ, người dân Ê Đê hiền lành, không khí có chút đìu hiu, thỉnh thoảng bị cắt quãng bởi những tràng đại pháo của các cuộc chiến lẻ tẻ chung quanh. Một anh bạn thơ gọi BMT là Buồn Muôn Thuở. Có lẽ vì ánh mắt long lanh sẵn sàng nhỏ lệ của những tà áo dài trắng e ấp đằng sau những đôi mắt xanh bạt ngàn.

Sau 43 năm, tôi trở lại với một BMT đã trưởng thành (hay già đi). Dân số đã lên khoảng 2 triệu người, phần lớn là những người Kinh xông xáo đến lập nghiệp từ khắp xứ, nhà cửa mọc lên san sát, nhiều dấu hiệu của sung túc (siêu thị, đồ chơi điện máy, quán ăn nhậu, xe cộ...); nhưng vẫn giữ được những nét thanh bình giản dị của một thị trấn nhỏ. Bướm trắng bay đầy trong nắng sớm, tiếng ve sầu vang vọng suốt buổi trưa và chiều mưa Tây Nguyên lành lạnh tâm hồn. Bướm bay tìm ai, ve kêu gọi gì và mưa khóc ngày xưa? Dù thế nào, BMT vẫn là một nơi dễ thương và gợi nhiều cảm xúc.

Vũ Trung Nguyên

Ngày đầu ở BMT, tôi được mời đi thăm dự án “Cụm ngành cà phê” của Trung Nguyên ở E-Tun. Một dự án đem công nghệ mới từ Israel và vài hợp tác quốc tế để gia tăng năng suất cho nông dân. Anh Vũ đã đề xướng và phát động hơn 10 năm nhưng kết quả vẫn còn lừng chừng. Văn hóa cà phê mà anh đang theo đuổi qua bảo tàng cà phê, làng cà phê và các hoạt động khắp nơi của Trung Nguyên đã khiến tên tuổi anh đồng nghĩa với thủ phủ cà phê này. Đây là một góc cạnh mới mà tôi mới biết, một Đặng Lê Nguyên Vũ kiên trì nhẫn nại với mục tiêu của mình. Một người bạn khác cho biết là bạn học cũ ở trường Y với Vũ. Vậy Vũ còn là một bác sĩ đã bỏ nghề 15 năm trước để dấn thân vào kinh doanh. Anh khởi nghiệp khiêm tốn với nghề bỏ mồi cà phê và phát triển xây dựng đế chế Trung Nguyên hàng đầu ngày nay. Rất đáng phục.

Vườn ươm giống Macadamia

Tôi nói về những loại cây trái đặc thù trên thị trường thế giới mà nông dân Việt có thể trồng với số lượng nhỏ nhưng sẽ đem một lợi tức đáng kể, thay vì bầy đàn theo cà phê hay cao su. Tôi đơn cử một thí dụ về quả macadamia trồng ở Hawaii và Úc với giá trị kinh tế gấp 10 lần đậu phộng.

Các bạn trẻ liên hệ để tôi thăm viếng một cơ sở ươm giống của anh Tùng và gia đình. Gọi đơn giản là Mắc Ca, anh Tùng và giáo sư Hoàng Hòe đã được cơ quan nông nghiệp Úc hỗ trợ để giới thiệu việc trồng Mắc Ca tại Tây Nguyên. Sau 5 năm, cơ sở đã thành công ươm 26 loại cây giống để bán cho nông dân và hy vọng trong 5 năm tới sẽ có hơn 3,000 hectares canh tác Mắc Ca.

Cùng với mô hình công nghệ mới do Trung Nguyên đề xướng, và những sáng tạo về sản phẩm, cũng như cách tiếp cận thị trường qua thương hiệu và giao dịch sàn, đây là hướng đi của chương trình “đem văn minh về cho nông thôn” như tôi vẫn kêu gọi (thay vì đem dân lên các ổ chuột của thành phố lớn). Chắc chắn không phải nông thôn với hình ảnh các ngài “lý trưởng” hồng hách bóc lột của những ngày đầu thế kỷ 20; mà là nông thôn hiện đại hòa nhập theo truyền thống của Lạc Việt vào thời Internet .

Đại Học Tây Nguyên

Trưa thứ sáu, các đại diện sinh viên đến thăm và cho biết giờ chót chánh quyền tỉnh đã rút giấy phép tổ chức buổi nói chuyện của tôi về tài chánh cá nhân tại Đại Học Tây Nguyên. Một anh bạn nói nguyên nhân có lẽ là do anh ta thông báo có đến hơn 1,200 sinh viên đăng ký tham dự. Sợ một ông già phân tích về hướng nghiệp và kinh tế cho hơn ngàn bạn trẻ? Các bác vẫn thiếu tự tin quá.

Nhưng không hề gì. Kiến thức và tư duy của nhân loại hiện đang nằm trên “đám mây”. Bạn nào muốn nắm bắt để tiến bộ và sáng tạo vẫn là một vụ việc khả thi và dễ dàng. Chỉ tội cho một số anh em (Tiến, Thắng, Bình...) đã vất vả đi từ Saigon lên để mong gặp và nghe “chú”. Phải ghi nhớ tên các anh và đền bù sau vậy.

Hội thảo cà phê

Sáng thứ bảy, tôi trình bày cùng các nhà đầu tư, các quan chức điều hành sàn cà phê và những doanh nhân, nông dân về tổng quan của một sàn giao dịch hàng hóa đúng chuẩn quốc tế. Tôi tiên đoán là trong 10 năm nữa, sàn hàng hóa sẽ lớn hơn sàn chứng khoán vì những đặc thù của nền kinh tế và suy nghĩ khác biệt của các nhà đầu tư Việt. Muốn hoàn tất mục tiêu này sớm hơn, các quan chức cần thay đổi tư duy về luật lệ và thực thi; cũng như phải nhớ rằng để có thanh khoản cho giao dịch và người chơi; sàn cần sự minh bạch, độc lập và đáp ứng được luật cung cầu tự nhiên của thị trường.

Vài suy nghĩ khi rời BMT

Từ máy bay nhìn xuống những vườn cà phê của BMT, tôi lại nghĩ về cái đồn điền cà phê nhỏ tôi mua ở Costa Rica 22 năm trước. Dù chỉ có 6

hectares và 9 nhân viên, mỗi năm chúng tôi đã thu hoạch hơn 7 tấn mỗi hectare. Tất cả các con đường phía trong đều được trải nhựa hay đá rất ngăn nắp sạch sẽ. Cơ giới được sử dụng tối đa. Hiện nay, nông dân Việt vẫn loay hoay với sản lượng hơn 2.5 tấn mỗi hectare, và cảnh quan của đồn điền cũng như phương thức canh tác vẫn không khác gì thời Pháp thuộc. Anh Vũ Trung Nguyên và các chuyên gia Do thái đang khuyến khích việc tưới cây và cho phân bón nhỏ giọt vào từng gốc, nhưng chưa được đáp ứng. Trong khi đó, năm 1972, chúng tôi đã giới thiệu kỹ thuật này cho các nhà vườn trái cây quanh Biên Hòa.

Tôi cũng thắc mắc là dù với đất đai rộng rãi, người dân vẫn xây nhà sát nhau, không quy hoạch, ngay ngoài mặt lộ để “vui hưởng” khói bụi và tiếng ồn? Ai đã thăm các vùng nông thôn Âu Mỹ luôn phải trầm trồ về những biệt thự lớn rộng, với những khu vườn mênh mông hoa trái và cảnh thái thanh bình của thiên nhiên bao quanh. Họ đã sống như vậy cả hai, ba trăm năm trước, khi thế giới còn rất nghèo đói về vật liệu xây dựng cũng như số lương kiến trúc sư. Văn hóa có thể giải thích điều này?

Nhưng nói chung, người dân và môi trường sinh thái của BMT vẫn gây nhiều ấn tượng. Cùng nhau, họ đang tự khám phá mình và tìm hướng phát triển hài hòa. Trong khi các thế hệ cha anh đã phá rừng đập núi để bán tháo những tài nguyên thiên nhiên, thì một lớp trẻ khác như chị Loan, anh Chiến... đang nỗ lực khắc phục và tái tạo môi trường với sự giúp sức của các nhà nghiên cứu nông nghiệp trong và ngoài nước. Trong khi các quan chức vẫn bo bo ôm lấy đồng kiến thức thời tiền chiến (1945), thì các anh chị em sinh viên đang tìm tòi học hỏi về thế kỷ 21 của công nghệ số với một tâm huyết vượt xa các bạn đồng môn ở những thành phố lớn. Họ sẽ phải đối diện với rất nhiều rào cản đóng khung trong một tâm trạng ỳ lì của giới còn quyền lực.

Nhưng tôi tin họ sẽ thành công. Không một thế lực nào có thể ngăn chặn sự quyết tâm cầu tiến của thế hệ trẻ. Bởi vì thiên nhiên và tuổi trẻ luôn là kẻ chiến thắng sau cùng.

T/S Alan Phan

15/4/2012

Phong cách của hưởng thụ

(Bài viết từ hè năm ngoái nhưng vẫn hợp thời trang)

Vấn nạn lớn của các đại gia là họ tiêu xài đồng tiền họ chưa kiếm được, để mua những đồ chơi họ không cần, để gây ấn tượng với những người họ không ưa.

Tôi cười lớn khi ông boss của Luxury Guide và Robb Report nhờ tôi viết bài. Với dáng điệu lè phè bình dân, tôi thích hợp với các quán vỉa hè hơn là Café Armani ở Vincom Center. Tôi liên tưởng đến lời của Warren Buffett khi thiên hạ phâm bình về các bộ áo quần nhãn neho cũ kỹ, "Tôi mua đồ xịn đắt tiền đấy chứ. Nhưng khi tôi mặc vô, chúng luôn trông có vẻ rất rẻ tiền." Bắt con khi già làm công tử Bạc Liêu thì óai ăm ăm, nhưng tôi chưa bao giờ quay lưng với thách thức.

Nguồn cội của văn minh

Tôi có một bài viết về lòng tham của con người trong bối cảnh nhỏ nhăng của xã hội vừa chuyển tiếp. Những Xuân Tóc Đỏ của thời đại Internet và toàn cầu hóa thường táo tợn và nhần tâm hơn các tên chụp giựt và cơ hội của thời Vũ Trọng Phụng. Danh từ "kinh tế thị trường" được bóp méo để tượng trưng cho chủ nghĩa của đồng tiền dơ bẩn.

Dĩ nhiên, là một tên tư bản ngoan cố, tôi phải biện hộ cho sự ngay thẳng của thị trường và tiền bạc. Nguyên nhân chính mà văn minh nhân loại đạt đến đỉnh hiện nay là do sự thúc đẩy của lòng tham. Những quyền lực, danh vọng và của cải của nhân loại đều phát sinh từ dục vọng. Dù đức Phật có phán là "dục vọng là cội rễ của mọi đau khổ", hay đức Chúa Trời có đặt "tham lam" vào mười điều răn cấm, thì con người vẫn thoải mái theo đuổi dục vọng của mình. Mỗi người một kiểu, nhưng tựu trung, vẫn là một cuộc chạy đua của những con chuột hôi hám (the rat race). Và ai chết đi với nhiều đồ chơi nhất thì người đó thắng (he who dies with the most toys wins).

Ngay cả các nền văn hóa cao cấp nhất của nhân loại cũng nhờ vả rất nhiều vào tiền bạc và quyền lực của các nhà bảo trợ. Không có hoàng tử Colloredo hay công tước Waldstein, chúng ta sẽ không thưởng thức được Mozart và Beethoven. Không có đế chế của Florentine, ta sẽ tìm đâu ra các tác phẩm nghệ thuật của Da Vinci hay Michelangelo. Trường thiên "Les trois mousquetaires" được Dumas dựng nên từ những cảm hứng của triều đại Louis XIII.

Tôi cũng không dấu diếm là suốt 42 năm lăn lộn trên thương trường, lòng tham vô đáy là cú hích bắt tôi phải đứng dậy tiếp tục cuộc chơi cho đến mức thành công. Dĩ nhiên, nó cũng dẫn đến nhiều thất bại điên rồ (ngực tôi vẫn còn vết mổ tim để minh chứng). Tôi sắm chiếc Lamborghini vào năm 33 tuổi, tôi bỏ hơn vài trăm ngàn dollars để mang một siêu mẫu Venezuela qua Paris chơi hai tuần, tôi lên báo Mỹ tuyên bố vung vít về thành quả của công ty tại Trung Quốc (tôi ví mình là người mở đường cho IT ở đây), tôi hoang phí sức khỏe trong những party thâu đêm hay những chuyến bay liên lục địa mỗi tuần. Tôi tạo nên những kẻ thù không cần thiết. Tất cả để “khoe” với thế giới là tôi đã “đạt” (arrived).

Phong cách của kiêu căng

Nói vậy để thấy rằng tôi rất thông cảm với những khoe khoang của người đang giàu có. Sĩ diện là một văn hóa lớn và lâu đời của các quốc gia Đông Á. Một thói quen thông dụng khi có tiền, có danh hay có quyền là thích khoe khoang, hay nói lịch sự hơn là thích biểu hiện, những gì mình vừa chiếm hữu, dù hợp pháp hay không. Thực tình, đây là một hành xử rất quen thuộc với mọi đẳng cấp thượng lưu trên thế giới. Vì ai có tham vọng và may mắn để sở hữu những chiến lợi phẩm đều có mong ước là mọi người phải chiêm ngưỡng và ghen tị với họ. Sự kiêu căng do lòng tự ái cao độ là căn bản của văn hóa sĩ diện nói trên.

Tuy nhiên người Âu Mỹ giỏi hơn trong việc đè nén sự phô trương quá mức thường thấy ở các đại gia Á Châu, nhất là ở những nhân vật mới giàu của các xã hội mới nổi như Trung Quốc và Việt Nam. Trong khi các triệu phú Âu Mỹ thích biểu hiện quyền danh và của cải tại những Câu Lạc Bộ rất riêng tư, kín đáo của tầng lớp giàu và nổi tiếng, thì các đại phú gia của Việt Nam thích biến những hoạt động cá nhân thành những sự kiện PR với sự tham dự đầy đủ của mọi mạng truyền thông. Hào quang phải được phát tán đến đầu đường xó chợ khắp xứ sở mới thỏa mãn được lòng tự kiêu, hay tiếng kêu, vĩ đại của các con ếch trong trận mưa rào hiện nay.

Và đại đa số người dân thường tán thưởng các màn trình diễn ấn tượng này. Những bài viết trên các báo về những nhân vật nổi tiếng và thú ăn chơi của họ, cùng hình ảnh diễm kiều của các chân dài bao quanh là những bài viết có nhiều độc giả hơn hẳn các mẫu tin về chính trị, kinh tế hay xã hội. Dĩ nhiên ai mà không ham muốn những tràng pháo tay nồng nhiệt đó?

Bối cảnh của hưởng thụ

Nhưng dù đồng cảm, tôi cũng vẫn có chút ngượng ngùng khi liên hoan cùng các bạn thành đạt của tôi trong môi trường hiện tại. Chiếc xe Rolls-

Royce có vẻ lạc lõng cạnh con trâu mệt mỏi giữa những mái tranh nghèo. Chiếc du thuyền Ferretti trông quá hách dịch cạnh chiếc xuồng câu trên giòng sông đục bần. Cái bể bơi cạnh biển ở Ana Mandara thấy sao trần trụi khi bị cặp mắt buồn bã của chú bé hốt rác nhìn vào từ rào tường. Một cô bé thật xinh với chuỗi ngọc Cartier và bộ veste Versace qua một khu phố ổ chuột có vẻ như thách thức lòng tự ái của mọi người.

Những trò chơi gọi là để biểu hiện “phong cách” hay “đẳng cấp” của những người may mắn ở Việt Nam dường như không hợp lúc, không hợp chỗ, không hợp thời. Chúng có vẻ gượng gạo, ép uổng như một vở kịch không bố cục, dựng lên trong vội vàng.

Có thể tôi đã già và thời oanh liệt của mình đã qua. Chắc tôi phải ra khỏi sân khấu để nhường chỗ cho những tài năng mới? Tôi đồng ý, nhưng xin thốt lên vài câu “cương bậy” với những người còn đang chơi.

Các bạn ơi, hãy nhớ là cuộc chơi nào cũng kèm theo những hóa đơn khá đắt. Thời vàng son lúc nào cũng qua nhanh và mưa bão lúc nào cũng đến sớm hơn dự đoán. Tuy nhiên, thất bại thực sự là người bạn tốt. Nó sẽ mang bạn về với thực tại và dạy dỗ uốn nắn những kỹ năng còn thiếu sót. Nó sẽ rèn luyện cho bạn đức tính kiên nhẫn, cần cù và lòng tha thứ, nhất là cho mình.

Tôi nhận chân rất trễ rằng những gì đẹp và bền vững là những gì đơn giản, êm nhẹ, luôn luôn bên mình mà không cần phải mua hay thuê tóm. Những buổi sáng sớm đi dạo một mình trên bờ biển vắng; những buổi chiều mưa mù trời bên gác nhỏ với con; những đêm khuya đọc sách nhớ lại chuyện xưa khi vung tay khua kiếm. Đó là những thú vui nhỏ bé của tuổi già và của giá trị thực sự trong đời sống.

Tôi học được từ một người bạn già và may sẵn cho mình một bộ complê thật đẹp để mặc vào khi chết. Bộ áo quần này không có túi. Nó nhắc nhở tôi rằng tôi sẽ không đem đi được gì khi trở về với cát bụi

Phần Còn Lại Của Mình

Người ta ta cứ hay nói đến người vợ hay người chồng lý tưởng trong xã hội ngày nay. Tuy vậy, làm gì có tiêu chuẩn lý tưởng nào có thể áp dụng cho tất cả mọi người. Tôi thường bảo với bạn bè rằng nhu cầu của một người chồng cần thể hiện qua bốn người vợ: một người biết quản lý gia đình, lo việc nội trợ; một người biết nói chuyện, tâm sự như một bạn thân giao; một người biết giao thiệp, mặt mũi xinh đẹp làm nở mặt chồng khi ra ngoài; một người biết nghệ thuật làm “cháy” chồng ở trên giường.

Điều quan trọng là đừng bao giờ để bốn người này biết hay gặp nhau. Đó là những đức tính mà người đàn ông luôn tìm kiếm ở vợ mình. Nhưng từ xưa đến nay làm gì có người phụ nữ nào đáp ứng được cả bốn yêu cầu như thế. Mỗi người có một mục tiêu riêng, có người phải kiếm 500 triệu đô-la Mỹ mới thỏa mãn nhưng có người chỉ cần 5 triệu đồng cũng cho là được rồi. Tương tự như vậy, để biết người phụ nữ lý tưởng là gì thì đàn ông phải biết mục tiêu tìm kiếm của mình. Người phụ nữ chỉ cần đáp ứng được một hoặc hai tiêu chí và làm ta cảm thấy thoải mái, hạnh phúc thì đã là lý tưởng rồi.

Tôi thấy bây giờ có nhiều người đàn ông đặt ra những tiêu chuẩn rất cao trong việc tìm kiếm bạn đời mình và cả phụ nữ cũng thế. Những người này đã có cuộc sống vật chất ổn định, địa vị xã hội đoàng hoàng nên họ cũng đòi hỏi nữa còn lại cũng phải tương đương như thế. Cũng có người tìm được bạn đời như mình mình, nhưng đó chỉ là số ít thôi. Nếu không tìm được, thì họ cho rằng cứ ở vậy cho yên thân. Con trai của tôi năm nay 33 tuổi và cũng có tư tưởng như thế đấy.

Ở tuổi của tôi bây giờ thì có một người phụ nữ có thể giúp cho mình cảm thấy thoải mái và vui vẻ trong mọi hoàn cảnh đã là một điều gì đó tuyệt vời rồi. Tôi không nghĩ có một người đàn ông hay đàn bà “lý tưởng”, vì sau một thời gian chung sống, chúng ta đều nhận ra những ảo vọng về nhau. Nhưng dù thế nào đi nữa thì một khi đã xây dựng gia đình, tức là chúng ta cùng lên một chiếc thuyền để vượt đại dương. Cần phải đồng lòng, đồng quan điểm và biết dung hoà giữa người đàn ông và người phụ nữ. Không thể nào trên thuyền mà có hai người thuyền trưởng được.

Chồng có thể kiếm được tiền lo cho gia đình thì vợ sẽ sử dụng số tiền ấy, chăm sóc gia đình mình. Khi vợ làm thì chồng đừng cố tham gia điều khiển cô ấy, và ngược lại. Tôi không có ý nói, đàn ông biết kiếm tiền thì quan trọng hơn trong gia đình. Những công việc ở hậu phương cũng quan trọng không kém.

Mặt khác của bình đẳng

Dẫu không đòi hỏi nhiều ở bạn đời nhưng tôi cho rằng phụ nữ thời nay có thể và có quyền làm bất cứ điều gì người đàn ông làm. Do đó, những đặc tính mà tôi kính nể đều áp dụng cho cả hai phái: có cái tâm, trí tuệ, thành tựu, khả

năng tài chính, sức khỏe, tinh thần với xã hội... Thực ra, nếu hai người ngang bằng, một người phụ nữ chiếm ưu thế hơn, vì lúc nào họ cũng ưa nhìn hơn đáng mây râu.

Có người sẽ bảo đòi hỏi những đặc tính đó ở phụ nữ là hơi nhiều. Tuy nhiên, giờ là thời bình quyền nam nữ, muốn tìm người đàn ông với các tiêu chuẩn như thế thì bản thân họ cũng phải có những thứ đó thôi. Ví dụ như vấn đề tài chính, người đàn ông không cần người phụ nữ của mình phải giàu nhưng cũng có khả năng kiếm tiền để có thể tự chủ, biết chi tiêu và sắp xếp tiền bạc hợp lý. Giả sử có lúc người đàn ông gặp thất bại thì người phụ nữ cũng có thể biết cách xoay sở cho gia đình, giúp chồng vượt qua hoạn nạn.

Lập gia đình là chúng ta đã cùng lên một chiếc để vượt đại dương, cần phải đồng lòng, đồng sức và biết dung hòa

Đặt ra tiêu chuẩn cao như vậy không bắt công với nữ giới đâu. Chúng ta phải trả giá cho bất cứ thành tựu nào. Phụ nữ cũng như nam giới đều chịu chung rất nhiều áp lực trong hành trình “tìm chỗ đứng dưới mặt trời”. Và dĩ nhiên, phần lớn các áp lực này là do lựa chọn của chính họ chứ không phải ai khác. Đối với tôi, hình ảnh người phụ nữ lý tưởng hiện nay có thể được dẫn chứng qua Mother Teresa, Hilary Clinton, J.K.Rowling, Martha Stewart... Còn nếu lấy sắc đẹp ra để làm thước đo thì có quá nhiều tên tuổi để chọn lựa, từ Âu, Mỹ qua Á, Phi. Tôi chưa bao giờ thấy nhiều người con gái trẻ đẹp như thời này. Quả là thời hoàng kim của những chàng trai mê sắc, trong đó có tôi.

Sự chia sẻ vẫn là cần thiết

Quay lại với riêng vấn đề gia đình, dù sao đi nữa, một nguyên tắc bất di bất dịch trong hạnh phúc gia đình là sự chia sẻ. Sự chia sẻ sẽ làm cho mối quan hệ trở nên hài hòa hơn trong suốt thời gian chung sống. Tuy nhiên, mọi điều không chỉ đơn giản là giữa hai cá nhân. Chuyện hai người còn ảnh hưởng bởi văn hóa và ngay cả quyền lực, địa vị... chưa nói đến những can thiệp của gia đình bạn bè. Ngày xưa, áp lực xã hội buộc vợ chồng phải chôn sâu mọi mâu thuẫn trong nhà. Ngày nay, khi được phép bày hết chúng ra, chúng ta sẽ hoặc là tìm ra giải pháp rất nhanh hoặc đi tới việc chấm dứt cuộc hôn nhân.

Mà đừng nói tới hai người, chỉ riêng mỗi cá nhân đã có những mâu thuẫn nội tại rồi. Người phụ nữ dù ở phương Tây hay ở Việt Nam nhìn chung đều bị vướng vào sự mâu thuẫn giữa ba yếu tố: gia đình, sự nghiệp và bản thân. Trong đó yếu tố gia đình đang là khó khăn lớn nhất cho người phụ nữ Việt Nam.

Ở nhiều nước, người ta sống độc lập từ bé nên đến khi lập gia đình họ cũng được tự do hơn. Còn Việt Nam thì sự ràng buộc vào gia đình rất lớn. Đại gia đình, tức là dòng họ, ở Việt Nam gây ra áp lực cho người phụ nữ trong nhiều phương diện. Rồi, gia đình riêng cũng ảnh hưởng tới sự nghiệp của người phụ nữ, họ luôn phải cố gắng tài giỏi vẹn toàn được ở cả công sở lẫn ở nhà.

Và vấn đề cuối cùng là chăm sóc bản thân mình từ việc làm đẹp cho đến giao lưu bạn bè, đọc sách hay làm những gì mình thích. Dầu thế, tôi thấy rằng nhiều người phụ nữ Việt Nam còn sướng hơn phụ nữ phương Tây. Khi họ từ công sở về nhà là có người giúp việc lo dọn dẹp nhà cửa, nấu ăn, hay có bà ngoại bà nội chăm con cho rồi. Còn với phụ nữ ở Mỹ hay các nước khác thì họ phải tự làm hết tất cả mọi thứ. Mấy ai có điều kiện để thuê người làm mọi việc trong nhà như ở Việt Nam đâu. Thế nên, muốn có vợ lý tưởng thì người chồng cũng phải biết chia sẻ, hiểu những vất vả của vợ nữa.

(Bài viết đã xuất bản trên tạp chí Bazaar tháng 7 năm 2012)

Túp lều lý tưởng

“Một túp lều tranh hai quả tim vàng” là một câu nói hơn vài trăm tuổi, nhưng thơ mộng và lãng mạn, rất hợp với tuổi “teen”. Và cũng không ít người lớn chúng ta vẫn mơ mộng về huyền thoại này. Cá nhân tôi thì không mấy tin vào chuyện tim vàng (sau một lần mổ tim và bao lần tim vỡ); nhưng tôi cho là một túp lều của riêng mình, dù eo hẹp, vẫn có thể tạo cho mình chút hạnh phúc.

Xin đơn cử một thí dụ. Khi rời Dubai và khách sạn tráng lệ 6-sao Burj Al Arab, tôi quay lại căn hộ nhỏ 3-sao của tôi ở Discovery Bay, Hồng Kông; và đã tìm thấy một cảm giác vô cùng sáng khoái khi nằm lại trên chiếc giường nhàn nhèo quen thuộc hay ngồi thoải mái nghe bài nhạc cũ trong căn phòng khách bừa bộn. Home, sweet home không phải là một câu nói để tự an ủi.

Dĩ nhiên mỗi cá nhân đều có những chuẩn mực khác nhau cho túp lều lý tưởng của mình. Người thì muốn kích thích phải vĩ đại, người thì chỉ cần một tầm nhìn tuyệt vời ra biển hay núi hay một cô hàng xóm tươi đẹp. Người thì cần những nội thất hiện đại với rất nhiều “đồ chơi”, người thì khuân về những bàn ghế lư đồng mốc meo từ vài thế kỷ trước. Nhà tỷ phú Bill Gates tốn 80 triệu đô la cho mái ấm gia đình với rất nhiều thiết bị IT trong khi ông bạn Warren Buffett thì vui vẻ với căn nhà 80 ngàn đô la mua 40 năm trước. Ngài Larry Ellison của Oracle mua vài mẫu đất ở California xây lại một lâu đài Nhật Bản với khu vườn Zen lớn hơn Imperial Palace ở Kyoto; trong khi một đại gia Trung Quốc xây tại Hồ Nam một sao chép nguyên vẹn kích thước và mô hình của Tòa Bạch Ốc ở Washington.

Cách đây hơn 20 năm, tôi mua một penthouse ở Marina Del Rey, California và cấu trúc lại hoàn toàn theo ý tôi. Phòng lớn nhất là phòng vệ sinh; vì tôi có thói quen mất nhiều thì giờ nhất mỗi ngày ở phòng này. Phòng được trang trí thật đẹp với cửa sổ mở rộng lên bầu trời, bộ stereo nghe nhạc đắt tiền nhất của Bose, sofa ngồi massage đủ cho 2 người, chỗ tắm hơi, một Jacuzzi lớn...và đặc biệt là một toilet lớn và đẳng cấp nhất để tôi có thể nhìn ra biển hay thành phố, trong khi làm chuyện xả xui mỗi ngày với tiếng gió hiu hiu. Phòng chơi của tôi là phòng gia đình với đủ loại đồ chơi, người lớn và trẻ con. Phòng khách thì nhỏ xíu mang thông điệp đơn giản cho các vị khách là tôi không quan tâm lắm đến các lễ giao của xã hội. Sau vài năm, tôi phải mất khá lâu mới bán lại được căn hộ cho một nghệ sĩ chia sẻ quan niệm sống như tôi.

Thế hệ trẻ bây giờ du lịch nhiều hơn khắp thế giới và du nhập cho chính mình những văn hóa rất đa dạng và phức tạp. Cây đa cao ngất từng xanh của

đầu làng không còn nhiều ý nghĩa với họ cũng như căn nhà ba gian có lũy tre bao quanh hay cái nhà ống ba tầng ngay mặt đường ở Hà Nội. Các bậc cha mẹ sẽ thất vọng vô cùng khi để lại cho con cái ít của cải và di sản gia tộc trong căn nhà mình cho là lý tưởng. Ngay sau khi các vị khuất mặt, chúng sẽ bán ngay và dọn về một căn hộ nhỏ tồi tàn ở Singapore hay qua tận New York, thuê một cái phòng khách sạn để theo đuổi sự nghiệp diễn viên hay ca sĩ của mình.

Tôi nhất trí với định nghĩa “a house is not a home” và “home is where your heart is”.

T/S Alan Phan

Một người cha lý tưởng ???

Ngàn xưa, người ta đã hiểu, “thượng bất chính hạ tắc loạn”. Ngày nay, các bậc phụ mẫu của dân hay ngạc nhiên khi con cái và thần dân của mình ích kỷ, lười biếng, tham lam và lừa lọc nhiều quá. Có lẽ suốt ngày họ rao giảng, truyền đạo liên miên nên không có thì giờ nhìn lại “hành động” của mình?

Chị Kim Yến của báo Saigon Tiếp Thị nhờ tôi viết một bài về “Người Cha Lý Tưởng” nhân ngày Fathers’ Day của Mỹ.

Tôi công nhận là tôi có 2 khả năng và kinh nghiệm hơn nhiều người: một là kiếm tiền và mất tiền một cách lương thiện và hai là chém gió giúp vui cho đời qua các bài viết trên blog khi không ngủ được. Tôi không hiểu tại sao các mạng truyền thông lại muốn nghe tôi nói về những đề tài mà tôi rất dở và thua nhiều hơn thắng: về mẫu người tình lý tưởng, về người chồng hay vợ lý tưởng, về người cha hay con lý tưởng, về người thầy hay trò lý tưởng...

Trước hết xin nói rõ 2 điều: tôi không phải là một chuyên gia về đề tài này và tôi không nghĩ cá nhân tôi là một người cha lý tưởng. Thực ra, “lý tưởng” thời nay rất gần với ảo tưởng. Với những đòi hỏi hàng ngày của cơm áo gạo tiền, rồi áp lực về công việc từ mọi phía, cộng thêm một môi trường rất bất ổn cho liên hệ gia đình, sức khỏe và tương lai, khi một người cha bỏ thì giờ để suy nghĩ về “vai trò lý tưởng” của mình, đây cũng đã là một hành xử xa xỉ.

Tôi vẫn nói một con người lý tưởng phải hội đủ 6 khía cạnh: sức khỏe, tinh thần, trí tuệ, tâm linh, xã hội và tài chánh. Tôi cũng nói là khi mỗi con người trong chúng ta đạt được tiến bộ mỗi ngày trong cả 6 lĩnh vực so với ngày hôm trước thì chúng ta đã có một ngày thành công. Nhiều ngày thành nhiều tháng, rồi nhiều năm...và trở thành một thói quen. *Thói quen tiến bộ cấu trúc nên cá tính của một con người; và qua góc nhìn của tôi, đây là một người thành công.*

Một con người thành công là nền tảng của một người cha, người chồng, người con hay một người mẹ, người vợ, người tình thành công.

Trên cả sự thành công là một tình yêu đúng nghĩa giữa các con người: một tình yêu cho đi mà không đòi hoàn trả, hay mong ước. Tình yêu giữa cha con phải vượt qua những đòi hỏi về tài sản, về quyền lực, về sĩ diện, ngay cả về trí tuệ. Nó phải thăng hoa thành một tình bạn cao quý, chân thật, cởi mở và tương kính. Khi con còn nhỏ, thì cha bảo vệ và giáo dục cho con. Khi cha già, thì con giúp đỡ và săn sóc cha. Khi con ra tranh đấu với đời, cha ngồi xuống

kể cho con nghe những trải nghiệm, sai lầm, tư duy...để con làm hành lý và cùng con thảo luận những lựa chọn cho hành trình.

Giữa hai người bạn, không có phán đoán, chỉ trích, chê bai...mà chỉ có khuyến khích, nâng đỡ và chia sẻ. Đường đời thường nhiều gian truân, cha con không cần phải tạo nên thêm những gánh nặng, từ vật chất đến tinh thần, cho nhau; mà phải cố gắng làm một người bạn đời tốt nhất của nhau.

Và dĩ nhiên, khi con còn nhỏ hay bất cứ khi nào con cần, người cha phải đóng vai trò một nhà giáo. Theo tôi, người thầy hay giỏi nhất là người biết đưa ra một tấm gương cho đứa học trò qua các hành xử của cá nhân mình. Ngay từ bé, các em thường rất bén nhạy về những cảm nhận. Chúng sẽ bắt chước thật tự nhiên và trung thực những tấm gương sống qua cuộc đời của những người mà chúng cho là “đáng kính và đáng theo”. Do đó, con một ông giáo thường đam mê học hỏi; con một thợ phụ thường biết làm ăn bằng nhiều cửa sau; con một anh du đãng cướp đường thường nổi chí cha làm “sáu búa” hay “năm dao”.

Những lời giáo huấn và những khẩu hiệu hoành tráng thường không chút ảnh hưởng gì đến tư duy đứa bé. Tấm gương là tất cả.

Ngàn xưa, người ta đã hiểu, “thượng bất chính hạ tắc loạn”. Ngày nay, các bậc phụ mẫu của dân hay ngạc nhiên khi con cái và thân dân của mình ích kỷ, lười biếng, tham lam và lừa lọc nhiều quá. Có lẽ suốt ngày họ rao giảng, truyền đạo liên miên nên không có thì giờ nhìn lại “hành động” của mình?

T/S Alan Phan

22/6/2012

Tôi yêu đất nước tôi

**“Đất nước tôi nằm phơi phới bên bờ biển xanh
Ruộng đồng vun sóng ra Thái Bình... Bốn ngàn năm ròng rã buồn vui ...**

**Tiếng nước tôi! Tiếng mẹ sinh từ lúc nằm nôi
Thoắt ngàn năm thành tiếng lòng tôi!”**

Tôi nhớ năm lên 12 hay 13 gì đó, tôi chui lỗ chó vào rạp Quốc Tế, đường Trần Hưng Đạo bây giờ, để coi “cọc” một chương trình đại nhạc hội Tết rất hoành tráng. Tôi đã quên chi tiết của các màn trình diễn hay tên nghệ sĩ, chỉ còn nhớ điều duy nhất là một bài hát nghe lần đầu. Bài “Tình Ca” của Phạm Duy do Thái Thanh hát. Tôi bị cuốn hút ngay từ câu đầu...”Tôi yêu tiếng nước tôi từ khi mới ra đời, mẹ hiền ru những câu xa vời...” Cho đến giờ này, hơn 50 năm sau, tiếng hát vẫn quyện tròn quanh tôi trong những đêm về sáng.

Tuổi thơ Việt Nam

Thực ra, khi tôi sinh ra, không phải là giọng ru con êm đềm của Mẹ mỗi đêm mà là tiếng đại bác và bom đạn vọng về thường trực. Chiến tranh bùng nổ khi Nhật đảo chánh Pháp ở Đông Dương năm 1945 và gia đình tôi phải chạy giặc liên tục. Một ký ức Mẹ thường kể lại là có đêm tôi bị lên “bẹn” khóc suốt buổi và các gia đình cùng chạy giặc phải bịt mũi tôi để giữ im lặng trong căn hầm trú ẩn. Đôi khi giặc sục sạo trên đầu và Mẹ cứ lo là tôi đã bị ngạt thở chết rồi. Có lẽ nó cũng giải thích lý do là tại sao trong suốt 40 năm đầu của cuộc đời, tôi thường hốt hoảng giật mình tỉnh giấc giữa đêm như đang bị ai bóp họng.

Lớn lên, tôi cũng an hưởng một tuổi thơ tương đối êm đềm dù nghèo khổ. Một ký ức khác từ Mẹ là cho đến năm tôi lên 3 tuổi, Mẹ đi bán rong mỗi ngày. Quầy hàng nặng ở một đầu gánh và tôi vui cười ở đầu gánh khác để Mẹ được cân bằng. Đứa bạn thân duy nhất của tuổi thơ đó là một con khỉ nhỏ đi lạc vào nhà, cho đến ngày nó bút dây xích và biến mất. Trong những ngày tiểu học, vì thiếu ăn và nhỏ con, tôi luôn bị các bạn đồng lớp bắt nạt và đánh đập. Có lẽ nhờ vậy, kỹ năng đánh lộn và phá phách của tôi cũng được trau dồi nâng cấp khá ấn tượng.

Những năm hạnh phúc

Gia đình tôi dọn về Saigon khoảng 1950. Ở cạnh vườn Tao Đàn bây giờ, tôi có chút khung xanh để đuổi hoa bắt bướm, để nghe tiếng ve sầu mỗi hè, để nhìn lá me bay khắp phố mỗi mùa mưa. Cái tuổi thơ đó chắc cũng

không khác gì những tuổi thơ của triệu triệu đứa bé khác trên trái đất, nô đùa và vui cười hay khóc nhè mà không cần biết đến những nổi trôi của đất nước. Thế giới của chúng tôi quay nhẹ qua những trận đá dế, ném bi...những lần trốn học bị đòn nạt dất, những lần được cha mẹ cho đi ngoại ô dã ngoại (ngoại ô đây là công viên ở sân bay Tân Sơn Nhất hay ven sông Nhà Bè...).

Rồi tình yêu cũng đến rất sớm trong cái nhút nhát rụt rè của ...”em tan trường về, đường mưa nho nhỏ”. Quen nhau 3 năm, ngày tôi rời Việt Nam qua Mỹ khi lên 18, tôi chỉ mới dám nắm tay nàng. Nhưng đã có Trịnh Công Sơn, Nguyên Sa, Mai Thảo...nói thay tôi những lời yêu thương mật ngọt, đã có ngàn hè phố bóng cây giữ cho chúng tôi dấu ấn, đã có trăm ghế đá công viên nghe câu chuyện tình ngây ngô ...

Những ngày ra biển lớn

Dù đẹp và thơ mộng, cái tuổi mới lớn đó cũng khác gì nhiều với những thiếu niên đã lớn lên ở Boston, Bogota hay Belgrade. Quê hương Việt Nam của tôi không phải là vườn địa đàng của tuổi trẻ hay là một chùm khế ngọt ngào đặc thù nào. Cho nên, với tuổi còn say mê khám phá những chân trời lạ, xứ Mỹ vừa gặp qua phong cảnh mê mông, văn hóa đa dạng và nhịp sống năng động làm tôi mau chóng quên đi những êm đềm của quê hương, dù mỗi đêm trên đài truyền hình, thời sự về Việt Nam đã được phát sóng không ngừng.

Con người tôi thích ứng khá nhanh. Từ một cậu học trò nhút nhát ham học, tôi thành một sinh viên tự tin, nhưng ham chơi và lười biếng. Tôi sống như người Mỹ, học như người Mỹ và chơi như người Mỹ. Là người Việt duy nhất trong số 42,000 sinh viên của trường, tôi cũng không có nhiều lựa chọn. Hòa nhập vào cộng đồng mới với một tư duy mới và nhiều cuộc tình ngắn ngủi nhưng cháy bỏng, tôi quên đi các tà áo dài trắng e ấp ngày nào bên sân trường Duy Tân. Việt Nam thật xa và ký ức mờ nhạt.

Cho đến một ngày đẹp trời nào đó, tôi nhận một lá thư của Bộ Ngoại Giao Mỹ nhắc nhở anh đã tốt nghiệp đại học, chúng tôi sẽ ngưng gởi tiền học bổng. Anh cũng lo mà về phụng sự nước mình đi chứ. Tôi quăng lá thư vào sọt rác, điện thoại bạn bè hỏi cách ở lại Mỹ, hợp pháp và bất hợp pháp, rồi tiếp tục mê mết trong một cuộc tình đang nhiều thú vị với hai cô đồng tính (lesbians).

Quê hương tìm đến

Vài ngày sau, chị Loan gõ cửa phòng. Em chị là Chí, người bạn nói khó từ nhỏ của tôi từ trường tiểu học đến khi đậu Tú Tài 2. Chị qua Mỹ tu nghiệp và đi xe buýt cả 10 tiếng để đến thăm tôi. Tôi hồn nhiên hỏi thăm về Chí. “Nó

hy sinh ở chiến trường Bình Giả hai tháng trước rồi em.” Tôi lặng người. Chị kể thêm về anh Quang, người yêu sắp cưới của chị, cũng đã gục ngã ở Quảng Nam. ‘Em còn nhớ con Thu Anh?’ Ai mà không nhớ, hoa khôi Trung Vương, niềm yêu thầm nhớ trộm của cả nhóm học sinh Petrus Ký lẫn Chu Văn An. Chúng tôi cứ nghĩ là ông nhạc sĩ nào đặt bài “Trung Vương Khung Cửa Mùa Thu” là để dành riêng cho nàng. “Con bé đi thăm chồng đóng quân ở Pleiku, khi về, xe bị trúng mìn, nó cũng chết rồi em ạ”. Sau một tiếng, tôi không nhớ được con số bạn bè đã ra đi hay tàn phế. Trên cả sự chết chóc là một nỗi niềm tuyệt vọng vô bờ của lớp người trẻ đã lớn lên cùng tôi.

Đêm đó mưa xuân, nhẹ nhưng rả rích cả đêm. Tôi và chị ngồi co ro ngoài hiên nghe hơi gió hú. Suốt đêm không ngủ, nhưng hai đứa cũng không nói lời nào. Cái thanh bình riêng biệt mà tôi tự tạo mấy năm qua để quên đi những quặn quai của quê hương ngàn dặm giờ đang bị chị Loan xô đẩy. Cái hạnh phúc bé nhỏ của thế giới mới tôi đang an hưởng đã bị gánh nặng của ký ức và thực tại đè chìm. Tôi đã sống như trong một cơn mơ. Và đến giờ phải tỉnh giấc.

Bài hát ngày xưa

Tháng sau, tôi rời bỏ công việc mới, người tình mới, căn nhà thuê mới...khăn gói về lại Việt Nam. Tôi hoàn toàn không có ảo tưởng hay tham vọng gì về tiền bạc hay quyền lực hay sự nghiệp. Tôi cũng chắc chắn là mình sẽ không thay đổi được điều gì, tốt hay xấu, cho đất nước. Tôi chỉ có cảm giác là mình “thuộc về đây”, mình về để chia sẻ với bạn bè, gia đình, các người trẻ khác những khó khăn, đắng cay, tủi nhục và đau thương của những người đã “sinh nhằm thế hệ”.

Trước Tết Mậu Thân 1968, tôi lại tình cờ vào phòng trà nghe nhạc. Lần thứ hai, Thái Thanh lại làm nước mắt tôi lại lưng tròng với bài Tình Ca ...” bác nông phu đội sương nắng bên bờ ruộng sâu..vài ngàn năm... khóc cười theo mệnh nước nổi trôi... nên tôi yêu biết bao người...Lý, Lê, Trần và còn ai nữa...”.

Tôi tự nhủ, “bao giờ quê hương mình mới hết hát nhạc buồn?”.

Giấc mơ hạnh phúc

Dĩ nhiên, có đến 90% nhân loại thất vọng không ít thì nhiều với các huyền thoại này. Số còn lại là các “con cháu” (5%) và những thằng điên mất trí nhớ (5%). Nhưng đại đa số của 90% này thường chấp nhận trong im lặng vì “ai cũng thế”, vì “hoàn cảnh nước ta”, vì “định mệnh đã an bài”, vì “để sống qua ngày”, vì “bố mẹ hay vợ chồng bảo thế”, vì “sợ bị sờ gáy”, hay vì “biết làm gì bây giờ”???

Tôi không biết khi mới sinh ra, một đứa bé có bản năng gì khác ngoài khoái lạc về chuyện bú, ngủ và tè. Thực ra, cho đến giờ này, tôi và nhiều người khác vẫn còn giữ bản năng đơn giản này. Tuy nhiên, khi chúng ta lớn lên, xã hội và gia đình bắt đầu nhồi vào đầu óc ta nhiều chuyện phức tạp hơn liên quan đến khoái lạc và hạnh phúc. Dọc đường, đôi khi cái bản năng kia biến mất.

Bắt đầu là những câu chuyện cổ tích về hoàng tử và công chúa với những kết cục luôn luôn có hậu: sau những gian nan, tranh đấu, kẻ gian tà bị trừng trị và hoàng tử đưa công chúa vào chốn thần tiên nơi hạnh phúc không bao giờ chấm dứt. Ngay cả khi bị bà phù thủy biến thành con ếch, một nụ hôn nồng nàn của một trinh nữ (phải là trinh nữ? Angelina không giúp được? ông bà ta đặt chuẩn mực khá cao) cũng làm chàng hoàng tử hồi sinh trong dáng dấp của...Prince Charles hay Mr. Đàm?

Sau đó là những cuốn sách giáo khoa thư thời tiểu học, nói về một thế giới nghèo nhưng sạch, nơi người thầy và phụ huynh thì khả kính và đạo đức, nơi học trò rất chuyên cần và ngoan ngoãn; và những đứa trẻ xấu luôn cãi tà quy chánh. Ngoài sách vở, những tôn giáo luôn truyền giảng về thiện và ác, về một Đấng Cứu Thế hay Đức Bô Tát hay Nhà Tiên Tri sẽ cứu rỗi mọi tín đồ để đem về một loại thiên đường nào đó. Thích nhất là đạo Hồi, nếu tử vì đạo, sẽ được sống đời đời với bảy trinh nữ (tôi hay thắc mắc là tại sao chỉ có bảy, đã là chuyện không kiểm chứng được thì 70 có phải vui hơn không?)

Lớn hơn nữa, ta được dạy dỗ về lòng yêu nước, về lịch sử hào hùng của dân tộc, về những hy sinh của các anh hùng vĩ nhân trong quá khứ. Ở một vài quốc gia, thanh niên còn phải học về nghĩa vụ quốc tế, thế giới đại đồng và lý tưởng vô sản. Bao nhiêu là trách nhiệm đã được đặt trên vai thế hệ trẻ, thúc đẩy họ phải sử dụng bầu nhiệt huyết và cả xương máu, đứng lên đáp lời sông núi hầu đem lại cho mọi người dân một cuộc sống ấm no như mơ ước. Ở Mỹ, giấc mơ trung lưu là căn nhà với ngôi vườn xanh bao quanh bởi hàng rào trắng, một hồ bơi, hai chiếc xe ô tô và vài chục thẻ tín dụng.

Các lãnh tụ được đánh bóng thật trong sáng như những chiếc lư đồng trên bàn thờ ngày mùng một Tết. Các bài thơ, bài hát nhắc nhở hàng ngày hàng giờ những thành quả siêu nhân và siêu thực để chúng ta có được ngày nay. Đó là đỉnh cao của hạnh phúc loài người khi được cúi đầu kính cẩn tỏ lòng thương tiếc và ngưỡng mộ. Dù không cuồng nhiệt về chính trị bằng các dân tộc khác, một đứa bé sinh ra và lớn lên ở Mỹ thường mơ ngày lớn lên được đi thăm đài tưởng niệm Washington hay Lincoln hơn là viếng thác Niagra hay Las Vegas.

Dĩ nhiên, có đến 90% nhân loại thất vọng không ít thì nhiều với các huyền thoại này. Số còn lại là các “con cháu” (5%) và những thằng điên mất trí nhớ (5%). Nhưng đại đa số của 90% này thường chấp nhận trong im lặng vì “ai cũng thế”, vì “hoàn cảnh nước ta”, vì “định mệnh đã an bài”, vì “để sống qua ngày”, vì “bố mẹ hay vợ chồng bảo thế”, vì “sợ bị sờ gáy”, hay vì “biết làm gì bây giờ”???

Cho nên, các hoàng tử phải đầu tắt mặt tối đi làm kiếm sống, các công chúa vất vả nói nhiều đâm ra mập ú, con cái thì nuôi không xuể, vợ chồng gây gổ vì đủ mọi chuyện từ tiền bạc tới bạn bè, từ nhậu nhẹt đến nợ nần. Không ai còn thì giờ để suy ngẫm về các chuyện cổ tích ngày xưa hay các biểu ngữ dang ngập đường...

Các anh hùng sau chiến tranh hay cách mạng cũng thường bị thất sủng vì không ai cần mình nữa. Nhiều người phải đem huân chương đi cầm bán để có chút tiền; người may mắn hơn, thân thể đầu óc còn nguyên vẹn thì cố tìm việc làm, cam phận sống đời con kiến ngoan. Tôi đã gặp đủ mọi hình ảnh này từ Mỹ (cựu chiến binh từ Afghanistan, Iraq) đến Âu (các cựu chiến binh của Kosovo, Chechen) đến Á Phi. Nhiều đắng cay buồn rầu nhưng vẫn tin là những hy sinh cao quý của mình đã xây dựng một tương lai tốt đẹp hơn cho đất nước.

Các lãnh tụ và đảng cấp cầm quyền ở mọi xã hội được bao quanh bởi những tư vấn rất thông minh và xảo quyệt (ít nhất cũng hơn xa tầng lớp nhân dân). Bàn tay thép bọc nhung luôn ẩn mình sau những lý tưởng cao cả tuyệt vời, những thêu dệt thần thánh, những triết thuyết hợp thời trang...nhưng mục đích chính là để củng cố quyền lực và tài sản cho mình, gia đình mình, phe nhóm mình hay các bộ hạ trung thành. Ở các nước dân chủ Âu Mỹ, trò bịp bợm nói láo để kiếm phiếu khá phổ thông; ở các nước lạc hậu hơn, các chính trị gia thuộc lòng câu nói của Mao Trạch Đông, “quyền lực thoát ra từ nòng súng”.

Tôi thích những xã hội thời ăn lông ở lỗ: anh chị nào sẵn môi giới hay có thân thể lực lưỡng thường tự phong mình làm lãnh tụ. Ngay cả lịch sử gần

đây, từ thế kỷ 5 đến 15 (Dark Age), khi các quân đội của “bọn man rợ” chiến thắng đế chế La Mã, chúng chia Âu Châu ra làm nhiều lãnh địa, mỗi lãnh tụ một địa phương, tha hồ “cướp-hiếp-giết-thâu thuế” theo ý thích của mình, không cần hiến pháp hay quốc hội gì ráo. Ít nhất, các bạo chúa này cũng thể hiện một tinh thần “minh bạch và trung thực” đúng như sự đòi hỏi của các nhà đầu tư.

Văn minh Trung Quốc đẻ ra chuyện Hoàng Đế được Trời bổ nhiệm để “thể thiên hành đạo” (có lẽ sau một kỳ thi tuyển kiêu Vietnam Idol nơi chốn thiên đình) và mọi con dân phải làm nô lệ cho Thiên Tử. Còn Âu Châu khi Thiên Chúa Giáo lên ngôi, các vua phải được phong sắc bởi Đức Giáo Hoàng, người đại diện của con Trời (Đức Jesus). Tóm lại, các quân sự hiệu rằng quyền lực chính trị tạo dựng bởi tôn giáo thường bền vững hơn.

Các chính trị gia không có tôn giáo “chống lưng” thì phải hứa hẹn gì khác với đám dân ngu. Hiến pháp Mỹ ngoài tự do, công lý còn phải bảo đảm cho người dân “quyền theo đuổi hạnh phúc” (the pursuit of happiness). Vài nước khác can đảm hơn, bảo đảm luôn “hạnh phúc” cho mọi người. Hồi đi học, tôi mê say một con bé tóc vàng có khuôn mặt thiên thần như công chúa trong chuyện cổ. Nhưng hắn lại cặp kè một thằng trông rất vũ phu, vạm vỡ. Tôi đã định viết thư cho Quốc Hội Mỹ về cái quyền theo đuổi hạnh phúc của tôi đang bị thằng khốn này vi phạm. Nhưng dù ngu đến đâu, tôi cũng biết là hiến pháp Mỹ không giúp tôi tránh được cú đâm thép của tên này. Nếu ở một quốc gia khác, tôi đã được chánh quyền ban phát cho cái hạnh phúc với người đẹp cổ tích đó.

Theo thuyết tiến hóa của Darwin, con người đã tiến bộ rất xa rất nhanh. Trí não con người thời Internet có lẽ thông minh gấp triệu lần bộ nhớ hay phần mềm của tổ tiên chúng ta (những con khỉ già). Nhưng trong những canh bạc bịp, đầu óc chúng ta cũng không khác gì các bậc tổ tiên này. Có lẽ vì vậy những ông trí thức rơm như tôi đành phải tự nhủ, *Mizaru, kikazaru, iwazaru* (*).

(*) mizaru, kikazaru, iwazaru

Những đêm thao thức, tôi thường ra nhìn 3 bức tượng và suy nghĩ mông lung. Tôi không hiểu tại sao các con khỉ được sáng tác thường là những con khỉ già? Có lẽ tại khi già rồi thì các con khỉ mới có được cái khôn ngoan biết “kính nhi viễn chi” không muốn bàn ra nói vô những điều vô ích?

Sau mấy bài bị kiểm duyệt vì nhạy cảm, tuần này bài viết của tôi là một chuyện cổ tích, đơn giản và ngắn gọn nhiều. Chuyện dường như xuất phát từ Ấn Độ vào thế kỷ thứ 15 và truyền lại qua những tác phẩm nghệ thuật khắp Á Châu.



Tất cả câu chuyện thực sự chỉ là tượng hình của ba con khỉ, ở nhiều tư thế và động thái. Một con tự bịt mắt, một con bịt tai, một con bịt miệng. KHÔNG THẤY GÌ, KHÔNG NGHE GÌ, KHÔNG NÓI GÌ. Những bức tượng và tranh vẽ chỉ ghi chú giản dị các lời nói trên, ngôn ngữ Nhật là “mizaru, kikazaru và iwazaru”. Anh ngữ thì gồm “dont see, dont hear, dont speak”; hay có nơi viết là “see no evil, hear no evil, speak no evil”. Tôi có mua được 3 tượng bằng đồng ở Tứ Xuyên, để trong phòng khách rất đẹp.

Những đêm thao thức, tôi thường ra nhìn 3 bức tượng và suy nghĩ mông lung. Tôi không hiểu tại sao các con khỉ được sáng tác thường là những con khỉ già? Có lẽ tại khi già rồi thì các con khỉ mới có được cái khôn ngoan biết “kính nhi viễn chi” không muốn bàn ra nói vô những điều vô ích? Hay tại tuổi già thường đem lại cho người ta sự khiếp nhược đầu hàng?

Tôi cũng không biết những con khỉ già này có một quá khứ gì hào hùng để thôi phồng lên cho con cháu nghe, sau những châu rượu ngất ngây? Hay tất cả chỉ là hoang tưởng ngu dốt của một tuổi trẻ hăng say bị lòng gạt? Những con khỉ già này có gì bám víu nâng đỡ để còn giữ cho mình chút hãnh diện và tự trọng? Hay ngoài chút tài sản và lợi ích cá nhân gia đình, chúng chỉ có một trống vắng toàn diện không còn lý tưởng hay niềm tin?

Có phải những con khỉ già im lìm trong bóng tối của đêm dài là biểu hiện của một tuyệt vọng sau cùng về bản thân mình và về xã hội chung quanh?

T/S Alan Phan, Chủ Tịch Quỹ Đầu Tư Viasa

5 Dec 2011

(Bài viết đã xuất bản trên Tuần Việt Nam ngày 20/12/2011)

Tiền ơi, xin chào mi...

Kinh Thánh cũng khẳng định là “ người giàu vào thiên đường khó hơn con lạc đà đi lọt qua mũi kim”. Có thể nói là tôi không ưa tiền, nếu không phải là thù ghét....

Tuy nhiên, tôi khám phá rất nhanh một điều: tất cả những gì hay những người tôi yêu thương đều “cần” và “yêu” tiền.

Tôi lớn lên trong một gia đình trung bình, không nhiều tiền bạc, nhưng có một tuổi thơ tương đối êm đềm dịu ngọt. Sài Gòn những thập niên 50's, 60's trong các khu phố quanh vườn Tao Đàn là những chuỗi ngày của bướm hoa và chim chóc. Rồi 3 năm trên những đối thông vắng lạnh quanh Yersin Đà Lạt cũng là những hồi ức của nô đùa, khám phá đầy tiếng cười. Bạn bè chúng tôi chỉ có một món đồ chơi duy nhất là quả bóng cao su trúng được từ một giải thưởng ở trường. Tất cả đồ chơi còn lại đều do tài sáng tạo của chúng tôi bằng các vật dụng lượm lặt quanh nhà. Tôi hoa mắt khi dẫn con nhỏ lần đầu vào Toys”R”Us để hân chọn quà.

Tư duy về tiền bạc

Bước vào đại học, tôi say mê với những văn phẩm nghệ thuật mang màu sắc đấu tranh xã hội và hiện sinh từ Kafka, Camus, Kierkegaard ..Tôi có một thái độ rất thịnh hành ngày đó là coi thường những doanh gia (gọi là trọc phú) và tiền bạc (như thầy giảng, không có đồng tiền nào mà không dính đến tội ác). Rồi Kinh Thánh cũng khẳng định là “ người giàu vào thiên đường khó hơn con lạc đà đi lọt qua mũi kim”. Có thể nói là tôi không ưa tiền, nếu không phải là thù ghét.

Tuy nhiên, tôi khám phá rất nhanh một điều: tất cả những gì hay những người tôi yêu thương đều “cần” và “yêu” tiền.

Một lần tôi bày tỏ hăng say với một cô bạn gái,” có những thứ mà đồng tiền không mua được”. Cô cười,” vậy là anh không biết shop (mua sắm)”. Tôi cũng cảm nhận là sau những lần thất bại trên thương trường, tôi vẫn được thoải mái hơn khi còn chút tiền. Thật đúng như cô đào Zsa Zsa Gabor nói, “ Khóc đâu cũng là khóc, nhưng tôi thích khóc trong chiếc xe Rolls Royce”.

Quyển rũ của tiền bạc

Tôi bắt đầu đi vào một thái cực khác, có lẽ là “dark side” (phần đen) như truyện Star War. Tôi bắt đầu say đắm người vợ (tiền) mà mình đã không biết yêu khi cưới. Tôi yêu tiền như một đứa bé lần đầu bước vào tiệm kẹo. Trong các lớp tâm lý sơ đẳng, sách vở dạy rằng con người bị chi phối và thúc

đẩy bởi bốn động lực chính: quyền lực, danh vọng, tiền bạc và “hóc môn” (hormones). Hóc môn là ăn, ngủ, sex và thuốc. Mỗi người một kiểu, người thích món này hơn món khác, người thích vài món, những anh chị mê cả bốn món thường vào tù rất sớm. Tôi thì chỉ thích tiền.

Suốt thời trung niên, từ năm 30 tuổi đến gần đây, tôi thấy đồng tiền là tất cả. Nó cho tôi những tác phẩm tuyệt vời như chiếc xe Lamborghini vàng tôi mua tặng mình năm sinh nhật 33 tuổi; như chiếc đồng hồ Oris Artelier vợ tôi mua cho hai đứa (his and her) trong một phút ngẫu hứng tại Monte Carlo; như chiếc du thuyền Ferretti tôi chia sở hữu (share ownership) với 3 người bạn khác ở Miami; như cái condo nhỏ bé dễ thương cạnh bờ biển Puerto Viejo của Costa Rica; như những bộ viết máy mang các tên huyền thoại như Mont Blanc, Cartier, Montegrappa, Visconti...tôi đã tốn công sưu tập suốt 25 năm.

Đồng tiền cũng cho tôi những trải nghiệm khó quên như chuyến du hành lạ lùng vào Tây Tạng huyền bí vào năm 1979 (rất ít người được phép thăm); như chuyến leo núi ở Cerro Castor phía nam Argentina đầy mạo hiểm (suyt bị một trận bão tuyết chôn vùi); như lần đi dã ngoại safari ở Kenya nóng bức với một người tình Rawandan đen hơn than đá.

Tôi quên mất những mặt trái của đồng tiền để chỉ còn say đắm với lợi ích. Tôi cho rằng ba lợi ích lớn nhất của đồng tiền nhìn từ góc cạnh trí thức là *tự do, thì giờ và nhân tính*.

Những người thực sự giàu ít khi phải làm những gì họ không muốn. Họ cũng không bị buộc phải sống ở một nơi nào, với những người họ không thích hay chịu đựng những áp đặt ngược đời. Họ cũng có nhiều thì giờ hơn để chăm chú vào trọng điểm công việc vì đã có nhiều nhân viên phụ làm các việc vặt. Nhờ vậy, họ có thời gian để thưởng thức văn hóa nghệ thuật nhiều hơn. Nhờ đồng tiền, những người giàu có thường rộng lượng quyên tặng cho những nạn nhân kém may mắn của xã hội. Họ cũng không bị những mặc cảm thua kém chi phối, nên nhân cách họ thường cởi mở và dễ thích hợp.

Giới hạn của tiền bạc

Nhưng thực tế thường phức tạp và nhiều thách thức hơn lý thuyết. Tôi tin rằng có rất nhiều người giàu đạt được tự do, thì giờ và nhân cách do đồng tiền mang lại. Warren Buffett và Bill Gates là hai thí dụ điển hình. Tuy vậy, phần lớn những người giàu tôi quen biết, cũng như chính cái “tôi” đáng ghét lúc xưa, phải loay hoay trong cái bẫy của nghịch lý.

Trước hết, hành xử hàng ngày của chúng tôi bị giới hạn vào trách nhiệm phải có với cổ đông, với nhân viên, với khách hàng, với quyền lợi và thương hiệu của doanh nghiệp, và với cả cộng đồng chung quanh. Chúng tôi không

thể nói hay làm những gì có thể gây hại đến những đối tác này. Bản thân chúng tôi cũng không có quyền bị bệnh nữa. Tuy không như Steve Jobs đã làm cổ phiếu Apple giảm 8% khi tin ông bị ung thư loan truyền, tôi và ban quản lý cũng phải dấu chuyện tôi phải mô tim (heart attack) vào năm 1999 để tránh ảnh hưởng xấu trên cổ phiếu của công ty Hartcourt bé xít.

Chúng tôi cũng bận rộn khủng khiếp khi giàu có. Với những báo cáo, tin tức, Emails và điện thoại thường xuyên, chúng tôi may mắn lắm mới có thì giờ nhàn rỗi để đọc hết một cuốn sách trên 500 trang. Những tiệc tùng lễ hội liên tiếp không cho chúng tôi thời gian để thư giãn với gia đình bạn bè. Bao nhiêu liên hệ thân tình sâu xa đã bị sự giàu có chia cắt.

Rồi đến những hoạt động xã hội thiện nguyện. Dù rộng lượng, nhiều người trong chúng tôi cũng không muốn danh nghĩa hay tiền bạc bị lạm dụng cho những mục tiêu đen tối. Hơn nữa, khi mở lòng giúp với vài trăm dollars nghe thật dễ dàng; vấn đề trở nên phức tạp khi số tiền lên đến cả triệu dollar. Bộ phận kế toán, thuế vụ, pháp lý và PR phải nhảy vào để khán duyệt và chỉ dẫn.

Những phúc lộc không tiền

Tôi vẫn yêu tiền. Dù nó mang đến hạnh phúc hay đau khổ, đồng tiền vẫn là người vợ, người tình và người bạn tuyệt vời. Nhưng tôi cũng không bao giờ quên những phúc lộc không cần có tiền, không cần mua hay thuê. Chẳng hạn cuốn truyện *The Catcher On The Rye* và *Dr. Zhivago* tôi tình cờ đọc lại sau 40 năm, vào một buổi chiều đi lạc vào thư viện ở New Delhi. Tiếng cười trong trẻo của đứa con trai ở phòng cạnh bên khi hân thì thầm với bạn gái qua điện thoại về chuyến đi chơi của hai cha con ở New York. Khuôn mặt rực rỡ của một người con gái tóc vàng trong một buổi sáng mùa thu qua công viên Luxembourg nhìn lá vàng.

Tôi hiểu lời của Sartre rằng, "Chúng ta nô lệ cho những gì mình sở hữu" (We are possessed by what we possess). Và tôi vẫn xin được nói với tiền như một bài nhạc tình nào đó của Trịnh Công Sơn, "Dù đến rồi đi, tôi cũng xin tạ ơn người, tạ ơn đời, tạ ơn ai... đã cho tôi còn những ngày ngồi mơ ước.."
.

Dr. Alan Phan, Chủ Tịch Quỹ Đầu Tư Viasa

7 August 2011

Cho và nhận.....

Vì thói quen quản lý hiệu quả các số tiền kinh doanh, phần lớn đại gia khi cho, đều muốn tiền mình tặng phải đem lại một kết quả tương xứng. Do đó, sự ngần ngại khi cho xuất phát từ tâm trạng không muốn bị mất vô lối số tiền mình đã khổ nhọc gây dựng. Ký một chi phiếu thì rất dễ, nhưng quản lý chặt chẽ số tiền trao tặng đòi hỏi thời gian và công sức.

Khi tỷ phú Mỹ cho...

Sau khi tạo dựng hai tài sản khổng lồ cho cá nhân trong suốt đời làm việc, ông Bill Gates tặng lại cho từ thiện 60 tỷ dollars và ông Warren Buffett tuyên bố sẽ đem hiến dâng đến 90% tài sản cho các chương trình vô vụ lợi. Tôi nghĩ hành xử này đã đem lại một ảnh hưởng vô cùng lớn lao trên khắp thế giới cho chủ nghĩa kinh tế tư bản và cho đế chế Mỹ, hiệu quả hơn cả ngàn tỷ đồng chánh phủ Mỹ đã bỏ ra để bảo vệ quyền lợi mơ hồ tại Afghanistan và Iraq.

Hai ông Gates và Buffett đã thay đổi hẳn tư duy của nhiều thế hệ về hình ảnh xấu xí của các nhà tài phiệt. Họ và rất nhiều nhà tỷ phú khác của Mỹ như Turner, Soros, Cooperman.. đã định vị lại giá trị cốt lõi của một siêu cường kinh tế. Trong khi đó, khi qua Trung Quốc vào năm 2010 để kêu gọi các tỷ phú Tàu đóng góp thêm cho xã hội, hai ông đã thất bại chỉ nhận “cam kết” khoảng 100 triệu đô la. Sau đó, phần lớn các cam kết này đã “cuốn theo chiều gió” vào quên lãng, kiểu các đại gia Việt Nam hay “thể hiện tên tuổi” qua các cuộc đấu thầu từ thiện.

Triết thuyết giữa cho và nhận

Qua lịch sử, con người luôn bị dằn co bởi “cho và nhận”. Kinh thánh Cơ Đốc, triết lý và văn hóa Âu Mỹ luôn ca tụng người cho. Triết thuyết Phật thì lấy đức từ bi làm căn nguyên, còn Koran của Hồi giáo cấm chuyện thu lãi suất khi cho vay nợ. Trong khi đó, lòng tham và nhu cầu sinh tồn bắt con người bình thường phải tranh đấu để “nhận” càng nhiều càng tốt, không những cho mình mà còn cho cả giòng họ con cháu. Câu nói “ người thắng cuộc là người có nhiều đồ chơi nhất khi chết” nghe như là một lời khôi hài, nhưng chứa đựng một thực tại rất đúng với đại đa số nhân loại.

Với tôi, lời của cha luôn nằm trong tâm trí, “con muốn giúp người nghèo thì đừng bao giờ làm một người nghèo.” Nếu mình không nhận, không tích tụ, thì lấy gì để cho. Muốn giúp người dốt nát, phải thu nhận kiến thức; để giúp người đau yếu, bản thân mình phải mạnh khỏe. Ngay cả khi “cho” là

một mục tiêu số một của đời sống, mình vẫn phải đối diện với nhiều mâu thuẫn nội tại; vì ai cũng hiểu rằng, khi lao vào thương trường, doanh nhân gần như phải làm việc 24 tiếng mỗi ngày (khi ngủ cũng mơ đến công việc) và phải vượt qua bao áp lực, từ tài chánh, sản phẩm, nhân viên bên trong, đến khách hàng, đối thủ, thay đổi bên ngoài. Thì giờ và công sức nào còn lại để “cho”?

Phong cách và mục tiêu khi cho

Ông Bill Gates đã từng là người giàu nhất thế giới nhiều năm trước khi “cho”. Khi bị hỏi về tài sản kếch xù của mình và sự mời gọi của các chương trình từ thiện, ông thường vẫn tắt là ông quá bận rộn để nghĩ đến chuyện này. Các mạng truyền thông tấn công ông với những lời lẽ dành cho bọn trọc phú bủn xỉn. Mãi đến năm 2000, khi ông hoàn tất kế hoạch “cho”, ông mới tuyên bố là chỉ giữ lại cho con cái gia đình vài chục triệu, đủ sống đời thoải mái. Tất cả tài sản còn lại, ông sẽ trao tặng hết cho từ thiện. Ông giải thích việc “cho” cũng phức tạp và khó khăn không kém việc kiếm tiền.

Trong lãnh vực từ thiện, không thiếu những đại gia giả dối dùng từ thiện để đánh bóng thành tích, sĩ diện mình một cách trâng tráo. Mặt khác, cũng rất nhiều bọn cá mập sẵn sàng lợi dụng người nghèo khổ để ăn cắp tiền trao tặng. Với nhiều nhân vật khác, “cho” là một hình thức sám hối những “tội lỗi” mình đã gây ra trong quá khứ khi tạo dựng tài sản. Những cái “cho” này có thể rất thực tình trong đáy tim buồn bã của mình; nhưng nhiều vị “cho” chỉ vì cần một vé tàu lên thiên đường như lời dọa của các vị sư sãi hay cha xứ.

Nhưng nói chung, vì thói quen quản lý hiệu quả các số tiền kinh doanh, phần lớn đại gia khi cho, đều muốn tiền mình tặng phải đem lại một kết quả tương xứng. Do đó, sự ngần ngại khi cho xuất phát từ tâm trạng không muốn bị mất vô lối số tiền mình đã khổ nhọc gây dựng. Ký một chi phiếu thì rất dễ, nhưng quản lý chặt chẽ số tiền trao tặng đòi hỏi thời gian và công sức.

Khi tỷ phú Việt cho...

Cho nên tôi rất thông cảm với những đại gia Việt Nam đang gánh chịu những điều tiếng về việc cho. Trong khi các triệu phú Âu Mỹ đã ổn định nhiều năm về mặt tài chánh, những dân mới giàu của Việt Nam vẫn phải vất vả giải quyết chuyện làm ăn hàng ngày. Giống như trường hợp Bill Gates, xin đừng trách hay thắc mắc về lòng rộng rãi nhân ái của họ. Khi sẵn sàng, họ sẽ làm ngạc nhiên chúng ta với số tiền “cho”. Chúng có thể gây ấn tượng hơn cả những chân dài và máy bay riêng hay siêu xe họ đang “nhận”.

Một đại gia Mỹ có nói, “We work to make a living. We give to make a life”. Hiểu theo nghĩa bóng, chúng ta phải “nhận” để sống còn, nhưng chúng

ta phải “cho” để tạo dựng một cuộc sống ý nghĩa hơn cho mình.

***(Bài viết đã được xuất bản trên Tạp Chí Doanh Nhân số 96 và 97
ngày 10/1/2012)***

T/S Alan Phan

Chủ Tịch Quỹ Đầu Tư Viasa

Kim cương là mãi mãi

Như Hitler đã nói,” Những lời nói dối lập đi lập lại mỗi ngày vào đầu óc người dân sẽ biến chúng thành sự thực”. Cả 3 ngàn năm trước, một triết gia Tàu cũng đã có một phán đoán tương tự qua câu chuyện bà mẹ anh hùng thết cũng phải tin là con mình đã giết người sau bao lần nghe lời thiên hạ bần tán. Mao Trạch Đông nhắc lại nguyên lý này trong cương lĩnh “Cuốn sách đỏ” cho các cán bộ cộng sản. Té ra, cả tỷ người trên thế giới qua lịch sử không ngu dốt, họ chỉ bị lừa. Nhưng tội nghiệp nhất là những kẻ bị lừa lại cố bám víu vào những lời dối trá vì sĩ diện không muốn thú nhận một người thông minh siêu việt như mình lại bị bịp như một đứa con nít.

Mọi thanh thiếu niên lớn lên ở Mỹ đều bị “ghi ấn” trong đầu óc là kim cương tượng trưng cho sự vững bền và phong cách lãng mạn của tình yêu. Thông điệp này lập đi lập lại mỗi ngày qua các quảng cáo 30 giây trên TV, qua những kịch bản tình yêu của Hollywood, qua các câu chuyện thời sự xã hội, qua cả những tác phẩm văn chương nghiêm túc. Chiếc nhẫn kim cương là vật không thể thiếu trong những trò cầu hôn khắp thế giới Âu Mỹ. Một cuốn phim khá ăn khách của siêu điệp viên James Bond có tên “Diamonds are forever”. Kim cương là mãi mãi.

Hai huyền thoại gắn liền với kim cương: kim cương là khoáng sản đặc biệt không hủy diệt được và thị giá của kim cương không bao giờ xuống.

Chiến thuật của De Beers

Sau thế chiến thứ nhất (1918), kim cương mất giá trầm trọng khắp Âu Châu vì sự suy thoái kinh tế và sự thay đổi ngôi bậc của thành phần giới quý phái thượng lưu ở các quốc gia bại trận. Gia đình De Beers vẫn chiếm giữ ngôi vị hàng đầu của các nhà sản xuất kim cương, nhưng nguy cơ phá sản rình rập. Trong khó khăn, họ hướng về xứ Mỹ xa xôi và đặt cược vào thị trường mới đang lên này.

Trái với Châu Âu, Mỹ đang ở vào chu kỳ vàng son của nền kinh tế được gọi là The Roaring Twenties. Những phát minh mới từ Mỹ như phim ảnh, radio, xe ô tô, điện thoại...khiến cả thế giới say mê và tạo nên một tầng lớp trưởng giả mới không khác gì Việt Nam sau khi gia nhập WTO. De Beers xâm nhập thị trường Mỹ với một chiến dịch quảng cáo sâu rộng và khôn ngoan, dùng các mạng truyền thông mới như TV, radio...để phát đi một thông điệp cho các người dân mới giàu...Diamonds are forever. Kim cương là mãi mãi.

Nó tượng trưng cho tình yêu lãng mạn của các truyện cổ tích, nó là biểu hiện của thành đạt qua quyền lực và thịnh vượng. Các siêu sao Hollywood được trả những cát sê khổng lồ để huyền thoại hóa kim cương bằng những kịch bản là các cặp nhân tình và vợ chồng sắp cưới phải dùng kim cương để làm quà...vì kim cương là mãi mãi.

Sau hơn 70 năm, huyền thoại vẫn sống mạnh, đưa kim cương và gia đình De Beers lên đỉnh cao của giàu có và thương hiệu. Họ đang xâm nhập thị trường Trung Quốc và theo kế hoạch, trong 30 năm nữa, phần lớn quà đính hôn của người Tàu sẽ là chiếc nhẫn kim cương...forever.

Bài học De Beers được áp dụng khắp nơi

Trong chương trình học MBA, có rất nhiều chiến thuật và binh pháp để xây dựng thương hiệu. Tôi thường khuyên sinh viên là chỉ cần nghiên cứu kỹ lịch sử tiếp thị của De Beers về kim cương, các em sẽ có đủ kỹ năng để quản lý hiệu quả việc kinh doanh của công ty mình. Ngay cả các bậc phù thủy của chính trị hay tôn giáo cũng đang ứng dụng mô hình De Beers trong chương trình phát triển và củng cố vị trí của phe nhóm. Cốt lõi là “huyền thoại hóa” mọi chuyện lớn hay nhỏ, hư hay thực, sống hay chết.

Như Hitler đã nói,” Những lời nói dối lập đi lập lại mỗi ngày vào đầu óc người dân sẽ biến chúng thành sự thực”. Cả 3 ngàn năm trước, một triết gia Tàu cũng đã có một phán đoán tương tự qua câu chuyện bà mẹ anh hàng thịt cũng phải tin là con mình đã giết người sau bao lần nghe lời thiên hạ bàn tán. Mao Trạch Đông nhắc lại nguyên lý này trong cương lĩnh “Cuốn sách đỏ” cho các cán bộ cộng sản. Té ra, cả tỷ người trên thế giới qua lịch sử không ngu dốt, họ chỉ bị lừa. Nhưng tội nghiệp nhất là những kẻ bị lừa lại cố bám víu vào những lời dối trá vì sĩ diện không muốn thú nhận một người thông minh siêu việt như mình lại bị bịp như một đứa con nít.

Mặt trái của huyền thoại

Cái giỏi của nhà tư bản De Beers là biết ứng dụng nghệ thuật kiểm soát tâm lý đám đông. Những ai nghiên cứu trên khía cạnh khoa học đều biết kim cương không bất hủy diệt như các lời nói dối của De Beers. Kim cương có thể bị đập vỡ, phai màu, hao mòn, cháy tan...như những khoáng sản khác. Giá bán kim cương không phải lúc nào cũng cao hơn giá mua vào như quảng cáo. Bà triệu phú Rosa Murphy của New York viết lại câu chuyện tìm cách bán một viên kim cương mua giá \$100,000 ở Tiffany. Bà đã mất hai năm và lỗ \$30,000 mới tìm được người mua. Thêm vào đó, nếu ai coi cuốn phim Blood Diamond của Leonard De Capri đều thấy mặt trái dơ bẩn của nghề sản xuất và mua bán kim cương ở Zaire. Không có lãng mạn hay yêu đương gì trong

món quà này.

Dĩ nhiên, tôi có thể hiểu về kim cương, nhưng như bao thằng đàn ông khác, tôi không bao giờ hiểu nổi đàn bà. Họ chứa đầy những nghịch lý, mâu thuẫn...mà xã hội dù có nâng cấp từ văn hóa gia đình đến văn minh Internet cũng không bao giờ thay đổi được tâm tính con người. Vì thế, tôi và các bạn vẫn phải đóng thuế cho De Beers mỗi năm vào mùa tình yêu nếu không muốn ngủ ở garage. Và dù cố tình cho các bạn gái xem phim Blood Diamond trước khi dẫn nàng đi mua sắm, các cô vẫn đòi chiếc nhẫn kim cương khi lỡ đi vào thương xá...Kim cương vẫn là mãi mãi.

Nhưng trong tận đáy hồn của thằng đàn ông, có lẽ thực sự...đàn bà mới là mãi mãi.

T/S Alan Phan, Chủ Tịch Quỹ Đầu Tư Viasa

4 Jan 2012

Năm mươi điều đáng yêu của Việt Nam

Việt Nam quê hương tôi là một chàng lãng tử đã trải qua bao biến động đấng cay và tàn nhẫn của thời thế và lựa chọn; nhưng cũng là một cô gái tuổi 13 vừa theo cha mẹ lên chùa Hương với bao hy vọng xa và mộng ước gần.

Cân bằng trong tư duy và cảm xúc là một yếu tố cần thiết cho thanh bình nội tại. Mọi vật thể và sự kiện đều có 2 mặt phải trái và nếu quá tiêu cực hay tích cực trong nhận định, phải biết điều chỉnh để có một góc nhìn theo chiều sâu. Gần đây, tôi khá bi quan về môi trường sống ở đây, nhất là ảnh hưởng của cơn bão kinh tế và xã hội lên hành xử của con người. Người tha thiết muốn thay đổi thì bó tay, người có thể thay đổi thì dừng dưng. Chiếc xe cứ lao đầu về phía trước, không kiểm soát và tùy cho may rủi. Như thói quen, tôi ngồi xuống, để tâm hồn lắng đọng, thay đổi góc nhìn và viết lên 50 điều mình yêu thích về quê hương này:

1. Bãi Sao Phú Quốc trong màu nắng nhạt của hoàng hôn
2. Những món hải sản của tiệm Gành Hào Vũng Tàu
3. Tiếng cười khúc khích của lũ trẻ em khi trượt cát ở Mũi Né
4. Mái tóc thề ngang tà áo tím qua cầu Tràng Tiền
5. Nhạc Trịnh Công Sơn những đêm về sáng
6. Những cánh diều của tuổi thơ trên ngọn đồi Đà Lạt
7. Đứng trên đỉnh Phan Xi Păng (Fansipan) nhìn lại thân phận con người
8. Tà áo dài màu trắng của Như Loan trong phim Hè Muộn
9. Tiếng vọng cổ buồn đu đưa trên vông một trưa hè Long Xuyên
10. Màu hoa phượng rực rỡ nơi cổng chùa Thiên Mụ
11. Tiếng ồn ào hàng quán buổi sáng thức dậy ở Sài Gòn
12. Nắng Sài Gòn anh đi mà chợt mát...Bởi vì em mặc áo lụa Hà Đông... và tất cả thơ tình của Nguyễn Sa
13. Ngồi trên đồng gạch của ngôi nhà thờ đồ nát ở Thanh Hóa (hay Hà Tĩnh?)
14. Nụ cười của người con gái Hà Nội qua hơi nóng bát phở một buổi

sáng Hồ Tây

15. Nhìn quá khứ trôi nhanh trên con đò qua dòng sông Bến Hải
16. Những ngày cận Tết lau chùi lư hương cho bàn thờ tổ tiên
17. Chiếc xe LaDalat
18. Những chém gió vô hại và các nụ cười nằng nỏ cùng bạn bè đêm Quy Nhơn
19. Em tan trường về...đường mưa nho nhỏ...chim non đậu mỏ...dưới cội hoa vàng..
20. Quán ăn Eau Vive hoang buồn của tình yêu đầu đời
21. Chiều mưa rừng ngút ngàn trên Tây Nguyên
22. Co ro trong cái lạnh và sương mù của Sapa
23. Khuôn mặt nhăn nheo nhăn nhuc của bà mẹ Gio Linh
24. Tiếng đàn dương cầm khi qua phố cổ Hội An
25. Tranh của Tạ Tỵ
26. Chiều mưa sóng lớn qua phà xuyên sông Hậu
27. Căn nhà hoa bướm cạnh vườn Tao Đàn
28. Những cảnh hoa đào cùng em đội mưa xuân đến thăm anh
29. Đưa em về dưới mưa...nói năng chi cũng thừa...như mưa đời phát phơ...
30. Vườn cây trái Lái Thiêu khi hôn em lần đầu
31. Buổi ăn trưa và căn phòng ma ám ở Palace (Đà Lạt)
32. Bước chập chững đầu của con trên bãi cát biển Nha Trang
33. Tán gẫu trong chiều mưa với 17 cô gái bán hoa ở Đồ Sơn
34. Thư giãn buổi chiều ở Zen Spa
35. Cà phê định mệnh đêm nào ở Continental
36. Khách sạn Six Senses ở Côn Đảo
37. Chiếc đò chiều trên dòng sông Hương
38. Nhớ phim L'amant và những ngày... quên đất trời
39. Cười ra nước mắt với những..."ngây thơ" của đỉnh cao trí tuệ

40. Trận mưa lá me khi qua trường đại học cũ
41. Bữa cơm rau dưa ở Quảng Trị với bạn bè, gia đình
42. Chiều xuân có một người ngơ ngác đi tìm...hoa xoan bên thềm cũ..
43. www.gocnhinalan.com
44. Ngồi nghe chuyện tình của em trong chuyến tàu đêm qua Phan Rang
45. Tiếng hát Quang Lê và những ngày xưa thân ái
46. Tắm biển Lăng Cô nhìn lên đèo Hải Vân
47. Mặt trời soi bóng nhỏ dịu hiền...đã ngậm sầu ngang môi lặng im
48. Cô gái quê Tiền Giang cười khúc khích sau rặng cây cau
49. Hủ tiếu Thanh Xuân đường Tôn Thất Thiệp – Sài Gòn
50. Hôn em đêm Noel bên Vương Cung Thánh Đường

Tôi có thể tiếp tục với 50 điều yêu thích khác; hay tôi cũng có thể để tâm tư quay lại một góc cạnh khác, viết thêm 50 điều tôi không ưa về Việt Nam. Nhưng đó là tư duy và cảm xúc cho một ngày khác. Tôi trân trọng những ân phúc Trời cho và tôi biết ơn những người quen kẻ lạ đã để lại những dấu ấn tuyệt vời trong tâm hồn mình.

Mỗi người đều hưởng nhận những may mắn đến cho cuộc sống, nhiều hay ít; nhưng cái may mắn lớn nhất là nhận diện ra được cái may mắn của mình. Việt Nam quê hương tôi là một chàng lãng tử đã trải qua bao biến động đấng cay và tàn nhẫn của thời thế và lựa chọn; nhưng cũng là một cô gái tuổi 13 vừa theo cha mẹ lên chùa Hương với bao hy vọng xa và mộng ước gần. Tình yêu tuổi măng tre và khôn ngoan của tóc bạc tạo nên một phiên khúc nhạc không kém Blauen Donau của Johann Strauss.

T.S Alan Phan

Table of Contents

Tài sản mềm của nước Mỹ	
Câu chuyện về Charlie	
Bài học từ Gary	
California dreaming	
Một biểu tượng của kinh tế thị trường	
Năm nguyên lý cho một nền kinh tế thực	
Giải pháp “Giấu bụi dưới thảm”	
Thế hệ 9x: Làm quan hay làm ăn?	
Phần 2: Vấn nạn Kinh Tế - Xã Hội	
Hai yếu kém chết người của DN Việt	
Đừng khóc cho tôi	
‘Đầu tư đa ngành là căn bệnh hoang tưởng’	
Những hỏa mù trong canh bạc	
Những câu hỏi cho nền kinh tế Việt Nam	
Lạm phát cái mác thành đạt	
5 tiên đoán của Alan Phan về kinh tế Việt Nam	
Câu chuyện cuối năm 2011	
Chiến thuật du kích thời internet	
Phần 3: Tư Duy Về Giải Pháp	
Hãy để chúng chết đi...	
“Cấm đoán bại”	
Để ngày mai tươi sáng hơn	
“Những đầu tư hấp dẫn cho thập kỉ mới”	
Tự tin để vượt bão	
Chuyện dài tái cấu trúc	
Ngành nghề sẽ biến thể sau cơn bão	
Cơ hội đột phá của kinh tế Việt Nam	
Một cơ hội đột phá khác của Việt Nam	
Kiếm 1 triệu đôla trong 5 năm?	
Nhìn lại lá bài bất động sản	
Ván bài lớn cho bất động sản và lạm phát	
“Bây giờ có tiền cũng không bỏ vào bất động sản”	
Vàng: Trận đấu giữa lực mua và bán	
Cờ bạc là bác thẳng bần?	
“Sàn chứng khoán là sòng bài cho những con bạc lớn”	
Giải pháp nào cho việc tiếp cận nguồn vốn?	
Phần 4: Góc Nhỏ Bình Yên	
Eau Vive	

Buôn Mê Thuật: Một chút gì để nhớ
Phong cách của hưởng thụ
Phần Còn Lại Của Mình
Túp lều lý tưởng
Một người cha lý tưởng ???
Tôi yêu đất nước tôi
Giấc mơ hạnh phúc
Tiền ơi, xin chào mi...
Cho và nhận.....
Kim cương là mãi mãi
Năm mươi điều đáng yêu của Việt Nam